



Đặc San
Hội Ngộ năm 2008



Đệ Nhị

**Song
Ngư**



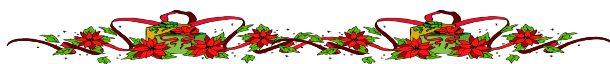
Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang

Đại Hội Gia Đình Đệ Nhị Song Ngư 2008
Họp mặt kỷ niệm 35 ra khơi
Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang
Tổ chức các ngày 29-30-31 tháng 8 năm 2008
tại Houston, Texas, Hoa Kỳ



Thực hiện và trách nhiệm Đặc San
24 Nguyễn Hòa Nguyên

Mục lục Đặc San Hội Ngộ 2008



00. Bìa Đặc San	
01. Lời Ngỏ	1
02. Lịch sử Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang -- Nguyễn Tấn Đôn	2
03. Kỷ Niệm với Khóa 24 – Nguyễn Tấn Đôn	27
04. Nhập Khóa – Nguyễn Văn Pháy	29
05. Vàng Sơn Nha Trang – Nguyễn Anh Swong	33
06. Năm Đỏ Biển Tháng Giêng – Nguyễn Hòa Nguyên	36
07. Lạc Giữa Rừng Hoa – Lương Văn Mỹ	42
08. Hành Trình Một Cặp Cá 24 – Nguyễn Sáng Chiếu	57
09. Tự Do, Sống Và Chết – Lý Ngọc Châu	70
10. Kề Thù – Nguyễn Nội Hà	74
11. Thơ Trần Ngọc Sơn	78
12. Bao Công Vùng 4 – Lương Văn Mỹ	80
13. Những Emails Tiền Đại Hội	86
14. Thơ Nguyễn Văn Hòa	120
15. Lá Thư Nàng Dâu 24 – Đặng Kim	121
16. Tâm Tình Cựu Liên Đoàn Trưởng LD.SVSQ – Nguyễn Dinh	126
17. Hình ảnh những ngày Đại Hội 2008 tại Cà Phê Như Lan	128
18. Hình ảnh Sinh Hoạt Khóa, ngày 29/8 tại Lạc Hồng	133
19. Hình ảnh Đêm Hội Ngộ, ngày 30/8 tại Ocean Palace	138
20. Tâm Tình Đại Hội	144
21. Mảnh gương soi Thi Ca Tiền Chiến – Nguyễn Nội Hà	155
22. Tháng Tư & Thơ Hoàng Em – Nguyễn Việt Ân	158
23. Tưởng Nhớ 24 Trần Hữu Thệ -- Lý Ngọc Châu	162
24. Tưởng Nhớ 24 Trần Thiện Khải – Lê Tâm Chánh	164
25. Kháng chiến quân Trần Thiện Khải – Nguyễn Hòa Nguyên	179
26. Xã Hội Tự Do và Xã Hội Sợ Hãi – Trần Trung Việt	185
27. Làm Tan Rã Chế Độ Độc Tài – Gene Sharp	192
28. Xã hội Công Dân – Hoàng Dạ	197
29. Cảnh giác ...Bành Trướng – Sông Lô	201
30. Trung Quốc Nguy Hiểm – Lê Diễn Đức	207
31. Chính sách của Trung Quốc với Việt Nam và Biển Đông – Đông A	212
32. Tác Giả và Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền – Việt Ân	219



Lời ngỏ

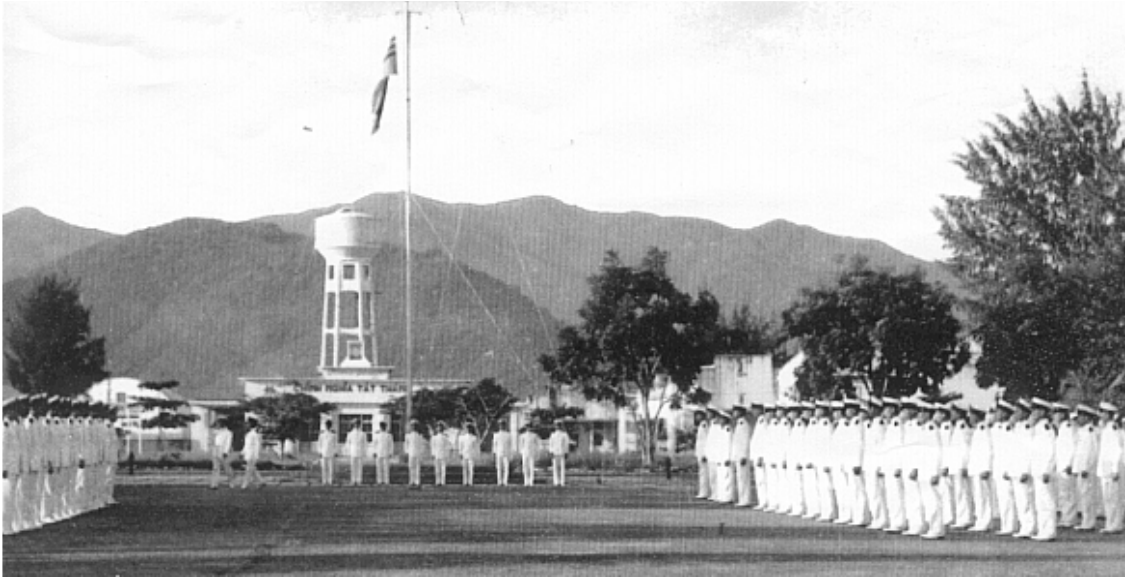
Tháng 9 năm 1973, khóa 24 Sĩ quan Hải quân Nha Trang - Đệ nhị Song Ngư mãn khóa ra trường, được phân phối khắp các đơn vị 5 vùng sông biển để tham dự cuộc chiến bảo vệ tự do miền nam Việt Nam. Bấy giờ chúng tôi là những chàng trai trẻ, tuổi đôi mươi đầy nhựa sống. Hành trang ra trường của mỗi người đong đầy những kỷ niệm quân trường và, ngập tràn tha thiết một giấc mơ: giấc mơ làm Hạm Trưởng một chiến hạm.

Sau biến cố tháng 4 năm 1975, Đệ nhị Song Ngư vỡ đàn. Giấc mơ Hạm Trưởng theo đó tan rành. Mỗi người mỗi phương, mỗi hoàn cảnh, mỗi cuộc sống, mỗi nếm trải những nhục nhằn, khốn khổ của tù đày, của trôi nổi và lưu vong.

Hôm nay, tháng 9 năm 2008, trải qua 35 năm dâu bể, 35 năm kẻ ở người đi, 35 năm đứa mất đứa còn. Đứa đã hi sinh trong cuộc chiến, đứa đã chết mất xác trong các trại tù lao cải rừng thiêng hay vùng kinh tế mới nước độc Cộng sản, đứa đã mất tích trên những chuyến vượt biển vượt biên trốn chạy thiên đường đỏ, cũng có đứa đã bỏ mình bên thềm biên giới Lào-Việt trên đường trở về đất mẹ kháng chiến. Những đứa còn sống thì hôm nay đang bước vào tuổi già, mà vẫn mãi ôm ấp kỷ niệm bạn bè, cũng có đứa tình cờ gặp nhau lại lãng mắt nhìn ngó.

Sau 35 năm ra khơi. Hôm nay tụ họp tìm gặp lại nhau, mong cho đông đủ để điểm danh ai còn ai mất, quả là một điều quá khó đối với phần đời còn sót lại. Cho nên, việc thành hình và phát hành Đặc San Hội Ngộ 2008, nhóm biên tập chỉ mong sưu tập và cốp nhặt lại những tiếng nói, những tiếng ho khục khặc hồi tưởng của những con ngựa chiến chưa phỉ sức rong ruổi, đang quay ngoảnh nhìn lại chính mình, nhìn lại bạn bè, nhìn lại quê hương khi tuổi đời bước vào nắng xế...

Xin trả lại cho sông, xin trả lại cho biển, xin trả lại cho đời giấc mơ làm hạm trưởng của một thời, của muôn năm trước.



TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN HẢI QUÂN NHA-TRANG

✠ Nguyễn-Tấn-Đôn
Khóa 11 Đệ nhất Bảo Bình

I - THÀNH-LẬP VÀ CHUYỂN-GIAO

Trung-Tâm Huấn-Luyện Hải-Quân Nha-Trang nằm trên đường Duy-Tân nối dài về hướng Chụt, mặt tiền hướng ra biển Nha Trang, bên cạnh rào trái mặt Bắc là nhà máy điện. Cạnh rào phải mặt Nam là trường trung-học Kỹ-Thuật Nha-Trang. Mặt sau là khu gia-binh của Lực-Lượng Đặc-Biệt. Trung-Tâm được Hải-Quân Pháp khởi công xây cất vào tháng 11 năm 1951, giai-đoạn đầu thì khuôn-viên quân-trường gần như là một hình vuông mỗi cạnh khoảng 400 mét. Công-tác xây cất được hoàn tất vào tháng 7 năm 1952. Hải-Quân Pháp sử-dụng trung-tâm này vào việc huấn-luyện. Sau Hiệp-Định Genève (20.07.1954) Pháp chuyển-giao cho Hải-Quân Việt-Nam quản-lý vào tháng 7 năm 1955. Khi đó bệnh-xá của trung-tâm là một bệnh-viện tư-nhân của người Pháp đã có sẵn và hoạt-động từ trước "gọi tên là Bệnh-viện Chapeau" cũng trao lại cho Việt-Nam và được sát-nhập vào trường Hải-Quân Nha-Trang.

Từ năm 1956 trở về sau trung-tâm đã đào-tạo trực-tiếp những khóa Sĩ-Quan ngành chỉ-huy và ngành cơ-khí. Tiêu-chuẩn được chọn-lựa để được theo học các khoá SQ, HSQ, ĐV phải qua một cuộc thi tuyển. Thời-gian thụ-huấn tùy theo nhu-cầu. Đối với các khóa Sĩ-Quan thì chương-trình huấn-luyện từ 6 tháng đến 2 năm. Trong giai-đoạn đầu, Pháp đào-tạo Sĩ-Quan trên các chiến-hạm và tại "Brest" bên Pháp. Cuối năm 1952 đến 1956

một số Sĩ-Quan Việt-Nam được tiếp-tục đào-tạo tại Pháp và một số tại TTHL/NT; từ khóa 7 (1956 đến 1957) cho đến khóa 26 thì hoàn toàn được đào-tạo tại quân-trường Nha-Trang.

Năm 1958 các Cố-Vấn-Mỹ đã đến làm việc trợ-giúp huấn-luyện, dạy Anh ngữ, trang-bị trợ-huấn-cụ, cung-cấp tài-liệu cho thư-viện theo tiêu-chuẩn của Hải-Quân Hoa-Kỳ. Trong thời gian thụ-huấn thì cũng có chương-trình tham-quan và thực-tập hải-nghiệp trên các chiến-hạm Việt-Nam cũng như các chiến-hạm ngoại quốc ghé vào vịnh Nha-Trang. Cuối năm 1961, trong chương-trình trang-bị cho các đơn-vị Hải-Thuyền (sau gọi là Duyên-Đoàn) của các Duyên-Khu 1 và Duyên-Khu 2 (sau gọi là Vùng Duyên-Hải). Khoảng 40 ghe có trang-bị máy và buồm từ Saigon ra miền Trung ghé vào bến Cầu-Đá Nha-Trang cho Sinh-Viên thực-tập. Giám-Đốc Quân-Huấn kiêm Tiểu-Đoàn-Trưởng Sinh-Viên lúc bấy giờ là HQ Tr/Uý Đỗ-Kiểm (Khóa 3 Brest sau vinh-thắng Đ/Tá), cùng một số Cán-Bộ và Huấn-Luyện-Viên dẫn Sinh-Viên đi hành-quân đổ-bộ đảo Hòn-Tre Nha-Trang bằng thuyền. Tất cả Sinh-Viên chia nhau từng nhóm cứ 2 đến 4 người lên một ghe. Ghe bắt đầu căn buồm chạy quanh các đảo trong vịnh Cầu-Đá, cuối cùng đổ-bộ vào bãi Bắc của Hòn-Tre. Đoàn quân được trang-bị vũ-khí cá-nhân súng Garant M1, đạn được đầy đủ, máy truyền-tin PRC 10 cho mỗi Trung-Đội. Vào tới nơi, đoàn quân được lệnh cắm-trại, từng Trung-Đội nằm rải-rác trên các triền đồi. Đến 9 giờ tối hôm đó cuộc hành-quân bắt đầu tiến quân theo con đường mòn qua bãi Nam. Sau đó băng rừng leo núi suốt đêm để đến mục tiêu là Hải-Đăng Hòn-Tre. Sáng ngày hôm sau tất cả xuống ghe tại bờ Nam và trở về lại quân-trường.

Ngoài ra chương-trình học cũng có chu-kỳ cứ 3 tháng cho Sinh-Viên đi di-hành. Vai mang balô, súng cá-nhân Garant M1 tổng-cộng trọng-lượng mỗi người khoảng 15 Kg. Bắt đầu đi bộ từ Trung-Tâm xuống Chụt, Cầu-Đá, vòng theo đường mòn quanh núi qua khu Bình-Tân Cửa-Bé ra tới Ngã-Ba-Chụt trở về trường. Mục-đích của việc đi bộ là tạo cho Sinh-Viên thêm sức chịu đựng để khi đi tàu bớt say-sóng. Có khóa đi di-hành qua Đòng-Đế rồi trở về.

Năm 1962 có tàu ngầm Hoa-Kỳ USS Queen-Fish ghé bến cho Sinh-Viên thực-tập cùng một số chiến ham VN tham-dự. Sinh-Viên được chia ra thành từng nhóm mỗi nhóm 20 người lên tàu ngầm một ngày. Tàu ngầm và các chiến-hạm thực-tập săn-đuổi ngoài khơi Nha-Trang. Cũng năm 1962 có Tuần-Dương-Hạm Pháp mang tên Jeanne D'Arc trong chuyến viễn-du để thực-tập cho Sinh-Viên, ghé vào vịnh Nha-trang. Một số Sinh-Viên VN được đại-diện lên tàu dùng cơm tối với Sinh-Viên Hải-Quân Pháp. Ngoài ra chiến-hạm Pháp còn mang theo một số kiếm truyền-thống của trường Hải-Quân. Các Sinh-Viên Sĩ-Quan Việt-Nam được mua mỗi người một cây "kiếm" làm kỷ-niệm và sử-dụng vào các cuộc lễ lớn.

Năm 1965 trong chương-trình viện-trợ và hiện-đại hóa Lực-Lượng Hải-Quân Việt-Nam. Hoa-Kỳ đã cho tu-bổ, nới rộng cơ-sở huấn-luyện nhằm đáp ứng và thích-nghi cho nhu-cầu. Hãng thầu xây-cất Hoa-Kỳ RMK đã trúng thầu thực-thi công-tác tại TTHL/HQ/Nha Trang và TTHL/Cam Ranh. Quân-trường Nha-Trang được nới rộng ra cả hai phía. Từ Q1 nới rộng qua phía trái được xây cất thêm 4 dãy nhà song song có khả-

năng làm chỗ ở cho trên 300 HSQ khoá-Sinh, Đoàn-Viên chuyên-nghiệp. Từ Q13 nối rộng qua phía phải được xây cất thêm 4 dãy nhà mới và một phạn-xá có khả năng làm nơi ăn ở cho trên 400 SVSQ. Ngoài ra các dãy nhà cũ đều được tân-trang, giảng-đường, lớp học được thiết-trí rộng rãi và tiện-nghi hơn. Đường xá trong Trung-Tâm và Thao-Diển-Trường được tráng nhựa mới. Toàn thể Trung-Tâm có 4 câu-lạc-bộ dành cho: SQ, SVSQ, HSQ và Đoàn-Viên Khoá-Sinh Chuyên-Nghiệp. Một thư-viện lớn tại dãy G (Phụ-Bản A Phóng-Đồ Trung-Tâm).

Các vị Chỉ-Huy-Trưởng từ ngày được chuyển-giao cho HQVN/CH như sau:

HQ Thiếu-Tá Chung-Tấn-Cang từ 7-10-55 đến 29-3-58.

HQ Thiếu-Tá Đặng-Cao-Thăng từ 29-3-58 đến 10-2-60.

HQ Thiếu-Tá Vương-Hữu-Thiều từ 10-2-60 đến 19-1-63.

HQ Đại-Úy Dư-Trí-Hùng từ 19-1-63 đến 23-12-63.

HQ Trung-Tá Nguyễn-Đức-Vân từ 23-12-63 đến 26-2-66.

HQ Thiếu-Tá Bùi-Hữu-Thư từ 26-2-66 đến 13-7-66.

HQ Đại-Tá Đinh-Mạnh-Hùng từ 13-7-66 đến 01-3-69.

HQ Đại-Tá Khương-Hữu-Bá từ 1-3-69 đến 6-8-71.

HQ Trung-Tá Nguyễn-Trọng-Hiệp từ 6-8-71 đến 16-1-73.

HQ Đại-Tá Nguyễn-Thanh-Châu từ 16-1-73 đến tháng 4/75.

Vào tháng 08 năm 1965, lần đầu tiên Trung-Tâm bị Việt-Cộng pháo-kích từ mật-khu Đồng-Bò, một quả rocket trúng ngay khu Sinh-Viên lúc bấy giờ là khóa 14, đây là dãy nhà vừa mới xây sau. Kết-qua có 3 SVSQ bị tử-thương (là các anh Nguyễn-Hữu-Trang, Nguyễn-Đặng-Đóm và Đinh-Ngọc-Tri) và một số đồng bị thương nặng.

Tư dinh của vị Chỉ-Huy-Trưởng TTHL toạ-lạc tại số 52 đường Duy-Tân.

Thời-gian huấn-luyện cho các khóa Sĩ-Quan theo chương-trình bình thường là 2 năm. Tốt nghiệp với cấp-bậc Thiếu-Úy trừ-bị. Cuối năm 1962 vì nhu-cầu khẩn-thiết để tiếp-nhận các chiến-hạm. Chương trình được rút ngắn 6 tháng, do đó từ khóa 11 cho đến khóa 18 là áp-dụng chương-trình huấn-luyện 18 tháng. Số lượng Sinh-Viên Sĩ-Quan được thu-nhận cũng thay đổi. Từ năm 1957 đến 1960 mỗi khóa không quá 60 Sinh-Viên. Năm 1961 thu nhận 82 Sinh-Viên. Từ khóa 12 đến khóa 18 là trên 100. Đặc biệt tháng 5 năm 1963 khi khóa 13 nhập trường thì có 15 Th/Úy Hiện-Dịch tốt nghiệp khóa 16 trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt nhập học để chuyển ngành qua Hải-Quân hiện-dịch. Tuy nhiên khi khai-giảng thì chỉ còn 7 Sĩ-Quan tham-dự khóa học. Đầu năm 1969 do nhu-cầu chuẩn-bị chuyển-giao trách-nhiệm chiến-trường Sông-Biển cho Hải-Quân Việt-Nam đảm-trách, số lượng Sinh-Viên mỗi khoá bấy giờ là trên 200. Hoa-Kỳ cũng nối rộng việc huấn-luyện các Sinh-Viên Sĩ-Quan tại quân-trường Mỹ New Port Tiểu-Bang Rhode Island gọi là OCS (Officer Candidate School). Các Sinh-Viên Sĩ-Quan được BTL/HQ chấp-thuận theo học các khóa OCS phải qua các giai-đoạn như sau:

- Phải có văn-bằng Tú-Tài 2.

- Phải hoàn tất 12 tuần huấn-luyện Căn-Bản Quân-Sự tại TTHL/Quang-Trung hoặc tốt nghiệp trường Bộ-Binh Thủ-Đức.
- Thi trắc-nghiệm anh ngữ phải đạt từ 70% trở lên.

Trường OCS nằm trên một hòn đảo lớn của Tiểu-Bang Rhode Island, gần trường Naval War College và Căn-Cứ Hải-Quân Đệ-Lục Hoa-Kỳ. Trường có diện-tích rộng lớn hơn TTHL/HQ/NT, có khả-năng cung-cấp nơi ăn chỗ ở cho trên 1300 khóa-sinh. Chương-trình huấn-luyện các Sĩ-Quan OCS là 6 tháng, gồm các môn học chú-trọng nhiều về thực-hành như sau: Vận-Chuyển, Vận-Chuyển Chiến-Thuật, Hàng-Hải, Phòng-Tai, Cứu Tầu Lâm-Nạn, Hải-Pháo, Lý-Thuyết Thuyền-Bè, Căn-Bản Quân-Sự, Lãnh-Đạo Chỉ-Huy và Hành-Quân tập-trận đổ-bộ.

Sau 26 tuần lễ thi tốt nghiệp, rồi tiếp-tục học về Chiến-Tranh Sông-Ngòi (Brown Water Navy Operation) tại Treasure Island, San Francisco California. Khoảng 2 tuần lễ thực-tập trên các Giang-Đĩnh các loại như: Command, Monitor, ASPB, Tango, LCVP, LCM, PBR, kể cả các Duyên-Tốc-Đĩnh ngoài biển như PCF. Trong thời gian này có 3 ngày đêm tập-trận hành-quân Thủy-Bộ tại Mare Island California, địa-hình và dàn-cảnh giống chiến-trường VN, bị phục-kích và Chiến-Đĩnh đánh trả bằng vũ-khí đủ loại như thật, người Mỹ đóng vai Việt-Cộng.

Sau khi hồi-hương lễ gắn cấp-bậc Ch/Úy được tổ-chức trọng thể tại BTL/Hạm-Đội. Một năm sau thì có Quyết-Định thăng-cấp Th/Úy trừ-bị. Sĩ-Quan OCS được huấn-luyện mỗi khóa số lượng Sinh-Viên là khoảng 60. Khóa cuối cùng là OCS 12 gồm có cả các Sĩ-Quan Bộ-Binh từ Th/Úy đến Tr/Úy cũng được tham-dự, sau khi mãn khóa thì về phục-vụ tại các đơn-vị Hải-Quân.

Khóa OCS đầu tiên vào tháng 02 năm 1970, khóa 2 vào giữa tháng 03, cứ thế mỗi khóa cách nhau 6 tuần. Khóa OCS 12 hoàn tất vào tháng 09 năm 1971. Sau chương-trình OCS thì Hoa-Kỳ chuyển qua huấn-luyện IOCS (International Officer Candidate School), khóa đầu tiên gồm 197 Sinh-Viên trong số đó có : 22 SVHQVN, 1 Sĩ-Quan Ba-Tứ, 7 Sĩ-Quan Thổ-Nhĩ-Kỳ, 8 Sĩ-Quan Á-Căn-Đình, 2 Sĩ-Quan Campuchia, số còn lại là Sinh-Viên và Sĩ-Quan Hoa-Kỳ. Tổng cộng khoảng trên 750 Sinh-Viên Việt-Nam đã thụ-huấn các khóa Trần-Hung-Đạo tại Hoa-Kỳ.

Ngoài ra tại Úc cũng có phụ-giúp huấn-luyện 2 khóa OCS với số lượng tổng-cộng khoảng trên 10 SVHQ/VN.

Tại quân-trường Nha-Trang kể từ khoá 19 đến khoá 23 thời-gian huấn luyện là 1 năm. Về văn-hoá vẫn dạy theo chương-trình đại-học như các khóa đàn anh. Về quân-sự được tổ-chức và điều-hành theo hệ-thống tự-chỉ-huy. Sau khi thụ-huấn một năm, các Sinh-Viên tốt-nghiệp với cấp-bậc Chuẩn-Úy. Được đi thực-tập thời-gian một năm theo chương-trình OJT (On Job Training). Khi hoàn tất mang cấp-bậc Thiếu-Úy trừ-bị.

Từ khóa 24 về sau việc huấn-luyện trở lại áp-dụng chương-trình 2 năm và tốt nghiệp với cấp-bậc Thiếu-Úy trừ-bị.

Năm 1956 để huấn-luyện Hải-Nghiệp cho Sinh-Viên khóa 7 và các khóa kế tiếp, tại vịnh Cầu-Đá thường xuyên có 3 chiếc Trục-Lôi-Hạm đó là HQ 111 (Hàm- Tử), HQ 112 (Chương-Dương) và HQ 113 (Bạch-Đằng). Tình-trạng các chiến-hạm này quá cũ nên không còn khủ-từ để xử-dụng cho việc rà mìn. Tất cả các vị Hạm-Trưởng đều là Sĩ-Quan Hải-Quân Việt-Nam. Từ năm 1961 cho đến năm 1963 các Trục-Lôi-Hạm này đã lần lượt được phế-thải. Các Trục-Lôi-Hạm HQ 114, HQ 115, HQ 116 thay thế, ngoài việc huấn luyện còn tham-gia tuần-phòng lãnh-hải. Hàng năm có chương-trình khủ-từ tại Subic-Bay Phi-Luật-Tân, mỗi chuyến khủ-từ được sắp xếp cho các Sinh-Viên đi thực-tập hải-hành viễn-dương. Các tân Sĩ-Quan cũng được Hải-Quân Hoa-Kỳ phối-hợp cho thực-tập OJT trên chiến-hạm Mỹ.

Giữa năm 1962 toàn thể Sinh-Viên khóa 10 HQNT được đi thực-tập trên các chiến-hạm một tháng. Khởi đầu từ Cầu-Đá Nha-Trang nhập-hạm, hải-hành xuyên đại-dương qua Subic-Bay, Phi-Luật-Tân và trở về lại Cầu-Đá Nha-Trang.

Năm 1963 được dự-trù các tân Sĩ-Quan đến thực-tập OJT tại San Diego Hoa-Kỳ, nhưng sau đó thực-tập trên các chiến-hạm thuộc Đệ 7 Hạm-Đội đang hoạt-động tại các nước như Nhật-Bản, Phi-Luật-Tân, Đài-Loan, HongKong, Singapore v.v. Từ khi Đệ 7 Hạm-Đội tham-gia Market Time của CTF 115 tại Cam-Ranh thì các tân Sĩ-Quan nhập-hạm ngay tại vùng biển Việt-Nam và nghỉ bến tại các bến cảng ngoại quốc. Trên mỗi chiến-hạm là 2 tân Sĩ-Quan Việt-Nam thực tập.

Cuối năm 1971, sau khi khóa 22 ra trường thì Trung-Tâm chuẩn-bị tiếp-nhận thêm các Sĩ-Quan khóa-sinh, được gọi là khóa Sĩ-Quan Đặc-Biệt. Đó là những Sĩ-Quan có cấp-bậc từ Chuẩn-Úy đến Thiếu-Tá đã tốt nghiệp tại các quân-trường Bộ-Binh và đang làm việc tại các đơn-vị bờ của Hải-Quân, kể cả các Sĩ-Quan ngành Cảnh-Sát thuộc các Lực-Lượng Giang-Cảnh. Thời-gian thụ-huấn là 6 tháng lý-thuyết, chương-trình thuần-túy về hải-nghiệp, khi tốt nghiệp thì vẫn mang cấp-bậc như cũ nhưng danh xưng bây giờ là HQ. Được chỉ-định phục-vụ trên các chiến-hạm. Khóa 1 Sĩ-Quan Đặc-Biệt có sự tham-dự của Tr/Úy Trần-Minh-Chánh là con của Đệ-Đốc Trần-Văn-Chơn đương kim Tư-lệnh Hải-Quân lúc bấy giờ. Đồng thời Trung-Tâm còn huấn-luyện 3 tháng chuyên-nghiệp cho các khoá-sinh trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt trong mùa văn-hóa. Đầu năm 1973 có 30 Sinh-Viên Sĩ-Quan Đà-Lạt thuộc 2 khóa 25 và 26 đến thụ-huấn 3 tháng lý-thuyết.

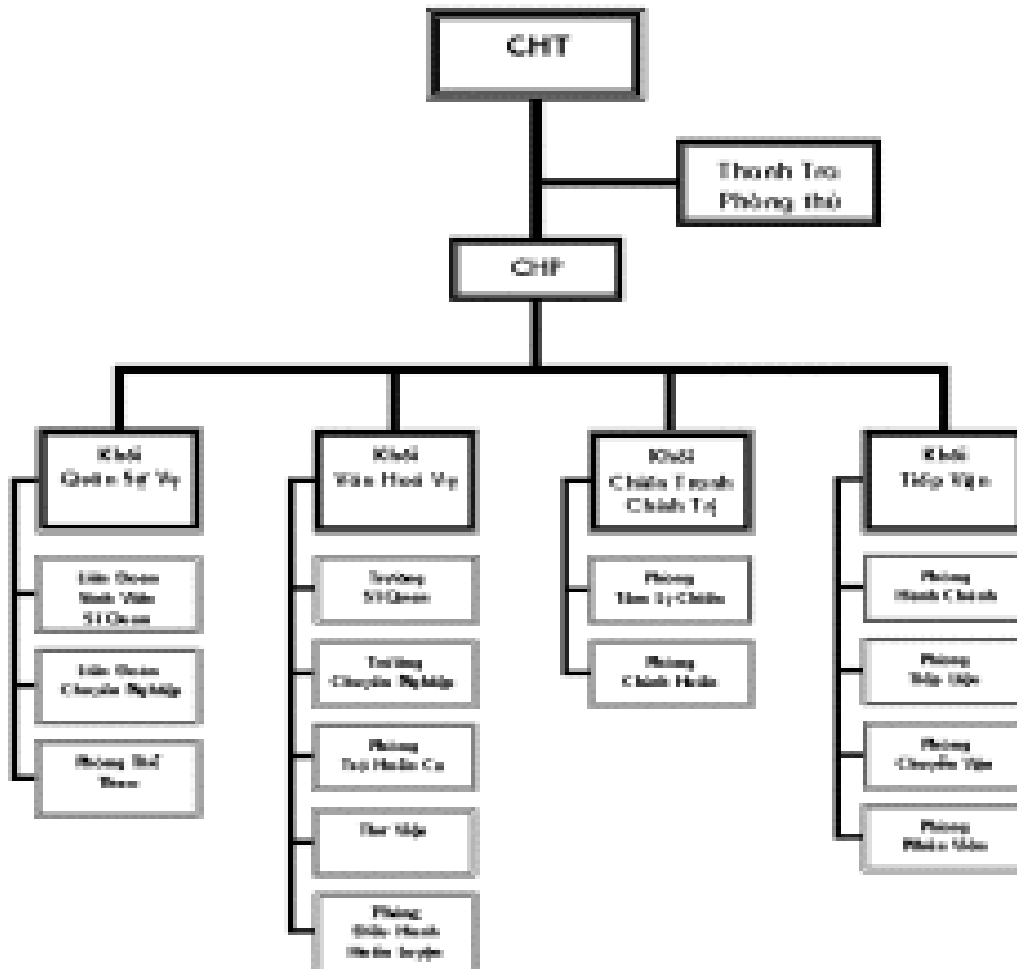
Tháng 09 năm 1974 khóa 25 Sinh-Viên Hải-Quân Nha-Trang mãn khóa. Quân-trường Nha-Trang chỉ còn lại khóa 26 là khóa cuối cùng của Trung-Tâm. Cho đến cuối tháng 3 năm 1975, thành-phố Nha-Trang được lệnh di-tản. Từ ngày thành-lập cho đến 30-04-1975 Trung-Tâm đã đào-tạo được 2538 sĩ-quan chung cho ngành Chỉ-Huy và Cơ-Khí. Riêng về trường Sơ-Đẳng chuyên-nghiệp thì đã đào-tạo được 15.050 Hạ-Sĩ-Quan và Đoàn-Viên.

II - SƠ-ĐỒ TỔ-CHỨC TTHL/HQ/NT (Phụ-Bản B)

Như trong sơ-đồ tổ-chức, khối Quân-Sự-Vụ và Văn-Hoá-Vụ liên-hệ mật-thiết đến việc huấn-luyện cho khóa-sinh.

- 1) Khối Quân-Sự-Vũ: Có 2 Liên-Đoàn
 - a) Liên-Đoàn SVSQ gồm 2 khoá, một khóa đàn anh và một khóa đàn em.
 - b) Liên-Đoàn Chuyên-nghiệp gồm các khoá sinh tân-tuyển cũng như các khoá- sinh học chuyên-nghiệp, các HSQ học chuyên-nghiệp.

Phụ-Bản B
Sơ Đồ Chức TTHL/HQ/NT



Trách-nhiệm về sinh-hoạt, quân-phong quân-kỷ, hệ-thống tự chỉ-huy, các cuộc thanh-tra, tổ-chức các cuộc lễ diễn-hành và lễ mãn khóa.

- c) Phòng Thể Thao đảm-trách việc huấn-luyện thể-dục, thể-thao và võ-thuật.

2) Khối Văn-Hoá-Vũ: Có 2 trường

- a) Trường Sĩ-Quan Hải-Quân, có một hiệu-trưởng.
- b) Trường Sĩ-Đảng Chuyên-Nghiệp Hải-Quân, có một hiệu-trưởng.

Trách-nhiệm về các chương-trình huấn-luyện, tổ-chức thi định-kỳ, thi trắc-nghiệm và thi mãn-khóa.

- c) Quản-Lý thư-viện và phòng Trợ-Huấn-Cụ.

Truyền-Thống Trường Sĩ-Quan Hải-Quân (tức Liên-Đoàn Sinh-Viên Sĩ-Quan Hải-Quân):

Khi nhập khóa các tân Sinh-Viên được đặt dưới sự hướng-dẫn và điều-hành của khóa đàn anh theo tập-tục Hải-Quân. Sinh-Viên mỗi khi di-chuyển từ 2 người trở lên là phải bước đều. Di-chuyển tập-thể là phải có người chỉ-huy đếm và hát theo nhịp. Khoảng từ 1 tuần đến 30 ngày sau là CHT cho phép Khối Quân-Sự-Vụ để khóa đàn anh huấn-nhục khóa đàn em. Thời-gian huấn-nhục kéo dài theo truyền-thống qui-định là một tháng. Giờ huấn-nhục nằm ngoài giờ học-tập. Chương-trình huấn-nhục phải được thông-báo trước cho Sĩ-Quan-Trực quân-trường. Trọng-tâm chương-trình huấn-nhục nhằm cho khóa đàn em biết tuân-thủ mệnh-lệnh của cấp trên. Một khi bước chân vào đời quân-ngũ và sẽ trở thành các cấp chỉ huy trong tương-lai, thi-hành trước báo-cáo sau. Bất cứ một sự thi-hành chậm trễ hay không đúng yêu-cầu, khóa đàn anh áp-dụng kỷ-luật đối với cá-nhân hay tập-thể sai-phạm bằng các hình phạt như hít đất, chạy vòng quanh sân hay ngồi xổm tay chống ngang hông đi chân vịt...

Mùa huấn-nhục là thời-gian mà khóa đàn anh tự tạo ra những trò chơi vừa có tính ra lệnh vừa có tính bất ngờ. Đối với khóa đàn em thì đó là một thời kỳ căng-thẳng về kỷ-luật, hệ-thống quân-giai và quân-phong quân-kỷ nhập-môn.

Khi giai-đoạn huấn-nhục chấm dứt, toàn thể khóa đàn anh làm lễ tiếp-nhận khóa đàn em đã trải qua thời-kỳ gian-khổ và kết-tình Bối-Con. Khi đã nhìn nhận Bối-Con thì khóa đàn anh giúp-đỡ và tạo điều-kiện cũng như hướng-dẫn cho đàn em khi cần đến. Trong lịch sử huấn-nhục tại trường Hải-Quân Nha-Trang từ trước đến nay theo một truyền-thống có tính cách quốc-tế rất tốt đẹp. Sau khi hết giai-đoạn khổ-nhục thì khóa đàn anh và đàn em sống với nhau rất hài-hòa, chấp-hành tốt các kỷ-luật và hệ-thống quân-giai trong hệ-thống tự chỉ-huy. Ít có trường hợp gây hận-thù. Tuy nhiên chúng tôi rất bàng-hoàng khi nghe tin có khóa một số Sinh-Viên bị chết vì trò chơi huấn-nhục. Trong số đó có một Sinh-Viên khóa 17, rồi thì một Sinh-Viên khóa 18 vì quá hoảng sợ mà phải đào ngũ. Tại sao vậy? Việc đó làm nhà trường mang tai tiếng không ít.

Khi tôi đảm-nhận công việc Khối QSV thay thế cho HQ Th/Tá Cấn-Văn-Tâm thì lúc đó thời-kỳ huấn-nhục cho khóa 23 đã kết-thúc được một tuần. Tuy nhiên dư-âm vẫn còn vì có một số trường-hợp chết người vừa mới xảy ra. Thân-nhân từ Saigon ra nhận xác và than khóc trách móc quân trường. Sau khi sự việc được điều-tra y-chúng của bệnh-viện thì xác nhận các trường-hợp đó bị chết vì kiệt sức sau thời-gian thực-tập trên biển, không phải do vụ huấn-nhục.

Tôi đã nghe kể rằng: Có khóa đàn anh đặt ra những hình phạt rất độc-đáo và siêu-đẳng hơn các "Su-Tổ" đàn anh ngày trước. Như một đàn anh bắt phạt một đàn em sau buổi ăn trưa xong, chui vào thùng phi cho lăn tròn trên sân trường giữa trưa nắng. Sau đó thì đàn em này bị đau bệnh một thời gian. Cũng có vài đàn anh áp-dụng huấn-nhục trong bữa ăn, chế nước mắm nước muối vào chung một chén bắt buộc đàn em phải uống hết. Hậu quả gây cho một số đàn em bị đau thận phải đi khai bệnh. Lại cũng có đàn anh bắt phạt một đàn em bằng cách treo 2 chân ngược đầu trên quạt trần, xong mở công-tắc điện

cho quạt quay tròn. Nghe thật khủng-khiếp, dĩ nhiên các hình phạt đó chỉ lén lút xảy ra trong thời-gian huấn-nhục và Cán-Bộ trách-nhiệm không có mặt tại chỗ.

III - CHƯƠNG-TRÌNH HUẤN-LUYỆN

a - Ngành Chỉ-Huy: Mặc dù thời gian học tại quân-trường là 2 năm, 18 tháng hay một năm thì các môn học chính vẫn như nhau, chỉ có rút ngắn cho thích-hợp với thời-gian.

- Giai-Đoạn 1: Sinh-Viên Sĩ-Quan từ cầu vai đen đến Chuẩn-Uý, phải hoàn tất các môn học như: toán học đại-cương, lượng-giác hình học phẳng và lượng- giác không gian (lượng giác cầu). Vận-Chuyển thực-tập và lý-thuyết nhập-môn. Điện-Từ-Trường, Điện-Kỹ-Nghệ cấp 1, Anh-Văn và các môn phụ. Căn-bản quân-sự, tháo ráp vũ-khí nhẹ và thực-hành tác-xạ.

- Giai-Đoạn 2: Sinh-Viên chuẩn-bị tốt nghiệp Thiếu-Uý gồm có các môn chính trong Hải-Nghệp như Vận-Chuyển lý-thuyết, Hàng-Hải Thiên-Văn, Sức-bền Vật-Liệu, lý-thuyết Thuyền-Bè tàu nổi và tàu ngầm. Cơ-Khí Động-Cơ Nổ 2 thì và 4 thì. Điện-Kỹ-Nghệ cấp 2, Vận-Chuyển Chiến-Thuật, Anh-Văn và các môn phụ.

b - Ngành Cơ-Khí: Có các môn chính như sau : Động-Cơ-Nổ 2 thì và 4 thì. Động-Cơ Diesel, Điện-Kỹ-Nghệ, Phòng-Tai, Sức-Bền Vật-Liệu, Lý-Thuyết Thuyền-Bè áp-dụng cho tàu nổi và tàu ngầm. Chú-trọng nhiều về nguyên-tắc và thực-hành các loại động-cơ. Các môn phụ như ngành Chỉ-Huy, kể cả căn-bản quân-sự, tháo ráp vũ-khí nhẹ và thực-hành tác-xạ.

c - Khóa Ngắn Hạn 6 Tháng và 3 Tháng: Các khóa Sĩ-Quan Đặc-Biệt thì thời-gian học 6 tháng nên chỉ học các môn chính của giai-đoạn 2 trong Hải-Nghệp như Hàng-Hải lý-thuyết, Vận-Chuyển lý-thuyết, Khí-Tượng, Vận-Chuyển Chiến-Thuật, một số môn phụ do Khối Văn-Hóa-Vụ chọn lựa và soạn thảo cho thích hợp với yêu-cầu.

Các khóa 3 tháng của Sinh-Viên trường Võ-Bị Đà-Lạt thì chú trọng các môn Hải-Nghệp như Vận-Chuyển, Hàng-Hải lý-thuyết và thực-hành.

IV - CHƯƠNG-TRÌNH THỰC-TẬP

Tùy theo thời-gian học tại quân-trường mà việc thực-tập áp-dụng có khác nhau. Những khóa từ 18 tháng đến 2 năm thì thực-tập hải-hành trên chiến-hạm nằm trong chương-trình huấn-luyện tại quân-trường. Các khóa 1 năm thì sau khi mãn khóa được đi thực-tập OJT trên chiến-hạm một năm.

Học trong quân-trường thì không thấy gì, vì ai cũng như ai. Nhưng khi bước chân xuống chiến-hạm thì nhiều chuyện lạ đời và bất ngờ xảy ra. Nhất là những chuyến đầu tiên, có anh vừa mới xuống xe GMC còn đang đứng trên cầu. Nhìn thấy những chiến-hạm HQ 114, HQ 115, HQ 116 đang cập cầu lắc-lư tại chỗ là tự nhiên bắt đầu buồn nôn ngay tại cầu. Có anh nói chuyện cười đùa vui vẻ hồn nhiên, bước chân xuống tàu, chạy được một khoảng ra khỏi vịnh Cầu-Đá là mặt mày xanh lơ bèn tìm nơi an nghỉ. Anh nào còn tỉnh-táo tối giờ lấy thức ăn ra, có anh vừa ăn trái cà chua thì sau đó ói ra màu đỏ cà chua. Có anh ăn quả chuối thì lại cho ra chề chuối. Trong khi có anh không ăn được gì cả

nên cho mật vàng, mật xanh, rồi không còn chút mật nào để cho cá nũa...thì còn nhiều anh đây thiện-chí sẵn sàng tình-nguyện xơi thế! Lại có anh, tàu càng lắc, sóng càng to thì càng tỉnh-bỏ, thần-nhiên phi-phà điếu "Bastos" như đang dẹt mòng! Thật báí-phục.

Thời-gian học trong quân-trường càng lâu, càng lắm gian-nan, càng thêm gian-khổ. Cũng chừng đó môn học nhưng sao lắm cuộc thi, lắm bài, lắm vở, lắm các môn phụ, nhớ lại mà phát sợ! Khi đã ra rồi có người không dám nhìn lại ngôi trường cũ yêu quý của mình!!!

V - THI MÃN KHÓA VÀ CHỌN THỦ-KHOA

a - Hội-Đồng Chấm Thi: Trước khi một khóa SVSQ sắp đến giai-đoạn mãn khóa. Chỉ-Huy-Trưởng Trung-Tâm thông-báo cho BTL/HQ/Khối Quân-Huấn tối thiểu trước 1 tháng để chỉ-định hội-đồng Giám-Khảo. Hội-Đồng thi ngoài thành-phần cơ-hữu của Trung-Tâm như CHT, các Trưởng-Khối VHV, QSV và Giáo-Sư các môn chính. Thành phần chủ-động cuộc thi do Tư-Lệnh Hải-Quân chỉ-định gồm một vị Chánh-Chủ-Khảo và các vị Giám-Khảo từ Saigon ra để chấm thi các môn chính Vận-Chuyển, Hàng-Hải, Cơ-Khí, Điện-Khí, Truyền-Tin, Khí-Tượng. Bài thi do các Giáo-Sư đương-nhiệm của trường đề-nghị mỗi môn 3 đề tài. Tất cả các đề thi giao nộp cho Khối Văn-Hoá-Vụ.Khối Văn-Hoá-Vụ có nhiệm-vụ đánh máy và bỏ vào bì niêm phong. Trước giờ thi môn nào, vị Chánh-Chủ-Khảo chọn một trong 3 phong bì đó và trao cho các vị Giám-Khảo khai phát cho Sinh-Viên. Cuộc thi gồm cả lý-thuyết tại phòng, vấn-đáp và thực-hành.

- b - Tính Điểm Và Chọn Thủ-Khoa: Điểm thi mãn khóa được tính chung là 100 hệ-số.
- Ngành Chỉ-Huy: Vận-Chuyển lý-thuyết hệ-số 25, Hàng-Hải lý-thuyết hệ-số 25.
 - Ngành Cơ-Khí: Có phương-thức tính riêng cho ngành Kỹ-thuật cũng có 100 hệ-số.
 - Các môn phụ và các điểm thi trong giai-đoạn cũng như thực-tập tính trung- bình có 30 hệ-số.
 - Điểm CHT sẽ cho sau cùng có 20 hệ-số.
 - Chọn Thủ-khoa: Theo truyền thống thủ-khoa là một Sinh-Viên cao điểm nhất của ngành Chỉ-Huy. Sau khi có kết-quả điểm thi mãn khóa các môn xong, ban Giám-Khảo trao cho khối Văn-Hóa-Vụ để đúc-kết và trình lên Hội-Đồng tuyển- chọn các Sinh-Viên cao điểm nhất. Hội-Đồng gồm có CHT, vị Chánh-Chủ-Khảo, Trưởng Khối Quân-Sự-Vụ và Trưởng-Khối Văn-Hóa-Vụ. Chỉ-Huy-Trưởng dựa vào hồ-sơ quân-kỹ, chấp-hành nội-quì, vóc dáng, tác-phong, quân-phục cũng như cách xưng hô khi trình-diện. Sau đó theo nghi-thức Liên-Đoàn Sinh-Viên cho những người cao điểm nhất trình-diện CHT bằng quân-phục đại-lễ. Điểm của CHT sẽ quyết-định là người Sinh-Viên nào Thủ-Khoa.

VI - VÀI NÉT VỀ CÁC KHÓA SĨ-QUAN HẢI QUÂN

Trước 20 tháng 07 năm 1954 Hải-Quân Việt-Nam được hình thành xuất-phát từ Hải-Quân Pháp. Ngày 20 tháng 07 năm 1954 Chính-Phủ Pháp ký Hiệp-Định Genève chia đôi đất nước Việt-Nam từ vĩ-tuyến 17 trở ra Bắc theo chế-độ Cộng-Sản, từ vĩ-tuyến 17 trở vào Nam theo chế-độ Tự-Do thuộc về VNCH. Khi đó Hải-Quân Việt-Nam Cộng-Hòa

được Hoa-Kỳ tham-gia trợ-giúp huấn-luyện và trang-bị cũng như hiện-đại-hóa để bảo-vệ miền Nam.

A - Các khóa do Hải-Quân Pháp trực-tiếp Chỉ-Huy và huấn-luyện tại Việt-Nam gồm từ khóa 1 đến khóa 6 SQHQ/VN:

- Khóa 1

Tổng số có 9 Sinh-Viên gồm 6 người thuộc ngành Chỉ-Huy như sau: Chung Tấn-Cang, Trần-Văn-Chơn, Lê-Quang-Mỹ, Trần-Văn-Phấn, Hồ-Tấn-Quyền, Lâm-Ngươn-Tánh và 3 Sinh-Viên ngành Cơ-Khí như sau: Đoàn-Ngọc-Bích, Nguyễn-Văn-Lịch, Lương-Thanh-Tùng. Tất cả Sinh-Viên thuộc khóa 1 được thi tuyển chọn từ Hàng-Hải Thương-Thuyền, ngoại trừ Lê-Quang-Mỹ là một Thiếu-Úy Bộ-Binh. Khóa 1 đầu năm 1952 gia-nhập vào Hải-Quân Pháp, được thực-tập Hải-Nghiệp và phục-vụ trên các chiến-hạm. Tất cả được đưa xuống Hàng-Không Mẫu-Hạm "Arromanches" tạm-trú và huấn-luyện, rồi học chuyên nghiệp trên các chiến-hạm khác. TTHL/HQ/NT được xây cất xong vào tháng 07 năm 1952. Ngày 01 tháng 10 năm 1952 cử-hành mãn khóa Sĩ-Quan Hải-Quân đầu tiên đó là khóa 1 SQ/HQVN với cấp-bậc Thiếu-Úy, riêng Sinh-Viên Lê-Quang-Mỹ được gán cấp-bậc Tr/Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Văn-Chơn (cấp-bậc sau cùng là cựu Đề-Đốc, ngày 30 tháng 04 năm 1975 ở lại, đi tù cải-tạo và bị chuyển ra Bắc). Sau khi mãn khóa, đa-số Sĩ-Quan khóa 1 được bổ-nhiệm phục-vụ tại các DINA (Division Navale D'Assaut) của Pháp ở các lưu-vực sông Cửu-Long và sông Hồng-Hà cuối năm 1952. Tháng 04 năm 1953 DINA 1 tại Cần-Thơ (tiền thân của Hải-Đoàn Xung-Phong 21), về sau Pháp di chuyển Hải-Đoàn Xung-Phong 21 về Mỹ-Tho. Tại Cần-Thơ thì sau này Việt-Nam thành-lập Giang-Đoàn 25. Tháng 6 năm 1953 là DINA 3 (tiền thân của Hải-Đoàn Xung-Phong 23, sau này đổi thành Giang-Đoàn 23) đồn-trú tại Vĩnh-Long. Ngoài Bắc thì có DINA 2 (tiền thân của Hải-Đoàn Xung-Phong 22) hoạt-động vùng Châu-Thổ sông Hồng-Hà. Sau Hiệp-Định Genève DINA 2 trên đường rút về thì phụ-giúp đồng-bào di-cư vào Nam. Trong lịch-sử Hải-Quân VNCH, tất cả các vị Sĩ-Quan thuộc khóa 1 đã nắm giữ các chức-vụ Chỉ-Huy như sau:

- HQ Thiếu-Tá Lê-Quang-Mỹ, Tư-lệnh Hải-Quân Việt-Nam đầu tiên từ ngày 20 tháng 08 năm 1955 đến năm 1957. Sau chiến-dịch Rừng-Sát dẹp tan Lực-Lượng Bình-Xuyên được vinh-thăng Trung-Tá đầu năm 1956.

- HQ Trung-Tá Trần-Văn-Chơn, Tư-Lệnh Hải-Quân từ năm 1957 đến đầu tháng 08 năm 1959.

- HQ Đại-Tá Hồ-Tấn-Quyền, Tư-Lệnh Hải-Quân kể từ ngày 06 tháng 08 năm 1959 cho đến cuối tháng 10 năm 1963 thì bị ám-sát trong cuộc đảo-chánh Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm.

- HQ Đại-Tá Chung-Tấn-Cang, Tư-Lệnh Hải-Quân kể từ đầu tháng 11 năm 1963 đến gần cuối tháng 04 năm 1965.

- HQ Đại-Tá Trần-Văn-Phấn, Tư-Lệnh Hải-Quân kể từ ngày 26 tháng 04 năm 1965 đến cuối tháng 09 năm 1966.

- Trong giai-đoạn từ cuối tháng 09 đến hết tháng 10 năm 1966 chức-vụ Tư-Lệnh Hải-Quân tạm-thời do Trung-Tướng Cao-Văn-Viên nắm giữ.

- HQ Đại-Tá Trần-Văn-Chơn, tái đảm-nhiệm Tư-Lệnh Hải-Quân từ ngày 01 tháng 11 năm 1966 cho đến cuối năm 1974, lúc bấy giờ đã được vinh-thăng Đề-Đốc.

- Đề-Đốc Lâm-Ngươn-Tánh, Tư-Lệnh Hải-Quân thay thế Đề-Đốc Trần-Văn-Chơn cho đến cuối tháng 03 năm 1975.

- Phó Đô-Đốc Chung-Tấn-Cang, vị Tư-Lệnh Hải-Quân sau cùng từ cuối tháng 03 năm 1975 đến 30 tháng 04 năm 1975.

Ba vị Sĩ-Quan ngành Cơ-khí có cấp-bậc và chức-vụ cuối cùng như sau :

- HQ Đ/Tá CK Đoàn-Ngọc-Bích, Tổng-Thanh-Tra BTL/HQ.

- HQ Đ/Tá CK Nguyễn-Văn-Lịch, Giám-Đốc Hải-Quân Công-Xưởng.

- HQ Đ/Tá CK Lương-Thanh-Tùng, Tham-Mưu-Phó Tiếp-Vận BTL/HQ.

- Khóa 2

Tổng số có 16 Sinh-Viên gồm 12 ngành Chỉ-Huy và 4 ngành Cơ-Khí, hầu hết được thi tuyển-chọn từ Hàng-Hải Thương-Thuyền. Nhập trường vào ngày 01 tháng 11 năm 1952, thời-gian thụ-huấn 6 tháng. Chú-trọng huấn-luyện về Căn-Bản Quân-Sự, Vũ-Khí, Tác-Xạ, Hải-Pháo và ôn-tập Hải-Nghiệp. Mãn khóa vào tháng 05 năm 1953 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Đinh-Mạnh-Hùng, cấp-bậc sau cùng là Phó Đề-Đốc. Khóa 2 có hai vị được vinh-thăng Phó Đề-Đốc đó là: Phó Đề-Đốc Đinh-Mạnh-Hùng, Phụ-Tá Tư-Lệnh Hải-Quân Hành-Quân Lưu-Động Sông tại BTL/HQ. Phó Đề-Đốc Nghiêm-Văn-Phú là vị Tư-Lệnh cuối cùng của Lực-Lượng Đặc-Nhiệm Tuần-Thám 212 tại Mỹ-Tho.

- Khóa 3

Tổng số có 9 Sinh-Viên gồm 6 ngành Chỉ-Huy và 3 ngành Cơ-Khí, hầu hết được thi tuyển-chọn từ Hàng-Hải Thương-Thuyền. Nhập trường tháng 07 năm 1953, thời-gian thụ-huấn 6 tháng. Chú trọng huấn-luyện về Căn-Bản Quân-Sự, Vũ-Khí, Tác-Xạ, Hải-Pháo và ôn-tập Hải-Nghiệp. Mãn khóa vào tháng 01 năm 1954 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Văn-Thông, cấp-bậc Đ/Tá, vị Tư-Lệnh cuối cùng của Lực-Lượng Đặc-Nhiệm Trung-Ướng 214 tại Đồng-Tâm. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Trần-Phước-Dũ, cấp-bậc sau cùng là Đ/Tá. Khóa 3 có bốn vị được vinh-thăng Phó Đề-Đốc đó là: Phó Đề-Đốc Diệp-Quang-Thủy, Tham-Mưu-Trưởng BTL/HQ. Phó Đề-Đốc Nguyễn-Hữu-Chí là vị Tư-Lệnh đầu tiên và cuối cùng của Lực-Lượng Đặc-Nhiệm Duyên-Phòng 213 tại Cam-Ranh. Đầu năm 1975 đảm nhiệm Phụ-Tá Tư-Lệnh Hải-Quân Hành-Quân Lưu-Động Biển tại BTL/HQ. Phó Đề-Đốc Vũ-Đình-Đào là vị Tư-Lệnh cuối cùng của Vùng 3 Duyên-Hải kiêm Liên-Đoàn Đặc-Nhiệm 213.3 tại Vũng-Tàu. Phó Đề-Đốc Nguyễn-Thanh-Châu là vị Chỉ-Huy-Trưởng cuối cùng của TTHL/HQ Nha-Trang.

- Khóa 4

Tổng số có 15 Sinh-Viên gồm 12 ngành Chỉ-Huy và 3 ngành Cơ-Khí, hầu hết được thi tuyển-chọn từ Hàng-Hải Thương-Thuyền. Nhập trường tháng 02 năm 1954, thời-gian

thụ-huấn 10 tháng. Chú trọng huấn-luyện về Căn-Bản Quân-Sự, Vũ-Khí, Tác-Xạ, Hải-Pháo và ôn-tập Hải-Nghiệp. Mãn khóa vào tháng 12 năm 1954 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Văn-Ánh, ông đã từng đảm nhiệm chức-vụ Tham-Mưu-Trưởng BTL/HQ từ năm 1965-1968. Cấp-bậc và chức-vụ sau cùng là HQ Đ/Tá biệt-phái Phủ Thủ-Tướng. HQ Đ/Tá Nguyễn Bá-Trang là vị Tư-Lệnh cuối cùng của Lực-Lượng Đặc-Nhiệm Thủy-Bộ 211 tại Bình Thủy (Sau 30 tháng 04 năm 1975 ông ở lại và bị tù cải-tạo, tháng 05 năm 1976 được chuyển trại từ K 2 Suối-Máu Biên-Hoà ra Yên-Bái bằng phi-cơ C 130). Khóa 4 có một vị được vinh thăng Phó Đê-Đốc đó là: Phó Đê-Đốc Hồ-Văn-Kỳ-Thoại, vị Tư-Lệnh cuối cùng của Vùng 1 Duyên-Hải kiêm Liên-Đoàn Đặc-Nhiệm 213.1 tại Đà-Nẵng.

- Khóa 5

Tổng số có 21 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy, gồm đa-số là xuất-thân từ Hàng-Hải Thương-Thuyền và một số được chọn qua cuộc thi-tuyển ngoài dân-sự. Nhập trường ngày 27 tháng 07 năm 1954, thời-gian thụ-huấn 10 tháng. Chú-trọng huấn-luyện về Căn-Bản Quân-Sự, Vũ-Khí, Tác-Xạ, Hải-Pháo thực-hành, Hàng-Hải Cận-Duyên, Viễn-Duyên, Vận-Chuyển và ôn-tập Hải-Nghiệp. Mãn khóa tháng 05 năm 1955 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Viết-Tân, cấp-bậc và chức-vụ cuối cùng là HQ Đ/Tá, Chỉ-Huy-Trưởng Sở Phòng-Vệ Duyên-Hải. Sau 30 tháng 04 năm 1975 ở lại trình-diện đi tù cải-tạo. Tháng 05 năm 1976 được chuyển trại từ Suối-Máu Biên-Hòa ra Yên-Bái Bắc-Việt bằng phi-cơ C130. Nhập trại tù Liên-Trại 2 Hoàng-Liên-Sơn. Cuối năm 1978 được chuyển về trại tù Hà-Sơn-Bình (Hà-Tây), năm 1983 chuyển trại một lần nữa về Hà-Nam-Ninh. Tại đây một thời-gian sau ông bị bệnh nặng, năm 1988 ông được ra tù về Saigon, tuy nhiên căn bệnh phù-thũng, kiệt-sức tiếp-tục tàn-phá hành-hạ, cuối cùng ông đã vĩnh-viễn ra đi năm 1989. HQ Đ/Tá Hà-Văn-Ngạc trực-tiếp chỉ-huy trận Hải-Chiến Hoàng-Sa đầu năm 1974, dưới quyền có các chiến-hạm HQ 10, HQ 4, HQ 5 và HQ 16. HQ Đ/Tá Nguyễn-Văn-May là vị Tư-Lệnh cuối cùng của Vùng 5 Duyên-Hải kiêm Liên-Đoàn Đặc-Nhiệm 213.5 tại Năm-Căn, sau 30 tháng 04 năm 1975 ông ở lại và bị tù cải-tạo. Tháng 05 năm 1976 được chuyển trại từ K 2 Suối-Máu Biên-Hoà ra Yên-Bái bằng phi-cơ C 130. Khóa 5 có một vị được vinh-thăng Phó Đê-Đốc đó là :Phó Đê-Đốc Hoàng-Cơ-Minh, vị Tư-Lệnh cuối cùng của Vùng 2 Duyên Hải kiêm Liên-Đoàn Đặc-Nhiệm 213.2 tại Cam-Ranh.

- Khóa 6

Tổng số có 21 Sinh-Viên gồm 16 ngành Chỉ-Huy và 5 ngành Cơ-Khí, đa-số xuất-thân từ Hàng-Hải Thương-Thuyền và một số được chọn qua cuộc thi-tuyển ngoài dân-sự. Nhập trường ngày 21 tháng 04 năm 1955, thời-gian thụ-huấn 11 tháng. Chú-trọng huấn-luyện về Căn-Bản Quân-Sự, Vũ-Khí, Tác-Xạ, Hải-Pháo thực-hành, Hàng-Hải Cận-Duyên, Viễn-Duyên, Vận-Chuyển và ôn-tập Hải-Nghiệp. Mãn khóa ngày 08 tháng 03 năm 1956 với cấp bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Bùi-Huy-Phong, cấp-bậc và chức-vụ sau cùng là HQ Tr/Tá phục-vụ tại TTHL/HQ Saigon. Sau ngày 30 tháng 04 năm 1975 trình diện đi tù Cải-Tạo và bị bệnh chết tại trại K2 Suối-Máu Biên-Hoà đầu năm 1976. Sinh-

Viên Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Nguyễn-Văn-Tần, bị đau bệnh chết lúc còn mang cấp-bậc Đ/Uý.

B- Các khóa do Hải-Quân Pháp trực-tiếp huấn-luyện tại BREST (Pháp):

Trường Hải-Quân Pháp nằm trên một ngọn đồi thuộc thành phố Brest. Mặt tiền nhìn ra biển Đại-Tây-Dương. Trường luôn luôn có 2 khóa, một khóa đàn anh và một khóa đàn em. Mỗi khóa có chừng 100 Sinh-Viên thụ-huấn, trong số đó hầu hết là người Pháp. Thời-gian thụ-huấn từ 20 tháng đến 2 năm. Các môn học chính trong chương-trình gồm có : Toán học Đại-Cương, Lượng-Giác Không-Gian, Vận-Chuyển thực-hành và lý-thuyết, Thiên-Văn, Khí-Tượng, Hàng-Hải Cận-Duyệt Viễn-Duyệt, Kiến-Trúc Chiến Hạm, Tàu Ngầm, Hải-Pháo, Điện Lý-Thuyết và Kỹ-Nghệ, các loại Động-Cơ nổ và Diesel, các loại máy điện-tử dùng để quan-sát không-gian, máy Sonar, Sondeur (Fathometer), Radar, máy bay, thực-tập phi-hành, Căn-Bản Quân-Sự và Vũ-Khí. Hàng tháng đều có chuyến đi thực-tập ngắn hạn trên biển. Giai-đoạn 1 của khóa học là một năm, trước khi qua giai-đoạn 2 là thời-gian đi nghỉ hè. Trước khi được nghỉ hè là phải một chuyến viễn-du qua các quốc-gia lân cận rồi trở về Brest. Dịp nghỉ hè cũng là lúc khóa đàn anh mãn khóa, nhà trường lại tiếp nhận thêm khóa mới. Sau kỳ nghỉ hè vào học giai-đoạn 2 là trở thành Sinh-Viên đàn anh, cũng có những trò chơi huấn-nhục cho đàn em theo truyền thống của trường Sĩ-Quan Hải Quân. Mãn khóa các tân Sĩ-Quan với cấp-bậc Thiếu-Uý trên vai, phải một chuyến hải-hành viễn-du kéo dài nhiều tháng, sau chuyến đi cuối cùng này là hồi-hương.

- Khóa 1 Brest

Được chọn qua một cuộc thi, các ứng-viên trúng tuyển khóa:

- Ngành Chỉ-Huy: Nguyễn-Văn-Duyệt, Nguyễn-Tần, Đặng-Cao-Thăng, Vương-Hữu-Thiều, Nguyễn-Vân, Nguyễn-Đức-Vân.

- Ngành Cơ-Khí: Nguyễn-Gia-Định.

- Ngành Bác-Sĩ: Nguyễn-Văn-Đặng, Đặng-Tất-Khiêm, Dương -Hồng-Mô, Phạm Minh-Nghĩa, Trần-Nguơn-Phiêu, Phạm-Vận.

- Ngành Hành-Chánh Tài-Chánh: Đỗ-Đặng-Công, Phạm-Trung-Giám, Đặng-Văn-Tất.

Ngành Chỉ-Huy và Cơ-Khí khai-giảng vào tháng 10 năm 1952 tại Brest, tất cả rời khỏi VN bằng phi-cơ đến phi-trường Orly vào tháng 09 năm 1952. Mãn khóa vào tháng 06 năm 1954. Trở về nước vào tháng 04 năm 1955, tính ra phải mất 2 năm 6 tháng mới trở lại quê-hương. Sau khi mãn khóa các tân Sĩ-Quan còn đi hải-hành một chuyến dài vòng quanh thế-giới mất 8 tháng trên Tuần-Dương-Hạm JEANNE D'ARC. Khóa 1 Brest có một vị được vinh-thăng Phó Đề-Đốc đó là : Phó Đề-Đốc Đặng-Cao-Thăng, vị Tư-Lệnh cuối cùng của Hải-Quân Vùng 4 Sông-Ngòi tại Cần-Thơ.

- Khóa 2 Brest

Được chọn qua một cuộc thi, các ứng-viên trúng-tuyển khóa:

- Ngành Chỉ-Huy: Vũ-Xuân-An, Dư-Trí-Hùng, Nguyễn-Kim-Lượng, Hồ-Ngọc-Ngà, Phương-Xuân-Nhàn, Trịnh-Xuân-Phong, Nguyễn-Ngọc-Quỳnh, Nguyễn-Tân (từ K1 học lại, khi ra trường xin ở lại Pháp), Đinh-Gia-Tường.

- Ngành Cơ-Khí: Ủ-Văn-Đức, Bùi-Văn-Lễ, Bùi-Tiến-Rừng. Khóa 2 Brest nhập-trường cuối tháng 09 năm 1953. Trong thời-gian đi thực tập thì Sinh-Viên Dư-Trí-Hùng và Đinh-Gia-Tường đi trên Tuần-Dương-Hạm JEANNE D'ARC, các Sinh-Viên khác thực-tập trên Hạm-Đội Địa-Trung-Hải. Khóa 2 Brest về nước đầu năm 1956, hai Sĩ-Quan Phương-Xuân-Nhàn và Đinh-Gia-Tường sau khi phục-vụ được 1 năm thì vượt-tuyển ra Bắc theo Cộng-Sản năm 1957. Cho đến ngày 30 tháng 04 năm 1975, cấp-bậc cao nhất của các vị thuộc khóa 2 Brest là Đ/Tá.

- Khóa 3 Brest

Được chọn qua một cuộc thi, các ứng-viên trúng-tuyển khóa:

- Ngành Chỉ-Huy: Phạm-Cừ, Nguyễn-Quang-Dật, Nguyễn-Văn-Khánh, Đỗ-Kiểm, Vũ-Nhân, Lê-Phụng, Phạm-Văn-Sanh, Bùi-Hữu-Thư, Vũ-Tư-trực, Trịnh-Quang-Xuân.

- Ngành Cơ-Khí: Đặng-Đình-Hiệp, Nguyễn-Ngọc-Oánh.

Khóa 3 Brest nhập-trường cuối tháng 09 năm 1954, sau khi mãn giai-đoạn 1 thì Sinh-Viên Phạm-Cừ và Vũ-Nhân hồi-hương, Sinh-Viên Nguyễn-Văn-Khánh bỏ dở việc thụ-huấn và hồi-hương vì sức khỏe. Riêng Sinh-Viên Vũ-Tư-Trực cũng hồi-hương sau năm thứ 1 và chuyển ngành Bộ-Binh, bị chết vì tai nạn tại trường Thủ-Đức. Khóa 3 Brest mãn khóa hồi-hương toàn bộ cuối năm 1956. Cho đến ngày 30 tháng 04 năm 1975, cấp-bậc cao nhất của các vị thuộc khóa 3 Brest là Đ/Tá. Trong số các vị Đ/Tá đảm-nhiệm các chức-vụ cao như : HQ Đ/Tá Đỗ-Kiểm, Tham-Mưu Phó Hành-Quân BTL/HQ. HQ Đ/Tá Trịnh-Quang-Xuân là vị Tư-Lệnh cuối cùng của Hải-Quân Vùng 3 Sông-Ngòi tại Long-Bình.

- Khóa 4 Brest:

Được chọn qua một cuộc thi, các ứng-viên trúng-tuyển khóa:

- Ngành Chỉ-huy: Lê-Triệu-Đầu, Nguyễn-Địch-Hùng, Nguyễn -Kim-Lượng (từ K 2 bị bệnh trở lại), Võ-Duy-Ninh.

- Ngành Cơ-Khí: Nguyễn-Tiến-Ích, Trần-Văn-Sơn.

Khóa 4 Brest nhập trường cuối tháng 09 năm 1955, mãn khóa cuối tháng 06 năm 1957. Từ khóa 1 đến khóa 6 tại Nha-Trang cũng như 4 khóa xuất-thân từ trường SQHQ Pháp tại Brest thì không có đặt tên riêng cho từng khóa.

Tên Các Chòm Sao:

Khi chuyển-giao cho Hải-Quân Việt-Nam, ngoài số thứ-tự ra còn có tên riêng của khóa. Mỗi tên tượng-trưng cho một chòm sao. Trong Hải-Quân, với biển cả mênh-mông, hải-hành xuyên đại-dương là nghề của chàng. Thời đại văn minh tiến-bộ như hiện nay dù có vệ-tinh theo dõi, nhưng căn-bản của việc định vị-trí trên biển bằng các tinh-tú vẫn phải học, vẫn phải biết đối với các chiến-sĩ áo trắng. Đó cũng là một niềm vui mà cũng là một nghệ-thuật vừa áp-dụng toán-học cũng như kinh-nghiệm trong ngành hàng-hải. Trong vũ-

trụ, ngoài Thái-Dương-Hệ, chúng ta quan-sát thấy có những chòm sao kết-hợp với nhau thành những hình dạng gần như không thay đổi, xuất-hiện trên bầu trời tùy theo ngày giờ và vị-trí của người nhìn. Đó cũng là những mục-tiêu của chúng ta dùng để xác-định vị-trí con tàu. Theo toán học không-gian, trái đất tạm xem như là trung-tâm điểm của Vũ-Trụ hình cầu. Mặt Trời di-chuyển giáp vòng trên Hoàng-Đạo (Ecliptic) trong thời-gian là 365 ngày 1/4 (một năm), đi qua 12 chòm sao nằm dọc theo vòng cung lớn. Các chòm sao này tạo thành 12 con giáp (Zodiac) của khoa chiêm-tinh-học Tây-Phương như sau:

- Bảo-Bình (Verseau hay Aquarius : từ 21 tháng 01 đến 19 tháng 02)
- Song-Ngư (Poissons hay Pisces : từ 20 tháng 02 đến 20 tháng 03)
- Dương-Cửu (Bélier hay Aries : từ 21 tháng 03 đến 20 tháng 04)
- Kim-Ngưu (Taureau hay Taurus : từ 21 tháng 04 đến 20 tháng 05)
- Song-Nam (Gémeaux hay Gemini : từ 21 tháng 05 đến 21 tháng 06)
- Bắc-Giải (Cancer : từ 22 tháng 06 đến 22 tháng 07)
- Hải-Sư (Lion hay Leo : từ 23 tháng 07 đến 23 tháng 08)
- Xử-Nữ (Vierge hay Vergo : từ 24 tháng 08 đến 22 tháng 09)
- Thiên-Xúng (Balance hay Libra : từ 23 tháng 09 đến 23 tháng 10)
- Hồ-Cáp (Scorpion hay Scorpius : từ 24 tháng 10 đến 22 tháng 11)
- Nhân-Mã (Sagittaire hay Sagittarius : từ 23 tháng 11 đến 21 tháng 12)
- Nam-Dương (Capricorne hay Capricornus: Từ 22 tháng 12 đến 20 tháng 01)

Như trên các chòm sao được xếp thứ-tự ngày tháng theo khoa Tử-Vi Tây- Phương. Đầu tiên là Bảo-Bình và cuối cùng là Nam-Dương. Tuy nhiên trong Hàng-Hải Thiên-Văn, Hoàng-Đạo và Xích-Đạo hợp với nhau một góc nghiêng là 23 độ 27 phút. Hai vòng tròn đó cắt nhau tại 2 điểm "Gamma" và "Gamma' ", ta gọi là Xuân-Phân và Thu-Phân. Vòng khởi điểm được tính lúc mặt trời đi từ "Gamma" và trở về lại là một năm.

Ngày 21 tháng 03 Dương-Lịch hàng năm là lúc mặt trời đi qua điểm xuất-phát, cũng là vùng có chòm sao Dương-Cửu nên được coi như số 1 và mặt trời mỗi tháng chiếm một cung, khi đi giáp vòng thì đến chòm sao Song-Ngư là số 12. Căn-cứ vào số thứ-tự các chòm sao ở trên để đặt tên cho khóa.

Khóa 7 SQHQ/NT, lúc này vị Tư-Lệnh Hải-Quân Việt-Nam đầu tiên là HQ Th/Tá Lê-Quang-Mỹ. Chỉ-Huy-Trưởng Trung-Tâm Huấn-Luyện Hải-Quân đầu tiên là HQ Đ/Uý Chung-Tấn-Cang. Giám-Đốc trường SVSQ là HQ Đ/Uý Nguyễn-Đức-Vân. Tuy nhiên dù Pháp đã chuyển-giao cho HQVN nhưng Giáo-Sư và Huấn-Luyện-Viên vẫn là người Pháp. Ngoại trừ Căn-Bản Quân-Sự và Vũ-Khí-Nhẹ là do Huấn-Luyện-Viên Việt-Nam phụ-trách. Đến tháng 5 năm 1957 tất cả Sĩ-Quan và Huấn-Luyện-Viên Pháp cuối cùng rút khỏi quân-trường. Khóa 7 được đặt tên Đệ Nhất Thiên-Xúng đó là chòm sao số 7. Các khóa kế tiếp cứ thế mà tính theo vòng thứ-tự 12 con giáp như trên. Khóa 8 là Đệ Nhất Hồ-Cáp, khóa 9 là Đệ Nhất Nhân-Mã và tiếp-tục cho đến Đệ Nhất Song-Ngư. Tiếp-theo là Đệ Nhị, Đệ Tam. v.v...

- Khóa 7 : Đệ Nhất Thiên-Xúng

Tổng số có 46 Sinh-Viên gồm 29 ngành Chỉ-Huy và 17 ngành Cơ-Khí. Nhập trường tháng 01 năm 1956 thời gian thụ-huấn 20 tháng. Mãn khóa tháng 07 năm 1957 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Văn-Thiện, cấp-bậc và chức-vụ cuối cùng là HQ Đ/Tá Nguyễn-Văn-Thiện, Tư-Lệnh V4DH kiêm (LĐĐ N 213.4), kiêm Đặc-Khu-Trưởng Đặc-Khu Phú-Quốc. Trong những ngày của tháng 04 năm 1975 tại đảo Phú-Quốc tràn ngập gần 60 ngàn người tị-nạn được các tàu chở đến từ Miền Trung. Trước cảnh hỗn-loạn cướp-bóc hãm-hại trong thành-phần tị-nạn rất phức-tạp đang xảy ra. Tổng Tham-Mưu-trưởng QLVN Cộng-Hòa chỉ-định Đ/Tá Thiện vào chức-vụ Tổng-Trấn Phú-Quốc trong thời-chiến Đ/Tá Thiện được phép kết-án Tử-Hình mà không chờ án-lệnh của tòa. Từ khi nhận được lệnh của trên giao, Đ/Tá Thiện đã thận-trọng và trừng-trị những tên tội-phạm có tang-chúng trong bọn người lợi-dụng tình-thế rối-ren quấy phá đoàn người di-tản, để đem lại an-ninh trật-tự cho đảo Phú-Quốc. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Đoàn-Văn-Tiếng, cấp-bậc cuối cùng là Tr/Tá.

- Khóa 8 : Đệ Nhất Hồ-Cáp

Tổng số có 48 Sinh-Viên gồm 38 ngành Chỉ-Huy và 10 ngành Cơ-Khí. Nhập trường tháng 01 năm 1958 thời gian thụ-huấn 2 năm. Mãn khóa tháng 01 năm 1960 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Khóa 8 là khóa đầu tiên do Giáo-Sư và Huấn-Luyện-Viên người Việt-Nam hoàn toàn đảm-trách. Sinh-Viên Thủ-khoa là Trịnh-Tiến-Hùng, cấp-bậc cuối cùng là Tr/Tá. Người mang cấp-bậc cao nhất của khóa 8 là HQ Đ/Tá Lê-Hữu-Dống, Chỉ-Huy-Trưởng Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 99. Hậu-cú của LLĐN/99 tại CCHQ Nhà-Bè. Đây được coi như là lực-lượng tổng trừ-bị của Hải-Quân kể từ khi Phó Đô-Đốc Chung-Tấn-Cang là Tư-Lệnh vào cuối tháng 03 năm 1975

- Khóa 9 : Đệ Nhất Nhân-Mã

Tổng số có 37 Sinh-Viên gồm 28 ngành Chỉ-huy và 09 ngành Cơ-Khí. Nhập trường tháng 03 năm 1959 thời gian thụ-huấn 2 năm. Mãn khóa tháng 05 năm 1961 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Hà-Ngọc-Lương, cấp-bậc và chức-vụ cuối cùng là HQ Tr/Tá Hà-Ngọc-Lương, Trưởng-Khối Văn-Hóa-Vụ Trung-Tâm Huấn-luyện Nha-trang. Ngày thành-phố Nha-Trang di-tản, Tr/Tá chạy vào chạy ra cố sức thuyết-phục vợ. Tr/Tá Lương chở vợ con từ cư-xá Lê-Văn-Duyệt vào tạm-trú tại phòng làm việc của Văn-Hóa-Vụ Trưởng. Vào phút chót vợ Tr/Tá Lương thay đổi ý-kiến và quyết-định không chịu đi. Biết không thể nào sống được với Cộng-Sản nên Tr/Tá Lương đã hốt-hoảng tự-sát cùng vợ và 5 con. Xác của 7 người được một số Hạ-Sĩ-Quan ở lại trong đó có Tr/S Tô-Thừa đem đào huyệt chôn ngay tại bãi cát bên trái Công-Viên Trần-Hùng-Đạo. Mấy tháng sau thân-nhân của gia-đình bà Lương trở về và cải-táng. Sự việc trên gây bàng-hoàng và xúc-động cho toàn quân-chúng Hải-Quân. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí của khóa 9 là Mai-Văn-Hoa, cấp-bậc sau cùng là Trung-Tá. Người mang cấp-bậc cao nhất của khóa 9 là HQ Đ/Tá Nguyễn-Hữu-Xuân Tư-Lệnh-Phó Vùng 3 Sông-Ngòi.

- Khóa 10 : Đệ Nhất Nam-Dương

Tổng số có 55 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường tháng 07 năm 1960 thời gian huấn-luyện 2 năm. Ra trường ngày 14 tháng 07 năm 1962 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-

Viên Thủ-Khoa là Lê-Bá-Thông, cấp-bậc sau cùng Trung-Tá. Đầu năm 1974 HQ Tr/Tá Lê-Văn-Thự Hạm-Trưởng HQ 16 trực-tiếp tham-dự trận hải-chiến Hoàng-Sa.

- Khóa 11 : Đệ Nhất Bảo-Bình

Tổng số 82 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường 01.09.1961, thời gian thụ-huấn 18 tháng. Ra trường ngày 14.04.1963 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Quang-Thiệu. Đầu năm 1974 HQ Tr/Tá Vũ-Hữu-San Hạm-Trưởng HQ 4 và HQ Tr/Tá Phạm-Trọng-Quỳnh Hạm-Trưởng HQ 05 trực-tiếp tham-dự trận hải-chiến Hoàng-Sa.

- Khóa 12 : Đệ Nhất Song-Ngư

Tổng số 102 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường ngày 13 tháng 08 năm 1962, thời gian thụ-huấn 18 tháng. Ra trường tháng 03 năm 1964 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Trọng-Ngà. Đầu năm 1974 HQ Th/Tá Nguyễn-Văn-Thà Hạm-Trưởng HQ 10 hy-sinh trong trận hải-chiến Hoàng-Sa được truy-thăng cố Tr/Tá.

- Khóa 13 : Đệ Nhị Dương-Cửu

Tổng số 115 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường tháng 5 năm 1963, thời gian thụ-huấn 18 tháng. Ra trường tháng 12 năm 1964 với cấp-bậc Thiếu-Uý trừ-bị. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Phạm-Gia-Chính. Đặc-biệt khóa 13 ngoài số Sinh-Viên tân-tuyển còn có 7 Sĩ-Quan đã tốt nghiệp khóa 16 trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt ngày 22 tháng 12 năm 1962. Các Sĩ-Quan hiện-dịch đó là: Th/Úy CB Hoàng-Trọng-Biểu, Th/Úy CB Nguyễn-Hồng-Diệm, Th/Úy CB Nguyễn-Duy-Long, Th/Úy CB Phùng-Gia-Mùi, Th/Úy CB Nguyễn-Như-Phú, Th/Úy CB Hoàng-Đình-Thanh và Th/Úy CB Nguyễn-Đức-Thu. Khi khóa 13 ra trường thì 7 Sĩ-Quan trên cũng đến ngày thăng cấp HQ Tr/Úy hiện-dịch và đầu năm 1965 thì Nghị-Định được ban hành.

- Khoá 14 : Đệ Nhị Kim-Ngư

Tổng số có 100 Sinh-Viên gồm 80 ngành Chỉ-Huy và 20 ngành Cơ-Khí. Thời-gian thụ-huấn 18 tháng, nhập trường vào tháng 04 năm 1964. Mãn khóa vào tháng 12 năm 1965 với cấp-bậc Thiếu-Uý. Như phần đầu có nói khóa 14 trong thời-gian còn vài tháng đến ngày mãn khóa đã bị một quả Rocket rơi trúng ngay phòng ngủ, gây thương vong cho nhiều Sinh-Viên. Trong số đó có 3 người tử thương là: Nguyễn-Hữu-Trang, Nguyễn-Đặng-Đóm và Đinh-Ngọc-Tri. Sáng ngày 30 tháng 04 năm 1975, sau khi Tổng-Thống Dương-Văn-Minh ra lệnh đầu hàng, lúc bảy giờ HQ Th/Tá Lê-Anh-Tuấn là Chỉ-huy-Trưởng Giang-Đoàn 43 Ngăn-Chặn thuộc Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 214, cùng với Giang-Đoàn 64 Tuần Thám do HQ Thiếu Tá Trương Minh Hoàng (Khoá 14 HQNT) làm Chỉ-Huy-Trưởng đồn-trú tại Căn-Cứ Hải-Quân Tuyên-Nhơn, đây là một Căn-Cứ rất kiên-cố. Đêm 30 tháng 04 năm 1975 Th/ Tá Tuấn không chịu buông súng đầu hàng Việt-Cộng, biết không thể nào lật ngược được thế cờ nên đã anh-dũng "tuần-tiết" trên một giang-đỉnh tại Kinh Thủ-Thừa tỉnh Long-An rạng ngày 01 tháng 05 năm 1975. Để tỏ lòng ngưỡng-mộ như một vị anh-hùng, bạn bè cùng khóa 14 HQNT đã đem "tro-cốt" Th/Tá Tuấn sang

Hoa-Kỳ và được an-vị tại chùa Giác-Minh ở Palo Alto gần San Jose. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trương-Minh-Hoàng. Sinh-Viên Thủ-Khoa Cơ-Khí là Trịnh-Long-Hải.

- Khóa 15 : Đệ Nhị Song-Nam

Tổng số có 100 Sinh-Viên gồm 80 ngành Chỉ-Huy và 20 ngành Cơ-Khí. Thời-gian thụ-huấn 18 tháng, nhập trường vào tháng 11 năm 1964. Mãn khóa vào tháng 07 năm 1966 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Thành- Lộc. Thủ-khoa Cơ-Khí là Trần-Chí-Hoạt.

- Khóa 16 : Đệ Nhị Bắc-Giải

Tổng số có 136 Sinh-Viên gồm 106 ngành Chỉ-Huy và 30 ngành Cơ-Khí. Thời gian thụ-huấn 18 tháng, nhập trường vào tháng 01 năm 1966. Mãn khóa vào tháng 07 năm 1967 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Lý-Ngọc-Ẩn. Thủ-khoa Cơ-Khí là Phạm-Huy-Hy.

- Khóa 17 : Đệ Nhị Hải-Su

Tổng số có 135 Sinh-Viên gồm 102 ngành Chỉ-Huy và 33 ngành Cơ-Khí. Thời gian thụ-huấn 18 tháng, nhập trường vào tháng 8 năm 1966. Trong thời-gian đầu Sinh-Viên Vũ-Thế-Tiếp bị bệnh tiểu đường chết. Mãn khóa vào tháng 08 năm 1968 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Khóa 17 năm thứ hai gặp lúc biến-cố Tết Mậu-thân nên thời-gian học bị kéo dài thành ra 2 năm. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Ngọc-Điển. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Trần-Vinh-Tuấn.

- Khóa 18 : Đệ Nhị Xử-Nữ

Tổng số có 100 Sinh-Viên gồm 80 ngành Chỉ-Huy và 20 ngành Cơ-Khí. Một người đào-ngũ vì quá hoảng sợ trong thời-kỳ huấn-nhục là Sinh-Viên Huỳnh-Kim-Tỷ, sau được bổ-sung thêm 1. Thời gian thụ-huấn 18 tháng, nhập trường tháng 09 năm 1967. Mãn khóa vào ngày 14 tháng 07 năm 1969 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Khóa 18 năm đầu gặp lúc biến-cố tết Mậu-thân nên thời-gian học cũng bị kéo dài thành ra 22 tháng. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Anh-Tuấn. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Bùi-Ngọc-Anh.

- Khóa 19 : Đệ Nhị Thiên-Xúng

Tổng số có 268 Sinh-Viên gồm 189 ngành Chỉ-Huy và 79 ngành Cơ-Khí. Thời-gian thụ-huấn 1 năm, nhập trường ngày 19 tháng 02 năm 1969. Đây là khóa đầu tiên trong chương-trình ACTOV, đồng thời các khóa Trần-Hùng-Đạo OCS tại Hoa-Kỳ cũng bắt đầu có kế-hoạch chuẩn-bị. Khóa 19 mãn khóa vào ngày 21 tháng 02 năm 1970 với cấp-bậc Chuẩn-Úy. Sau một năm thực-tập OJT sẽ mang cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Lê-Văn-Từ. Thủ-Khoa Cơ-Khí là Đỗ-Khắc-Mạnh.

- Khóa 20 : Đệ Nhị Hồ-Cáp

Tổng số có 270 Sinh-Viên gồm 200 ngành Chỉ-Huy và 70 ngành Cơ-Khí. Một Sinh-Viên đào ngũ là Phan-Thiếu-Dương, ba Sinh-Viên chuyển ngành là: Nguyễn-Hữu-Hải học Sĩ-Quan Cảnh-Sát, Nguyễn-Văn-Huê học Sĩ-Quan Thủ-Đức và Ngô-Trọng-Các nguyên là Thiếu-Úy CB không chịu chương-trình huấn-nhục. Thời-gian thụ-huấn 1 năm,

nhập trường ngày 17 tháng 08 năm 1969. Mãn khóa vào ngày 17 tháng 08 năm 1970 với cấp-bậc Chuẩn-Úy. Sau một năm thực-tập OJT sẽ mang cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Lưu-Đức-Huyền. Thủ-Khoa Cơ-Khí là Lê-Vĩnh-Hiệp.

- Khóa 21 : Đệ Nhị Nhân-Mã

Tổng số có 270 Sinh-Viên gồm 135 ngành Chỉ-Huy và 135 ngành Cơ-Khí. Thời-gian thụ-huấn 1 năm, nhập trường ngày 04 tháng 03 năm 1970. Mãn khóa vào ngày 20 tháng 03 năm 1971 với cấp bậc Chuẩn-Úy. Sau một năm thực-tập OJT sẽ mang cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Phạm-Đức-Lai. Thủ-Khoa Cơ-Khí là Lê-Tất-Chánh.

- Khóa 22 : Đệ Nhị Nam-Dương

Tổng số có 248 Sinh-Viên gồm 124 ngành Chỉ-Huy và 124 ngành Cơ-Khí. Nhập trường tháng 09 năm 1970, thời gian thụ-huấn 1 năm. Mãn khóa ngày 11 tháng 09 năm 1971 với cấp-bậc Chuẩn-Úy. Sau một năm thực-tập OJT sẽ mang cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Tấn-Khai. Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Nguyễn-Thanh.

- Khóa 23 : Đệ Nhị Bảo-Bình

Tổng số có 282 Sinh-Viên gồm 140 ngành Chỉ-Huy và 140 ngành Cơ-Khí, có 2 người bị chết trong thời-gian đầu đó là Sinh-Viên Lê-Tuấn-Anh và Nguyễn-Ngọc-Nghị. Nhập trường ngày 14 tháng 4 năm 1971, thời gian thụ-huấn 1 năm. Đây là khóa cuối trong chương trình ACTOV kể cả các khóa OCS Trần-Hùng-Đạo tại Hoa-Kỳ cũng đến khoá 12 là chấm dứt. Mãn khóa ngày 15 tháng 04 năm 1972 với cấp-bậc Chuẩn-Úy. Sau một năm thực-tập OJT sẽ mang cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Công-Minh, Thủ-Khoa ngành Cơ-Khí là Nguyễn-Thế-Hùng.

- Khóa 24 : Đệ Nhị Song-Ngư

Tổng số có 279 Sinh-Viên ngành Chỉ-huy. Nhập trường ngày 28 tháng 09 năm 1971, thời gian thụ-huấn 2 năm. Mãn khóa vào ngày 01 tháng 09 năm 1973 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Trần-Văn-Thuận.

- Khóa 25 : Đệ Tam Dương-Cửu

Tổng số có 185 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường ngày 15 tháng 11 năm 1972, thời gian thụ-huấn 2 năm. Mãn khóa ngày 03 tháng 09 năm 1974 với cấp-bậc Thiếu-Úy. Sinh-Viên Thủ-Khoa là Nguyễn-Chí-Thành.

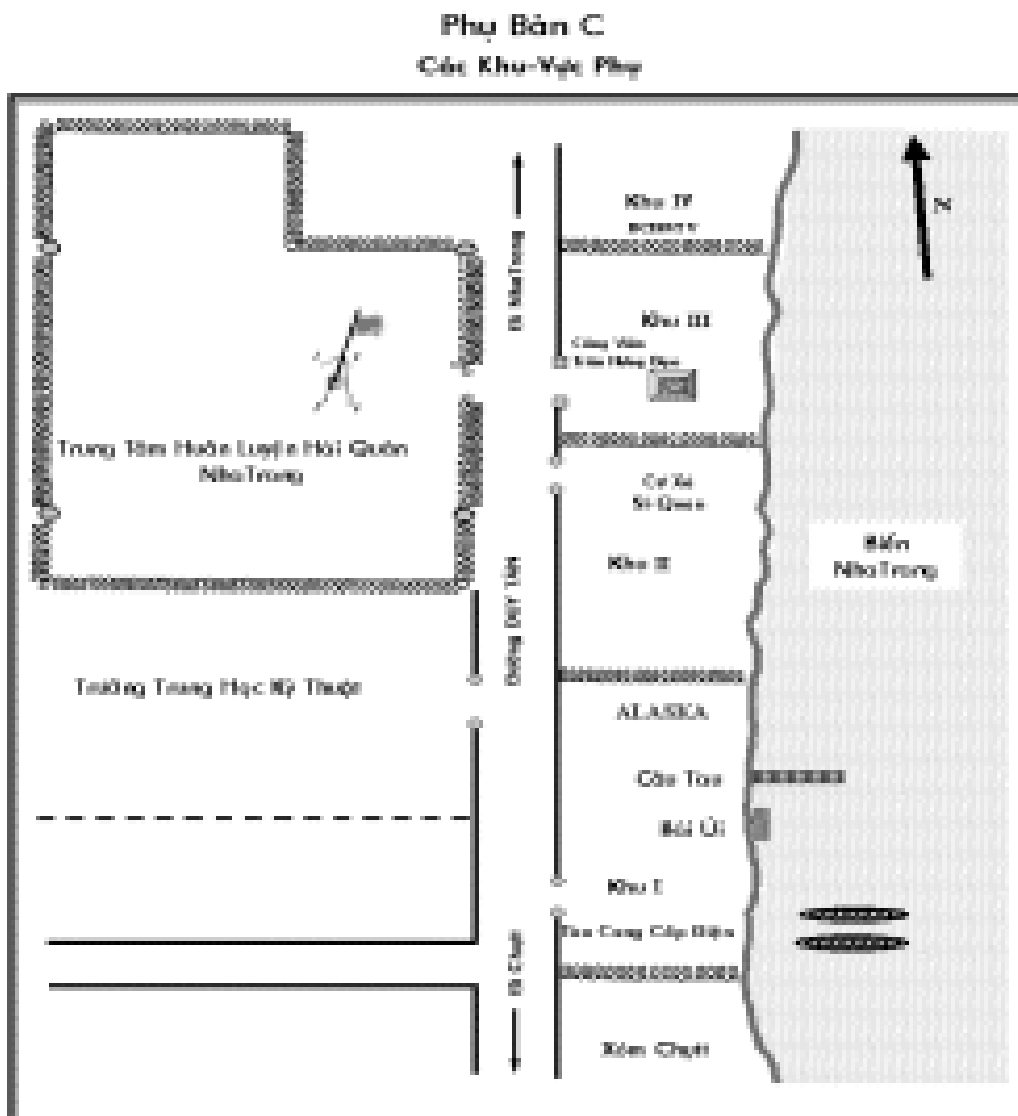
- Khóa 26 : Đệ Tam Kim-Ngư

Tổng số có 182 Sinh-Viên ngành Chỉ-Huy. Nhập trường tháng 08 năm 1973, thời gian thụ-huấn 2 năm. Tháng 10 năm 1974 thi mãn giai-đoạn 1 mang cấp-bậc Sinh-Viên Chuẩn-Úy. Dự-tính sẽ thi mãn khóa vào tháng 08 năm 1975. Tuy nhiên vì hoàn cảnh đất nước đã đến lúc sôi-động. Việc thu-nhận Sinh-Viên khóa 27 bị đình-trệ, do đó khóa 26 vẫn chưa có thêm khóa đàn em theo như truyền-thống từ trước.

Đầu tháng 03 năm 1975 HQ Tr/Tá Nguyễn-Văn-Nhật CHP được chuyển-chuyển về BTL/HQ. HQ Tr/tá Nguyễn-Nam-Thanh (Khóa 7 SQHQ/NT) thay thế. Cuối tháng 03

năm 1975 Phó Đề-Đốc Nguyễn-Thanh-Châu nhận được lệnh chuẩn-bị di-tản toàn bộ Trung-Tâm. Ngày 02 tháng 04 Hải-Vận-Hạm Hậu-Giang HQ 406 do HQ Tr/Tá Nguyễn-Quốc-Trị (khóa 10 SQHQ/NT) là Hạm-Trưởng vào vịnh Nha-Trang để đón. Trong cảnh xôn-xao náo-loạn từ mọi phía dân chúng và giới quân-nhân. Chiến-hạm không thể nào giữ được an-ninh để ủi bãi trước công-viên Trần-Hùng-Đạo mà phải đánh lạc hướng đám đông. HQ 406 vào vịnh Cầu-Đá từ đó liên-lạc máy cho TTHL. Khoảng chừng trên 400 Sinh-Viên, Học-Viên Chuyên-Nghiệp cùng Đại-Đội 2 của Trung-Tâm chạy bộ xuống Cầu-Đá. Tại đây người chen lấn đông-đúc và dẫm bừa lên nhau, có người bị chết. Một số lên được tàu, một số phải đi quá-giang ghe Duyên-Đoàn để vào đến Cam-Ranh mới lên được chiến-hạm. Phó Đề-Đốc Nguyễn-Thanh-Châu được di-tản bằng phi-cơ, cuối cùng thì toàn bộ Trung-Tâm về đóng quân tại CCHQ/Cát-Lái. Hai tuần sau di chuyển về Sở-Thú Saigon trách-nhiệm phòng-thủ thành-phố cho đến ngày 30.04 năm 1975.

VII - CÁC KHU-VỰC PHỤ (Phụ-Bản C)



Khu-vực nằm đối-diện với TTHL/HQ/NT trước đây chỉ là một bãi cát của bờ biển mà thôi. Bên phải tiếp giáp với đầu xóm Chứtt, bên trái tiếp giáp với bãi-ủi thuộc Quân-Vận 5 Nha trang. Được chia thành 4 khu-vực riêng biệt (xem sơ đồ Phụ-Bản C).

1) Khu-Vực I: Đây là khu bến tàu, có cầu tàu và bãi-ủi của công-ty Alaska.

Ranh giới tiếp giáp với khu dân cư Chứtt cho đến rào ngăn cư-xá Trần-Hùng-Đạo. Tại khu này vào năm 1953, thời kỳ còn Hải-Quân Pháp, một chiến-hạm loại LST ủi-bãi để tiếp-tế đạn dược và vũ-khí cho quân-đội Pháp tại Nhatrang. Trong khi chuyển đạn lên bờ, bị lực-lượng Việt-Nam chống Pháp đặt bom. Tàu đạn bị nổ tung bỏ xác tại bãi này. Năm 1965, Tổng-Thống Mỹ cho Quân-Lực tham-chiến vào miền Nam trợ giúp cho QLVN/CH chống Cộng-Sản. Nhiều cơ-sở dân-sự và quân-đội của Mỹ được thiết-lập như phi-trường quân-sự Mỹ có cổng vào ngang qua trước trại Tây-Kết. Trại Hoàng-Diệu thuộc Binh-Chủng Thủy-Quân Lục-Chiến, phi-trường Không-Quân Nha-Trang. Căn-cứ Mc Dermott khu Cửa-Bé Bình-Tân, căn-cứ Radar phòng không và Phòng-Thủ Hải-Cảng trên đỉnh núi Cầu-Đá đối-diện với hòn Bảy-Miếu. Kể cả TTHL/HQ/NT, có nhu cầu tiêu-thụ điện rất cao. Nhà máy đèn Chứtt không thể cung-cấp nổi. Do đó Hoa-Kỳ thuê 2 tàu dân sự thường xuyên neo tại khu-vực này để cung-cấp điện cho tất cả các nơi trên. Cho đến năm 1972 khi chương-trình ACTOV hoàn tất thì 2 tàu điện cũng chấm dứt nhiệm-vụ và rút đi.

2) Khu-Vực II: Đây là khu cư-xá Trần-Hùng-Đạo.

Hoa-Kỳ đã có kế-hoạch nhằm thực-thi chương-trình ACTOV năm 1969 chung cho toàn quân-chủng HQ. Đoàn Công-Binh kiến-tạo " Sea Bee " của HQ Hoa-Kỳ khởi công xây cất nhiều nơi. Tại Nhatrang khu gia-binh V2 DH nằm phía trong Ngã-Ba đường Bình-Tân cạnh trại Tây-kết và trại gia-binh TTHL nằm đối-diện, cũng có xây cả trường tiểu-học tại đây. Khu cư-xá Sĩ-Quan Trần-Hùng-Đạo nằm trước quân-trường tại khu 2, tiếp giáp với công-viên. Toàn khu cư-xá có 64 căn, gồm 2 dãy nhà, mỗi dãy 10 căn dành riêng cho Thượng-Sĩ và HSQ Huấn-luyện-viên. Tám dãy, mỗi dãy 5 căn dành cho các Sĩ-Quan của V2DH và TTHL sử-dụng chung, thêm hai dãy, mỗi dãy 2 căn đôi dành cho SQ cấp-tá. Tất cả được đưa vào sử-dụng từ năm 1970. Ngoài ra TTHL còn có một cư-xá Sĩ-Quan từ trước gọi là cư-xá Lê-Văn-Duyệt Nha-Trang.

3) Khu-Vực III: Công-Viên Trần-Hùng-Đạo

Trung-Tâm Huấn-Luyện từ ngày Hải-Quân VN nhận lãnh trách-nhiệm đào-tạo trực-tiếp tay nghề hải-nghiệp cho các người con của Tổ-Quốc yêu mộng hải-hồ. Sau ngày 30 tháng 04 năm 1975 những ai đã vào ra cũng như xuất-thân từ quân-trường này, tất cả đã trở thành chuyện của quá-khứ. Nhưng có những kỷ-niệm khó quên đó là công-lao, thành-tích của những người đã đóng-góp vào sự đào-tạo và phục-vụ tích-cực tại quân-trường trong số đó ta phải nói đến cựu HQ Tr/Tá Ký-Sư Cơ-Khí Trần-Văn-Sơn, ông thuộc khóa 4 Brest tương-đương khóa 7 HQNT. Ông là thầy của những vị thầy, ông là một vị giáo-sư khả-kính đã đào-tạo nhiều thế-hệ học trò quân-đội cũng như dân-sự mà cụ-thể là trường trung-học Võ-Tánh Nhatrang. Ông đã đắc-cử Dân-Biểu Việt-Nam Cộng-Hòa năm 1971, hiện nay ông là một bình-luận gia chính-trị có tầm-cổ lấy bút-hiệu Trần-Bình-Nam trong cộng-đồng tị-nạn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ. Một người nữa không ai ngờ cũng như ít ai nghĩ

tối, tuy rằng vết-tích vẫn còn lưu lại hiện nay tại Công-Viên quân-trường, ngay trước Trung-Tâm là công-viên Trần-Hùng-Đạo, người đó là cựu HQ Tr/Tá Nguyễn-Văn-Nhật (khóa 8 HQNT) nguyên Chỉ-Huy-Phó TTHL/HQ/NT.

Giữa năm 1971 trong khi khoá 22 còn đang thụ-huấn thì kế-hoạch xây-dựng tượng đã được bàn-thảo. Tháng 10 năm 1971 HQ Tr/Tá Nguyễn-Văn-Nhật được chuyển ra Trung-Tâm Huấn-Luyện Nha-Trang đảm-nhận chức-vụ CHP, một chức-vụ mà HQ Tr/Tá Nguyễn-Trọng-Hiệp đương kiêm-nhiệm CHT làm trong thời-kỳ còn Đ/Tá Khương-Hữu-Bá là CHT trước đó 2 tháng.

Lý-Do Xây-Dựng Công-Viên:

Khu vực 3 (Phụ-Bản C) trước Trung-Tâm, nguyên-thủy còn là một bãi cát làm bãi ủi rất tốt cho các tàu loại đổ-bộ và lên xuống hàng.Những ai đi qua lại đường Duy-Tân Chứt cũng thấy vẻ thẩm-mỹ của TTHL/NT có mặt tiền nhìn ra biển đông rất xinh đẹp và thanh nhã. Nay vì nhu-cầu tiếp nhận hàng, tiện-lợi cũng như an-ninh, nên BCH 5 Tiếp-Vận đã lập thành các kho chứa luôn tại bãi. Trước mặt quân-trường đã có hàng đồng conex chõng chất án-ngũ trông mất vẻ mỹ- quang. Ngay khi đảm-nhận nhiệm-vụ, Tr/Tá Nhật đã được CHT giao cho trọng-trách khó-khăn này. Một dự-án công-viên chuẩn-bị theo bài bản đã có kế-hoạch từ trước được mang ra tái bàn-thảo.

Trong một buổi họp các Đơn-Vị-Trưởng hàng tháng tại BTL/HQ được tổ-chức vào cuối tháng 11 năm 1971. Tr/Tá Nhật được chỉ-định đi họp thay CHT. Cơ-hội này, Tr/Tá Nhật đã chuẩn-bị đầy đủ mô-hình công-viên Trần-Hùng-Đạo. Trong phần thuyết-trình Tr/Tá Nhật đã nêu ra động-cơ thúc đẩy gồm có 3 yếu tố:

- Vẻ thẩm-mỹ cho quân-trường.
- Thu-hút du-khách đến viếng thắng cảnh.
- Nêu cao truyền-thống và noi-gương Thánh-Tổ theo mô-hình của công-trường Mê-Linh.

Bài thuyết-trình được Tư-Lệnh HQ lúc bấy giờ là Đề-Đốc Trần-Văn-Chơn và các vị Tư-Lệnh Vùng cũng như CHT hiện-diện tán-đồng thuận-lợi. Sau đó qua mọi thủ-tục hành-chánh, Tư-Lệnh HQ đã trình lên Bộ Tổng-Tham-Mưu. Được sự can-thiệp từ BTTM, Bộ-Chỉ-Huy 5 Tiếp-Vận Nha-Trang đã cắt nhường 200 mét bãi trước cho TTHL.

Từ đó dự-án được thi-hành mà trong tay không có một ngân- khoản nào. Mọi thứ đều nhờ vào những nguồn thu-nhập do phế-thải tình-cờ từ các Căn-Cứ Mỹ tại Cam-Ranh, Nha-Trang đã rút đi và do sự quen biết giúp-đỡ, cũng như nguồn nhân tài vật lực dựa vào sức mình. Ông đã kiên trì, chịu khó, không quản-ngại nắng mưa, hy sinh cả thời-gian riêng tư và tốn kém để vượt mọi trở-lực đem lại sự thành-công là xây-dựng được một công-viên có ý-nghĩa, một tượng-đài Thánh-Tổ có sử-tích.

Những chi-tiết như Tú-Phương: làm nền, tượng trưng cho Đông, Tây, Nam, Bắc. Tám-Hướng: Là 8 mặt. Mặt trước ghi danh xưng của Thánh-Tổ, mặt sau ghi Hội-Nghi Diên-Hồng. Ba mặt kế tiếp bên phải ghi các trận thủy-chiến: Chương-Dương, Hàm-Tử, Tây-Kết. Ba mặt kế bên trái ghi: Vân-Đồn, Vạn-Kiếp, Bạch-Đằng. Phần thân bệ đứng hình thoi, mũi hướng ra biển. Chiều cao toàn bộ của tượng và chân đế tối đa 14 mét. Không

được phép làm cao hơn vì sợ bị trở ngại cho phi-đạo của phi-trường Nha-Trang. Đó là chi-tiết của mô hình mà sau khi hoàn tất thì cũng y như vậy. Còn nói về phần thân tượng và áo giáp thì lấy mẫu từ Thư-Viện Quốc-Gia. Do Sinh-Viên 24 đi phép về Saigon đem theo giấy giới thiệu của quân-trường xin sao chép và copy lại các hình ảnh.

Khi thực-hiện công-trình thì một cánh tay mặt đã giúp ông là cựu HQ Th/Tá Nguyễn-Dinh (Khóa 13 SQHQ/NT) Liên-Đoàn-Trưởng Sinh-Viên, một cánh tay trái nữa cũng đã đóng-góp vào sự thành-công là HQ Th/Tá Tôn-Thất-Nghĩa (Khóa 13 SQHQ/NT) Liên-Đoàn-Trưởng Chuyên-Nghiệp. Đặc biệt Trưởng-Khối Tiếp-Vận là HQ Th/Tá CK Mai-Văn-Hoa (khóa 9 SQHQ/NT) đã yểm-trợ vật-dụng và phương tiện cho công-trình thi-công suông sẻ.



Công viên Trần Hưng Đạo – NhaTrang 1973

Đầu năm 1972 chương-trình thi-công bắt đầu vào một buổi sáng đẹp trời ngày chúa nhật. Sinh-Viên khóa 23 phân-lô và cắm cọc theo mô-hình. Một tuần sau Liên-Đoàn Sinh-Viên và Liên-Đoàn Chuyên-Nghiệp chỉ định một số tạp-dịch để phụ-trách đào móng chân tượng và đóng cừ. Khởi đầu đào 4 góc và một lỗ móng ở giữa. Cừ là những cọc sắt kềm gai do ban phòng-thủ là HQ Th/Tá Đặng-Hữu-Thân (khóa 12 SQHQ/NT) cung-cấp. Cọc sắt mỗi cây dài 1m80, bề sâu của cọc cừ trên 5mét. Được hàn dính nối-tiếp nhau và dùng búa tạ loại 10 kg. Luân-phiên đóng bằng sức người, mỗi người thử sức vài búa là thay thế. Việc đào móng và đóng cừ cũng phải mất vài tháng, vì khi đóng cừ xong thì hàn chéo góc nối-tiếp các chân cừ rồi đổ bê-tông.

Tháng 04 năm 1972 khóa 23 ra trường, công-việc tiếp-tục do khóa 24 đảm-trách. Tiếp đến Liên-Đoàn Sinh-Viên còn phải tham-gia tập-diễn-hành chuẩn-bị cho ngày Quân-Lực 19-06-1972. Khóa 24 chọn 160 SVSQ về Saigon, số còn lại vẫn học tại trường và làm công-viên. Cuối tháng 6 thành-phần diễn-hành xong từ Saigon trở về trên chiến-hạm HQ 502.

Ngày 15 tháng 11 trường tiếp-nhận Sinh-Viên khóa 25. Lúc này khóa 24 mới làm xong tới phần bệ đứng của tượng cao 10 mét. Ban xây-dựng tượng của khóa 24 miệt-mài làm công-tác ban ngày, ban đêm thì lên lớp học, xem lại các bài vở mượn của bạn bè cùng khóa. Để cho công-việc xây-dựng tượng được liên-tục và nhanh chóng, khóa 25 cũng được tuyển-chọn có anh Trịnh-Văn-Nhơn là cựu Sinh-Viên Kiến-Trúc và một số bạn cùng khóa.

Một điều đáng ca-ngợi là Sinh-Viên khóa 24 và khóa 25 đã hoàn-tất mỹ-mãn việc học và hoàn-tất công-việc được giao-phó cho công-trình xây-dựng Tượng Thánh-Tổ cũng như thiết-trí công-viên Trần-Hùng-Đạo đúng theo dự-tính của Tr/Tá Chỉ-Huy-Phó. Từ ngày có nhóm phụ-trách công-viên của Sinh-Viên khóa 25 tham-gia hợp-lực cùng khóa 24 thì công-việc tiến-hành có kết-quả nhanh chóng. Ngày khóa 24 ra trường vào tháng 09 năm 1973 cũng là lúc khánh-thành giai-đoạn 1 cho công-viên. Đó chỉ mới xong phần tượng chính và chòi Tao-Ngộ.

Một điều đáng nói lên ở đây là với công-trình tương-đối to lớn mà được hoàn tất rất tốt đẹp. Không một tai nạn đáng tiếc hoặc trở ngại gì xảy ra trong hoàn cảnh cực kỳ khó-khăn, eo hẹp về phương-tiện vật-chất và tài-chánh. Tất cả đã nói lên sự nhiệt-tâm, sáng tạo của lớp trẻ và tấm lòng hăng-say đóng góp công-sức. Phần Tượng đã xong thì kế đến phần công-viên.

Nói đến công-viên thì phải nghĩ đến việc xây Thánh-Miếu và Tượng ngòi sát phía phải. Đồng thời để trang điểm cho công-viên hoa cảnh thêm thơ mộng và quyến-rũ du-khách. Sinh-Viên khóa 25 đã cống-hiến cho TTHL/HQ/NT 4 ghé dài bằng đá rửa để đặt tại chòi Tao-Ngộ, mỗi chòi 2 chiếc. Thánh-Miếu và Tượng ngòi do Sinh-Viên 25 đảm-trách công-việc, vẽ kiểu và đúc "Luồng-Long Tranh-Châu" trên nóc Thánh-Miếu. Cho đến khi mãn khóa vào ngày 03 tháng 09 năm 1974 là kịp khánh-thành giai-đoạn 2. Quân-trường lúc này chỉ còn lại Sinh-Viên khóa 26 tiếp-tục hoàn-chỉnh phần Thánh-Miếu và Tượng ngòi. Cho đến trước ngày di-tản 01.04.1975 thì mọi việc chỉnh-trang công-viên vẫn được khóa 26 tiếp-tục đảm-trách. Công-trình đó ngày nay vẫn còn lưu lại vết-tích.

Một công trình được hoạch-định và thực-thi kéo dài suốt hơn 3 năm trời, đã trải qua 3 lần mãn khóa, với sự đóng góp tích-cực của Sinh-Viên khóa 23, 24, 25, 26, Liên-Đoàn Khóa-Sinh Sơ-Đẳng Chuyên-Nghiệp và nhân-viên cơ-hữu của Quân-Trường. Trong số đó thành-quả to lớn nhất phải nói là sự đóng góp của Sinh-Viên 24 và 25. Chi-tiết xây-dựng và đóng góp công-sức của khóa 24 sẽ được nêu trong tài-liệu viết riêng cho Đề Nhị Song-Ngư.

Ngày nay không thể nói thành-quả đó thuộc về một nhóm nào. Mỗi người, mỗi khóa đều có từng giai-đoạn khác nhau. Tuy nhiên trọn vẹn cho thời-gian thụ-huấn tại Trung-Tâm trong 2 năm là có khóa 24 và 25 đã tham-gia mọi công-tác được giao-phó. Ngày nay thành-quả đó đang bị bỏ rơi và lãng quên, một số bị hư-hỏng theo thời-gian, do thiếu tu-bổ, do bàn tay phá-hoại của Cộng-Sản. Một thành quả mà theo nguồn dư-luận của giới xe LAM chạy đường Duy Tân - Chứtt rất hoan-nghênh, nhờ đó mà ăn nên làm ra do tiếng tăm và quyến-rũ khách viếng thăm. Theo lời kể của một cựu SQ HQ tên "H..." tại Nam Cali đã về và có ghé lại công-viên ngày xưa, nơi mà chính anh và bạn anh đã bỏ nhiều

công sức xây-dựng. Được biết như sau: Ngày 30 tháng 04 năm 1975 Cộng-Quân vào tiếp-quản Trung-Tâm. Dân-cư gần đó cho biết "*Bọn vô thần ra sức hủy-hoại các thành-quả mà chế độ Việt-Nam Tự-Do đã tạo nên. Tên Thủ-Trưởng đem "Tuộng-Thánh ngòi" vứt xuống biển dự-tính lấy Thánh-Miếu làm nhà kho hay quầy hàng gì đó. Không ngờ tên Thủ-Trưởng sau đó bị phát bệnh điên, cho đến nay thì Thánh-Miếu vẫn còn bị niêm-phong, không được sử dụng*". Riêng cư-xá Trần-Hưng-Đạo thì một số nhà chỉ còn tro nền xi-măng mà thôi! Ôi! Quân-Trưởng thân yêu và kỷ-niệm nay còn đâu!

4) Khu-Vực IV:

Kế tiếp công-viên Trần-Hưng-Đạo là khu-vực bãi-ủi Tiếp-Vận 5. Dùng để cho các chiến-hạm ủi-bãi lên xuống hàng cho Bộ-Chỉ-Huy 5 Tiếp-Vận Nhatrang. Tại nơi đây thi-thể của 7 người thuộc gia-đình HQ Tr/Tá Hà-Ngọc-Lương được một số Hạ-Sĩ-Quan của TTHL/HQ/NT đem chôn cất sau khi toàn bộ Quân-Trưởng di-tản.

Mùa Hè Sydney Năm 2000
Nguyễn-Tấn-Đôn



Kỷ Niệm với Khóa 24

ĐỀ NHỊ SONG-NGŨ

✦ Nguyễn Tấn Đôn

Khóa 11 Đệ nhất Bảo Bình

Khi khóa 24 nhập trường, Chỉ Huy Trưởng lúc bấy giờ là HQ Tr/Tá Nguyễn-Trọng-Hiệp đã nhắc nhở và lưu-ý Khối Quân Sự Vụ (QSV), rút kinh-nghiệm từ các khóa trước, ngăn ngừa mọi sự đáng tiếc xảy ra trong thời-kỳ huấn-nhục. Trong thời kỳ khóa 23 huấn-nhục khóa 24, khối QSV đã âm-thầm theo dõi và nhận thấy mọi chuyện êm đẹp.

Riêng khóa 24 là khóa có những kỷ-niệm trong sự đóng góp đã tạo được những thành-tích khó quên như sau:

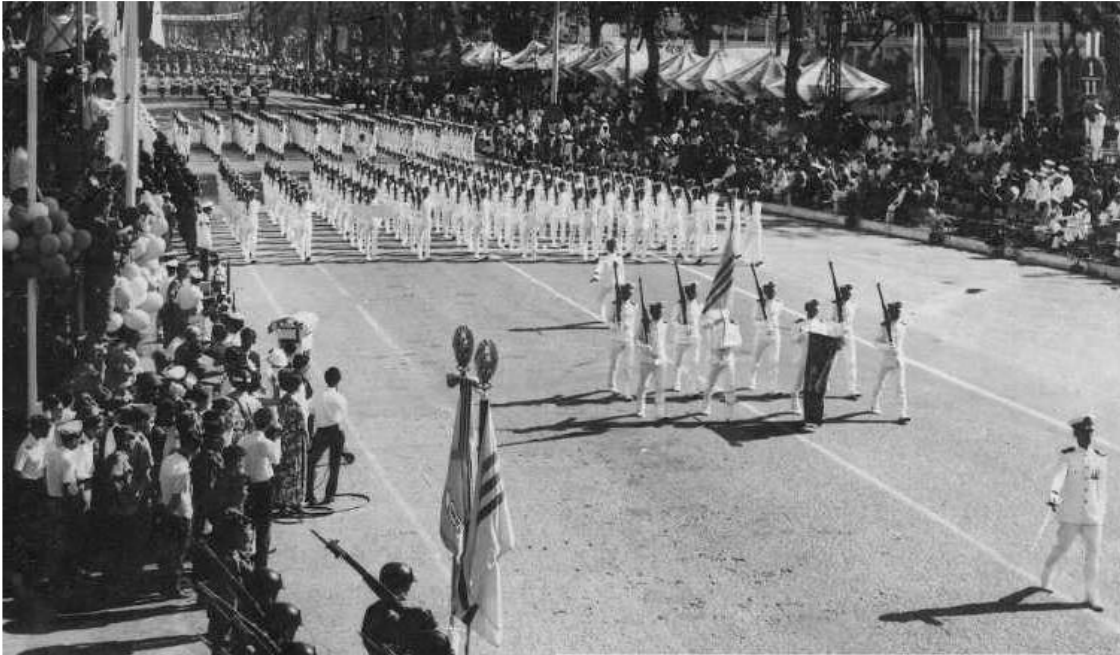
- Ấn hành sách Vận-Chuyển Lý-Thuyết của trường Sĩ Quan Hải Quân.
- Diễn hành ngày Quân-Lực 19.06.1973 tại Saigon.
- Góp phần xây-dựng công-viên Trần-Hưng-Đạo và dựng tượng Thánh-Tổ Hải Quân.

1) Ấn hành sách huấn-luyện

Quân trường từ ngày thành lập cho đến lúc này, sách huấn-luyện các môn chính vẫn còn là những tài-liệu cũ, dựa vào tài-liệu của Hải-Quân Pháp. Được các giáo sư và huấn-luyện-viên in ronéo rồi phát cho sinh-viên. Trong khi tại thư-viện của trường thì tài-liệu được Hoa-Kỳ cung cấp rất nhiều mà chưa được đưa hình ảnh cụ thể vào bài giảng rõ ràng. Mỗi khi thay đổi huấn-luyện-viên thì người mới đến phải nghiên-cứu lại. Trong tinh-thần tạo cho sinh-viên tiếp-thu những bài vở cũng như thích-ứng với hiện-trạng trên các chiến-hạm Hoa-Kỳ hiện nay, để chuẩn-bị cho giai-đoạn thực-tập. Tài-liệu về môn "Vận Chuyển Lý Thuyết" được dạy vào giai-đoạn 2 phải soạn thảo lại. Do đó, sau thời gian huấn-nhục, cuối năm 1971. Tiểu-Đoàn Sinh Viên 24 chỉ-định 2 anh Phạm-Ngọc-Điền và Đặng-Thành-Trước biệt-phái cho khối QSV để vẽ hình và đánh máy tài-liệu huấn-luyện. Sáu tháng sau, một quyển sách "Vận Chuyển Lý Thuyết" hoàn-chỉnh dày gần 250 trang được Bộ Tư Lệnh/HQ Khối Quân-Huấn thuận cấp ngân khoản để in làm sách huấn-luyện chung cho trường Sĩ-Quan.

2) Diễn-hành ngày Quân-Lực 19.06.1973

Mùa hè đỏ lửa 1972, trong âm-mưu vừa đánh vừa đàm. Cộng quân phía Bắc tràn qua vĩ-tuyến 17 chiếm Cổ-Thành Quảng-Trị, bị quân ta và đồng-minh phản-công tái chiếm. Cộng quân phải rút về bên kia sông Bến-Hải. Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu ra lệnh ngày 19.06.1973 năm này quân-Lực VNCH có một cuộc diễn-hành để biểu-dương lực-lượng. Sinh-Viên 24 và Đại-Đội Học-Viên chuyên-nghiệp được chỉ định tham-dự diễn-hành. Sinh-Viên chọn 120 người đạt tiêu-chuẩn chiều cao, đội hình 10 X 10, Quốc-Quân kỳ 8 người số còn lại là dự khuyết. Cũng giống như các khóa trước, Tiểu-Đoàn diễn-hành



SVSQ Khóa 24 diễn hành tại Sài Gòn ngày Quân Lực năm 1973

đã được di chuyển về Saigon trước tối thiểu 1 tuần và hàng ngày vào Thảo-Cầm-Viên tập-duợt bổ-túc. Chỉ-Huy-Trưởng chỉ định HQ Th/Tá Đặng-Hữu-Thân làm Tiểu-Đoàn-Trưởng diễn-hành. Lộ-trình diễn-hành là Đại-Lộ Trần-Hùng-Đạo như các năm trước đây.

Kết quả cuộc diễn-hành hoàn tất mỹ-mãn.

3) Xây-Dựng Công-Viên và Tượng Thánh-Tổ

Trong thời-gian thụ-huấn tại TTHL/HQ/NT, khóa 24 đã chỉ-định một nhóm khoảng 15 Sinh-Viên có năng-khiếu chuyên lo công-việc thiết-kế và xây-dựng Công-Viên cũng như đúc Tượng Thánh-Tổ. Công-việc tiến-hành ban ngày, ban đêm lên lớp học.

Thành-quả như đã nói trong phần VII ở trong bài viết "Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang" cùng một tác giả. ❖



Nha Trang 1980



Nha Trang 2000



Nhập KHÓA

24 Nguyễn Văn Phẫu
Mùa đông 1996 nơi xứ người

Nhiều người Đức nói với tôi rằng tuyết càng rơi thì họ không thích lắm. Vào mùa đông ở xứ Tây Âu này trời lạnh buốt. Mấy hôm nay nhiệt độ trừ 10 có nơi trừ 25 độ Celcius. Tuyết rơi trắng xóa không gian. Hệ thống lưu thông có phần bị tắt nghẽn.

Nhưng giới trẻ, ngược lại, rất thích tuyết rơi vì có dịp đi trượt tuyết. Đó là thú vui thể thao của đa số tuổi trẻ khi mùa đông trở lại. Nhưng rất tiếc, tôi không biết trượt tuyết như giới trẻ. Tuy nhiên tôi thích đi dạo tuyết vì đối với tôi tuyết rất đẹp. Có lẽ từ ngữ "tuyết rơi" đã ghi sâu vào tâm khảm, vào tiềm thức của tôi từ thuở nào rồi. Nó gợi lại những hình ảnh năm nào qua lời ca êm ái "tuyết rơi ngăn đường về để tàu anh đi lạc lối. Tuyết xinh như lần đầu mình gặp nhau dưới đêm trăng". Tôi yêu thích nhạc phẩm liên quan tới biển cả, tới cuộc đời của người lính biển từ lúc còn là học sinh. Nơi đây tuyết càng rơi thì dòng suy tư của tôi càng trở về quá khứ, một thời đã qua nhưng mãi đọng trong tim vì nó chứa rất nhiều kỷ niệm. Những kỷ niệm khó quên của những năm tháng ở quân trường từ Quang Trung cho tới Trung Tâm Huấn Luyện Sĩ Quan Hải quân Nha Trang và cho tới những năm tháng lênh đênh trên biển cả. Tiếp đến là những năm tháng ở nơi rừng sâu nước độc, rồi những năm tháng ở đất khách quê người của cuộc đời một cựu sĩ quan Hải Quân.

... "Mẹ ơi ! biển lớn sông dài là đây, đỉnh núi non cao ngất trời, không thể sánh tình



HQ 402 chuyển vận các SVSQ khóa 24 tới Nha Trang

mẹ thương lúc này. Mẹ ơi, Tổ Quốc trông chờ tình con, đổ tiếng chiêng khua trống dồn, bên nợ bên tình làm sao vuông tròn...". Tôi ngâm nhè nhẹ lời ca này khi tôi vừa lên boong tàu sau những ngày dài của chuyến hải trình từ Sài Gòn ra Nha Trang vào

tháng tám năm 1971. Nhìn ra đại dương là biển cả mênh mông, nhìn vào bờ là thành phố Nha Trang, một thành phố mà từ thuở bé cho tới lớn khôn tôi chưa bao giờ đặt chân tới. Xa xa là những rặng núi hùng vĩ như bao bọc lấy thành phố thân yêu. Khi còn là học sinh trung tiểu học tôi thích nhạc phẩm ca ngợi vẻ đẹp của Nha Trang. "Nha Trang là miền quê hương cát trắng. Có những đêm nghe vọng lại âm âm tiếng sóng xa đưa...". Tôi thầm nghĩ Nha Trang với vẻ đẹp thiên nhiên. Nha Trang nằm sát bên ven biển. Mơ một ngày nào thăm viếng Nha Trang.

Ước mơ của tôi thành sự thật. Giờ đây tôi thấy tận mắt Nha Trang. Nha Trang có phi trường. Cách phi trường khoảng 3 cây số ngược với thành phố là những dãy nhà tường trắng ẩn hiện dưới những hàng cây dương liễu trông đẹp nên thơ. Phía trước mặt là con đường tráng nhựa chạy dọc theo bờ biển hướng về thành phố và xuống cảng tàu. Không khí biển rất trong lành. Tôi hít thật dài hơi thở. Tâm hồn rất khoan khoái sau những ngày dài trên biển cả. Tuy vậy tôi vẫn đang âm thầm chờ đón những gì sẽ đến khi tàu cập bến.

Khi lên tàu rời hải cảng Sài Gòn ra Nha Trang, tôi cùng với gần 300 bạn hữu, đứa nào cũng có một túi xách marine, trong đó nào là áo quần giày dép nặng khoảng 30 ký lô để chuẩn bị cho một thời gian hai năm học tập sắp tới nơi quân trường. Tiếng còi của lườn tàu LSM vào bãi cát ở quân cảng Nha Trang dành cho Hải quân báo hiệu tàu đã đổ bến. Tất cả chúng tôi được lệnh rời khỏi tàu, tập hợp trên bãi cát với đầy đủ quân trang quân dụng. Sau đó đại diện khóa đàn anh đón tiếp hướng dẫn về quân trường cách đó khoảng 300 mét. Đó là Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang. Một trung tâm đã đào tạo được khoảng 2000 Sĩ Quan Hải Quân ưu tú, văn võ song toàn của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Chúng tôi đi vào trong quân trường, tới một sân rộng được tráng nhựa bằng phẳng, đó là sân vận động quân trường với chiều dài khoảng 150m, chiều ngang khoảng 100 mét.

Với ý nghĩ rằng đàn anh tốt thật, đón rước đàn em tử tế như ba ngày tết vừa thoáng trong đầu thì những giọng hét lớn của những đàn anh tưởng chừng như rung động cả quân trường. Đây là lần đầu tiên từ lúc rời ghế nhà trường tôi đón nhận những giọng la hét: "còn chần chờ gì nữa, các anh hãy chào mừng quân trường đi...". Lúc bấy giờ có



SVSQ khóa 24 tại Thao Diễn Trường, trường Sĩ quan HQ Nha Trang

những đàn anh vừa la hét vừa hướng dẫn khóa chúng tôi với xích marine nặng trĩu trên vai chạy vòng quanh sân vận động dưới ánh nắng gay gắt. Chúng tôi phải chạy mấy vòng như vậy, đứa nào đứa nấy thấm mệt lả người. Có đứa gần ngất xỉu. Đó là sự chào mừng quân trường đầu tiên của khóa chúng tôi. Sau đó chúng tôi được đưa vào khu ở tập thể dành cho sinh viên sĩ quan và chuẩn bị cho những tuần lễ huấn luyện kế tiếp mà tôi đã có dịp nghe kể khi đi thực tập trên những chiến hạm trước khi vào quân trường này.

"Huấn luyện". Với tuổi 20, khi nghe kể về sự huấn luyện dành cho sinh viên sĩ quan Hải Quân, tôi mãi thắc mắc cái danh từ "huấn luyện" này. Cái luyện gì mà phải được huấn luyện mới thành luyện được. Thành "luyện" rồi sẽ được hưởng cái gì. Có lẽ giá trị rất lớn nên mới được huấn luyện chứ. Nhưng sau 7 ngày được huấn luyện thì tôi nhận thức ngay được rằng thế nào là "huấn luyện". Huấn luyện làm cho tinh thần con người mình vững chắc chịu đựng gấp trăm lần hơn ngoài xã hội. Tôi còn nhớ ngày đầu tiên huấn luyện, khi chúng tôi vừa chạy ra tập hợp ở sân vận động trường, tôi vội liếc mắt nhìn xung quanh thì thấy trên những băng công của những doanh trại có những sỹ quan quân trường chúng tôi kiến xem đàn anh huấn luyện đàn em. Lúc đó chúng tôi thấy đàn anh huấn luyện chúng tôi như những hung thần dưới ánh nắng chan chan của vùng nhiệt đới vào tháng tám.

Tháng tám nắng nồm trái bưởi. Trên sân tráng nhựa lại càng nắng cháy da người. Hơi nóng của nhựa hắc ín bốc lên làm phùng phùng mặt mũi - những khuôn mặt của tuổi thanh xuân chưa va chạm nhiều trong cuộc đời. Dĩ nhiên có rất nhiều trò được huấn luyện mà trò nào cũng làm cho chúng tôi mệt lả có bạn gần ngất xỉu hoặc bị xỉu. Có lần vừa mới được huấn luyện bài "xe chỉ", tay trái nắm lấy lỗ tai bên mặt hoặc ngược lại, vừa cúi đầu xuống, tay kia chấm mặt đất và quay tròn như trái vụ.

Quay khoảng mấy chục vòng thì được lệnh đứng lên. Mặt mày đứa nào cũng tái mét vì máu trong người không luân chuyển đều đặn. Mồ hôi toát ra ướt đẫm cả mình. Chúng tôi được lệnh đi tắm hơi. Nghe nói đi tắm hơi, mình cảm thấy khoan khoái trở lại. trời lúc đó nắng gay gắt mà được đi tắm hơi thì nhất rồi. Còn gì mát mẻ và thoải mái hơn. Đàn anh tốt thật. Thế là chúng tôi được lệnh lấy tấm bông-sô trong túi xích marine ra. Tấm này dùng để đi mưa hoặc để căn thành lều ở, hoặc dùng để gói quân trang quân dụng khi vượt qua sông rạch cho khỏi bị ướt vũng vũng, rất tiện lợi cho người quân nhân, nó khá dày và kín nước. Sau đó chúng tôi được lệnh ngồi xuống trùm bông sô lại. Thế là tấm bông sô khá kín kia đã giữ tất cả hơi từ lớp hắc ín trên mặt đất xông lên và cùng với hơi nóng từ thân người toát ra tạo những hơi nước nóng hổi quanh người. Bấy giờ chúng tôi mới rõ tắm hơi là thế đó. Không hết, còn nhiều trò chơi khác. Trò thăng thiên đơn thổ là thường xuyên, không những trong thời gian huấn luyện mà thường xuyên được tập nửa khóc nửa cười trong suốt thời gian đàn em. Nhưng cái gì đến, nó sẽ đến. Bảy ngày huấn luyện rồi cũng qua đi. Buổi chiều hôm ấy, ngày cuối cùng của tuần lễ huấn luyện, chúng tôi được lệnh mặc đồ "đại lễ" ra sân vận động tập hợp. Khóa chúng tôi nhiều bạn nghĩ rằng mình sẽ được thoải mái, được quyền tự do đi câu lạc bộ. Gần một tuần lễ huấn luyện, nước thì không được phép uống nhiều, mỗi ngày uống mấy hớp thôi và cũng không được tắm rửa nhiều. Lần này nghe niên trưởng đàn anh nói rằng các anh chuẩn bị được uống sữa mẹ. Tôi nghĩ trong bụng rằng ngon thật, lâu lắm rồi mình chưa uống được ly sữa hoặc hớp sữa nào trong ly cà phê sữa đá. Thêm lấm chớ.

Ý nghĩ vừa thoáng qua trong đầu thì được lệnh tập hợp. Chúng tôi sắp xếp hàng ngũ chỉnh tề và quỳ xuống chờ đàn anh đem sữa đến mình uống cho khỏe sau những ngày huấn nhục. Có lẽ sữa hiệu ông thợ của Hòa Lan hoặc sữa bột pha với nước cũng ngon ngọt hết chỗ nói. Thế là tuyệt, sau đó những đàn anh xách nhiều xô với chất lỏng màu trắng sữa nhưng lại có bọt. Thay vì chúng tôi được uống sữa thì lại được tưới từ trên đầu chảy xuống má xuống vai. Té ra chúng tôi mới hiểu đó là những xô nước xà phòng. Sau đó chúng tôi được chấm dứt tuần lễ huấn nhục.

Đó là truyền thống của trường Sĩ quan Hải quân. Nhờ vậy mà sau khi rời quân trường, tôi nghĩ rằng bạn nào trong chúng tôi cũng cảm thấy nhớ nhớ thương thương và gom



"Phạt Quân" trước buổi cơm trưa

nhiều kỷ niệm. Nhớ những lúc đàn anh huấn nhục để cùng trang bị cho một người Sĩ quan Hải quân phải dày dạn với gió sương, chấp nhận mọi gian khổ, chịu đựng mọi đắng cay để sau này dù tàu có lệnh dênh trên biển khơi hàng tuần hàng tháng, hay tàu vượt

ngược giòng sông để thi hành nhiệm vụ thì lòng vẫn vững bền để ngăn chặn và truy lùng tàu địch xâm nhập vào biển Mẹ. Cũng theo truyền thống đó, sau khi tuần lễ huấn nhục chấm dứt mỗi người trong khóa chúng tôi đều có một niên trưởng đàn anh nhận mình làm con. Mình phải gọi niên trưởng đó bằng bố. Sau buổi cơm chiều cuối cùng của tuần lễ huấn nhục, các bố dẫn các con lên cầu lạc bộ và đãi ăn thoải mái. Các bố chơi xộp lăm, trả tiền ăn cho đàn em. Vào cuối tuần đi bờ đầu tiên các bố lại giúp đỡ cho các con mượn quần áo giày lể để đi bờ vì tất cả quần áo của các con đều bị dơ trong thời gian huấn nhục. Thế là vào ngày thứ bảy đàn cò trắng tung ra khỏi quân trường hướng về thành phố Nha Trang, mang theo bài học xứng đáng "chỉ có tinh thần là quan trọng". Bài học đó rất hữu ích trong cuộc đời. ✎

Vàng son Nha Trang

Vàng thau, vàng khâu, vàng cây của cõi đời

✦ 24 Nguyễn Anh Sương

Nha Trang vạn dặm xa vời

Nhớ về chốn ấy một thời vàng son.

Vàng son quá đi chứ, không vàng son sao được khi mình đang ở trong lứa tuổi môn môn tre tơ, sống trong một thành phố biển thơ mộng xinh đẹp nổi tiếng, và được sống chung với đám bạn bè cùng trang lứa, tha hồ nói chuyện tào lao trên trời dưới đất mà không sợ ông bà già la rầy.

Không vàng son sao được khi mình chân ướt chân ráo đến cái thành phố xa lạ này mới được vài tháng thì có người bạn tìm giúp mình có được một chỗ trú nắng, đụt mưa mỗi lúc "đi bờ".

Càng vàng son hơn nữa là các bạn mình chỉ được phép đi bờ mỗi tuần một lần, hoặc chỉ là chiều thứ Bảy, hoặc chỉ là chiều Chủ nhật, còn mình thì được niên trưởng "bố" ưu ái giúp cho "đóp bờ" (double) luôn cả thứ bảy và chủ nhật, vì "bố" đã trải qua và dạn dày kinh nghiệm nên "bố hiểu chú mày".

Ấy vậy mà vẫn thấy chưa đủ, nên cũng có nhiều lúc mình ên nhảy rào ra đứng trên đường Duy Tân đón chuyến xe lam về Cầu Đá, nhà em, sau 8 giờ tối. Đó là những "cuộc" nhảy rào hồi hộp, gay cấn và hụt hơi thiệt tình.

Có một lần đón xe về trường, chờ lâu quá, sốt ruột nên tôi giơ tay đón đại một chiếc xe jeep nhà binh đang trở tới. Khi xe dừng lại, tôi thấy trên xe có 3 anh lính Mỹ. Mừng rồi quýnh, tôi lắp bắp lua đại một tràng tiếng Mỹ bài bản: "You please give me a ride to Nhatrang Naval Training Center...". Cũng khá lịch sự chứ hả? Hổng biết mấy anh có nghe và hiểu tôi nói gì không. Tôi chỉ thấy họ nhìn tôi từ đầu xuống chân rồi quay lại xí xô xì xầm. 30 giây sau, tôi nghe tiếng tài xế trả lời "Oké". Thế là tôi phóng lên ngồi phía sau tài xế. Vèo một cái, xe đã đến trước cổng quân trường. Tôi "thank you" lia lịa, và mấy anh còn trêu tôi "see you again". Hú ba hồn chín vía, tôi về vừa để kịp buổi điểm danh lúc 10 giờ của đàn anh. Thế là ngày mai không phải đối diện với màn thể dục phạt quân sau bữa cơm trưa.

Tháng 9/1973 mãn khóa, chia tay bè bạn. Tháng 12 tôi cưới vợ. Sau đám cưới 3 ngày thì chúng tôi phải sống mỗi đứa một nơi. Vợ tôi trở về Nha Trang đi học tiếp để làm cô giáo, còn tôi trở lại đơn vị, xuống tàu tiếp tục lệnh đênh trôi đi Sài Gòn, Vũng Tàu, Đà Nẵng rồi Phú Quốc. Tết gặp nhau một lần, rồi hè gặp nhau một lần. Sau đó tôi tiếp tục lệnh đênh, tàu tôi tiếp tục trôi và trôi mãi. Cuối tháng Tư 1975 thì tàu tôi trôi tuốt lướt đến một hải đảo giữa Thái Bình Dương, đảo Guam.

Đến đây thì vàng son bị mất tiêu, bấy giờ tôi chỉ thấy vàng thau, vàng thau đúng nghĩa 100%. Tôi sống chung vàng thau trên đảo Guam được 6 tháng thì quyết định làm

theo tiếng gọi con tim: tìm về tổ ấm! Tôi tự nguyện cùng với khoảng hơn 1400 người ghi tên từ bỏ hải đảo tị nạn, xuống tàu Thương Tín trở về với bến bờ Việt nam.

Sau 10 ngày báỉ bai hải đảo xa xôi, tàu Thương Tín cập bến, chúng tôi lên bờ. Nhưng eo ơi! Chẳng những chỉ lên bờ mà còn được chổ sâu vào trong bờ, sâu vào trong rừng cả trăm cây số hơn, rồi đi bộ lên tuốt trên núi và "cuộc đất" ở đó gần 5 năm trời để "học tập cải tạo".

Những tưởng rời xa cuộc sống vàng thau nơi hải đảo tị nạn để trở lại sống bình yên trên quê hương mình đã được giải phóng, thống nhất, độc lập, tự do, hạnh phúc vân vân... Ai dè ngay chính trên quê hương mình, tôi lại tiếp tục cuộc sống vàng thau còn độc đáo ác liệt bội phần. Ngày nào người ta cũng sàng cũng lọc, xong lại lọc lại sàng "lao động tốt" để giả nhân chính sách khoan hồng. Sàng lọc mãi 60 tháng sau thì họ phóng thích tôi, "khoan hồng" cho tôi "đoàn tụ với gia đình". Cuối cùng thì tôi cũng cầm được tờ giấy ra trại, tờ giấy còn được ví von là mảnh bằng tốt nghiệp "kĩ sư nông nghiệp" như chuyện bà xã tôi kể:

"...Giữa năm 1976, tôi đang đứng ở bến xe Nha trang - Vạn Giã trên đường Sinh Trung, Nha Trang. Tình cờ tôi gặp lại người bạn học hồi xưa ở trường Nữ Trung học Nha Trang, cô bạn này rất vui tính. Sau một hồi hai đứa bi bô tí muội, cô bạn đập vai tôi hỏi:

- Bây giờ mày làm gì?

- Giám đốc nhà trẻ!

- Còn ông xã mày?

- Kĩ sư nông nghiệp!

- Vậy là hai vợ chồng mày khoẻ quá rồi!

- Ủ! Khỏe lắm! Nhờ ơn Bác và Đảng, tao làm giám đốc nhà trẻ, nhưng nhà trẻ của tao chỉ có 1 trẻ thôi. Còn ông xã tao là kĩ sư nông nghiệp, nông là "non" của Tây đó mà. Ông đang được nhà nước cho học tập nghiên cứu trồng khoai lang khoai mì, không biết chừng nào mới ra trường.

Cô bạn tôi há hốc rồi méo xệch mồm, tròn xoe 2 con mắt khốn khó nhìn tôi:

- Mày nói gì? Là ông xã mày đi học tập cải tạo, còn mày ở nhà nuôi con hả? Trời đất quý đở bác đảng ời, tôi cái nước này mà mày còn giỡn được!

- Vậy chớ mày nghĩ coi, tao không giỡn thì làm sao sống đến ngày nay. Mày thử tưởng tượng đi, một cô giáo tương lai, có chồng là sĩ quan hải quân, sẽ được "ưu tiên một" là chồng thuyên chuyển đi đâu thì vợ sẽ được đến dạy học ở đó, công việc và đồng lương được bảo vệ để gia đình có cuộc sống thoải mái, dễ chịu. Bạn bè trong lớp đã nhìn tao bằng cặp mắt thèm thuồng và đứa nào cũng chúc mừng tao may mắn. Những ngày đó, trước mặt tao là cả một bầu trời xanh lơ, đẹp như mơ. Ai có ngờ đâu, cái bầu trời xanh lơ trước mặt tao bỗng dưng xanh lè rồi đỏ choét, sập một cái rầm, tao tối tăm mặt mũi, rồi con gái đầu lòng của tao ra đời đúng cái ngày không thể nào quên, ngày 30/4/1975. Cho đến bây giờ nó cũng chưa biết mặt mũi của ba nó ra sao và hiện giờ đang ở đâu. Cũng may mắn cho tao là nhờ có con tao nên tao mới vui mà sống nổi:

Đôi mắt con thơ hồn nhiên quá

Xoa dịu lòng tôi những khổ đau

Nụ cười con trẻ thơ ngây quá

Xóa sạch trong tôi vạn mối sầu".

Bà xã tôi đã xã hội hóa cái tờ giấy ra trại tôi cầm về, thành mảnh bằng kĩ sư nông nghiệp là như thế.

Trở lại quê nhà sau hơn 5 năm đi xa, đã có nhiều thay đổi. Tôi được may mắn hơn nhiều người là khi tôi trở về, mái ấm gia đình tôi vẫn còn nguyên vẹn, không bị trầy sơn tróc mái. Việc đầu tiên tôi làm là hợp thức hóa giấy tờ, xác nhận việc cư trú chính thức hợp pháp của mình và gia đình. Nhưng có những điều tréo cẳng ngỡ ngàng là: tôi không có hộ khẩu ở thành phố, nên vợ con tôi không vô hộ khẩu thành phố được, và ngược lại, vì vợ con tôi không có hộ khẩu ở thành phố thì tôi không xin vô được. Tôi đi tìm gặp người có thẩm quyền ở khu vực địa phương, và tôi đã nhận được một câu hỏi lạnh ngắt thay cho câu trả lời giải thích: "Ông có được bao nhiêu khâu mà ông đòi vô hộ khẩu?". Hiểu ra khâu là vòng nhẫn 1 chỉ vàng ròng 24k, tôi mới vỡ lẽ rằng muốn vô hộ khẩu thành phố thì phải có vàng khâu!

Vậy là về nhà, tôi bàn với vợ là phải đi tìm khâu! tìm vàng khâu!

Tôi về quê vay của người bà con 5 khâu, với lời hứa 1 năm sau sẽ trả lại 6 khâu.

Tôi tự lắp ráp cho mình chiếc xe đạp 2 bánh bằng tất cả những đồ cũ có sẵn trên căn gác cũ trong nhà, và khởi sự ...đạp. Hên là xe 2 bánh đạp nhẹ hơn xe 3 bánh. Mỗi ngày tôi đạp và chở vài cây vải đem đi may bao, sau đó bỏ mối cho các sạp ở Chợ Lớn.

Một năm sau, đúng hẹn, giữ uy tín, tôi trả được 6 khâu, và còn dư được 2 khâu. Bạn tôi giới thiệu cho tôi mua một chiếc mobilet với giá 2 khâu. Hên và mừng quá. Thế là tôi có "xế nổ", và người bán chiếc xe cho tôi anh cũng mừng vì con trai của anh cứ luôn mồm chê xe đã lỗi thời, và rằng thà đi xe đạp chứ đi mobilet "hư phọt".

Lúc này có người tìm đến tôi và đề nghị tôi làm "tài công phụ, kiêm hoa tiêu" vượt biên không tốn tiền, còn vợ con thì phải mỗi người 3 cây vàng ròng. Vợ tôi nghe giật thót mình: "khâu còn chưa có, nói chi cây! Đào đâu ra 6, 7 cây! Thôi quên đi, chàng ơi!", và tôi nghe lời vợ, tôi đành an phận, tôi quên chuyện vượt biên.

Sau vài năm chí thú làm ăn, tôi sắm được chiếc Dream khoảng 6 cây. Đồi bồng đứng lên hương, chút hương ...tiền! Có người ngửi thấy hương tiền, tự đứng đến tìm tôi: "Bây giờ ông và gia đình vô hộ khẩu được rồi đó, cây mốt!" ngọt xót, dễ ợt. Người ta nhìn thấy mình bắt đầu có da có thịt nên người ta đánh hơi để sẵn sàng giúp đỡ!

Đến cuối năm 1995, gia đình tôi, vợ và 3 con được đi một chuyến du lịch dài hạn bằng máy bay phản lực, bay qua nửa vòng trái đất và đến xứ cờ hoa. Tôi đến Mỹ bằng cửa ngõ HO.

Một năm trôi qua, chưa ra gì. Đầu năm 1997, cả hai vợ chồng tìm được việc làm cùng một chỗ và cùng một ca. Cuộc sống bắt đầu ổn định từ đó.

Bây giờ thì vợ chồng tôi đã lên chúc ông bà ngoại. Cứ mỗi khi nhớ lại 2 cái check lương lãnh lần đầu, vợ tôi nói: "hai vợ chồng làm một tuần, mua được 1 cây và 2 chỉ". Rồi bả cười một mình:

Vàng thau, vàng khâu, vàng cây

Một thiên đường đó, một bầy tham quan.

Năm đó, Biển Tháng Giêng

✦ 24 Nguyễn Hòa Nguyên



Không phải là tháng Giêng ta, mà là tháng Giêng tây, năm 1974, một tháng Giêng nhiều biến động.

Ngày 31 cuối năm 1973-- Sáng sớm, chiến hạm HQ 13 đã sẵn sàng cho chuyến công tác tuần dương Vùng 2. Mãi xế chiều, tàu mới tách bến Sài Gòn vì phải chờ Chuẩn úy Phan, sĩ quan ẩm thực, đi chợ và đặc biệt là phải chờ ông Thượng sĩ Ri, quản nội trưởng, và người hạ sĩ quan tiếp liệu mua một con heo, mang theo chiến hạm, đái Tất niên thủy thủ đoàn trên đường công tác.

Chiến hạm rời cầu E, nấng Sài Gòn cuối năm nhoè nhoẹt, nấng của vấn vương, vấn vương của đời thủy thủ phải chia tay thành phố cảng thân yêu. Tàu đi ngang qua cầu Tư Lệnh, có chiếc PGM đang trực, đậu xuôi giong, hụ còi tạm biệt, thượng lộ bình an!

Qua khỏi Nhà Bè, nhập sông Lòng Tảo ngoằn ngoèo khúc khuỷu, chiến hạm kéo còi vào nhiệm sở tác chiến, nhiệm sở đi sông. Thủy triều xuống, nước ròng, nước đang rút ra biển, nước chảy siết, cuốn tàu chạy nước xuôi, khó lái và đi nhanh hơn thời khóa biểu dự tính. Đến ngã ba Đền trắng Vũng Tàu, hết nhiệm sở đi sông thì trời cũng bắt đầu sập tối. Đại úy Phường, sĩ quan Hạm phó giao phiên hải hành cho tôi, trước khi rời đài chỉ huy ông cười cười hỏi tôi:

- Tối nay mình ăn gì? Đố anh đó.

- Thịt heo và cháo lòng ... heo, Hạm phó! Còn có gì đặc biệt hơn thì tôi phải đi hỏi Chuẩn úy Phan.

- Anh khỏi phải đi hỏi. Tôi biết. Đó là món ... tiết canh.

- Là ... tiết canh heo?

- Đúng 5. Là tiết canh heo. Anh sợ hả? Anh chưa từng ăn tiết canh?

- Tôi đã từng ... nhậu tiết canh rồi, Hạm phó.

- Nhậu tiết canh gì?

- Tiết canh vịt, tiết canh chó, tiết canh...

Hạm phó ngắt lời:

- Nhìn mặt anh là tôi biết anh chưa hề ...từng rồi. Anh là sĩ quan chiến tranh chính trị thì tối nay cũng phải chuẩn bị vài tiết mực cho ra trò...

- Hạm phó tha cho đêm nay được không? Đã có tiết canh rồi thì tha cho tiết mực chú!

Mọi người cùng cười. Tôi giơ tay chào nhận phiên hải hành. Hạm phó chào đáp lại và rời đài chỉ huy. Chiến hạm đổi hướng ra khơi, tàu tròn thành, lắc lư sóng ngang. Biển động cấp 3. Núi Vũng Tàu đang mờ dần theo bóng đêm, chỉ còn lại vệt ánh sáng chớp tắt của ngọn hải đăng trên núi đang cố gắng xé màn đêm xuống nhanh, từng chớp. Gió ào

ào, sóng âm âm, gió và sóng đang hòa điệu bài ca vô cùng của biển. Tàu lằm lì, lừ lừ tiếp tục đi trong đêm theo những hải đăng dọc ven biển. Hải đăng và màn ảnh radar luôn luôn là những người bạn định hướng thân thiết về đêm của các loại tàu bè.

Qua khỏi hải đăng Kê Gà, Phan Thiết, chiến hạm đổi hướng chính Bắc, thôi còn lắc lư sóng ngang. Tàu đi sóng ngược, nhảy ếch cõ sóng, chồm lên hụp xuống. Nửa đêm, 12 giờ, tôi xuống phiên. Biển vẫn động, động mạnh.

Ngày mùng Một Tết tây, năm 1974 -- Chiến hạm đã nhập vùng công tác, vùng 2. Đêm hôm qua, đón giao thừa, Trung Tá Thịnh, Hạm trưởng chịu chơi, cho buông neo thả trôi tàu để mọi người thoải mái tất niên với món cháo thịt heo, thịt heo luộc, tiết canh heo nhậu với ...rượu đế. Buổi chiều, nhận phiên hải hành tôi vẫn còn choáng váng ngày ngật tất niên, rượu đế đang âm ỉ ngấm vào thịt heo làm cồn cào, nóng rân bao tử. Biển hoàng hôn, chân trời phía tây đỏ ối, báo hiệu những ngày nắng ráo. Chiến hạm đang chạy "1 máy tiến một" nhàn hạ trên trục tuần tiểu Bắc Nam, cách bờ 80 hải lý. Gió hiu hiu lạnh, tôi đang đứng hút thuốc, nhìn trời, nhìn nước, nhìn sóng bạc đầu, nhớ vẫn vợ, bỗng nghe tiếng Hiệp, Hạ sĩ nhất Truyền tin, từ phòng chiến báo nói vọng lên loa đài chỉ huy:

- Vùng vừa có chỉ thị là HQ 13 nhận trách nhiệm OTC, và các tàu bạn là HQ 609 và 2 chiếc Coast Guard Hải đội 2.

Tôi nói vào loa:

- Sẽ bắt đầu khi nào?
- Từ bây giờ. Các tàu bạn đang nhập tần số với mình.
- Nghe 5.
- Thiếu úy có gì nói không?
- Trả lời Vùng là HQ 13 nhận lệnh và thi hành.

Tôi sực nhớ Nguyễn Cửu Chi, bạn cùng khóa, đang trên HQ 609. Không chừng Chi đang là hạm phó tuần duyên hạm này.

Tôi xuống phiên hải hành, 8 giờ tối. Rồi đài chỉ huy, tôi đi vào phòng chiến báo ở tầng dưới, phòng được trang bị các máy móc của hệ thống truyền tin và radar. Hạ sĩ nhất Hiệp đang chuẩn bị giao phiên cho Khải, Trung sĩ Thám xuất. Tôi nói Hiệp mở tần số HQ 609, và tôi nói qua máy:

- 13 gọi 609.
- 609 nghe được 4.
- Cho tôi nói chuyện với Thiếu úy Chi.
- Có phải Chi người Huế không?
- Đúng rồi. Chi "huế"! Cứ nói tôi là Nguyễn, Nguyễn "mọi", bạn cùng khóa.
- Nhận 5. Thiếu úy chờ.

Trong khi chờ máy, tôi nhìn màn ảnh radar trước mặt. Chiến hạm đang đổi hướng xuôi nam, hướng 180 độ. Trên màn ảnh radar, các hướng 3 và 5 giờ có 3 điểm sáng, đó là các tàu bạn đang chung vùng công tác. Vì hạm trưởng HQ 13 thâm niên nhất nên Vùng đã chỉ định làm OTC để điều hợp tuần tiểu.

Loa của phòng chiến báo vang lên:

- 609 đang nghe.

Tôi nhận ra ngay giọng nói của Chi. Tôi mừng rỡ:

- Alô Chi. Tao là Nguyên đây.
Chi cũng mừng rỡ, vừa thở vừa nói đứt quãng trên máy:
- Ê ... mọi! ... Mà muốn gì đây?
- Hỏi tao muốn gì hả? Muốn cháo cá. Tao muốn ăn cháo cá ngừ của mà.
- Cháo cá ngừ gì?... Có ngay! Mà... khoan đã. Sao mà biết tao có cháo cá?
- Tao thấy khói bay trên tàu mà, khói phủ cả chân trời. Tàu tao đang chạy dưới gió và tao ngửi thấy mùi hành mỡ nước mắm...

Chi ngắt lời:

- Tổ cha mà, mọi.
- Bao giờ thì giao cháo cá đây?
- Mà đang nói chuyện trên hệ thống truyền tin của Vùng, nhiều người đang nghe. Mà dùng toàn bạch văn. Mà muốn ở tù hả mọi?
- Chỉ 2 phút thôi.
- Thôi đẹp! Nói chuyện công vụ đi.
- Đòi cháo cá cũng là công vụ.
- Sợ mà luôn. Tao sẽ ghé tàu mà.
- Đêm nay? Khi nào?
- Không thể nói được. Mà coi chừng trên radar thì biết.

Khoảng 11 giờ đêm, chúng tôi gặp nhau. HQ 609 cập vào tả hạm HQ 13. Biển vẫn động, tàu nhấp nhô, khó cập. Chi đưa cho tôi 2 gói thuốc lá Bastos xanh: "Cháo cá con khi khô mà. Cho mà 2 gói thuốc hút mà nhớ nhà. Tao không hút thuốc, tao mượn của lính". Tôi đưa Chi mấy gói mì tôm: "Quà Sài Gòn cho mà đó". Gặp nhau mà mà tao tao không tới 10 phút, Chi tháo dây, rời tàu. Chúng tôi chia tay, hẹn gặp nhau những ngày nghỉ bến Qui Nhơn. Đó là những khoảnh khắc xé rào chớp nhoáng gặp nhau trong vùng công tác, những phút hội ngộ ngắn ngủi trên biển thật thân thiết, đậm sâu, nhớ đời. Hạm phó Phường biết được, ông cũng chỉ cười trừ: "liệu hồn anh!"

Ngày 19 tháng 1 năm 1974 -- Khoảng 7 giờ sáng, HQ 13 được lệnh đổi vùng công tác, rời Vùng 2 đi Vùng 1, trực chỉ Hoàng Sa "2 máy tiến 3".

- 10 giờ, vừa nhập vào tần số truyền tin Vùng 1, chúng tôi nghe trực tiếp những đối thoại và báo cáo của các chiến hạm đang có mặt quanh Hoàng Sa, của Trung tâm Kiểm báo Sơn Trà và của Phòng Hành quân thuộc Bộ Tư lệnh Vùng I Duyên hải. Trận chiến Hoàng Sa đang xảy ra.

- 11 giờ 30, HQ 13 được chỉ thị bỏ hướng tới Hoàng Sa, đổi hướng vào bến Tiên Sa, Đà Nẵng. Trận chiến Hoàng Sa im sùng. Qua hệ thống truyền tin các chiến hạm đang quay về Đà Nẵng, HQ 10 mất liên lạc, kế đến là HQ 16 bật tin.

- 2 giờ trưa, HQ 13 vào cửa Tiên Sa. Tôi thấy HQ 16 đã cập cầu Tiên Sa từ bao giờ. Cầu tàu nhộn nhịp và chen chúc người qua lại. HQ 13 được lệnh cập cầu phía trong, thuộc Căn cứ Yểm trợ Tiếp vận Hải quân.

- 3 giờ chiều, các sĩ quan HQ 13 lợi bộ lên Phòng Hành quân, Bộ Tư lệnh Vùng I Duyên Hải để tham dự buổi họp. Tôi ở lại coi tàu vì Chi bộ 2 phải phiên trực tàu.

Ngày 29 tháng 1 năm 1974 -- Cơn sốt Hoàng Sa vẫn chưa lắng dịu. HQ 13 đang tuần tiễu ngoài khơi Cửa Việt, vùng cực bắc của đất nước miền Nam. Biển êm và lạnh, đêm xuống có trăng, nên biển trắng xoá sương mù. Nhìn về quê hương phía bắc, mịt mờ trắng nước. Ở đó, Quảng Bình là quê hương chôn nhau cắt rốn của tôi.

Trong khi đang chuẩn bị xuống phiên, 12 giờ đêm, tôi nghe tiếng Hạ sĩ nhất Hiệp từ phòng chiến báo nói lên loa đài chỉ huy: "Thiếu úy Nguyễn ghé phòng chiến báo có người gặp".

Giao phiên xong, tôi xuống phòng chiến báo. Hiệp nói:

- Thiếu úy Dương ở Trung tâm Kiểm báo Sơn Trà đang chờ trên máy.

Tôi cảm ơn Hiệp, và nói vào máy:

- Alô Dương. Nguyễn đây.

- Hé! Alô Nguyễn, tàu mày đang công tác Vùng 1, khi nào vô Đà Nẵng?

- Hai tuần nữa ... Làm sao tao gặp mày?

- Mày cứ gọi cho Huỳnh đang ở Trung tâm này một ngày trước khi về bến. Tao sẽ đón mày ở cầu tàu.

- Giờ giấc cập bến rất bất định, mày đừng đón tao, vất vả cho mày quá.

- Không sao, chuyện bé! Tao sẽ lấy 3 ngày phép. Mày cũng nên lấy mấy ngày phép rồi tao dẫn mày đi.

- Đi đâu vậy?

- Đà Nẵng thì đi... ăn cháo lòng Nguyễn Tri Phương, nhậu thịt chó Chợ Cồn, uống cà phê Độc Lập...

- Mấy thứ đó mỗi lần ghé Đà Nẵng tao ăn và uống mòn hết rồi.

- Vậy thì mày đi về Tam Kỳ, Hội An với tao.

- Về nhà mày?

- Ủ... thì nhà tao.

- Và mày sẽ giới thiệu em gái mày?

- A... ừ... thì từ từ đầu đó. Trước hết là mày sẽ gặp ông bà già của tao.

- Tao tuân lệnh mày. Tao sẽ...

Gần một năm ra đơn vị, cách biệt, vừa gặp lại nhau, bất cứ ở đâu là chúng tôi mày tao chí cốt, đùa giỡn thiệt tình, quên lũng cảm giác của những người chung quanh, một cách vô ý tứ.

oOo

Võ Ngọc Dương là người bạn thân nhất của tôi sau ngày tôi gia nhập Hải quân, tháng 7 năm 1970. Nhớ những ngày đầu trong trại Bạch Đằng 2 nhập ngũ, quân trang chưa kịp phát, chúng tôi, trên 100 đứa, đầu được cạo trọc tân binh, vẫn mang áo quần dân sự, trên ngực máng thêm cái bảng tên nhà binh, trong túi áo vẫn giữ căn cước dân sự. Mỗi sáng sớm vào trại, tập hợp điểm danh, sau tùm năm tùm ba đầu láo làm quen, rồi điểm danh tập hợp, ăn cơm trưa, xong lấy giấy phép xuất trại, mạnh ai về nhà nấy. Ai có nhà Sài Gòn thì về nhà. Đứa nào không có thì, hoặc theo người bạn mới quen có nhà Sài Gòn về nhà, hoặc không thì hai ba đứa rủ nhau lợi bộ phố Sài Gòn, khuya về trại ngũ. Tôi và Dương

thuộc dạng thứ hai, không có nhà Sài Gòn, chúng tôi quen nhau tình cờ và thân nhau chớp nhoáng.

Đó là một buổi trưa trong trại Bạch Đằng 2, khoảng 2 giờ trưa. Sau khi ăn cơm tập thể xong, mọi người lữ lượt rời trại. Tôi đi tới căn phòng dành cho các tân binh sinh viên sĩ quan cũng là phòng ngũ tập thể duy nhất, không có cửa, để tìm lại cây viết Pilot bỏ quên trên giường. Bước vào phòng, giường sắt vắng hoe, tôi thấy chỉ một mình Dương đang nằm dài trên giường, hát nghêu ngao, tay cầm điếu thuốc đang cháy dở. Tôi chẳng bận tâm về những điều đang được nghêu ngao. Bận tâm của tôi là cây viết Pilot, cây viết mẹ tôi cho tôi sau khi tôi thi đậu trung học và tôi đã giữ gìn nó đã hơn 3 năm. Sáng nay, một ai đó, tôi không biết tên, mượn viết của tôi lúc tôi đang ngồi ở giường.

Thấy tôi loay quay tìm kiếm, Dương hỏi:

- Bộ bồ bị mất cái gì hả?

- Ủ, cây viết.

- Có phải cây viết này không?

Tôi nhìn tay Dương và nhận ra ngay là cây viết "bưu bối" mẹ cho:

- Cây viết của tôi. Đúng rồi. Làm sao bồ có trong tay?

- Tôi nhìn thấy trên giường này.

Nói rồi Dương đưa viết cho tôi:

- Cây viết có khắc tên là Nguyễn, Nguyễn Hòa Nguyễn, tên đẹp lắm.

- Tên đẹp hay là tên hay?

- Hay! Tên vừa đẹp vừa hay, rất nam nhi chi khí.

- Mong được như vậy. Còn tên bồ là gì?

Dương dụi tắt điếu thuốc:

- Tôi tên Dương, Võ Ngọc Dương, nghe được không?

- Cũng nam nhi ra rít!

Cả hai cùng cười. Dương đưa tôi điếu thuốc:

- Cứ gọi tôi là đoảng, như mọi người. .

Tôi nhìn đôi giày sô nhà binh Dương đang mang:

- Bồ có vẽ đoảng thiệt đó. Sao không đi lội phố Sài Gòn như mọi người?

- Không thích. Lội quá rồi.

Tôi nhìn Dương, tò mò:

- Bồ không có nhà Sài Gòn?

- Sài Gòn thì ở chung với mấy đứa bạn trong cư xá đại học Minh Mạng. Nhà thì ở mãi Tam Kỳ, Quảng Nam. Còn bồ?

- Xa lác trên núi, Ban Mê Thuột.

- Xứ mọi ???

Tôi tỉnh bơ:

- Ủ mọi, cà răng căng tai. Sài Gòn thì tôi có nhà người anh, trên đường Nguyễn Thông.

Dương cười cười, môi đỏ như con gái:

- Có ga xe lửa ???

Tôi tẩn công làm quen:

- Chỉ nghe nói thôi, Sài Gòn chưa là của tôi, nên chi phải lội cho biết. Lội phố được chưa, hả Sếp?

Đương ngồi bật dậy:

- Tuân lệnh.

Và chúng tôi quen và thân nhau từ đó. Nói đủ bộ ba thì chúng tôi còn có thêm Đinh Văn Oanh dân Mỹ Tho, gốc Bắc kỳ. Chúng tôi cùng học căn bản quân sự tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, cùng thực tập cu li trên các chiến hạm HQ 10 rồi HQ 2, cùng học trường sĩ quan Trung tâm Huấn luyện Hải quân Nha Trang. Hai năm thụ huấn hải nghiệp tại Nha Trang, chúng tôi cùng có thêm những người bạn mới, thân thiết khó quên trong đời. Ngày mãn khóa, tôi mua tặng Đương cặp lon Thiếu úy, Đương tặng tôi đôi giày sô đi bờ. Chúng tôi chia tay nhau từ đó.

oOo

Ngày 31 tháng 1 năm 1974 -- Buổi trưa, cơm nước vừa xong là Chuẩn úy Phan và Trung úy Tài bày bàn cờ tướng, sát phạt kiểm độ nhậu khi tàu ghé bến. Tôi không phải là tay cao cờ, nhưng khoái nhậu, nên cũng ráng ngồi chầu rìa chỉ nước, "phò" Chuẩn úy Phan. Vội lại, khó ngũ quá. Bần thần, bút rứt, đi quanh quần sân trước rồi sân sau, leo lên giường rồi tuột xuống giường. Thôi thì ra phòng ăn sĩ quan, chầu rìa cờ tướng giết thì giờ, chờ lên phiên hải hành 3 giờ chiều.

Cờ của Phan đang bị bao vây, đến hồi khốn đốn, bị chiếu tướng liên tu.

Có tiếng gõ cửa, Hạ sĩ Giám lộ Huệ bước vào phòng ăn, nhìn tôi, giơ tay chào, rồi im lặng đưa cho tôi tờ giấy có hàng chữ viết nắn nót của nhân viên truyền tin phòng chiến báo HQ13: "*Trung úy Huỳnh ở trung tâm kiểm báo Sơn Trà nhấn với Thiếu úy Nguyễn là Thiếu úy Đương thuộc Giang đoàn 58 Tuần Thám vừa chết ngày hôm qua, hình như tự tử*".

Tôi lặng người. Võ Ngọc Đương, người bạn thân, mảnh mai vai mỏng và môi hồng như con gái, đã rời bỏ bạn bè. Thẳng thắn, công chính, sòng phẳng và lãng mạn vốn là những đức tính của Đương. Bỗng dưng, tôi nhớ Đinh Văn Oanh, người bạn thân còn lại, Oanh đã phải vào nhà thương điên Biên Hòa khi chúng tôi đang học năm thứ 2 sinh viên sĩ quan tại Nha Trang. Trước đó trong thời gian cùng nhau cu li thực tập trên HQ 2, một lần Oanh tâm sự: "*chiến tranh không lãng mạn, còn bọn mình thì đứa nào cũng lãng mạn trong chiến tranh !!!*". 卍



Lạc Giữa Rừng Hoa

✦ 24 Lương Văn Mỹ

chép tặng các bạn 24 gốc NĐC

Miền Nam mưa nắng hai mùa. Ai cũng biết. Mỹ Tho là một tỉnh nên thơ bên dòng sông Tiền của vựa lúa miền Nam. Cả điều này nữa, có ai còn phải hỏi? Nhưng, thiệt ra, Mỹ Tho đẹp nhất là ...mùa thi! Nói nghe lạ, bạn hả? Cứ thông thả, tôi sẽ kể bạn nghe dăm ba chuyện nọ xọ chuyện kia về một thời "Mỹ Tho của tôi", "Mỹ Tho của riêng tôi":

Tôi vốn dĩ không được điểm phúc sinh ra tại Mỹ Tho. Đó là sinh quán của ba má tôi.

Quê Nội của tôi là xã Đạo Thạnh, với những vườn mận hồng đào rậm đỏ cả vùng tả ngạn rạch Bảo Định. Ông Nội tôi là "xếp ga" Dầu Giây và có mấy năm phục vụ trên tuyến đường rầy Sài Gòn-Mỹ Tho. Ông Chú tôi làm "xếp ga" Mỹ Tho thời cuối thập niên 40 của thế kỷ trước. Ba tôi cũng là công chức xe lửa, làm trưởng xa, miệt mài trên tuyến đường Sài Gòn-Lộc Ninh và Sài Gòn - Mương Mán. Do vậy nên tiểu gia đình chúng tôi định cư ở Sài Gòn, "cho tiện công ăn việc làm".

Còn quê Ngoại của tôi là xã Lương Hòa Lạc, quận Bến Tranh. Ông Ngoại tôi là Hương Cả trong làng, lại là một trong những người hiếm hoi còn chịu dạy chữ Nho. Ít ai biết tên thật của ông, chỉ gọi bằng thú, là ông Cả Sáu. Sau Hiệp Định chia cắt đất nước, các cậu tôi phục vụ trong quân đội lo ngại tình hình bất ổn ở vùng quê (nghe đâu từ Phú Kiết tới Ong Văn đã có rải rác mấy tay tập kết mon men quay về quậy phá), nên mới đưa ông bà Ngoại tôi ra Châu Thành. Tôi được ông bà Ngoại nhận nuôi "cho có bày cháu hủ hỉ trong nhà". Cùng hủ hỉ trong nhà ông bà thời bấy giờ còn có hai người anh chị em họ con cô con cậu với tôi nữa. Người anh học trên tôi một lớp, còn người chị học cùng cấp với tôi.

Theo trí nhớ (không lấy gì làm chắc) của tôi, thời đó, thứ bậc các năm học tiểu học của tỉnh nhà bắt đầu là lớp Đồng Ấu (sau đổi thành lớp Năm, rồi lại được đánh số thứ tự theo hệ thống 12 năm, thành lớp 1). Kế tiếp là lớp Dự Bị (tức lớp Tư, rồi sau này đổi thành lớp 2). Kế nữa là lớp Sơ Đẳng (tức lớp Ba, về sau cũng là lớp 3). Từ đó mới lên lớp Nhì (tức lớp 4 bây giờ), rồi lớp Nhất (tức lớp 5 ngày nay). Lại còn thêm cấp Tiếp Liên, dành cho những thí sinh thi rớt vào lớp đệ thất công lập được học thêm một năm ở bậc tiểu học để gạo bài cho kỳ thi năm sau. Sở học bạ Mỹ Tho của tôi bắt đầu bằng lớp Dự Bị ở chi nhánh Cầu Bắc của trường Nam tiểu học Trương Công Định.

Trường là một dãy nhà nửa tôn nửa lá nằm thẳng góc với đường rầy xe lửa cắt ngang một đầu Giếng Nước làm đôi. Nói có đất trời làm chứng, cả đời tôi chưa bao giờ được biết tới một loại "giếng" hình chữ nhật có chiều dài gần hai cây số và bề ngang hơn trăm thước (mà nếu cần, có thể dành cho ít ra là hai chiếc hàng không mẫu hạm thả neo) như vậy. Lại cũng chưa từng tự hỏi: Từ bao giờ, và ai là người đã (nửa cắc có, nửa khô hài) đặt tên chính thức vào bộ số địa bạ (lần bản đồ) cho một cái hồ nhân tạo chứa hơn hai triệu thước khối nước ngọt cho cả tỉnh lỵ sử dụng như vậy, là ...Giếng Nước! Bối, cứ phỏng theo điệu đó thì ắt phải mô tả chính xác rằng Mỹ Tho là một xóm nhà nằm dọc theo con lạch có tên là Tiền Giang chẳng? Ngược lại, cứ hể Mỹ Tho nói tới tép muối thì các nơi khác phải hình dung ra con tôm càng xanh chẳng? *Mỹ Tho của tôi nhỏ bé và khiêm nhường như vậy đó!*

Hai con đường đổ đá xanh lổm chổm dọc biên của giếng mang tên hai bác sĩ người Âu, một bên là Yersin và bên kia là Pasteur. Nhà Ngoại tôi ở gần đầu đường Pasteur. Con đường này được đánh dấu như cổng chào bằng hai cây "cau kiếng" có kích thước tương ứng với cái giếng vừa nói. Nghĩa là cũng khổng lồ, vôi vọi, tới nỗi một thằng bé học trò lớp Dự Bị như tôi có tận tình dang hết sải tay cũng ôm không hết gốc cây, chưa nói tới bụng cây còn phình nở to hơn cả gốc. Còn nhà cửa mặt tiền của con đường này thì, làng nước ơi, cứ như một hàm răng khểnh duyên dáng của loài ... cá mập: Cái nhô ra, cái thụt vào, với không biết cơ man nào là ngả hém quanh co ăn thông qua tận vườn ông Khánh bên xóm Cầu Sắt đi Vòng Nhỏ. (Lại thêm một thắc mắc khác bật ra ở đây: Bạn nào rành Vòng Vừa hay Vòng Lớn Mỹ Tho ở đâu xin vui lòng hướng dẫn!). Hẳn là bởi đội hình kiểu nhà "răng khểnh gập ghềnh" đó, mà hệ thống số nhà trên đoạn đường này cũng "quân hồi vô phùng" tương tự: Cả xóm không hề có nhà số 7. Vậy mà căn nhà số 7Bis tự động nằm lọt sau căn nhà số 14, bên cạnh nhà số 153A, và chệch phía trước nhà số 72 "suyệt" 5 "suyệt" 4.... Tất nhiên là mỗi nhà mỗi vẻ (mười phân vẹn mười?): Mái lá kê mái ngói. Vách ván kế vách tôn. Sân đất nối sân xi-măng. Hàng rào bông bụp nhấp nhô cạnh hàng rào xương rồng, hay bông ti-gôn leo trên giàn kềm gai khu trừ mật v.v.... *Mỹ Tho của tôi trăm hoa đua nở như vậy đó!*

Cái mẫu số chung duy nhất của dãy nhà trệt (theo đội hình răng cửa sứt mẻ) này là đều xoay mặt về phía bờ giếng và đều có cột cờ giữa sân trước, hay bảng vẽ cờ vàng ba sọc đỏ và những bảng kẻ khẩu hiệu "Tổ Cộng Là Bản Phận Của Công Dân" nền xanh chữ trắng treo trước cửa, ngay bên cạnh bảng số nhà. Nhà nào cũng in hệt vậy, chỉ khác nhau cái sân trước rộng hẹp, trồng đầy nhãn, ổi, mận, xoài.... Mãi mấy năm sau, tên

đường Pasteur được biếu không cho xóm Cầu Sắt, còn đường này được đổi thành Trần Hoàng Quân, mang tên vị Đại tá Tỉnh trưởng bị Việt cộng giết mình tử thương ở ngã ba Tân Hiệp. (Bác Thượng sĩ tài xế và đứa con trai của bác quá giang theo xe Jeep cũng bị tử thương trong vụ này chính là chủ nhân căn nhà hai "suyệt" nói trên). Theo chỗ tôi biết, *Mỹ Tho của tôi là nạn nhân chiến cuộc từ đầu như vậy đó!*

Khổ thân cho một tên học trò bị chuyển đơn vị giáo dục vì "lý do gia cảnh" như tôi. Bởi cứ theo địa hình của cái giếng dài mút mắt đó, có nghĩa là mỗi ngày tôi phải cuốc bộ từ phía bên kia bờ ở đầu giếng lớn, đi bọc đường Nguyễn Tri Phương qua ngã tư Cây Xăng (hàng ngàn lần mà chưa hề thấy cây xăng nào ở đó), rồi đếm dọc hai hàng cây sao và cây me suốt chiều dài con đường Ông Bà Nguyễn Trung Long, ra gần sát bến bắc Rạch Miễu, mới tới trường. Lý do giản dị là vì bọn tôi không thể đi cắt ngang khu Đất Thánh Tây có tường rào cấm miêng chai bao quanh trên tuyến đường Pasteur cũ, dù ngã đó gần hơn.

Từ Sài Gòn đô hội chuyển về, cái cảm giác ban đầu của tôi là, nói tình thiệt, thấy hơi nản, lúc đối diện với dãy trường lớp lá mà sáng sáng học trò phải (chia thành đội) quét lớp, rồi lấy mấy cây tó ba phân vuông để chống liếp cửa sổ lên cho ánh sáng lùa vào lớp học, trước khi hồi trống trường vang động mặt nước hồ báo hiệu cho lũ trẻ xếp hàng chào cờ. Có những hôm mưa lớn, gió thổi tung hèo làm sập mấy liếp cửa sổ, khiến cả lớp tối thui. Còn lũ học sinh (là người Tổ Quốc mong cho mai sau) ở đây, thì đều khảng khiu và mốch thích cẳng chân như nhau trong bộ đồng phục quần đùi đen, áo cụt trắng. Về sau, lúc học vẽ trong mấy năm đệ nhất cấp, tôi mới có dịp nghiệm lại hai màu đen trắng đó. Hóa ra, theo kiểu đồng phục bình dân này thì trong màu đen có cả loại màu bàng bạc ngả sang nâu ô-môi, còn màu trắng cũng có thể bao gồm tuốt luốt cả màu ...si-rô chanh đá nhạt. Được cái là lũ nhóc ở đây tỏ ra rất kỷ luật, (dù áo ngắn rách vai hay quần đùi có hai miếng vá), tất cả đều may phù hiệu nhà trường vào miêng túi áo cẩn thận, và nhét vạt áo vô quần đàng hoàng. (Xin đừng ai nghĩ là bởi mấy cây tó chống cửa sổ các lớp, tội nghiệp!).

Phần lớn học trò đều ôm cặp đệm xếp đôi (treo tòn teng ở quai cặp một "bình mực không đờ" bằng nhựa). Hầu hết đều đầu trần chân đất. Một số nhỏ lẹp xẹp mấy đôi dép Nhựa bốn móng đánh. Phần tôi thì, bạn có thể tưởng tượng nổi không, theo đúng lệnh của ông Ngoại, tôi phải xếp cất kỹ đôi xăng-đan da bò nâu đế cao-su trắng, để lớp cộp cả ngày mang... guốc vòng quai nhựa! Ông Ngoại tôi cả đời mang guốc đi bộ, do đó, lũ cháu nội ngoại tụi tôi cũng đều y như vậy ráo. Lần duy nhất (và hoàn toàn ngoài dự trù) mà tôi được đi xích lô ở Mỹ Tho là vào dịp lãnh thưởng cuối năm lớp Nhất: Cái phần thưởng bọc giấy kiếng màu vàng cột ba sọc lụa màu đỏ ôm vào người là che khuất cả mũi lẫn mắt, khiến thằng lỏi không tài nào oằn mình khệ nệ, lớp cộp đôi guốc vòng suốt hai cây số rưỡi để về nhà. Khi tôi về tới nhà, ông bà Ngoại tôi vui mừng ra đón và hỏi giá để trả tiền xe, nhưng bác xích lô không nhận, bảo là "thưởng thêm cho cháu!". Bạn thấy chưa? *Mỹ Tho của tôi rộng lòng khuyến học như vậy đó!*

Ấy vậy mà tới lúc tôi có kết quả trúng tuyển vào đệ thất công lập, cậu tôi muốn thưởng cho chiếc xe đạp nhôm, tức thì phải chạm trán ngay với "ý kiến" của ông Ngoại tôi: "Hể

có xe thì chịu khó... đạp qua nhà khác mà ở"! Phần thưởng của cậu tôi tặng cho, do vậy, đã tự động biến dạng (và tuột dốc Cầu Quay) từ lô độc đắc chiếc Pờ-giô thành lô an ủi là cây viết máy Pi-lốt (cho dẫu đầu đề luận văn thi tuyển năm đó rõ ràng khuyến khích mọi người "Dùng đồ nội hóa là yêu nước!"). Dù sao đi nữa, thằng bé cũng (yên tâm bỏ cái bình mực không đổ và) có cái để giặt túi áo (lấy le) mà tiếp tục đo đạc chiều dài đường xá Mỹ Tho theo phương cách và đơn vị trắc địa của Ăng-lê thời cổ đại: bằng chân. Mỗi là chắc rồi! Nhưng kể cũng hay. Nhờ vậy mà tôi thuộc rất rõ vị trí, đội hình, khoảng cách, độ sâu và kích thước của những cái ổ gà thiên phú ê hề nằm dọc lề đường Mỹ Tho, kể cả sự thay đổi hàng ngày của chúng, bao giờ tự ý long lở rộng ra (để "hòa hợp hòa giải" mô nước sinh động vũng với mấy cái bên cạnh), hoặc khi nào được mấy bác lục lộ lấp kín lại (hơi vòng lên một chút, để lâu ngày chày tháng, xe cộ qua lại cán xẹp xuống ...là vừa). Còn trên hè đường thì quán nào lót gạch gì trước sân, nhấp nhô cao thấp ra sao, trơn láng hay sứt mẻ thế nào, tôi đều rành ráo trội.... *Mỹ Tho của tôi sẵn sùi như vậy đó!*

Cứ vậy, cứ nhìn xuống là thuộc lòng mớ ổ gà và những bậc thềm sân gạch (cho đỡ bị vấp đứt quai guốc!). Còn ngược nhìn lên? Mỹ Tho lợp mái cả tỉnh bằng... me, bạn ạ! Me đầy đường. Me khắp chốn. Me phủ kín thành phố. Me rợp bóng tuổi thơ cho chí tuổi già của người Mỹ Tho.... Đã từng ở Mỹ Tho, ắt phải có một lúc nào đó trong đời (như ngay lúc này chẳng hạn), bạn sẽ vô cùng hãnh diện thấy ra rằng, nhờ những bước chân vệt guốc, mà mình (bán chính thức và bất công khai) trở thành một trong những "tay tổ" biết tường biết tận cây nào trong rừng me đại lộ ở đây là me ngọt. Không có gì là khó, cũng chẳng có gì là bí hiểm. Cứ ngó thấy cây nào được trang điểm (hơi nặng tay) bằng những chiếc guốc dép đủ loại đủ màu (và lắm khi cả cặp tấp) máng móc trên cành, thì đích thị nó là... me sũa. Phải chi những hàng me của tỉnh đừng bị đốn trụ thì hẳn là đến giờ này, niềm tự hào sâu đậm nhất của tôi (về mặt lý lịch) nhất định vẫn y nguyên: Qua biết bao thăng trầm thế sự và dâu bể chiến tranh, những chiếc guốc vòng tròn vệt gót của tôi vẫn còn là mớ kỷ niệm lơ lửng đâu đó khắp trời Mỹ Tho. Cho dù tôi là một học trò chuyển trường (bất đắc dĩ), cũng xin đừng ai liệt tôi vào diện ...khách trú, tội nghiệp! Căn cước Mỹ Tho của tôi nằm chình ình ngay trên những cành me đó!

Không chỉ vậy đâu. Tôi còn dư thừa những tờ căn cước khác vương vãi đầy tràn mặt đất nữa. Thủ đơn cử một thí dụ nhé! Tôi không nhớ rõ chính xác năm nào, có lẽ là vào khoảng đầu năm 1960, nhưng điều tôi nhớ chắc (như bấp nấp nướng phết mỡ hành) là cả tỉnh rần rần dự phần vào loạt sinh hoạt thuộc loại dăm năm một thuở: Vét Giếng! Không lời thôi gì ráo, "Mỗi người một ngày công!", lệnh của tỉnh không thể nào rõ ràng hơn vậy được nữa! Nghe đâu, theo bản thông tri từ Tòa Hành Chánh, thì đó là bổn phận của mọi con dân trong tỉnh: Nếu không trực tiếp cầm xẻng xúc bùn thì lo cơm vắt, bánh mì, trà đá cho bà con nông dân từ các quận luân phiên nhau gởi về vét nạo lòng giếng.

Có mấy khi hai con đường Yersin và Pasteur ở đây được phủ đầy lều bạt như vậy? Có mấy khi ky cuộc của nông dân cả tỉnh được tập trung hùng hậu như vậy? Có mấy khi mà mật độ hàng gánh, quà vật quanh vùng san sát (đặc kín hơn cả nhà lồng chợ) tới vậy? Có mấy khi dân chúng trong tỉnh được tha hồ nhìn cái ...giếng cạn (mà không nghe nói có ai phải "tiếc hoài cái sợi dây")! Có mấy khi lũ con nít quanh vùng được tự do nhào xuống

vọc bùn bắt cá mè vinh (về kho mía hay chiên dòn dằm nước mắm me) mà không có thầy cảnh sát nào (vừa thổi tu-huýt, vừa quăng xe đạp) rượt đuổi? Có mấy khi người dân thị thành được miễn chiêm ngưỡng những tấm lưng trần đen bóng, những bắp thịt cuộn vòng của cả trăm dãy người xếp theo hàng dọc chuyên tay từng ky đất sét từ lòng giếng lên bờ dọc hai bên bờ?...

Tất cả mọi thứ nhập thành một loại lễ hội linh đình không tên của thành phố. Tung bùng hơn Tết. Rộn ràng hơn cả Trung Thu. Xôm tụ hơn những gánh cải lương hay đoàn hát bội về trình diễn trong các dịp cúng đình. An lòng hơn mấy lần các trường đồng loạt huy động học sinh đi ngăn lụt dọc quốc lộ 4. Quy mô hơn những tối thú Bảy có ban nhạc Dân Sự Vụ ở Sài Gòn về trình diễn miễn phí ở khán đài trước công viên Dân Chủ. Râm rộ hơn cả những đêm pháo bông ở công viên Lạc Hồng (do những chiếc bác thả ngoài Vàm cù lao Rồng bắn đổ trời) mừng Quốc Khánh 26 tháng 10. Nhộn nhịp hơn cả những Hội Chợ Đấu Xảo Nông Phẩm được tổ chức ở sân banh của tỉnh (mà lũ học trò đua nhau "úi chà", trốn mắt nhìn những quày chuối cao gấp đôi bọn chúng) v.v....

Tất nhiên, trong mọi thứ lễ hội, con nít bao giờ cũng là thành phần hể hả vui sướng nhất. Một trong những cái thú "để đời" của lũ Mỹ Tho vét giếng là lũ nhóc không cần đi vòng ngả tư Cây Xăng mỗi sáng. Sách giáo khoa môn hình học phẳng của bọn tôi bấy giờ ghi rằng: Giữa hai điểm cho sẵn là nhà ở và trường học, con đường ngắn nhất (nhưng sôi nổi nhất), và hồi hộp nhất (nhưng hào hứng nhất) bắt buộc phải là... bằng ngang giếng. Cũng tất nhiên, tôi là một trong những "đầu tàu" của đám nhi đồng mặc quần đùi đen áo cụt trắng, giắt guốc dép vào hông, đội cặp đem lên đầu, loanh quanh len giữa mấy vũng bùn nhão dưới lòng giếng cạn để bì bõm tới trường. Không tin thì bạn cứ tát cạn giếng nước Mỹ Tho, tôi sẽ chỉ dấu chân của mình... làm bằng, làm chứng! *Mỹ Tho của tôi hả hề như vậy đó!*

Lũ con nít chúng tôi ở hai bên bờ giếng, có khi học cùng cấp cùng trường, nhưng ít đứa nào biết mặt cả đám bên kia. Dù vậy, bọn tôi vẫn có khá nhiều kỷ niệm lý thú với nhau. Đời sống tỉnh lỵ vốn êm đềm. Lại càng yên ắng hơn vào những buổi chiều vừa tắt nắng. Nói nghe như diều, nhưng quả tình là "gió giếng" thổi lồng lộng. Lúc mà mấy con diều đã "bình phi" lượn lơ giữa giếng, bọn tôi bứt cọng cỏ u-vu bên bờ, lựa những cọng chắc dẻo to bằng ngón cái, dài chừng nửa sải tay, rồi vò đất sét vát thành một nắm nhỏ ở đầu cọng cỏ, xong, quất mạnh cho nắm đất bay sang bờ bên kia. Phần nhiều đều không tới đích, rơi lồm bồm xuống mặt giếng như bom vãi trận thủy chiến Midway. Họa hoàn có nắm đất nào lọt được sang bờ bên kia thì lập tức có ngay những tràng reo hò dậy đất. Không hện mà nên, đám con nít bên kia bờ cũng tận lực hưởng ứng, vừa hét hò, vừa quất lại trả đũa. Về sau hết cỏ u-vu, bọn nhóc tự trang bị mỗi đứa một đoạn trúc thay thế (dẻo hơn, chắc hơn, điều chỉnh tác xạ dễ hơn và đạn đạo dài hơn). Vậy là thành một thú "game-boy" (ồn ào, miễn phí và không cần pin) ở miệt vườn.

Còn vào những dịp Tết, hai bên dàn trận "thao duợt quân sự" với nhau. Vũ khí cá nhân (hơi xa xỉ) là những viên pháo đại. Vũ khí cộng đồng hạng nặng (lại rẻ mạt) là một dàn ống lỏi xếp hàng ngang. Đó là những ống tre già một lóng, một đầu để trống, một đầu còn giữ nguyên mắt tre, ngay bên trên mắt tre có dùi một lỗ nhỏ phía hông. Thuộc

đạn là vài viên khí đá. Cú cho khí đá vào ống, rót thêm chút nước, một tay bịt miệng ống, một tay bịt lỗ hông, lắc dầm ba cái, xong, chia nòng về phía "đối phương", canh đúng tầm hướng, giác độ trên một chạc chẳng ba cấm sẵn, rồi thả tay ra khỏi miệng ống, châm que lửa vào lỗ hông để ngừa, tức thì sẽ có một tiếng nổ rền vang mặt hồ (như qua máy khuếch đại Dolby). Theo trận pháp liên hoàn, cả dàn "đại bác" khí đá thi nhau gầm thét từng loạt. Chẳng có đầu đạn nào bay sang phía bên kia. Không một ai gục ngã (bởi, họa có ngu mới chơi trò liệt sĩ!). Chỉ có những thằng bé lăn quay ra cười nắc nẻ trên cỏ. Chỉ có tiếng nổ đi ùng và tiếng reo hò tổ mỗ của lũ nhóc con còn nghe âm vang xuyên phá ký ức tới tận bây giờ. *Mỹ Tho của tôi ì xèo như vậy đó!*

Cứ vậy, tôi lần lượt học hết lớp Dự Bị với cô Chín (nhà ở hẻm Cầu Bắc); lớp Sơ Đẳng với thầy Lâm Văn Nhuận (bạn thân của Phó tổng thống Trần Văn Hương, ở gần chợ Vòng Nhỏ); lớp Nhì với thầy Phạm Thành Ngộ (ở bên kia rạch Bảo Định, ngang Đài Chiến Sĩ); và lớp Nhất với cô Bé (con thầy Thanh tra Thế, ở đường Lê Lợi). Khoảng giữa của những lớp đó là màu đỏ chói chang, khiêu khích, nửa mời mọc, nửa thách đố, của mấy gốc phượng trước cổng trường Nguyễn Đình Chiểu mà tôi vẫn hàng ôm một giấc mơ được bước ngang qua tàn bóng đố, "để thành người lớn!". Rủi thay, ông Ngoại tôi biết tổng, thành thủ, năm nào cũng vậy, ông nhất định cho tôi lên Sài Gòn thăm nhà chỉ nội trong hai tuần đầu mỗi kỳ bãi trường, sau đó là phải về lại Mỹ Tho để "ôn bài cho khỏi quên chữ nghĩa", trong khóa Hè ở trường tư thục Lễ Nghi Học Hiệu, nằm giữa hăng gạch bông Đồng Tâm (?) và ngôi biệt thự cổ kính của thầy Thanh tra Thế.

Trong đầu óc non dại thời đó, tôi cứ chắc nịch nghĩ rằng: Lúc cỡi voi ra trận, hai bà Trưng Trắc Trưng Nhị, hoặc bà Triệu Trinh Nương vang danh kinh ngư biển Bắc, có lẽ cũng chỉ oai phong lẫm liệt như bà hiệu trưởng trường này, là cùng. Cứ chụp ảnh bà hiệu trưởng rồi in vào sách sử ký là con nít cả nước hình dung ra ngay những anh thư nữ kiệt Việt Nam từ ngàn xưa nổi dậy chống ngoại xâm, thầy cô không phải mất nhiều công sức mô tả!

Đúng như tên gọi, trường dạy chữ thì ít, mà rèn môn Đức Dục và Công Dân Giáo Dục là nhiều, cho nên, chẳng ai ngạc nhiên khi thấy bà hiệu trưởng điều động toàn trường bằng tác phong của một... nữ tư lệnh quân khu. Lũ nhóc bọn tôi thời đó đều nhất mực sợ bà một nước, chẳng hề có một đứa nào dám ngang nhiên thông tay đi ngược chiều với bà. Lỡ mà nghe bà hắng giọng gọi đúng tên thì có đứa, nếu yếu bóng vía, là dám ...ướt quần, chú không giỡn! Do vậy mà toàn thể con trai con gái học trò của Lễ Nghi Học Hiệu đều giống hệt nhau ở tính ...nhu mì!

Rồi, bạn có tin được không, thùy my nhất (những khóa Hè ở) trường này là trò Võ Thị Trinh, và tôi! Lý do ban đầu làm quen nhau, nói có hai vai tả hữu làm bằng, là bởi cả hai đều mang guốc vòng, chỉ khác nhau cặp quai trong suốt hay có vẽ hoa lài hoa sồi. Nhỏ Trinh để tóc dài ngang lưng, học bên trường Nữ tiểu học (khóa chính cả năm). Còn tôi húi cua, học bên trường Nam (sau khi chi nhánh Cầu Bắc bị giải tỏa). Hai trường đầu lưng lại, chỉ cách nhau vòng rào trường bán công Thiên Hộ Dương chen vô giữa. Nhà nhỏ Trinh là tiệm hớt tóc Hoàng ở đường Lê Đại Hành, cạnh tiệm vẽ quảng cáo A-Sơn, ngang hông trường Nguyễn Đình Chiểu. Hồi đó tôi cứ chọc nhỏ hoài về tấm bảng quảng cáo Uốn-Ép-

Sấy-Gội-Nhuộm-Cạo, rằng: Sao lại phải tốn tiền làm đủ hết mọi thứ rồi mới cạo trọc? Lại còn bảo sau này không cần học cao, Trinh cũng có thể làm viện trưởng ...Viện uốn tóc! (Nếu đúng vậy, thì nhất định tôi sẽ làm viện trưởng... Viện nhiếp ảnh!). Chọc vậy chú suốt năm chẳng gặp nhau, chỉ đợi tới Hè để lớp cốp hai đôi guốc vòng đi ăn nước đá đậu đỏ bánh lọt mỗi giờ ra chơi. Hết năm lớp Nhất thì tôi bước qua bên kia đường Hùng Vương (để thành người lớn), còn nhỏ Trinh thì lên Sài Gòn theo học ở trường Quốc Gia Nghĩa Tử. Chúng tôi mất liên lạc với nhau từ sau kỳ lãnh phần thưởng mà tỉnh tổ chức chung cho cả hai trường (rồi tôi nghe lời nhỏ Trinh dám gọi xích lô về nhà như đã kể trên). Nghe nói là sau tú tài đôi, cô bé tóc dài guốc vòng này được học bổng du học Hoa Kỳ (hay Colombo của Tân Tây Lan?), biết đâu hiện đang làm viện trưởng một trường đại học hay một viện bào chế y dược nào đó không chừng! (Nếu có cơ gặp nhau đâu đó, chắc chắn là tôi sẽ đãi gia đình nhỏ Trinh mấy ly đậu đỏ bánh lọt, tới canh hồng thì thôi!).

Về sau này, đôi lúc nhớ lại những "mùa Hè đỏ... đậu" đó, tôi mới nghiệm thử: Chẳng biết có phải tôi chơi thân với nhỏ Trinh thuở đó là vì nét nhu mì và mái tóc dài của nó che khuất được phần nào vẻ mặt nghiêm khắc lạnh lùng của bà hiệu trưởng trường Lễ Nghi Học Hiệu này, hay không? Mà thiệt ra, cái bất tương xứng là, nói tình ngay, bà có dư dằn gì cho nên nổi? Lời nhắn nhủ cuối khóa Hè của bà, năm nào cũng vậy, cũng vẫn là: "Lớn lên mấy trò có thể là ông nọ bà kia, đậu bằng này bằng khác, hơn cả cô thầy ở đây... Nhưng cô chỉ mong mấy trò ăn ở đàng hoàng, tử tế, sao cho xứng đáng là ...người có học! Thành thử phải đàng hoàng, tử tế, cho quen, ngay từ bây giờ, để sau này, cho dầu có đi đâu, ở đâu, cũng đừng để ai coi thường người Mỹ Tho, vậy thôi!". Trời đất! Cả một nhân sinh quan vĩ đại và một tấm lòng thiết tha với quê nhà như vậy (không biết cả đời tôi làm nổi không nữa, hay chỉ làm tới đâu hay đó, rồi dạy lại cho con mình làm tiếp), mà bà bảo "vậy thôi", cái một! (Bấy giờ tôi mới đoán ra ý Ngoại tôi bắt về đây học Hè là để "đừng quên chữ... Nghĩa"). *Mỹ Tho của tôi trọng nghĩa nặng tình như vậy đó!*

Đó là chuyện của những mùa Hè trích ngang kể dọc. Còn những mùa khác à? Sinh hoạt ở nhà Ngoại tôi có lẽ phải là mầu mực ngăn nắp cho các ...quân trường! Bằng chứng là tụi tôi mặc nhiên trở thành những thiếu sinh quân ...tại gia. Lệnh của ông Ngoại tôi được bọn nhóc triệt để áp dụng rầm rập ngày này qua ngày khác, lâu dần biến thành một loại thời khóa biểu hay bảng liệt kê ở trình độ "nhập tâm": Cái gì không được làm (thì nhiều lắm), đã đành! Cái gì được làm thì lại đi kèm thêm vài điều kiện "đơn giản" nữa là khi nào làm, làm với ai, làm ở đâu, làm cách nào, thưa trình lúc bắt đầu và lúc kết thúc thế nào.... Thét rồi những cái được làm (mà gian truân rắc rối đó) dần dà được lũ nhóc bọn tôi tự động phân loại thành "thành phần thứ ba": Những việc có ngu mới làm!

Ở tuổi dưới 10, nhiệm vụ thường trực của tôi ngoài giờ học là đọc truyện Tam Quốc, Xuân Thu, Thủy Hử và Tây Du Ký cho bà Ngoại tôi nghe, mỗi chiều, bất kể chiều mưa hay chiều nắng, bất kể giữa tuần hay cuối tuần. Cứ bắt đầu từ đoạn "Đây nói về..." cho tới dòng "...hồi sau sẽ rõ", là được ngưng nghỉ (chỉ phiên một hồi, là khi đọc tới hồi kết bằng chữ "Chung", tức là hết, thì phải đọc lại từ tập đầu). Sau phần đọc truyện, trong lúc anh họ tôi xách nước đầy lu, thì tôi chỉ việc bó lá dừa khô và đập vụn miếng gạo sắn sàng cho bà Ngoại tôi nhóm lửa nấu cơm. Rồi chỉ còn việc sau cùng là châm dầu, cắt tim và

lau bóng chụp cho tất cả các ngọn đèn đầu hồi trong nhà, để buổi tối "được sáng sủa mà học bài". Dường như mọi chuyện trong nhà đều (góc này hay góc khác, cạnh này hay cạnh nọ) phải dính liền với chuyện học của bọn nhóc chúng tôi. Rong chơi à? Chũ này không hề có trong Tam Tự Kinh của ông Ngoại tôi. Do vậy mà giờ ra chơi của tôi chỉ có ở trường học, còn ở nhà thì rất hiếm (thành thử rất quý những khi có dịp "xổ lồng").

Hơn nữa, anh họ tôi lớn hơn tôi những ba tuổi, nên không muốn dây dưa với thằng nhóc, là tôi. Ngoài ra thì, mềng ơi, nói bạn nghe đừng cười: Cùng lứa tuổi với tôi, cả xóm hồi đó còn lại đều toàn là con gái! Bây giờ tôi không nhớ được hết tên của từng đứa trong bọn, nhưng nhất định là Hồng, Cúc, Quý, Đào, Lệ, Hằng, Thảo, Phượng,... đều đủ cả. Có đứa ở sát bên nhà, có đứa ở tận cuối hẻm xóm trong, hoặc là bạn cùng lớp của chị họ tôi. Đó là lý do mà thằng tôi có "biệt tài" nhảy dây hay hơn đánh đáo, đánh trống hồng bằng đánh đũa, bắn bi thua đứt búng hột me.... Thịnh thoảng, vào những đêm trăng sáng, cả đám mới chơi "u" ăn công (trò chơi có vẻ của bọn đực rựa một chút!). Lắm lúc, nghĩ lại, biết đâu tôi có được tính kiên nhẫn (đại loại) ngày nay là bởi từng được "trui rèn" từ những buổi trưa cùng đám con gái hàng xóm thuở đó chơi trò ...bán hàng (vỏ bưởi, mít non...), hồng chùng! Được cái là tôi học hành không đến nổi tệ, ở lớp nào cũng được thầy cô gọi tới nhà hàng tuần để cộng điểm cho cả lớp. Chũ viết của tôi cũng tương đối dễ coi, thành thử tới mùa bích báo là (thể theo lời yêu cầu tuần tự của từng đứa), tôi thầu chép tay và trang trí báo tường trong lớp cho con nít cả xóm. Tới mùa thi tuyển vào đệ thất công lập, bọn nhóc trong xóm thường tụ năm tụ bảy học chung với nhau. Tôi khá môn toán nên được tin nhiệm kèm cặp môn này cho cả nhóm. Ông Ngoại tôi ưng ý lắm, khi thấy thằng cháu vừa làm bài, lại vừa làm "gia sư" cho lũ trẻ hàng xóm. Còn tôi thì ưng ý chuyện khác: "học trò" của tôi thịnh thoảng kín đáo liếc chùng trước khi gặp tận mặt, trao tận tay, biếu "thầy nhóc" vài trái ổi, đôi trái mận, có khắc tên bằng dấu bấm móng tay, tỉ mỉ, đàng hoàng. *Mỹ Tho của tôi thăm thì với nhau như vậy đó!*

Bạn cứ ngẫm kỹ đi, rớt vô hoàn cảnh đó, nếu không phải "lạc giữa rừng hoa" thì là gì? Và tôi lạc thiệt tình. Nói theo giọng ê a rả rích thời đại ắt phải là lạc đậm sâu, lạc dài lâu, bạn ạ! Hỏi thiệt bạn nha, tài thánh nào mà bạn có thể phân chia đồng đều tình cảm cho một đám bạn gái (dù chỉ là bạn nhí ở lứa tuổi lên mười) mà tóc thề có, bum-bê có, cột dây thun có, kẹp ba lá có, đồ bộ có, bà ba có, xinh đẹp có, xí xọn có, duyên dáng có, liến thoảng có, láu lỉnh có, (làm bộ) nhổng nhéo có, và cả nghiêm trang (giá đò) cũng có tuốt! Cho dẫu không cố tình hữu ý, cho dẫu không đặt căn bản tính toán trên trọng lượng bích ổi hay gói mận có bấm dấu móng tay nhận được, bạn cũng sẽ (tự nhiên chịu theo sự chọn lựa không hề cân nhắc của mình để) dành một phần nhiều nào đó (mà cũng không cần tỷ lệ chính xác) cho một người chú, đúng không nè? Tôi giống bạn chỗ đó. Và tới đây, đích thị từ chỗ này, chính là điểm khởi của muôn vàn rắc rối, muôn phiền, bạn ạ! *Mỹ Tho của riêng tôi bắt đầu "thời tao loạn" như vậy đó!*

Đám bạn học chung vừa kể khởi sự thu hẹp dần về số lượng. Khách quan là bởi đã qua kỳ thi tuyển vào đệ thất công lập: Có đứa đậu, đứa rớt, đứa về quê, đứa lên Sài Gòn hay đi tỉnh khác (theo sự vụ lệnh chuyển chuyển của mấy bác trai phục vụ trong quân đội). Còn ở mặt chủ quan, thiệt đáng phàn nàn biết mấy, là bởi mỗi đứa trong bọn đều

thấy hình như (về cả tâm lý lẫn vật lý), đã bắt đầu ...thành người lớn! Nghĩa là, bắt đầu cần có những lý do thật chính đáng (và thích ứng tối ưu cho từng trường hợp hay hoàn cảnh) để gặp nhau hay đừng gặp nhau; để tặng hình hay khỏi tặng hình; để kêu viết đôi dòng hay đừng ghi "lưu bút ngày xanh".... Phiền hà hơn nữa, là để nói mấy lời hay miễn chào nhau lúc chia tay kẻ ở người đi, ngay giữa chuỗi ngày xanh mộng ảo thơ.

Rốt cục chỉ còn nhỏ Cúc với tôi là cùng lúa và còn trụ lại bên bờ Giếng Nước. Sự chọn lựa không hề cân nhắc vừa kể, từ trước đã nhen nhúm trong tôi, tới đây là đã thiết sự nên hình tổ dạng. Nhỏ Cúc là con gái út của ông bà ký giả Nam Đình, ở nhà số 7Bis nói trên, sát cạnh hông và cùng ra vào chung ngõ với nhà Ngoại tôi. Hầu hết những trò chơi trước đây đều có mặt hai đứa, bấy giờ cũng tự động giảm dần. Tất nhiên, bạn hiểu rồi, cả hai không thể dung dăng chạy quanh xóm tẩm mưa với nhau nữa. Cũng vậy, có hai "người lớn" nào (khác phái, đã mặc quần dài xanh hay áo dài trắng tới trường) mà lại đánh đũa, búng hột me, hoặc nhảy dây với nhau, bao giờ? Người lớn thì phải có những "sinh hoạt" khác chú, thí dụ như đi coi chớp bóng với nhau, chẳng hạn! Trời đất, sao mà "làm người lớn" rắc rối dữ vậy? Tôi thuộc loại một sách, nhưng dường như, cả xứ Mỹ Tho nói riêng và Việt Nam mình nói chung, chưa hề có quyển nào hướng dẫn cách thức làm sao để (mở miệng) rủ bạn ta đi coi xi-nê! Thành thử, có thèm coi Zô-rô kiếm khách, hay hiệp sĩ đào hoa Đạt-Ta-Nhãng của Ba Chàng Ngự Lâm Pháo Thủ, thì tôi chịu khó lủi thủi đi mình ên vậy! Có lần đi coi một phim gì đó ở rạp Định Tường, khi về, tôi (bà đặt) mua tặng nhỏ Cúc một phong kẹo sô-cô-la, gọi là làm quà để có cớ nói chuyện. Hôm sau, nhỏ bảo là không tháo giấy gói ra được vì thổi kẹo ...bị chảy. Mới hay là bởi tôi cầm trên tay suốt dọc đường guốc vòng lộp cộp hơn ba cây số về nhà, chân căng tôi (và cả tấm lòng?) còn mềm rục ra thì hướng gì thổi kẹo trên tay, không chảy tan sao được?

Rồi một lần khác, đi ngang căn biệt thự hai tầng lợp ngói quét vôi màu vàng gạch cua ở đầu đường, sát cạnh hai cây "cau kiểng" cao quá khổ nói trên, tôi chợt thấy có mấy nụ hồng phấn đang nở thật đẹp bên trong dây hàng rào bông búp cao ngang cổ. Bèn đợi tới tối đó quay lại, leo vô hái trộm. Không ngờ đàn chó bẹt-giê bên trong sủa rân trời, khiến tôi (vì thiếu dự kiến và lâm vào thế chẳng đặng đừng) phải gấp rút thu gom ba hồn chín vía, phóng rào nhảy đại. Nếu cú nhảy ngoạn mục này xảy ra trong kỳ thi thể dục ở sân trường hay ngoài sân banh của tỉnh, thì còn phải nói, (thầy Tòng và thầy Mân sẽ cứng như trứng mỏng và) ắt là tôi phải vênh mặt lên để nhận lãnh huy chương vàng quán quân điền kinh môn nhảy cao. Đặc biệt là nhảy cao với một nhánh hồng nắm chặt trong tay! (ối làng nước ơi, cái hình ảnh này mới trữ tình và lãng mạn làm sao trong suốt chiều dài lịch sử nền thể thao tỉnh nhà!). Về tới nhà, đem nhánh hồng qua tặng nhỏ Cúc (khơi khơi, chẳng cần lý do gì) rồi, mà tôi vẫn chưa thể nào nghiệm ra để hiểu được do đâu mà mình ẩu tả (tối quên cả lời dạy của bà hiệu trưởng tư lệnh vừa kể) và liều mạng (trước những hàm răng bẹt-giê) đến vậy! Hoặc, nhờ đâu mà tôi có thể nhanh chân (và chặt tay) đến vậy!

Vậy mà vẫn không dám mời đi chơi lần nào. Không đi xi-nê được thì cũng, hoặc giá, ít ra là đi ăn kem Mỹ Duyên, lên Tân Hiệp uống nước đá mút sơn ca, đi còng Ròng hái chôm chôm, qua còng Phụng ăn mì xào chay, hay gần hơn (và lãng nhách hơn nữa) là qua bên

vườn ông Khánh ...coi trần ăn gà, mới phải chú! Nhưng ở đời (vạn sự khởi đầu nan...), thực tế chẳng dễ tính lắm đâu, bạn ạ! Hình như toàn bộ mọi thứ khó khăn trên đời này đều tập trung, đổ dồn, nén chặt vào một lời mời cô bạn nhí (nói nôm na là rủ rê nhau) đi chơi đầu đó, để nói mông lung đôi điều gì đó!...

Phải chi tôi có thể giải đáp mấy thứ rắc rối ôn dịch mắc toi này bằng các phép tính cộng trừ nhân chia hay giả thiết của môn ...toán đố lớp Nhất, thì đỡ biết mấy! Hóa ra ngoài đời còn nhiều thứ thách đố khó gấp trăm lần toán học. Nội một chuyện nhỏ này thôi cũng đủ ...bí: Hồi trước hai đứa chơi "u" ăn công hà rằm với nhau không sao. Bây giờ chỉ muốn nắm tay nhau cũng thấy ...khó dần trời! Huống gì phải nói ra điều đã nghĩ (lung lăm) hoặc đang sắp xếp (cho mạch lạc trong đầu) và sửa soạn (bạo phổi, bấm gan) đề nghị! Nghĩa là, nói tóm gọn, đằng đằng suốt mấy năm cạnh nhà chung ngõ đó, hai đứa tôi chưa từng hẹn hò (trong ý nghĩa gặp riêng nhau), gì ráo! Hoặc nói được với nhau điều gì (ít nhất là về phía tôi) cho ...mãn lòng toại ý! Phiền muộn (và oan ức) biết bao: Từ chúc hàm thầy giáo dạy kèm, tôi vừa tự ý thăng trật vừa tự động lên ngạch, để biến thành hiệu trưởng... trường cam, bạn ạ! Hoặc giả, số tôi tuổi Thìn, nhưng lỡ cầm tinh ...con hến chẳng? Hẳn là tới đây (...vạn nan khởi đầu nan, vạn nan bắt đầu ...dang), bạn phải đồng ý với tôi rằng, lẽ ra, quyển "Người Mỹ Trầm Lặng" phải lấy bối cảnh Giếng Nước và Bức Xi-nê nói trên làm nền, mới đúng điệu? *Mỹ Tho của tôi trầm lặng như vậy đó!*

Tới giờ nhớ lại vẫn chưa hết ...ngạc nhiên! Chú phải mà tôi thuộc hạng ám ố, ngậm hột thị suốt ngày, thì cũng đành một nỗi! Đàng này, tôi từng là trưởng lớp ở trường, hay từng "điều động" cả một phần tử đoàn thiếu nhi Phật tử ở Tịnh xá Ngọc Tường, nghĩa là nói năng cũng chững chạc ghê lắm, đó chớ! Nếu cần thì tôi cũng có thể huyền thuyên về đại gia Hạng Võ thời Hán Sở Tranh Hùng, hay thao thao kể chuyện anh chàng Giăng-Văn-Giăng trong Những Kẻ Khốn Cùng tới nửa ngày không hết. Vậy mà trước mặt nhỏ Cúc thì cứ một hai ra cái điều ...Quách Tĩnh ngậm tằm, mới phiền!

Không chừng tại vậy mà tôi bị cái phản ứng ngược (chẳng lấy gì đáng làm hạnh diện) trong mấy năm đệ nhất cấp.

Còn nhớ, trong giờ tập đọc vỡ lòng môn Pháp Văn, thầy Hoàng dạy phát âm theo cách riêng của thầy, làm tôi (phải mím môi) cười lộn ruột. Thí dụ như chữ "ma tante", thầy bảo cách đọc (thật chậm rãi cho đúng điệu Pa-ri-diên) là "ma-ta-àng...-tơ-ớ". Tôi nghe không mấy giống tiếng Tây mà ông Nội tôi hoặc ba tôi thỉnh thoảng vẫn nói rì rào (như gió giếng), bèn rì tai với lũ bạn là "Papa Hoàng dạy... nhạc Pháp!". Hoặc, có lần thầy dặn dò cho dễ nhớ thể mệnh lệnh cách "impératif" là: Má đi chợ về, "em-bé-ra-tiếp"! Không khác chi quyển vần Việt Ngữ lớp Đồng Ấu.... Tôi tiếp xúc nhập môn với nền Ngôn ngữ và Văn minh Pháp như vậy đó, nên lên lớp kế, học với cô Ngọc (nổi tiếng là vừa nghiêm vừa khó), tôi bị "rót dài" dài dài, và lãnh trọn một ngày cấm túc (duy nhất cả đời) vào giờ học Pháp Văn này: Bị chép phạt 500 lần 4 câu thơ (lẽ ra phải học thuộc lòng để trả bài trước cả lớp) về một anh thợ làm bánh mì (bá vợ nào đó) bên Tây mà tới giờ tôi vẫn chưa thuộc, nhưng còn nhớ lôm bôm. (Ngược lại, vẫn chưa thể quên đặc tính láng xẹt của bài thơ ngay từ câu đầu: Que fais-tu, le boulanger? Không lẽ anh thợ bánh mì đi ...hàn gió đá à? Rồi còn bồi thêm câu trả lời ngớ ngẩn kế tiếp: Je fais du pain pour

manger! Họa có điên mới làm bánh mì để vất ra đường cho ...gió cuốn đi?). Mới thấy ra phần nào nỗi khổ của học trò vì chính sách học thuộc lòng thời đó!

Do vậy mà tôi (vừa bớt ủa bánh mì Tây, vừa) đâm ra mê say mấy giờ Việt Văn. Mê nhất là thầy Lương Ngọc Hồ dạy tôi năm đệ lục và cô Dương Ngọc Kim-Cương (hiện ở Dallas, Texas) dạy tôi liên tiếp hai năm ngũ-tứ. Thuở đó, tôi cú (nửa ngày thơ, nửa ngày ngắt, gộp chung thành ...liều mạng) khu khu tình thiết cho rằng mấy bài cổ văn hay kim văn chưa hẳn đã thực sự tự nó hay. Ai bảo sao cũng chịu, tôi sẽ biện cãi tới nơi tới chốn rằng thầy HỒ và cô CƯƠNG giảng hay hơn cả chính những bài thơ bài văn đó!

Rồi, trường nhận thêm một số giáo sư tân đào vào năm tôi lên học cấp đệ tứ, trong đó có cô Phương dạy lớp tôi môn Vạn Vật. Cô vừa xinh vừa hiền, khiến bọn quý nhóc chúng tôi (mới lớn và ngổ ngáo năm đầu làm quen với cơ thể học), lại càng ...lộng quý thành ma. Có bữa cô dạy về các vi thể cảm giác dưới da giúp chúng ta cảm được độ nóng, lạnh và đau. Tôi giờ tay hỏi cô vi thể nào làm chúng ta biết ...nhột? Xin hết lòng tạ lỗi đã đưa cô vào một phút việt vị bất ngờ. Tới kỳ thi lục cá nguyệt, cô trả bài thi, nói cho cả lớp biết là lẽ ra tôi được hạng nhất, nhưng bị trừ điểm thành hạng nhì. Lý do là bởi tôi vẽ bộ phận tiêu hóa của con người rất đúng (và có nhiều xác suất rất đẹp?) từ môi miệng cho tới điểm cuối của ruột già; chỉ phải tội ...vẽ dư, là tôi đã (tự ý màu mè hoa lá cành) thêm thất phần trên với cái đầu hói của "monsieur Vincent" ngậm pip (nhớ nhà châm tẩu thuốc, khói huyền bay lên cao?). Cô trưng bằng có (hô hấp gắn liền cùng tiêu hóa đó) ra, làm cả lớp bò lẩn. Ngay chính cô cũng vừa nghiêm chỉnh phạt vừa tươi hoa cười!

Nỗi mê thú nhì của tôi trong mấy năm đệ nhất cấp này là giờ Sứ Địa với thầy Vương Tấn Triệu, và giờ Hội Họa với thầy Võ Minh Tân. Có lần thầy Tân mang vào lớp nài chuối sứ còn chát xanh rỉ nhựa, để sát góc bàn giáo sư trên bục cao, ngay cạnh khung cửa sổ mở rộng, rồi bảo chúng tôi vẽ chì lên giấy trong bốn tuần liên tiếp (lần nào thầy cũng để nài chuối đúng vị trí cũ, hết giờ thầy lại bê sang lớp kế, làm y như vậy), cho tới lúc nài chuối chuyển sang thâm kim rồi chín rục, thì tụi tôi cũng xong bài vẽ. Trong suốt những giờ đó thì thầy đi vòng quanh lớp, chỉ dẫn cho từng đứa. Căn bản là bọn tôi phải vẽ đúng hình nét và tô bóng theo đúng độ ánh sáng từ cửa sổ dội vào. Đành rằng những nài chuối trên giấy của bọn tôi không mấy giống nhau lúc hoàn tất, bởi được vẽ từ những góc nhìn theo ghế ngồi khác chỗ nhau, thì không nói làm chi. Đành này, (dưới mẩu chì than thần sầu của các ngôi sao tài năng đang lên trong làng hội họa tỉnh nhà), nó còn khác nhau từ chuyện chuối sứ tự động biến dạng thành chuối cau hay chuối ngự; hoặc chuối Xiêm biến thành chuối Tây (trắng nhách) hay thành chuối Chà (đen thui) nữa. (Nghĩa là cả lớp biến thành một vựa chuối xuất nhập cảng!). Lúc đó, thầy Tân mới giảng về độ bóng ánh sáng, rằng: "Trong chỗ sáng trắng sẽ không thể thiếu phần sáng đục, còn trong chỗ tối đen vẫn luôn luôn có vệt sáng mờ". Tôi nắm chắc bài giảng siêu đẳng (về nguyên tắc hội họa sơ đẳng) này (như lời giải một công án thiền) để sống, suốt mấy chục năm sau đó, và thấy quý giá ơn thầy biết chừng nào trong những lúc cùng cực tinh thần thời hậu 75. *Mỹ Tho của tôi vô thường và lạc quan như vậy đó!*

Hãy nói chuyện túc thì lúc bấy giờ, rõ ràng, chỗ sáng trắng "lạc giữa rừng hoa" kể trên của tôi đụng phải phần sáng đục lẩn chiếm, là cả bọn bị tan hàng quá sớm. Còn trong cái

tối đen cảm lạnh thuở đó, tôi đựng đầu mấy vệt sáng mờ, là được dịp lang thang bất định vòng quanh tỉnh lỵ Mỹ Tho, trên những con đường đã bắt đầu có những giao thông hào hào theo hình chữ chi bên dưới những rặng me dọc hai bờ hè đại lộ (cho dân chúng quảng xe nhào xuống núp đạn pháo kích). Và, nhờ dạo lang thang đó, tôi biết thêm nhiều thú.



Trên sông Tiền

Đã đành là Mỹ Tho nổi tiếng món hủ tíu (Kỳ Hương hay Phách Ký) hoặc bánh bía (Cao Thăng), mà ai cũng nhắc nhở khi nói về tỉnh nhà (và cô Dương Ngọc Kim-Cương là một trong rất hiếm những phương trượng tại gia của môn phái hủ tíu Mỹ Tho). Nhưng đâu

phải chỉ có vậy! Theo tôi (lại chắc nịch như bấp nếp nướng) thì, đặc sản thượng hạng ngoại hạng của Mỹ Tho phải là món bún gói già (hay "và"? hay "dà"? bởi không ai nghe nói tới món bún gói non hay sồn sồn gì ráo!). Trên nguyên tắc (bếp núc của Ngoại tôi), đó là món gói cuốn (nghĩa là có đủ các thứ tôm lột vỏ, ba rọi luộc, giá sống, sà-lách, rau thơm, ngò, hẹ, bún...), nhưng thay vì dùng bánh tráng nhúng nước cuốn tròn các thứ lại, thì xếp đặt đầu đó vào tô cho thiệt bắt mắt (cả đường nét lẫn màu sắc), nhớ dọn nhiều nhiều bún một tí, xong, chan nước lèo (sườn non hầm lá sả) nóng bốc khói, rồi nêm nước me với tương đen, ớt băm, đậu phộng. Bảo đảm ăn thử qua rồi mà bạn không (hít hà) gọi thêm tô nữa thì nhất định là bạn đang ...giữ eo! Không thể khác!

Đặc sản thú nhì của Mỹ Tho mà sau này đi nhiều tỉnh miền Nam lẫn miền Trung tôi không thấy ở đâu có được, là món bún bánh giá (hay "vá"?). Tương tự như bún chả giò, nhưng thay vì chả giò thì được thế bằng loại bánh (gồm bột, giá, hành lá cắt nhuyễn và tép bạc nguyên vỏ, cho vào vá tròn, nhúng chìm vào mỡ) chiên giòn. Điểm thêm một ít huyết heo luộc vừa chín tới cắt vuông, đệm rau ghém, rồi chan nước mắm chanh tỏi ớt pha loãng. Tuyệt!

Còn về món ngọt thì đâu phải Mỹ Tho chỉ có kẹo dừa với chuối khô! Bạn phải thử làm giám khảo nếm qua các thứ bánh gan, xôi vị, bánh khoai mì nướng, bánh quai vạc, bánh ít nếp than (cả nhून đậu lẫn nhून dừa), hay bánh tét ba nhून (nhून mặn, nhून đậu xanh ngọt và nhून chuối trong cùng một đòn, lúc cắt khoanh ra thấy rõ đề huề ba màu nếp bọc ba màu nhून xòe ra tròn trịa, tất nhiên là phải đẹp gấp đôi màu cờ nước Pháp!). Bạn càng không thể bỏ qua gánh chè đậu đen (nấu nước tro Tàu) ở cuối đường Nguyễn Huệ (gần hăng xe thày Hải, ngay trước cổng nhà cô Lễ dạy Toán bên trường Lê Ngọc Hân). Bảo đảm béo bùi độc nhất vô nhị! Tiếng Quảng Đông kêu bằng "hầu hầu xực".

Còn tiếng Tây (bồi tàu dọc cảng Mạc-Xây) gọi là "đề-li-ca-phí-ni-lỗ-đĩa", tạm dịch là ngon-hết-nước-nói (từ nguyên ngữ délicat/fini/l'eau/dire)!...

Có ai đó đã từng cả quyết với toàn nhân loại rằng con đường dẫn tới trái tim đàn ông thường đi ngang qua bao tử. (Nghe không khác một luận án tiến sĩ ngành Công Chánh về chủ đề cảm tính dính tới hệ tuần hoàn nối qua hệ tiêu hóa thuộc ban phân-tâm-cơ-thể-học?). Hỡi ôi, cái hương lộ tình cảm lổm chổm đá xanh đỏ của riêng tôi dường như đã cắm đầu chạy thẳng một mạch lên gần tới cuống tim xong tự ý bẻ cua, quẹo ngược xuống bao tử rồi ...tắc tị ở đó chẳng? *Mỹ Tho của tôi nhắc tôi là thấy thèm như vậy đó!*

Cuối năm đệ tứ, nhỏ Cúc chuyển lên Bảo Lộc theo học ngành nông lâm nghiệp. Tôi cũng (dật dờ) rời khỏi Mỹ Tho, về lại Sài Gòn "để giúp đỡ gia đình" (theo kiểu người lớn thú thiệt), vào lúc mà mức lương công chức của ba tôi bị đưng cột đèn đỏ quá lâu, khiến má tôi phải mở sạp bán hàng quà cho đám nhóc trước cửa trường trung học tư thực Phan Sào Nam ở gần bùng binh Ngã Bảy. Tôi khởi sự việc làm kèm việc học vào mùa Hè cuối năm đệ tứ bằng nghề ...lái xe ôm (kéo dài cho tới cuối năm học đệ nhị thì bị mất cấp chiếc xe gắn máy, mới giải nghệ, kiếm nghề khác).

Địa điểm đồn trú của tôi là bến xe lộ Minh Chánh ở khu An Đông, gần rạp Thành Chung (chuyên môn chiếu phim Ấn Độ). Lý do dễ hiểu (cho tôi) nhưng có thể khó tin (cho bạn và nhiều người khác nữa), là vì tôi mong được gặp dân Mỹ Tho! Trước lạ sau quen thì hàng hà sa số. Còn quen sẵn thì cũng chẳng ít. Có lần tôi gặp thầy Lâm Văn Nhược dạy tôi học lớp Sơ Đẳng. Thầy lên Sài Gòn, xách theo một cặp táp đựng tiền của bà con Mỹ Tho chung góp để ủng hộ thầy Trần Văn Hương vận động tranh cử đạo đó. Tôi đưa thầy đi quanh Sài Gòn suốt ngày, kể chuyện huyền thuyên, và (trước khi chia tay) được thầy ưu ái đãi một bữa cơm cà-ry dê ở gần rạp Việt Long trên đường Cao Thắng. (Sau này có lần phải đi công việc cho hãng bên Bombay, tôi có dịp thử qua 32 loại cà-ry ở đây mà ước gì được đãi lại thầy). Một lần khác tôi gặp thầy Vương Tấn Triệu, hình như đang trên đường tân đáo ra dạy ở nhiệm sở mới là trường Võ Bị Đà Lạt thì phải. Thầy thấy tôi "còn nhỏ quá mà làm nghề gì lạ quá", mới hỏi thăm gia cảnh của tôi trên suốt mấy tuyến đường mà thầy cần đến, và sau cùng kêu tôi đưa thẳng tới trường Pétrus Ký. Thầy biểu tôi đợi trước cổng trường rồi vào nói chuyện với ban giám hiệu một chập, xong bước ra bảo tôi ngày mai đem hồ sơ tới nộp "đặng rần mà học tiếp cho hết tú tài". Nửa tình. Nửa lệnh. Tôi trở thành dân Pétrus trong hoàn cảnh đó.

Ồn thầy Triệu tôi vẫn mang nặng tới giờ. Nhưng, thú thiệt là tôi không có bạn thân ở đó. Vì phải chạy xe ôm sau giờ học nên không có cơ hội la cà, là một. Và bởi, (đã lia ý ngó vẫn còn vương tơ), tôi cứ bị ràng rịt với những tấm căn cước đậm tình Mỹ Tho của mình, là hai. Cách đôi ba tuần, tôi vẫn thỉnh thoảng phóng xe về Mỹ Tho thăm lại đám bạn cũ. Trong đợt Mậu Thân, ông bà Ngoại tôi đã dời về Long Khánh ở với cậu tôi. Còn nhà Ngoại tôi được "giải phóng đột xuất" bằng ngọn lửa đỏ sao vàng, chỉ trơ lại cái nền gạch Tàu rỗ mặt, nám đen, nứt nẻ (theo sát khẩu hiệu "đốt rụi nhà dân đi cứu nước"?). Căn nhà bên cạnh tuy may mắn còn đó, nhưng (nàng đã đi rồi) cũng ...vắng hoe! Tôi chỉ còn điểm đến duy nhất là đám bạn học Nguyễn Đình Chiểu thường tụ năm tụ ba ở nhà thuốc Tầm Vu trên đường Lê Lợi (nhà của 24 Nguyễn Sáng Chiếu). Lúc bấy giờ không

còn ở tuổi đậu đỗ bánh lọt nữa, bọn tôi thường chòm nhum trong những quán cà phê nhỏ giọt và bắt đầu thấy khoái những bài nhạc thời thượng (như Vết Lăn Trầm, Chiều Một Mình Qua Phố...) mà quán nào cũng chạy đĩa tới mòn kim. (Về sau nữa mới tới thời của loại máy chạy băng nhựa Akai, Sansui...). Vậy đó, nhưng bạn cứ hỏi kỹ đi, rằng quán nào "ngon" nhất Mỹ Tho, sẽ có khối thành đáp ngay không lưỡng lự, là quán da-ua (khỏi cần nhạc) ở góc ngã tư trước trường Lê Ngọc Hân! Hoặc quán sữa đậu nành ở xế góc bên kia gần chùa Phật Ân! (Quý thần ơi, da-ua mà ngon hơn cà phê phin thì... củ ấu tròn quay là cái chắc!). Tôi không thể "bất đồng chính kiến" với cái số đông vô cùng thông minh và nhạy cảm đó. *Mỹ Tho của tôi vẫn đa cảm và hiền lành như vậy đó!*

Cho tới thời bị mất xe gắn máy, có lần tôi cuốc xe đạp về tận Mỹ Tho. Tất nhiên là trên đường, có lúc tôi vất xe bên bờ ruộng, vào nằm dưới gốc xoài (chẳng biết của ai), duỗi chân một chập rồi dậy đạp tiếp. Đó là lúc mà tôi bắt đầu so sánh khung cảnh Sài Gòn với tỉnh quê, để nghiệm thử cái gì khiến tôi gắn bó với Mỹ Tho tới vậy? Đáp số còn ẩn mình đâu đó, chưa cần vội! Cho tới kỳ thi tú tài phần một. Thay vì lấy phiếu báo danh của trường Pétrus Ký để dự thí ở Sài Gòn, thì tôi (lại liều mạng) nộp đơn xin thi theo diện "thí sinh tự do" ở Mỹ Tho, và bắt đầu về trọ tháng chót ở nhà thuốc Tâm Vu để gạo bài cùng đám bạn cũ. Nhiều đêm tỉnh lý bị pháo kích, nhà máy đèn cúp điện toàn tỉnh (để địch quân mất điểm nhảm?), khiến bọn tôi lại được dịp (sau đó) pha thêm cà phê hầu thúc khuya hơn nữa mà bù lại mấy giờ xuống hầm.

"Eureka!". Nếu nhân loại đã từng có nhà khoa học nhảy tung ra khỏi bồn tắm (rồi tòng tòng chạy quanh khu phố) hét ầm như vậy vào lúc bất chợt tìm ra cái định lý ba-chìm-bảy-nổi của ông; thì hồng chừng là tôi cũng đã từng quăng xe đạp để hét tướng lên rằng: "Nó đây rồi!", bạn ạ.

Như đã kể hầu bạn bên trên, Mỹ Tho là một tỉnh lý nhỏ bé, khiêm nhường, êm đềm và đa cảm. Mỹ Tho không có nhiều công nhân những nhà máy lớn để có cảnh tấp nập ngựa xe (dù vẫn còn đó Bến Tắm Ngựa ở miệt Tân Mỹ Chánh). Mỹ Tho cũng chẳng sầm uất tới mức điu đập thương buôn hay có nhiều tư chúc (không kể khu nhà lồng chợ và hai bên con đường dọc bến sông từ ngoài Vàm vô tới Cầu Quay). Mỹ Tho lại càng êm đềm yên ắng hơn nữa vào những dịp bãi trường. Một phần học trò tản ngược về quê, quý cô thầy cũng về thăm nhà đâu đó. Sinh hoạt của cả thành phố chỉ còn lúa thừa đây đó mấy chiếc xích lô cà tàng quanh chợ và những chiếc xe đạp cộc cạch của không nhiều công chức hành chánh trong tỉnh. Rõ ràng, đó là một sinh hoạt ...chết (kỳ chưa, đang sinh sao lại còn chết ngay tại chỗ?). Mà chết thiệt, bạn ạ! Tới nổi, nước sông lạng lờ chẳng muốn trôi và gió giếng cũng im ru, không buồn phơ phất! (Người Mỹ Tho gọi bằng đúng nước và đúng gió, dù cả hai đều không có chân, là vậy đó!). Rõ ràng, Mỹ Tho chết đúng!

Rồi, bỗng dưng, như những chiếc pháo bông ầm ì nổ bung ngoài vườn hoa Lạc Hồng trong đêm mừng Quốc Khánh, cả tỉnh đột ngột vận mình, sang số, đạp lút ga mà bùng sống trong mùa thi. Thời đó, Mỹ Tho là trung tâm thi của bốn tỉnh trong vùng, thành thủ, ngoài số đông sĩ tử chủ lực của tỉnh, còn hàng ngàn "rường cột của nước nhà" từ Gò Công, Tân An và Bến Tre lũ lượt kéo về đây ngập thành phố. Thánh địa Phục Sinh là đây, bạn ạ!

Trên trời xanh me. Dưới lộ trắng áo. Bùng bùng áo trắng rạng rỡ tràn ra đường như hoa mai đua nhau nở rộ sáng mừng một Tết. Áo trắng gọi gió bạt ngàn ngoài cửa biển ùa về thành phố, phơi phơi, lồng lộng. Đại lộ tiểu lộ gì cũng đông nghẹt những đoàn xe đạp nối đuôi một chiều, cuồn cuộn chảy về trung tâm thị xã. Mấy chiếc lá me rụng sớm đó đây cũng bật tung dậy theo những tà áo bay bay hoặc những vòng bánh xe lăn chậm....

Trong khung cảnh thơ mộng vô chùng đó, (nhưng làm ơn đừng làm thơ vội, khổ lắm), hãy mừng tượng ra chính bạn chịu khó xuống đường sớm hơn mọi người một tí, chiếm một góc ngã tư nào đó có sạp cà phê lề đường trên đại lộ Hùng Vương (góc Lê Đại Hành hay Ngô Quyền là ...số dách), thùng thảng (ra về đúng điệu dân Quartier Latin), gọi một tách café-au-lait-đùng-cho-sữa (mà tiếng chuyên nghiệp gọi là "xây-chùng"). Để yên đó! Rồi mở hết mắt ra ngắm; căng hết tai ra nghe; giương hết mọi thú giác quan còn lại, để cảm, để thấm, để ghi, để giữ vào (256Mb RAM) trí nhớ của bạn một đoạn phim sinh động trong sáng vô ngần của những dòng áo trắng dập dềnh về hai trường trung học của tỉnh. Ngay vào lúc đó, nói thiệt, Thiên Thai của Văn Cao cũng phút chốc trở thành ...đồ bỏ! Bấy giờ, (nếu bạn thấy chẳng đặng đừng thì cứ thấp một điệu Cotab, rồi) hãy nhâm nhi từng ngụm cà phê, thật nhỏ, thật chậm... Ngay giữa mùa Hè mà nghe khoái Nguyễn Du: Lòng xuân phơi phơi, chén xuân tàng tàng!

Mỹ Tho không chỉ đẹp vì cái bạn đang thấy, đang nghe, đang cảm. Nó đẹp bùng gặp đôi bởi nhịp sinh hoạt chết đứng trong mấy ngày trước đó. Bạn không chỉ đi thi. Bạn đang chấm thi (một cuộc thi tung bùng rạng rỡ khác) ngay trên lề đường. Mỹ Tho sẽ đẹp gấp ba vì sau đó tới phiên bạn (lớp cốp đôi guốc vòng), thư thả hòa nhập vào dòng người lác đác sau cùng để vào phòng thi. Nghĩa là, (nhắc lại), bạn không chỉ đi thi. Bạn đang sống tới nơi tới chốn và sung sướng tận hưởng trọn mùa vui, cả trong lẫn ngoài trường thi. Nhất định là chính cái hạnh phúc (như lũ tràn thác đổ) đang ập tới đó sẽ giúp bạn hào phóng hơn nhiều, chẳng ngần ngại gì mà không đẩy nhích tờ giấy ca-rô khổ rộng (chưa rọc phách) vừa làm xong từng câu một của bài thi lên cao một chút, cho các chú (hoặc bác) quân nhân ngồi cạnh (cũng là thí sinh tự do như bạn) tha hồ liếc ngang chép dọc. Lỡ miệng ăn mắm ăn muối, nói đại: Rủi mà có rớt keo này, bạn vẫn còn lời chán, là sẽ được hưởng thêm nét đẹp mãn khai của Mỹ Tho lần nữa, vào mùa thi năm tới!

Vậy thì bạn đã hiểu ra vì sao năm kế đó tôi lại về Mỹ Tho xin thi tự do lần nữa. Mở một ngoặc nhỏ ở đây, lần này tôi đã chấm được một dấu chân chim sáo tung tăng trong sân trường Lê Ngọc Hân, cũng về trọ học thi ở nhà thuốc Tâm Vu. Tôi về lại quê mình hai lần năm đó. Một lần để thi tú tài phần hai. Lần kia là để ngắm nàng trong dòng áo trắng đi thi tú tài phần một. Không phải là trúng số độc đắc cá cặp, thì là gì, bạn hở?

Mỹ Tho của tôi đẹp nhất mùa thi là như vậy đó! ♪



HÀNH TRÌNH MỘT CẶP CÁ 24

✦ 24 Nguyễn Sáng Chiếu

Trong một đoạn đời, tôi đã không biết bầu trời màu xanh hay màu xám, nắng hay mưa, lạnh hay nóng, chỉ cảm thấy tâm hồn mình rách nát, tả tơi, tìm quặn thắt từng cơn... Mùa đông đầu tiên ở Minnesota, khi được hỏi "Lần đầu tiên xúc tuyết, anh có cảm nghĩ như thế nào?", tôi guồng cười trả lời "Tôi tưởng tượng đang tìm cách đào xuyên lòng đất về phía bên kia vì đó là con đường ngắn nhất để tôi có thể tìm lại những gì của tôi, quê hương tôi, cha mẹ tôi, chị em tôi, nhất là người yêu sắp cưới của tôi...". Vai rung rung, tôi ho nhẹ và quay mặt qua một bên, vỗ gạt đi những bụi tuyết đọng trên mí mắt, trên râu.

Khoảng đầu tháng Tư năm 1975, tàu tôi có lệnh biệt phái về Nhà Bè, chiếc PCF này được chọn vì là một trong những chiếc chạy lẹ và được bảo trì tốt nhất của Hải Đội 3 Duyên Phòng. Tôi chỉ biết lý do mà chưa biết mục đích công tác gì, chỉ biết sẽ có sự liên lạc trực tiếp từ Bộ Tư Lệnh Hải Quân khi cần thiết, tạm thời chỉ tuần hành lòng vòng căn cứ Hải quân Nhà Bè và dọc sông Lòng Tảo. Nhớ một đêm gặp Tô Tiếng đi chiếc Alfa, hai đứa rủ nhau cặp tàu lên một quán bên cạnh cái đồn chổ khúc quanh sông Lòng Tảo để cùng lai rai, hơn 30 năm rồi không biết hấn còn nhớ hay quên.

Ngày 20/4/1975, từ Nhà Bè về Sài Gòn, tôi đón em đi ăn bằng chiếc Honda S90 đem theo trên tàu. Tôi hẹn em sẽ gặp lại vào ngày cuối tháng 4. Em nói phải về Mỹ Tho giỗ bà nội, đến cuối tháng mới trở lên Sài Gòn. Linh tính khiến tôi phải nói với em đôi ba lần đừng về Mỹ tho, bảo em nếu tình hình có lộn xộn thì hãy qua nhà gia đình tôi ở Thị Nghè, nếu có chuyện gì xảy ra tôi sẽ về đón em. Em vẫn một mực trả lời là không thể nào em không về, bà già sẽ rất buồn. Lòng tôi cảm thấy bồn chồn lo lắng nhưng không biết phải làm sao hơn, chỉ mong em hãy trở lên Sài Gòn càng sớm càng tốt...

Đêm 21/4/1975, tàu tôi được lệnh đến cập ở Cầu Lạc Bộ nổi ngang Bộ Tư Lệnh Hải Quân để chờ. Tôi thầm nghĩ chắc là có nhân vật nào muốn ra Vũng Tàu bằng PCF đây. Đến khoảng 11 giờ đêm, công tác hủy bỏ, trở lại Nhà Bè và ngày hôm sau trở về Cát Lõ.

Khi mới ra trường, chúng tôi 5 đứa khóa 24 về Hải Đội 3 Duyên Phòng là TQ Tuấn (ban 4), ĐH Hải, HX Phong (thái cực đạo), UĐ Hùng (gà) và NS Chiếu, sau đó NV Bảo (bùa) cũng về khi hết thực tập hạm đội. Hầu hết chúng tôi đều trải qua thời gian đi PCF và Coast Guard WPB. NV Tư và NĐ Tiến cũng tân đào đơn vị khoảng vài tháng sau cùng. Vì bận công tác thường xuyên nên chúng tôi không mấy khi nghỉ bến cùng lúc.

Đêm 24/4/1975, tôi ngồi trong câu lạc bộ Hải Đội 3 cùng ĐH Hải trao đổi những tin tức, diễn tiến đang xảy ra trong tình cảnh khẩn trương và những cảm nghĩ, hành động phải làm như thế nào, nếu và nếu... TQ Tuấn đang nghỉ chuyển, về Sài Gòn thăm gia đình và em gái hậu phương, hình như là cô giáo.

Cần "cận thị", sĩ quan trực, đến bên bàn với vẽ vôi vĩa và lo lắng:

- Chiếu, tao biết ngày mai mày mới đi công tác, nhưng mày có thể giúp tao nhận công tác khẩn đưa số 1 ra chiếc 800 đang neo ở bãi trước Vũng Tàu rồi trở về đêm nay không? Tao không thể kiếm được thàng nào khác để đi cả.

Sau khi hỏi chuyện thì được biết số 1 của vùng 3 Duyên Hải cần ra chiếc 800 để thăm gia đình đã ở sẵn trên đó không biết từ bao giờ. Mình đọc thân vui tánh, ai cần thì mình giúp vậy, cũng như có nhiều chuyến công tác hải hành, đi thay thế để thuyền trưởng ở nhà với bà xã vậy thôi. Ngoài việc tương thân tương trợ, mình cũng có phần hãnh diện với khả năng...

Ngày 25/4/1975, Tôi đang đi ra bến tàu chuẩn bị cho chuyến công tác trực cư hà ở bãi trước, thường khi đây là một công tác nhẹ nhàng thoải mái so với những chuyến đi khác. Bất ngờ tôi gặp Ngô Phúc vẫn trong bộ gabardine màu tím xanh như hồi ở quân trường ngày nào.

- Phúc, sao mày ở đây? Đi đâu vậy? Lên Cầu Lạc Bộ ăn sáng uống cà phê với tao, cho tao biết chuyện gì xảy ra.

Được biết Ngô Phúc di tản từ ngoài Trung vào, bà già đang tạm trú ở trại tị nạn Vũng Tàu.

Sau một hồi hàn huyên, tôi đề nghị:

- Phúc, lúc này tình hình rối rắm, tụi mình phải ở gần tàu để có gì cần có thể xoay sở. Nếu muốn, mày có thể xuống tàu đi chung với tao, chuyện gì đến sẽ tính sau.

Phúc gật đầu:

- Ủ, tao theo mày.

Sau khi nhân viên đã lo liệu đầy đủ dầu nước, lương thực, sắp đến giờ khởi hành thì Ngô Phúc ngăn ngữ:

- Thôi để tao ở lại, để tao ra lo liệu cho bà già tao."...

Ngày 27/4/1975, những ngày qua, tình hình càng lúc càng khẩn trương, cầu Cây Khế (giữa Bà Rịa -Vũng Tàu) bị giật sập, Vũng Tàu coi như bị cô lập. Tàu phải di chuyển, khi thì cột phao nổi gần Rạch Dừa, khi thì cột phao đèn Cần Giờ, hoặc neo ở Vàm Láng chú

không thể vào nằm ở Cầu Đá như mọi khi. Ghe tàu đánh cá ra nằm ngoài biển càng lúc càng đông, đêm đến nhìn ra biển, đèn sáng trưng như là một thành phố nổi.

Thấy Viết, thuyền trưởng, thường cư xử với nhau như bạn bè, gia đình bố mẹ Viết ở Vũng Tàu, vợ mới cưới là cô giáo cùng ở Vũng Tàu, bèn chồn lo lắng, tôi bèn bàn với Viết:

- Sao ông không về nhà bàn với gia đình, nếu cần thì đem gia đình xuống tàu cho yên? Tôi sẽ đón ông ở điểm hẹn.

Sau một phút suy nghĩ, Viết bảo:

- Có lý. Ông cho tôi lên Cầu Đá, sáng mai đúng 10 giờ đón tôi ở Bến Đình.

Ngày 28/4/1975, 10 giờ sáng, nhiệm sở phòng bị cướp tàu. Chiếc PCF vừa gạt mũi vào cầu ở Bến Đình đã vội vã lui ra ngay, Viết nhảy xuống tàu có một mình, ông bà cụ không đi nên cô giáo không đành lòng đi. Viết có nói với gia đình nếu đổi ý thì ra biển Long Hải lúc 12 giờ trưa mai 29/4. Chiếc PCF quay mũi hướng ra biển.

Ngày 29/4/1975, từ sáng sớm đã nghe những tiếng đạn pháo kích vào Vũng Tàu. Các đơn vị bạn liên lạc máy, không ngừng tìm cách di tản. Gần 12 giờ trưa, tàu tôi có mặt ở bãi biển Long Hải, mũi quay vào bờ, 2 máy lùi nhẹ và tay lái được xử dụng triệt để để khỏi bị sóng ngang bê vào bờ. Một số người thấy tàu vào gần, vội vã nhảy xuống biển bơi ra.

Vừa giữ tay lái tàu tôi vừa nói:

- Ai ra được thì cho lên nhưng mấy anh phải tước bỏ vũ khí nếu có, vì an ninh của mọi người.

Sau khoảng hơn 1 giờ quan sát dọc bờ biển, Viết nói nhỏ:

- Thôi mình đi...

Tôi nhẹ nhàng hỏi lại:

- Ông muốn mình đi đâu?

- Đi đâu cũng được, ông đi đâu tôi đi đó.

(Hai năm sau lúc 2 đứa còn ở chung tại Minnesota, Viết được tin con mất, vợ vượt biên bị mất tích, Viết đã bỏ ăn uống mấy ngày, tôi phải nấu cháo thịt băm, một thằng tim



Duyên Tóc Đình (PCF)

rách khuyên thằng tim lúng húp cháo để giữ lấy cái hơi thở đã thoi thóp).

Trên máy truyền tin, tất cả chiến đình Hải Đội 3 Duyên Phòng từ Cát Lở đang rút ra qua sông Dinh, trung úy On gốc dân Mỹ Tho bị bắn trọng thương và một hạ sĩ quan bị chết. Sau khi đưa một số nhân vật

quan trọng lên chiếc 800, thủy táng người hạ sĩ quan, lệnh tự do hành động được phát ra, Chỉ Huy Trưởng Hải Đội vẫn kêu gọi họp nhau lại để hỗ trợ nhau trên đường đi, một toán đi Phú Quốc và một toán về Sài Gòn. Lúc bấy giờ tôi chỉ nhớ là đêm đã về khuya, dĩ nhiên là tôi phải về Sài Gòn, về với hi vọng còn gần gũi, gặp lại những gì còn là của tôi. Trong những ngày ấy, lúc nào tôi cũng ngồi trên ghế vận chuyển tàu để theo dõi liên lạc máy và như để cố gắng lèo lái định mệnh qua cơn bão đời. Trong khi bao nhiêu chiến hạm, tàu bè lớn nhỏ từ Sài Gòn nối đuôi đi ra thì đoàn chiến đình Hải Đội lại làm lui hướng ngược về, trên không cả một giàn đèn di động từ Sài Gòn ra biển khơi. Ông và gia đình cũng đã được chuyển qua tàu tôi để về Sài Gòn. Gần đến Nhà Bè, vài quả đạn pháo kích rớt cách tàu khoảng vài chục thước, một vài chiếc PCF khác có vẻ lạng quạng. Vì quen thuộc đường, tôi tăng máy nhanh lên, đây là những lúc cần phải bình tĩnh nhất để khỏi phải lui bay vào bờ hoặc đụng chiếc khác, không thể làm gì khác hơn ngoài việc tiếp tục lộ trình.

Ngày 30/4/1975, tờ mờ sáng, tôi cập tàu vào cầu lạc bộ nổi để gia đình Ông lên bờ và đưa Ông đến bệnh viện. Chỉ Huy Trưởng và tất cả sĩ quan hẹn gặp nhau lại vào buổi chiều trong ngày nếu được. Tôi vòng tàu về cập ở sở Hàng Hà để về nhà ở Thị Nghè. Thật cảm động khi đến giờ đó, những người lớn tuổi hơn mình còn nói:

- Ông cứ việc đi lo chuyện của ông, tụi tôi sẽ giữ tàu đợi ông trở lại.

Tôi chở Viết về nhà ở Thị Nghè trên chiếc Honda của tôi.

Vừa bước vào nhà thưa má xong, tôi hỏi ngay:

- Ba với anh Đức ở Cần Thơ có về nhà không? Ở nhà có dự định gì để đi hay không?

Ba tôi và ông anh rể còn ở Cần Thơ, gia đình không chuẩn bị và dự tính gì cả. Đường Sài Gòn - Mỹ tho bị cắt, tôi thấy chột nhối lên một cái. Thế là em bị kẹt ở Mỹ tho rồi.

Má tôi kêu đứa em đi mua hủ tiếu cho tôi và Viết ăn.

Đột nhiên ND Tiến và thuyền trưởng của Tiến xuất hiện ngay cửa:

- Chiều, mày có thể nói với bác cho tụi tao mượn chiếc xe để về nhà, chiều tao sẽ đem trả?

Tôi quay qua hỏi má với bà chị vì ở nhà có chiếc Honda dame, Tiến và thuyền trưởng lên xe đi.

Chỉ vài phút sau, đột nhiên có tiếng pháo kích ầm ầm gần đó và những tràng đạn súng cá nhân. Tôi vội vã hỏi má tôi:

- Chắc con phải trở xuống tàu, con có thể chở thêm 2 đứa em nhỏ, Má muốn cho đứa nào theo con? Có thể con xách tàu ra biển nghe ngóng tình hình, chừng nào yên con sẽ về.

Má tôi chỉ 2 đứa em trai út và vội vàng bỏ vài bộ quần áo vào túi nhỏ. Tôi chở Viết cùng 2 đứa em trên chiếc Honda, cả nhà ra bịn rịn, bà chị muốn đi theo nhưng không biết làm sao. Tôi cố gắng trấn an:

- Thưa Má con đi, khi nào yên con sẽ về.

Đến sở Hàng Hà, rất đông người đang xúm xít tại cổng vì lính gác có võ trang không cho vào. Một quả đạn pháo kích rớt vào căn nhà cách đó khoảng vài chục thước, nghe tiếng la và người được khiêng ra máu me đầy mình. May sao tụi tôi được mở cửa cho vào sau khi đưa căn cước và nói cần phải trở lại tàu đang đi công tác.

Trở về tàu, có 2 nhân viên trên tàu với vợ con của một anh trung sĩ khác, anh ta đang đi chợ sắp sửa trở lại với anh hạ sĩ vận chuyển. Lúc đó khoảng 10 giờ sáng, vừa mở radio nghe tuyên bố đầu hàng. Tôi cảm thấy tim mình chùng hẳn xuống với nỗi uất nghẹn, cảnh vật trước mắt mờ đi. Thật vậy sao??? Nào "Bao đoàn hùng binh...", nào "Toán chiến sĩ...", nào "Đày Vân Đồn...", phải bỏ tất cả để làm thân đế nhủi à???

Má ơi, con đã hiểu tình mẹ thương con như thế nào và Má đã đau khổ ra sao khi thằng em kế của con chết vì tai nạn xe. Con không muốn Má phải một lần nữa nhìn thấy xác thằng con mình, chẳng thà con chết bở chết bụi không ai hay biết...

Em à, vì nhà nghèo mà em phải vất vả thua thiệt trong cuộc sống, vì thương em mà anh bất chấp khó khăn từ phía gia đình, từ bỏ của cải gia tài của ngoại, tự dấn thân tạo lập cho chính mình để mình sẽ mãi mãi bên nhau, anh không chấp nhận "tình chỉ đẹp khi còn dang dở", đó là lời của những kẻ yếm thế, sẵn sàng đầu hàng trước hoàn cảnh. Hai đứa mình đã gắng sức vươn lên, đến lúc anh sắp ngộ lời cưới em, sao tình thế lại phải đảo lộn như thế này? Nếu anh ở lại và được yên ổn về quê sống kiếp chăn trâu, anh cũng cam lòng vì sẽ có ngày mình lại vươn lên miễn là có em bên cạnh, nhưng anh chắc chắn rằng anh sẽ không yên thân và tương lai anh không còn gì hết, lại càng khổ em thêm. Hai đứa đã thương nhau 5 năm qua từ lúc anh sắp thi tú tài 1, em đến giúp việc cho tiệm thuốc tây mà anh đang ở và đang là một cậu ấm lúc nào cũng có bạn bè xúm xít chung quanh, anh cảm thấy có một cái gì đưa đẩy và ràng buộc hai chúng mình không thể chia lìa được. Sao giờ đây anh lại phải rũ áo ra đi không định hướng !?...

Bây giờ phải làm gì đây??? Nếu về nhà thì sẽ không còn cơ hội gì nữa hết. Thôi phải tách tàu ra biển cái đã. Không biết đây là sự đưa đẩy dẫn dắt vô hình hay chỉ do bản tính tự nhiên phải quyết định làm một chuyện gì, nhưng ra biển rồi sẽ làm gì, để tính sau...

Thấy còn chiếc Coast Guard của Hải Đội 3 nằm gần đó mà không còn ai, thầm nghĩ lấy chiếc này đi biển thì chắc ăn hơn, chùng qua đề máy thì máy im re. Tình cờ tôi nhìn thấy nhân viên cơ khí Diều đã từng đi chung tàu trước kia đi ngang. Vì Diều có dị tướng và rất hồn nhiên nên có danh hiệu "cà khu", có lúc dạy Diều nhảy đầm, Diều được mấy em theo nên rất chí tình.

- Diều, tôi muốn xách chiếc Coast Guard này đi nhưng không biết sao đề máy không nổ, Diều có thể giúp được không?.

- Để tui xuống hầm máy xem sao.

Một chốc nghe tiếng máy nổ đều đặn, 15 phút sau, Diều trở lên mình đầy dầu nhờn:

- Ông ơi, máy kia bị phá rồi và tay lái điện cũng không còn.

- Thôi thì tôi cũng thử lấy đi, cột theo chiếc PCF cũng tốt. Diều cùng đi theo không?

Diều cười khì khì nói rằng:

- Ông thì đi phải rồi, chứ còn tôi đi làm gì.

Diều chúc tôi đi bình an rồi quay gót đi một cách thông dong, tôi nói với theo lời cảm ơn nhưng không biết Diều có nghe không.

Tôi quay qua nói với Viết:

- Bây giờ tôi dự trù lấy chiếc Coast Guard, cột theo chiếc PCF ra biển rồi tính sau, ai muốn đi hay muốn về nhà thì tùy ý, ông Viết tính sao?

- Tôi cùng đi với ông.

Anh trung sĩ nhứt trọng tuổi nói:

- Tôi chỉ giữ tàu đợi ông trở xuống, giờ thì tôi về với gia đình vợ con, các ông đi bình an.

Thế là còn Viết, tôi và 3 nhân viên với vợ và đứa con nhỏ của anh trung sĩ Sáu, cùng với 2 đứa em của tôi.

Vừa tách bến, tôi phát giác chiếc Coast Guard mặc dầu đã đẩy hết cần ga về trước nhưng tàu nó cứ rề rề chú không chẻ sóng hiên ngang như những lần về gần bến sau những chuyến công tác dài hơn mười ngày trên biển. Tất cả mọi người đều ở dưới chiếc PCF, chỉ có mình tôi trên phòng lái cao nghệu vật lộn toát mồ hôi với tay lái không có điện.

Trưa 30/4/ ngang bến Bạch Đằng, có lẽ vì tàu chạy quá chậm nên xe tăng Việt cộng không thèm để ý đến nên chẳng có chuyện gì xảy ra. Nhắm không xong, tôi nói nhân viên tháo dây, ngưng máy Coast Guard, nhảy xuống PCF phóng đi. Gió thổi mạnh do vận tốc tàu tạo cho tôi cảm giác mát mẽ, thoải mái, nhẹ nhàng phần nào, đồng thời thoáng một cảm giác lạ trong tâm tưởng, trong đời hải nghiệp có lúc mình lại bỏ cả một chiếc chiến đĩnh Coast Guard, nhưng đến nỗi này thì đây cũng chỉ là chuyện nhỏ.

Vừa qua khỏi Nhà Bè vào sông Lòng Tàu, tôi thấy đủ loại ghe tàu Alfa, Tango, LCM đang chạy trở ngược về Sài Gòn và khoát tay kêu dừng đi ra nữa, sẽ bị bắn. Với vận tốc và hỏa lực của PCF, tôi không ngại và vẫn tiếp tục đi... Vẫn gặp những chiếc chạy ngược về Sài Gòn, tôi nhìn lại 2 thằng em đang ngồi trong phòng phía dưới, thằng út 7 tuổi, thằng kế út 9 tuổi. Tàu PCF kiến trúc bằng nhôm, đạn có thể xuyên qua dễ dàng, nếu tụi nó có bề gì thì đó là trách nhiệm của mình, nếu trở về thì ít ra tụi nó cũng được bình yên. Tôi chia xẻ ý nghĩ của tôi với mọi người trên tàu, ai nấy đều im lặng, tôi trao tay lái lại cho anh hạ sĩ vận chuyển: "Thôi mình quay về". Mất mồ, tai lưng bùng, tôi đang đầu hàng định mệnh, tôi lấy căn cước nhét vào giày, cạo đi bộ râu mà trong giấy phép để râu ghi là "làm đẹp cho đơn vị".

Quay tàu trở lại, vừa qua khỏi Nhà Bè, thấy chiếc tàu buôn lớn treo cờ Pháp chạy ra. Tôi bỗng trầm nghĩ, sinh ngữ 1 của mình là Pháp văn, có gia đình bà dì làm cho tòa lãnh sự ở Tunisie, mình có bà con ở Pháp. Tôi nói cùng mọi người trên chiếc PCF:

- Có thể chiếc tàu buôn này trên đường đi Pháp, ông Viết và có ai muốn cùng đi không?

Viết bảo:

- Tôi đi.

Trung sĩ Hoàng:

- Tôi theo 2 ông.

Nhảy vào phòng lái PCF, tôi vòng tàu lại, nhấn ga vọt theo, chạy cặp bên hông chiếc tàu buôn Trường Xuân. Tôi giao tay lái cho anh hạ sĩ vận chuyển, dắt 2 đứa em ra trước mũi PCF cùng với cái xách tay có khẩu Colt và 3 bộ đồ của 3 anh em. Trong khi Hoàng quăng dây lên tàu Trường Xuân, anh vận chuyển bốt máy tàu, một tiếng la to: "Chết tôi, chết tôi". Tôi vội đạp vào kính phòng lái hét lên: "Tiến máy full!!!", kịp lúc dây cột tàu chùng lại, một thanh niên trên tàu rụt người ra khỏi sợi dây đang vòng sau lưng anh ta, mặt mũi tái mét, anh vừa thoát nạn phanh thây.

Tôi trao chìa khóa xe của mình cho anh Sáu:

- Nếu anh không đi, anh hãy lấy xe tôi đưa vợ con anh về, nó là của anh.

Tôi vội vã thấy túi xách tay lên tàu Trường Xuân, tôi nghe tiếng la "ai da!". Sau khi đẩy cho 2 đứa em lên tàu xong và vừa ló mặt trông thấy sàn tàu tôi mới vỡ lẽ ra rằng thiên hạ ngồi dày kín như nêm, khi nãy từ dưới nhìn lên không thể thấy được, tôi nghĩ khẩu Colt trong xách tay của mình chắc đã trúng phải một người nào đó. Viết và Hoàng cũng vừa lên theo. Sau một vài lời chúc, chúng tôi vẫy tay với anh Sáu, chiếc PCF tháo dây hướng về Sài Gòn. Cả bọn tôi tìm chỗ co chân ngồi xúm xít nhau và chỉ biết trông vào định mệnh.

Vừa ra khỏi Nhà Bè, bỗng dừng máy tàu tắt ngấm, lúi vào mé bờ, nghiêng một bên rồi ngưng hẳn. Thì ra con tàu đang trên ụ sửa chữa, trong cơn quốc biến, thuyền trưởng đã tách bến bằng mọi giá với khoảng 3700 người đã tranh được lên tàu, tôi chợt nghĩ đến chiếc Coast Guard. Tôi nhìn xuống hông tàu, thấy đất bùn: tàu bị mắc cạn, hết ý kiến. Tàu mắc cạn như thế này thì không thể nào tháo cạn được theo sự suy nghĩ của tôi, chắc là phải nhảy xuống lội sinh trở về, mình có thể làm điều này nhưng còn 2 thằng nhỏ thì sao, không được... phải chi mình cứ đi bằng PCF... Thần kinh tôi tê dại, vừa đau khổ, vừa bức tức, ngắc ngoải cho sự bất lực của mình... Chỉ còn một bám víu tôi nghĩ là Thượng Đế sẽ không nỡ lòng hủy diệt cùng lúc gần 4 ngàn người lánh nạn, hơn nữa bao lâu nay có những dấu chỉ giúp tôi thoát hiểm một cách không thể giải thích theo khoa học được, từ lúc tôi nhảy xuống tàu lội theo giúp cặp vợ chồng bị lật ghe sắp trôi ra cửa Bình Đại trong chuyến công tác đầu tiên, dường như lúc nào tôi cũng được một sự quan phòng vô hình nào đó.

Chiều đến, tinh thần tôi vật vờ, lại thêm đói khát, 2 đứa em tôi vẫn im lặng thin thít. Bỗng đâu một chiếc tàu dòng từ từ tiến đến quãng dây cáp kéo tàu Trường Xuân ra khỏi chỗ cạn một cách không tưởng, một chiếc tàu dòng nhỏ bé thế kia lại có thể tháo cạn một chiếc tàu buôn khổng lồ theo tỉ lệ như con cóc với con bò. Thế rồi cóc tiếp tục kéo bò hướng ra Vũng Tàu, đến những chỗ quanh co, tàu dòng lại bị lồi ngược, đi như thế suốt cả đêm 30/4. Nghe đâu tàu Việt Nam Thương Tín ra trước bị bắn có người chết. Hành trình tiếp tục ra cửa Cần Giờ, ngang Vũng Tàu vào buổi trưa 1 tháng 5, chỗ tung hoành của một tên trẻ tuổi thường được gọi là commandant, giờ đây ngồi co ro.

Biển yên lặng một cách hiếm thấy, đến chiều thì núi Vũng Tàu không còn thấy nữa. Đột nhiên nghe tiếng máy êm tai trôi lên, chứ không "âm ầm... tàu lắc lư" như trong bài "Toán chiến sĩ hải quân" ngày nào. Dân trên tàu góp tiền lại trong mấy bao bố chuyển qua tàu dòng, sau những lời chúc bình an, thủy thủ đoàn tàu dòng tháo dây và quay về hướng Vũng Tàu, còn tàu Trường Xuân tăng máy ra khơi. Gió mát do vận tốc tàu nhanh hơn làm dịu đi phần nào cơn khát nước đang bắt đầu làm bứt rứt toàn thân giữa cơn nắng hè trên biển cả, thỉnh thoảng hỏi thăm 2 đứa em có sao không, tụi nó chỉ nhỏ nhẹ trả lời: "Không sao".

Khoảng vài tiếng sau, tiếng máy lại im, nghe tiếng loa trên tàu: "Bà con hãy yên lòng, thủy thủ đoàn đang cố gắng sửa chữa, chúng ta sẽ tiếp tục cuộc hành trình..." Sau đó lại nghe hoan hô, tiếng máy nổ lại. Không được bao lâu, vừa qua khỏi Côn Sơn tàu lại chết máy, lệnh đệnh bắt khiến dụng. Nghe nói dưới hầm máy bị đặt chất nổ nhưng chỉ thiệt hại nhẹ.

Buổi sáng 2/5/1975, trời nóng bức, mắt hoa, thấy nước dưới biển chỉ muốn nhào xuống cho đỡ khát, 2 đứa em nằm khoanh thiêm thiếp. Tôi mượn được sợi dây, cột khăn thông xuống biển nhúng ướt lên lau mặt cho 2 đứa em rồi đến mình, vừa đắp lên môi không cảm lòng được nút một chút nước biển mặc dù biết đó là việc làm nguy hiểm. Gia đình ngồi bên cạnh đang chia nhau một ly nước nhỏ, tôi ngập ngừng mở miệng xin chút nước cho 2 đứa em nhưng bị từ chối, thôi đành chịu vậy. Có lẽ vì chỗ ngồi chen chúc và khổ sở vì cơn khát, Viết uể oải leo lên nằm trên thành tàu và nhắm mắt như thiếp đi, tôi bảo Viết cẩn thận coi chừng lọt xuống biển, trong bụng nghĩ không chừng vậy lại khoẻ thân hơn...

"Bang", một tiếng súng "rulo" nổ ở phía mũi tàu, sau đó nghe tiếng nói phát ra từ mặt biển: "chúc bà con đi bình an", một người tự bắn vào đầu trước khi nhảy xuống biển nhưng viên đạn lại trượt đi, có người quăng phao xuống nhưng hấn ta không nắm lấy. Có những xầm xì bàn tán là có sự lừa gạt để giết dân tị nạn ngoài biển khơi..., một thanh niên rất trẻ cầm cây M16 giữ an ninh đến đứng ngay trước chỗ tôi ngồi.



Tàu Trường Xuân

Từ phía chân trời đông, điểm dạng một tàu buôn, Thuyền trưởng cho biết là đang đánh hiệu SOS kêu cứu, mọi người xôn xao mừng rỡ nhưng không ồn ào, có lẽ vì kiệt sức. Bóng dáng chiếc tàu buôn biến mất, mọi người thất vọng không nói năng gì, biết đâu đó là tàu Trung cộng hoặc Nga sô thì cũng như không.

Khoảng quá trưa 2/5/1975, lại một chấm đen từ phía chân trời, từ từ lớn dần. Thuyền trưởng cho hay là tàu buôn Denmark đang đến cứu giúp, xôn xao lại trở lên. Bỗng một người chừng hơn 30 tuổi đẩy anh trật tự viên đang đứng kế chỗ tôi ngồi văng ra ngoài, giật súng M16 lên đạn bắn 1 phát chỉ thiên, tiếng đạn thú nhì nhỏ hơn, đỉnh đầu hấn bung ra, thân ngã vật xuống, anh trật tự viên may mắn bám được vào thành tàu leo trở vào nhặt lại cây súng. Tôi không thấy cảm giác gì, thản nhiên chùi những vết óc và máu đang bám áo mình và áo 2 đứa em. Ông ta như vậy là không còn gì đau khổ, tôi thoáng nghĩ đến Ngô Phúc. Nghe đâu khi tàu đang tách bến ông ta nhảy lên được, nhưng vợ và con bị kẹt lại. Xác ông ta được cho xuống biển.

Tàu Clara Maersk của Đan Mạch càng lúc càng đến gần, thuyền trưởng tàu Trường Xuân cho biết là họ sẽ cứu nhận tất cả mọi người, đồng thời kêu gọi bà con giữ trật tự, ai có súng cá nhân phải vất xuống biển. Tôi mở xách tay lấy cây Colt thả xuống biển, gia đình bên cạnh hơi nhích xích ra và cho 2 em tôi một chút nước... Tôi hít và thở ra một hơi dài, thế là thoát chết, có nước uống là còn sống sót....

Tàu Denmark (Đan Mạch) cao lớn hơn chiếc Trường Xuân rất nhiều, thang lưới được thả xuống. Đến lượt mình, tôi bảo đứa em 9 tuổi leo lên trước, đứa út bám chặt vào cổ tôi công lên theo, không hiểu sao mình còn sức như vậy. Thủy thủ đoàn đã chuẩn bị sẵn những vòi nước uống, cả bọn tôi cảm thấy tỉnh táo sau khi no nước. Viết, Hoàng và 3 anh em tôi tìm một chỗ ngả lưng quây quần cạnh nhau và trở thành một gia đình 5 người. Còn chiếc Trường Xuân trở thành con tàu ma lênh đênh trên biển với một hai xác chết, sau nghe dạt vào một xú nào đó và được trả về VN.

Ngày 4/5/1975, được thông báo là sắp đến Hongkong, nữ hoàng Anh đang trong chuyến viếng thăm đã quyết định nhận đợt tị nạn VN đầu tiên vào Hongkong... Hàng ngày, sáng dậy đi súc miệng đã thấy thiên hạ bắt đầu sắp hàng lãnh cơm, mình có đi chót cũng không sao, có bữa vừa đưa mấy tô nhôm để lãnh cơm thì cũng vừa hết, thôi thì chỉ biết nói với mấy đứa em: "Ngày mai mình lại ...có cơm, không sao!".

Thỉnh thoảng có người hỏi tôi:

- Cậu đem được hai cháu à, vậy chú bà xã đâu?
- #..%..@

Nhờ xin được tem thư và may mắn có địa chỉ của bà chị cả ở Tunisie đang theo gia đình di dưỡng làm việc tại Tòa Lãnh Sự nên hơn tháng sau được tiếp tế, cả bọn mới có cà phê thuốc lá. Vì có ưu tiên hạng chót nên đành xin đi bất cứ nước nào họ nhận, tôi còn giữ giấy khai sanh Pháp nên cũng nộp đơn khi phái đoàn Pháp vào trại. Chừng 5 tháng sau, Cao ủy LHQ kêu lên phỏng vấn:

- Anh muốn đi xú nào?
- Tôi là người tị nạn tìm đất sống, bất cứ chỗ nào người ta sống được thì tôi sống được. Ông ta mỉm cười hỏi lại:
- Anh có chịu ra ở đảo ...gần Cuba không?
- Được, được, không sao hết, miễn là xú tự do.
- Anh còn quá trẻ mà lại có 2 đứa em quá nhỏ, tôi nghĩ tốt hơn để 2 đứa em cho những hội từ thiện lo, anh nghĩ sao?
- Tôi đã là một sĩ quan hải quân, tôi dặt tụi nó đi tức nhiên chính tôi có trách nhiệm lo cho tụi nó.

Trong bụng lẩm bẫm: chuyện nhỏ.

- Anh có thân nhân ở Mỹ không?
- Tôi có người anh họ tị nạn ở Florida mới gửi thư cho tôi.

Tôi đưa cho ông ta xem bức thư của người anh chú bác. Ông ta gật gù đầu.

Vài tuần sau, sở di trú Hongkong kêu tôi lên hỏi muốn đi Pháp hay Mỹ, cả 2 nước đều nhận. Tôi trả lời nước nào kêu trước thì tôi đi.

Cuối tháng 10/1975 gia đình 5 người được đưa ra phi trường để đi Mỹ. Đầu tiên đến Fort Chaffee, Arkansas gặp H Em, TQ Thanh, TV Lương còn đang ở trong trại. Đầu

tháng 12/1975 cả bọn 5 người được bảo trợ về New Ulm, một thành phố nhỏ với dân số chỉ hơn 10 ngàn người ở vùng tuyết giá Minnesota.

oOo

Sáng 30 tháng Tư, sau đám giỗ bà nội ở Mỹ tho, mặc dầu nghe tình thế lộn xộn, em vẫn nhất quyết rủ người chị tên Vân cùng trở lên Sài Gòn vì đã hẹn sẽ gặp anh bữa nay. Đến Trung Lương thì một toán kiểm soát không phải người quốc gia chặn lại không cho xe lên Sài Gòn, em đành quay về trong nước mắt không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Qua ngày sau sự giao thông vẫn chưa mở.

Sáng 2/5 mặc dầu má hết lòng ngăn can, em vẫn phải tìm cách về Sài Gòn. Ghé gặp mẹ của LV Mỹ, bạn anh nhà ở gần bến xe, anh Mỹ cũng không có về nhà, lấy địa chỉ của Hương, nhờ anh Mỹ đã di tản từ Nha Trang vào, rồi vội vã qua nhà anh ở Thị Nghè thì được biết anh đã dắt 2 đứa em đi từ sáng 30 và chưa có tin tức gì.

Em đến tìm Hương và thỉnh thoảng ghé qua Thị Nghè thăm gia đình anh nhưng không ai có tin tức gì....

Vài ngày sau nghe nói có rất nhiều xác trôi vào Vũng Tàu. Tội nghiệp má anh vừa đau khổ vừa lo sợ nhưng vẫn ra Vũng Tàu xem coi có xác con mình hay không, má về cạo đầu trọc lóc và héo hắt hẳn đi. Ba của anh cùng người anh rể về nhà rồi sau đó phải đi học tập cải tạo.

Tội nghiệp cho em quá đi, 5 năm rồi hai đứa đã thương nhau từ lúc mình còn học lớp đệ tú, bao nhiêu cố gắng chống chọi với nghịch cảnh, cay đắng ngọt bùi, đến lúc mơ ước trong đời sắp thành sự thật, em sẽ cố gắng mở tiệm thuốc tây ở nhà buôn bán nuôi con, anh đi công tác rồi về với em, sao giờ đây lại phải bẽ bàng ngang trái như vậy... Dù sao em cũng phải sống, em phải gặp lại anh trong bất cứ hoàn cảnh nào, em sẽ gặp lại anh.

Khoảng 3 tháng sau cả nhà hết sức vui mừng khi nhận được tin anh và 2 em được an toàn ở nước ngoài. Anh có biết em vẫn đang sống trong đống đau đớn thối nát đường nào ??... Hàng đêm trong mơ em vẫn gặp anh, khi thức giấc nước mắt nhạt nhoè....

Hơn 6 tháng sau nhận được thư của anh từ Pháp, em cảm thấy luồng sinh khí đã bắt đầu trở lại với em. Chú Ba của em giúp vào làm thư ký thủ quỹ của Quận, em ở chung với chị Vân và đứa em gái kế là Loan Phương ở "Hồng Thập Tự" nên cuộc sống cũng tạm ổn định. Khi được biết có người tin cậy muốn làm ghe, chịu ý em mà chị Vân đã bán chiếc nhẫn xoàng để bỏ vào phần hùn. Một ngày nào em sẽ gặp anh, chờ em nghe anh...

oOo

Đến Minnesota ngày 1 tháng 12, 1975 do LV Mỹ vận động nhà thờ bảo trợ, bạn bè vui mừng nhậu nhẹt tâm sự đến gần sáng. Ngã lưng một chút phải giặt người dầy vì người bảo trợ đến dắt đi tìm việc. Qua nhiều nơi, nhiều hãng điền đơn muốn chóng mặt với bất cứ việc gì, bất cứ mức lương nào, sau cùng được nhận vào làm trong tiệm giặt ủi, lương thấp hơn mức tối thiểu, với công việc kéo những tấm "ra" của khách sạn còn ướt quện vào nhau, giũ ra và đưa vào máy ủi. Chiều đi bộ về nhà có khi phải xả nước ấm cho đôi bàn chân gần như thịt đông lạnh, thất lưng còn đau gấp trăm lần những trận hít đất, ủi bãi lúc còn... sinh tiền, mỗi 2 tuần lãnh check trả tiền chi phí hùn ăn ở chỉ còn lại vài đô. Gặp

những người già đã làm ở đây gần 30 năm, tiền lương cũng chỉ trên mức lương tối thiểu một chút. Sáng phải lo điếm tâm, chiều lo cơm nước cho hai đứa em, ráng nhớ lại hồi đó bà ngoại với má nấu những món ăn như thế nào... Anh không hèn nhát, nhưng thân xác rã rời, tâm hồn rách nát, em nào có hay... Anh không thấy một chút ánh sáng, một hi vọng gì cho cuộc đời mình. Chúa ơi, Thượng đế ơi, sao lại để cho con kéo dài cuộc sống đốn đầu dần vật như thế này?

Chiến sĩ Kinh Kha sang Tần mà không bị chết mới thật là khốn khổ...

Phải chăng mình đã tự đào mả chôn mình... Minnesota buồn hiu hắt:

Thu chưa kịp tàn, tuyết đã rơi,

Rơi trắng mái hiên, nhuộm bạc mái đầu.

Anh đi, một mảnh hồn tan nát,

Em ở, một quãng đời quạnh hiu.

Mùa xuân 1976, đi theo bạn lên thành phố lớn mua thực phẩm, trên đường về bị lật xe gãy xương mắt cá chân phải, băng bột và chống nạng hết mấy tháng. Thời gian đó có một giáo sư trong nhà thờ bảo trợ hàng ngày lái xe đến thành phố lớn cách xa 30 dặm để học tu nghiệp, tiện đường ông chở tôi đến một trường kỹ thuật có chương trình dạy Anh văn cho dân tị nạn. Có lẽ ông cũng đã phải nực cười khi hỏi "ăn cơm chưa?" mà tôi lại trả lời "may be" cho chắc ăn. Khi ra trường HQ Nha Trang, sau 2 năm học Anh văn, tôi chỉ còn nhớ mang máng câu "Do you drink baxide?" với tên của một ông thầy dạy là "Mít-tờ-Đốc!".

Mấy tháng trước có nghe nói đến chương trình trợ cấp để đi học nghề, mình cũng đã nộp đơn xin vào lớp điện tử hoặc sửa xe cho mùa Thu 76 nhưng không còn chỗ trống. Trong lúc chống nạng học Anh văn ở đây, tôi kể chuyện với cô giáo về ý muốn đi học, cô giáo bèn đưa cho một vài bài toán, khi nộp bài, cô giáo nhìn tôi hỏi "Sao không chịu làm cho xong?", tôi trả lời "Tôi đã làm xong". Sau khi chấm bài, cô giáo phán: "Khả năng toán của mày còn có thể dạy lại tao". Tôi mới sực nhớ lại là mình đã đậu tú tài 2 ban B lúc mới



Woodbury City Hall

18 tuổi và vào học MPC trong thời gian chờ khóa HQ, khi ra trường cũng đậu hạng khá mới về Hải Đội 3 Zuyên Phòng, như vậy mình đâu có đến nỗi nào tệ! Bao lâu nay mình chẳng khác chi thằng ngọng, thằng khờ, nói không được thì làm sao người khác biết khả năng, trình độ của mình...

Cô giáo qua nói chuyện với ông thầy dạy điện tử như thế nào không biết mà ông ta đến gặp tôi và cho biết ông sẽ nhận tôi vào mùa tựu trường này, tôi nói với ông là văn phòng báo tôi không còn chỗ, ông cười bảo sẽ thêm một ghế ngồi cho tôi nếu cần. Tôi mừng muốn khóc, nhưng có lẽ vì đã khóc tức tưởi nhiều đêm nên chi nước mắt tôi đã cạn. Tôi cảm thấy bắt đầu có ánh sáng ở đường hầm.

Tôi vừa đi học và xin vào làm part time cho hãng 3M từ đó.

oOo

Hè 1977. Chuyện gì sắp đến với tôi? Tại sao tôi lại có một cảm giác hết sức lạ lùng, sẽ có chuyện vui mừng không tưởng xảy ra, chẳng lẽ có ai lại tặng gia tài? Mà nếu có gia tài tôi cũng không thể vui đến như vậy được? Tôi chia sẻ ý nghĩ cùng bạn bè chung quanh nhưng chẳng ai để ý chuyện tưởng tượng vu vơ.

Một buổi chiều sau khi đi học về, mở hộp thư ra, tôi lật đật đọc vội mắt khi thấy lá thư màu xanh gửi từ Malaysia, tên người gửi có những chữ đã nhảy múa nhức tim tôi từ bao lâu nay. Em đã đến trại tị nạn ở Malaysia an toàn với đứa em trai 14 tuổi của em và dất theo em trai 19 tuổi của tôi... Vậy mà tôi đã không nghĩ ra... Làm sao tôi có thể tưởng tượng một hình bóng mảnh mai ẻo lả ngày nào lại làm được một chuyện như vậy? Tôi mừng rỡ như điên, thật tôi điên...

Tôi thông báo cùng nhà thờ bảo trợ và làm giấy tờ bảo lãnh 3 chị em. Có chuyện trở ngại là lúc mới lên đảo, em không khai có thân nhân ở Mỹ, nên trong khi em trai tôi được nhận cho đi Mỹ ngay thì 2 chị em nàng bị từ chối. Thằng em tôi không chịu đi mà ở lại đợi vì không nỡ bỏ đi trước như vậy. Lòng tôi như lửa đốt nhưng biết chắc rằng trước sau gì rồi 3 chị em cũng sẽ được qua Mỹ thôi, nên tôi hết lời khuyên mấy chị em hay kiên nhẫn. Gần đến Noel, tôi được hội bảo trợ thông báo đi đón 3 chị em ở phi trường Minneapolis ngày 24/12/77, lòng mừng vui chờ đón một mùa Noel rực rỡ. Chiều 20/12/77 đi học về lại nhận một lá thư xanh, tôi vẫn tưởng là từ Malaysia, mở ra đọc hàng đầu: "Anh yêu dấu, tụi em đã đến Australia..."

Hả? Cái gì vậy? Trời đất ơi! Sao lại có chuyện quái đản như vậy?

Lật qua lật lại quan sát bì thư, chỉ mong rằng mình đang còn mê ngủ, quả thật thư gửi từ Úc châu. Vì chờ đợi hơn cả nửa năm và bị từ chối, khi có hội Hồng Thập Tự đến cung cấp vật liệu cho một đoàn tàu đi Úc nên mấy chị em xin đi theo và nghĩ rằng từ Úc qua Mỹ sẽ dễ dàng hơn, không biết rằng đối với Mỹ hệ dân tị nạn đã đến được quốc gia đệ tam định cư thì Mỹ sẽ không nhận nữa. Có người cùng đi mấy ngày sau cho biết 3 chị em vừa đi ngày trước thì ngày sau phái đoàn Mỹ đến kêu tên nhưng đã không còn ở Mã Lai. Vài ngày sau tôi cũng được hội bảo trợ cho biết diễn tiến như vậy và cho biết là không còn cách nào để bảo lãnh trở lại Mỹ, hồ sơ coi như đã đóng lại. Tim tôi bồi hồi, tim tôi chơi vơi... Tôi cứ lầu bầu bán nhạc "yêu người điên".

Tôi vẫn cố gắng lê lét, đi học, đi làm, 2 đứa em đã lớn nên có thể tự kiếm đồ ăn trong tủ lạnh. Tôi không thể ngủ được, nằm xuống một chút là giật dậy, tai ù, mắt hoa, tim nhảy loạn xạ, phải uống thuốc ngủ để mong thiếp đi được đôi chút.

Vài tuần sau gắng gượng dắt mấy đứa em đi dự tiệc Tết của cộng đồng VN, tôi tình cờ gặp chị Khuông Hoài đang làm cho hội từ thiện USCC, sau khi nghe tôi kể hoàn cảnh, chị nói: "Được rồi, để tôi giúp anh lo cho chị". Sau đó tôi đến làm giấy tờ bảo lãnh qua hội USCC với sự giúp đỡ của chị Hoài ở một thành phố khác, dù sao tôi cũng còn có cái phao đang khi hết sức kiệt lực...

Theo lời dặn của tôi, nàng trình bày trường hợp của mình và tiếp tục xin được đoàn tụ với "chồng" ở Mỹ. Tiền điện thoại của tôi từ 300 đến gần 500 USD một tháng. Sự kiên nhẫn trong bồn chồn ray rứt rồi cũng được Trời ngó lại, cuối tháng 9 năm 1978 anh em tôi với bạn bè có cả LV Mỹ và V đi đón nàng với đứa em 15 tuổi. Chúng tôi bắt đầu tạo lập một gia đình mới với 2 vợ chồng và 3 đứa em, Noel năm 1978 gia sản cả bọn chỉ còn hơn \$10 trong túi, dù mua một chiếc xe đồ chơi chung cho mấy đứa em trong dịp lễ nhưng trong lòng vui sướng không sao tả được.

Thằng em trai tôi tiếp tục học ở Úc, ra trường ngành cơ khí và đã lập gia đình.

Nàng không muốn tôi dậm chân tại chỗ trên đường sự nghiệp, ngủ quên trong chiến thắng mà quên...chèo đò, nên khuyến khích tôi phải tiếp tục vừa làm vừa học: "Em biết anh sẽ làm được".

Sau đó tôi được chuyển về trung tâm chánh của hãng 3M ở Twin Cities, Minnesota.

oOo

Thời gian qua, rồi ba má tôi cùng gia đình đã qua đây theo diện HO năm 1992.

Sau 30 năm, mấy đứa em và 2 đứa con đều ra trường đại học, tôi cũng bò lên được hàng kỹ sư nghiên cứu lão làng của 3M, sáng đi làm, chiều ghé ngang sân golf, cuối tuần xách tàu câu cá, dĩ nhiên là tàu phải nhanh hơn PCF, tối thú bả dất em đi nhảy đầm, sáng đi nhà thờ, mùa đông chúng tôi thường dắt nhau đi du lịch ở những vùng ấm. Minnesota không còn vẻ buồn thảm vì tuyết giá lạnh lùng nữa mà đã trở thành nơi "Xứ lạnh tình nồng".

Bao năm tận tụy với chồng, em, con và giúp đỡ gia đình đôi bên qua những lúc khó khăn, nàng đã trải qua lần mổ tim, rất may mắn là khám phá trước khi bị nghẽn tim, bây giờ được khỏe hơn xưa.

Có khi đang quỳ trước giờ thánh lễ ở nhà thờ, nàng giựt giựt cùi chỏ nheo mắt qua tôi: "Con cảm tạ Chúa..." #



Tự Do

Sống và Chết

✦ 24 Lý Ngọc Châu

Nói đến sống-chết làm cho chúng ta liên tưởng đến thế giới hữu hình và vô hình. Một sự cách biệt tưởng rằng xa vời lắm, không ai muốn nghĩ tới hay nói tới. Nhưng sự thật vẫn là sự thật. Trong tam đoạn luận, Socrat viết rằng: "đã là người, ai cũng phải chết. Socrat là người, vậy Socrat phải chết". Chết không phải là hết, mà là cái gạch nối đưa ta về thế giới vô hình.

Ở đây tôi không muốn nói đến triết lý, tôi chỉ mong đưa ra cái lý lẽ, động lực đã xui khiến bao nhiêu người dám tìm sự sống trong cái chết.

Di tản năm 1975 là chuyện tôi tìm sự sống trong tầm tay. Tôi cùng đơn vị, Zuyên Đoàn 23, di tản về Cát Lái. Sau khi đã nhận và giao hàng tiếp liệu cho đơn vị, tôi lên về Sài Gòn thăm bà con, mặc dù lệnh cấm trại ban hành. Chẳng may đêm đó đơn vị được lệnh rời Cát Lái, trực chỉ đi Phú Quốc. Thế là tôi kẹt lại Cát Lái, phải trình diện để xin phương tiện ra Phú Quốc. Nhưng mà phương tiện di chuyển bấy giờ rất là hạn chế, tôi đành ở lại Sài Gòn và chờ.

Sau ngày 30-4-1975, tôi trình diện tại Sài Gòn, được cấp giấy về quê là Cam Ranh chứ không về Qui Nhơn như gốc gác. Được một tuần lễ ở nhà, tôi phải đi trình diện học tập cải tạo theo lời hứa là 5 ngày rồi về đoàn tụ với gia đình!!!

5 ngày trôi qua, 5 tuần lễ, rồi 5 tháng, một năm cũng chẳng thấy động tĩnh gì. Trong thời gian ở trại cải tạo Lam Sơn, Dục Mỹ, tôi có gặp niên trưởng Nguyễn Đình (Liên đoàn trưởng Sinh viên Sĩ quan), và "người hùng" không quân Lý Tống. Đối với Lý Tống thì tôi nhớ rất rõ qua một chuyện không may xảy ra cho anh. Đêm ấy anh vượt trại để trốn thoát tìm tự do. Chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra khi bất chợt phải tập họp điểm danh và cán bộ trại chỉ cho biết là phát giác có người trốn trại. Thế là chúng tôi xôn xao hỏi nhau, nhưng chẳng ai biết gì hơn. Hai ngày sau, chúng tôi nghe tin người trốn trại đã bị bắt tại Đồn Dương và đã giải đưa lại về trại, hỏi ra mới biết đó là anh Lý Tống. Khu vực từ Chuẩn Úy đến Trung Úy được lệnh tập họp, cán bộ trại dẫn người tù trốn trại Lý Tống ra và cột anh vào cột cờ nơi sân tập họp tù. Họ bảo anh quỳ, anh không quỳ. Họ hỏi tại sao trốn trại, anh không nói. Thế là đám cán bộ trại với roi, gậy, cuốc, xẻo toi bởi sả những đòn thù trên khắp người anh. Khi đòn thù vừa ngừng tay thì anh dõng dạc nói với nhóm cán bộ trại rằng: "Các anh có giết Lý Tống này, hàng vạn Lý Tống khác sẽ nổi lên". Tôi cảm phục sự can đảm của anh. Thấy cảnh đánh đập thương tâm, tôi chỉ thầm cầu nguyện cho anh được an lành thoát qua mọi hiểm nguy đến tính mạng. Sau này, tại

Hoa Kỳ, tôi cũng nghe nhiều chuyện về người hùng Lý Tống này... Một ngàn lẻ một chuyện tù cải tạo, chắc các bạn đã thừa biết, tôi khỏi phải nói thêm.

Con người khi gặp khó khăn, nguy hiểm đau khổ đến tận cùng thì thường chạy đến đáng siêu phàm, nói chung đó là Thượng Đế. Trong trại cải tạo Lam Sơn, Dục Mỹ, người bạn tù và tôi đêm đêm ra cái "lô cốt" bỏ trống để lần chuỗi, cầu nguyện, phó thác cuộc đời còn lại cho Mẹ Maria, đó là nguồn an ủi cậy trông duy nhất của tôi. Trong thời gian này, người bạn đã chỉ cho tôi phương thuốc nam "hà thủ ô" nấu nước để uống thay cho nước lạnh. Với "hà thủ ô" thì tù cải tạo diễn nghĩa như sau: hà là tại sao, thủ là đầu, ô là đen. Chính vì thế mà mái tóc tôi cho đến giờ phút này tiêu nhiều hơn muối.

Tháng 9 năm 1976, tôi được thả về trong đợt phóng thích đầu tiên của trại Lam Sơn, bị quản chế tại gia hơn sáu tháng mới được trả quyền công dân. Hết quản chế, xin được giấy phép thông hành vào Sài Gòn 2 tuần, tôi đã trốn lại Sài Gòn luôn, sống nhờ nhà bà con bạn bè, nay đây mai đó, làm đủ mọi nghề chợ trời độ nhật.

Tết năm 1977, tôi nhận làm tài công cho chuyến vượt biển đầu tiên tại Bạc Liêu, ra cửa Hộ Phòng. Nhưng tôi và gia đình người con trai chủ ghe bị rớt lại, không ra được ghe vì bãi bị bể, công an lùng sục rượt bắt. Những ghe lọt ra khỏi cửa biển hôm đó đã xuôi nam ngang qua Nam Dương và đi tới Úc bình an.

Vài tháng sau, người con trai chủ ghe và tôi làm một chuyến khác, ghe ra cửa sông Mỹ Bình gần sông Ông Đốc, Cà Mau. Đêm đó có chiếc ghe vượt biên đi trước chúng tôi, vướng phải hàng đày trên sông và bị bắt giữ lại. Chúng tôi đến sau, công an cho là đồng bọn nên bắt giữ luôn. Tôi quyết định không để bị bắt nên đã lặn lẽ tuột xuống nước, lặn và bơi qua bên kia sông. Tôi phải ngủ bụi một đêm trong rừng U Minh với muối mòng, vắt, đĩa và lạnh đói. Hôm sau nhờ một ghe đang bắt ba khía, tôi quá giang về Cà Mau và sau đó đón xe về lại Sài Gòn.

Tưởng rằng chuyện vượt biển đối với tôi chấm dứt từ đây! Vây mà không, chỉ vài tháng sau, tôi lại được móc nối với một người Hoa ở Bạc Liêu để làm tài công, lái ghe "đăng ký đi bán chính thức". Đăng ký đi bán chính thức, chuyện này quá mới đối với tôi, nên tôi không nhận lời liền. Sau một thời gian tìm hiểu và thấy là chuyện có thật, tôi đã nhận lời làm tài công cho chuyến đi bán chính thức tại Bạc Liêu năm 1978.

Tôi khấn gỏi xuống Bạc Liêu coi ghe. Chủ ghe đã mua ghe và đưa lên ụ sửa chữa, tu bổ thêm cho hợp với hải trình. Ghe xong, chạy thử rất nhiều ngày. Mục đích chạy thử là để chủ ghe và những người cộng tác muốn xem xét khả năng tài công của tôi cầm lái điều khiển chiếc ghe ra sao. Với tôi thì những chiếc ghe ở Zuyên đoàn 23 và ghe đánh cá này chẳng khác là bao nhiêu, nên sự điều khiển cũng dễ dàng. Chạy trong sông, không sóng gió, không trọng lượng, nhìn bờ mép ghe cách mặt nước và tôi đề nghị chủ ghe nên chở khoảng 70 người cộng với hành lý, nước uống, thực phẩm là vừa tải.

Ngày giờ đã định, đoàn người đăng ký lần lượt được công an đọc tên và cho xuống ghe ngay giữa thanh thiên bạch nhật, không sợ hãi. Tôi và thủy thủ đoàn cũng được đọc tên xuống ghe. Lâm Khương là tên đăng ký tài công của tôi. Mọi người đã xuống hết. Ghe rời bến, đến cửa Hộ Phòng trình giấy với trạm công an biên phòng. Tại đây, một số người được công an chuyển lên lên ghe. Rồi trạm công an, chủ ghe và tôi trở lại ghe, thì con số hành khách đếm được lên tới 116 người, trong khi điểm danh đăng ký là 80 người. Phải

chịu trôi. Tôi liếc nhìn bờ mép ghe và ước lượng khoảng cách với mặt nước, không tới một mét. Tôi đang đứng giữa tự do và cộng sản, tôi phải chọn một. Tôi quyết định chọn tự do, chọn con đường thập tử nhất sinh trong lúc này.

Trong đoàn thủy thủ đăng ký còn có em tôi, có anh Ngà là trung sĩ vận chuyển, có 2 người con chủ ghe trong chuyến vượt biên đầu tiên còn sót lại và đứa cháu. Trước khi tách bến, anh Ngà nói với tôi để anh lái ghe ra cửa, cũng là cách để anh lấy lòng cô cháu chủ ghe. Tôi nghĩ anh là trung sĩ vận chuyển thì chắc cũng đã nhiều lần lái tàu nên việc lái chiếc ghe hăng cũng dễ thôi, tôi đồng ý giao tay lái và ghe rời trạm công an. Cũng là lúc trời sập tối, vùng cửa biển chằng chịt các hàng đày dân địa phương giăng lưới bắt cá khi nước lớn và nước ròng. Ghe rời trạm vào lúc nước ròng chảy siết. Anh Ngà cho ghe chạy quá gần các cọc đày, lưới đày vướng vào chân vịt và quấn chặt. Ghe không chạy nổi, phải neo lại gỗ lưới. Chủ tàu phải thương lượng và bồi thường cho chủ đày, phải quyền góp tiền bạc từ hành khách. Không còn ai giữ tiền giấy, phải dùng vòng vàng.

Sau 1 tuần sửa chữa, ghe tiếp tục chuyến đi. Lần này tôi hết tin tưởng vào khả năng ai, tôi tự mình cầm lái. Ghe nhập vào biển. Tôi mở khơi được 4 giờ đồng hồ. Trời tối đen, sóng gió nổi dậy, ghe trôi lên hụp xuống như chiếc lá. Em tôi dưới hầm máy cho tôi biết là nước vô quá nhiều, ngay trục lái. Bao cát và cám khô không ngăn nổi nước tràn vào. Cuối cùng, tôi quyết định quay vào bờ với hết tốc lực. Sau 2 tiếng đồng hồ, nước trong hầm ghe ngập lên nửa thân người, tất cả các thùng chứa nước được đổ hết nước, đập nắp và quăng xuống biển, hành lý cũng vậy. Chiếc ghe lúc này ngập đầy nước, không còn trôi lên hay hụp xuống theo sóng nữa mà di chuyển lữ lữ chậm chạp dễ sợ, một ngọn sóng nhỏ thôi cũng sẽ nhận chìm ghe. Tiếng kêu khóc, cầu cứu của hành khách không lẫn át được tiếng sóng gào, mưa và gió đang ào ào.

Hai anh em tôi nhảy xuống biển và vó được chiếc thùng đựng nước. Chúng tôi nương theo sóng bơi vào bờ. Cảm ơn Đức Mẹ đã cứu con trong cơn hấp hối tận cùng tuyệt vọng. Bước được lên bờ, mệt quá chúng tôi ngã quỵ và ngủ thiếp ngay bãi biển lúc nào mà không hay.

Khi tỉnh giấc thì trời cũng hừng sáng, hai anh em lang thang trên bãi biển mong tìm gặp những người sống sót. Chúng tôi nhìn thấy chiếc ghe đang nằm phơi trên bãi biển, lại gần, trèo lên xem xét bên trong và thấy 3 xác chết nơi khoang hầm chứa khách.

Chúng tôi chạy dọc bãi biển vừa la gọi và tìm kiếm, đến chiều gặp lại được 32 người sống sót. Trong số những người sống sót có cụ già 60 tuổi, một em bé 9 tuổi, chủ tàu và cô em vợ. Chúng tôi lại chia nhau đi tìm xác. Cùng hẹn nhau nếu tìm được xác thì gọi nhau lại để nhận diện thân nhân. Tôi tìm thấy những xác người bị cây đước đâm lủng bụng, có những xác người vướng trên các cành cây, nhiều xác người trên bãi biển đang bị cát phủ lấp.

Dân làng Hố Ruồi, Hộ Phòng đã cho chúng tôi ăn uống, nghỉ ngơi qua đêm. Hôm sau chúng tôi tiếp tục chia nhau tìm kiếm. Sau 4 ngày tìm kiếm, chúng tôi đếm được 84 xác chết, hầu hết không thể nhận diện vì đã trương sinh, hoặc không còn áo quần. Dân làng đã giúp chúng tôi đào lỗ chôn hoặc đốt những xác người không có thân nhân nhận lãnh. Mọi người không còn nước mắt để khóc, không ai còn lòng trí để tâm sự hay than vãn cùng ai. Nhiều gia đình đã chết cả nhà. Những người sống sót đành phải cam tâm im lặng chịu đựng những mất mát. Anh trung sĩ vận chuyển Ngà cũng đã chết. Ôi tự

do! Sao chúng tôi phải trả với cái giá quá đắt như vậy? Tìm tự do chưa thấy, tôi chỉ thấy những nghịch cảnh thương tâm đau khổ. Tôi chỉ thấy mình đang đứng chênh vênh bên bờ của sự chết. Sự sống và cõi chết đâu cách nhau bao xa, phải không bạn?

Chúng tôi 32 người sống sót được công an Bạc Liêu đưa về Hộ Phòng, tại đây chúng tôi biết thêm là cùng ngày khởi hành có một chiếc ghe cũng phải quay trở lại vì máy bơm nước bị hư, và ghe cũng đã mất 20 người trên biển.

Một tuần lễ sau công an Bạc Liêu đem xuống Hộ Phòng một chiếc ghe, nói là để thay thế 2 chiếc ghe bị nạn. Nhiều người sống sót trên 2 ghe này đã bỏ cuộc, không muốn tiếp tục đi. Tôi thì vẫn quyết định ra đi, vì ở lại cũng như chết. Tự do lại đến trong tầm tay, tôi không bỏ lỡ cơ hội, tôi lại được một lần nữa lại đứng trên bờ của sống và chết.

9 người trong số 32 người sống sót, chúng tôi nhập chung với ghe kia, tổng cộng là 178 người. Tôi lại phải nhận làm tài công. Sau 40 giờ hải hành, chúng tôi đến Mã Lai, ghe chạy chậm lần mò để vào cảng Treganu. Chúng tôi không được lên bờ, ghe thả neo nằm tại chỗ và chờ quyết định của chính quyền Mã.

Ngày hôm sau, chúng tôi được lệnh "nhỏ neo theo tàu hải quân Mã tới đảo tị nạn". Cùng đi với chúng tôi, còn có thêm 2 chiếc ghe tị nạn khác, ghe chúng tôi chạy sau cùng. Tàu hải quân Mã cho biết là chạy khoảng 3 giờ đồng hồ thì sẽ đến trại tị nạn. Đã chạy hơn nửa ngày, tôi chẳng thấy đảo tị nạn đâu cả, chỉ thấy mênh mông là nước. Tôi bàn với chủ ghe là phải liều quay trở lại Treganu và rồi rút ống giải nhiệt làm như ghe bị hư sắp chìm thì mới mong có sự cứu giúp. Chủ ghe đồng ý và 2 chúng tôi cứ thế mà làm, không cho ai biết.

Ghe quay trở lại và vào cửa cảng Treganu dễ dàng, thay vì chạy theo luồng nước sâu bên phải để vào cảng, tôi cho ghe chạy ngay giữa, ghe cỏi lên cồn cát, ghe mắc cạn nghiêng một bên, nước tràn vào hầm, bà con tưởng ghe sắp chìm thì khóc la ối ối. Đúng vào chiều thứ Bảy, trên bãi cảng có nhiều quan khách nghỉ mát cuối tuần, nhìn thấy chiếc ghe mắc cạn lật nghiêng và có đông người trên đó thì họ gọi ghe lưới liềm đổ ra cấp cứu ngay.

Chúng tôi được đưa qua trại tị nạn Polau Bidong, trại đang có trên 40 ngàn người tạm cư. Trên đảo tôi gặp gia đình Vũ Dũng và Lê Quang Hưng khóa 24. Hai bạn này rời đảo trước tôi. Tôi được hội nhà thờ Lutheran bảo trợ đi định cư tại Litchfield, Illinois, Hoa Kỳ tháng 10 năm 1979. Sau đó tôi di chuyển về Dallas tháng 1 năm 1980 cho đến nay.

Trên đây là chuyện của tôi, chuyện thật 100% của sự tìm tự do trong cái chết, như những hàng ngàn câu chuyện tìm tự do có thật khác, trong đó có chuyện của các bạn, cũng là những tài công trên những chuyến ghe mong manh vượt biển tìm tự do. Tôi viết lên đây chỉ muốn cùng tâm sự với các bạn rằng Tự Do quý báu đến chừng nào! Nơi nào có cộng sản, ở đó có khát vọng sự tự do. Để có tự do chúng ta phải đánh đổi bằng cả mạng sống mình, trên cả tiền tài, danh vọng.

Thưa các bạn,

Trãi dài cuộc đời trai "12 bến nước" này, nếu không có ơn Chúa và Đức Mẹ phù giúp thì tôi không đứng vững, không qua được bến nào cả. Cầu chúc các bạn và gia quyến hưởng trọn niềm hạnh phúc đang có, gia công với thực tại để tiến đến một tương lai tốt đẹp. †

Kẻ Thù

✦ Nguyễn Nội Hà



Cánh cửa sắt phòng biệt giam đóng lại. Tiếng khóa lách cách. Người công an bỏ đi, tay trái xách chùm chìa khóa xệ cả vai, tay phải bịt mũi. Người công an không quen với mùi ẩm của đất, mùi tanh của ghê và mùi hơi của người nên đi như chạy. Còn tôi thì thư thả. Bốn tháng biệt giam, tôi đã quen với mỗi thứ, mọi điều và, đây chẳng phải là lần thứ nhất tôi được dẫn đi thăm cung.

Tôi quay nhìn người bạn tù bên trong cánh cửa sắt. Người bạn vẫn nằm như muốn lẫn hòa vào bóng tối. Hai bàn chân to tướng bất động, cổ chân có cùm. Đôi mắt to, mở dửng dưng. Đôi bàn tay đặt trên bụng, những ngón tay khảng khiu, ngọ nguậy vầy vầy "chúc may mắn". Tôi vỗ nhẹ song cửa sắt và bỏ đi. Dọc hành lang biệt giam, các phòng vẫn yên ắng, mọi người hẳn đã thức chờ keng báo thức, chờ mở cùm, chờ giờ vệ sinh cá nhân, chờ vô cùm, chờ cơm, chờ nước, chờ đêm xuống, chờ ngày lên, chờ... và chờ.

Đi trên hành lang hẹp, bằng phẳng mà tôi cứ tưởng mình đang leo một con dốc. Tôi dùng hết mọi sức lực còn sót lại để đuổi cho kịp người công an đang đi như chạy. Vùng ánh sáng trước mặt, cuối hành lang lớn dần, lớn dần. Đó là một ngã ba, tù gọi là "ngã ba đèn trắng Vũng Tàu": bên trái là trại tù nam; bên phải là trại tù nữ và phòng lao động; trước mặt là cánh cửa gỗ dẫn tới bãi đất trống, là sân tập hợp tù, sân điểm số tù.

Cuối cùng tôi cũng tới ngã ba. Người công an đứng đó, nhẵn nại chờ. Ánh sáng, cỏ cây và trời xanh trước mặt như sức hút nam châm. Tôi bị mê hoặc. Tôi bước nhanh hơn. Tôi quên mất mình. Tôi quên mất khoảng cách giữa tù và công an. Tôi đạp lên giày người công an.

"Bụp!" Người công an tung cú đấm vào mặt tôi, bên phải, ngay cánh mũi:

- Tiên sư mày. Dui rồi hả?

Khoảng cách quá gần. Tôi hứng trọn cú đấm bất ngờ của người công an. Nửa mặt phải của tôi tê tê, chân trái tôi mất cảm giác muốn khụy xuống. Theo phản ứng, tay phải tôi chụp vào cánh cửa gỗ mờ mờ trước mặt và, tôi gượng giữ thăng bằng. Quàng mắt phải tôi nhói buốt, một giọt nước mắt tràn ra, rớt vội, chảy chậm chậm trên má, rồi đứng và thấm trên môi khô. Tôi liếm môi. Giọt nước mắt cay xé, lạnh ngắt. Cay xé tội nghiệp cho những ô nhục ê hề bản thân. Lạnh ngắt khinh bỉ sự bất lực, sống hèn như thú vật của chính mình. Tội nghiệp và khinh bỉ con vật đang đứng dang hai chân trước mặt mình.

Hai con thú đang mở hoác mắt nhìn nhau. Một con ê chề. Một con thống khoái.

Quả đấm thứ hai giơ lên và khựng lại. Người công an vừa chột nhìn thấy giòng máu loảng trong mắt người tù. Con thú chột rùng mình.

Người công an mở nhẹ cánh cửa, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Khoảng cách giữa công an và tù là 3 mét. Anh phải nhớ chú. Đó là nội quy.

Tôi theo sau, im lặng, giữ khoảng cách.

Công an và tù. Nội quy 3 mét khoảng cách. Khoảng cách thù hận giữa hai con người, giữa hai cuộc đời, trong cùng một cuộc sống, trên cùng một quê hương!

oOo

Căn phòng cửa mở, người tù bước vào, cửa vẫn để mở. Người công an chấp pháp đang ngồi đó, chõng giấy trước mặt.

Người công an chấp pháp mở đầu:

- Anh ngồi xuống. Hôm nay tôi làm việc để bổ sung hồ sơ của anh. Ngày mai chuyển anh qua phòng lao động. Anh nghe rõ không?

- Tôi nghe rõ.

Người công an chấp pháp trừng mắt nhìn:

- Anh biết anh đang làm việc với tôi...

- Cán bộ!

- Phải như vậy. Phải thành thật khai báo mới được khoan hồng. Nghe tôi hỏi đây, anh có phải là tài công?

- Phải.

Người công an chấp pháp lại trừng mắt:

- Anh là người tổ chức, trong bọn tổ chức vượt biên?

- Không. Cán bộ!

- Tài công mà không ở trong bọn tổ chức. Anh đừng hòng qua mặt tôi, đừng hòng qua mặt Đảng, đừng hòng ...

- Chúng tôi, cả ghe bị bắt ngoài khơi, mọi người đều bị bắt vào đây. Chủ ghe và thợ máy cũng đều bị bắt giam và được thả hai tuần sau đó...

Người công an chấp pháp đập bàn ngắt lời:

- Tôi biết hết rồi. Tôi không cần anh phải nói. Chỉ trả lời những câu tôi hỏi.

- Phải. Cán bộ!

oOo

Tôi đã qua phòng lao động. Hai lớp hàng rào kẽm gai bao quanh trại tù chẳng che nổi bầu trời, chẳng khuất nổi những chân trời trước mặt, nên ngày tháng trôi nhanh hơn. Cứ mỗi đầu tháng lại được một ngày thăm nuôi. Chỉ được nhận đồ tiếp tế mà không được gặp mặt cho đến tháng thứ ba.

Tôi ở tổ gò hàn. Hôm đó tổ bớt việc, tôi phải phiên ở lại trại làm cho xong cái máng xối và cặp thùng. Đang ngồi hút thuốc lào, vẫn vợ tính toán thì người công an oan gia xuất hiện. Tôi ngồi xoay lưng như không biết để tránh phải chào hỏi.

Như đã có ý và dự tính trước, người công an tới và đứng trước mặt tôi:

- Anh cứ ngồi tự nhiên. Hôm qua chị có đến thăm nuôi anh?

Câu hỏi khá bất thường, tôi nhìn người công an, khó hiểu:

- Cán bộ đã biết rồi...

- Tôi biết chị trước đây. Tôi là... học trò của chị.
- Tôi không hiểu. Chắc cán bộ nhìn lầm người rồi.
- Tôi đã nói chuyện với chị. Và chúng tôi đã nhận ra nhau.

Tôi nhìn người công an, thăm dò soi mói:

- Khó hiểu. Tôi vẫn chưa hiểu. Cán bộ có thể nói rõ ra một chút.

- Thế này, năm 1972 tôi học lớp 6 trường trung học Vinh Sang ở Biên Hòa và chị là cô giáo dạy Sử lớp tôi.

Tôi cười thăm dò:

- Tôi nhớ ra rồi. Cô ta chỉ là cô giáo chạy giặc.

Đến lượt người công an trở mặt:

- Anh nói gì tôi không hiểu?

- Mùa hè đỏ lửa năm đó, cô theo gia đình chạy từ Pleiku về Biên Hòa. Anh của cô là giáo sư trường Vinh Sang. Còn cô chỉ là cô giáo bắt đắc dĩ, lúc bấy giờ cô đang học lớp 11 ở Pleiku.

Người công an bước tới, quên mất khoảng cách. Người tù chột giật mình, đứng lên, bước thụt lùi, cười.

Người công an nói nhẹ vói theo:

- Hèn chi khi học lớp 7 tôi không thấy chị dạy. Mà sao anh rành chuyện của chị những ngày đó quá vậy? Bộ anh quen chị trước đó? Sao anh lại cười?

- Tôi chỉ quen cô giáo của cán bộ sau đó, sau trận đá banh trong trường, học sinh nội trú đá với ngoại trú.

Miệng và mắt người công an mở to quá khổ:

- Hả? Trận đá banh hôm đó?

- Tôi làm trọng tài.

- Hả? Anh làm ...trọng tài? Anh mặc đồ lính hải quân và anh làm trọng tài?

- Không sai. Ngày lễ Thánh bốn mạng của nhà trường hàng năm, tôi và những học sinh cũ vẫn kéo nhau về thăm trường và chia tay nhau bằng trận đá banh.

Đôi mắt người công an hấp háy, hồi tưởng:

- Tôi nhớ ra rồi. Anh làm trọng tài. Anh không tính điểm cú sút "ngả bàn đèn" làm bàn hôm đó của tôi. Anh còn nói tôi đá ăn gian...

Người công an đang sôi cơn sốt. Tôi cũng bị lây:

- Cha chả! Thì ra cán bộ hôm đó là chàng Bồn Lừa đầu ghê của Duyên Anh.

Người công an cười toe:

- Đúng rồi... Bậy! Tôi không có ghê!

- Bồn Lừa đầu ghê biểu diễn cú đá "ngả bàn đèn", và banh đụng phải cô giáo đang đứng cạnh cột gôn, cô giáo té nhào trước khi banh lọt lưới.

- Anh đã không ủng hộ cú đá "ngả bàn đèn" của em, anh còn bắt em phải xin lỗi chị. Anh bênh chị?

- Dĩ nhiên.

- Có nghĩa là anh quen chị trước đó.

- Không phải. Sau đó.

Người công an bước tới gần hơn. Người tù đứng yên. Khoảng cách biến mất. Giọng người công an trêu mếu:

- Em cũng là học sinh nội trú Vinh Sang. Như vậy em phải gọi anh là sư huynh, đại sư huynh phải không?

- Bất buộc!

Người công an nhìn tôi, bối rối:

- Em xin lỗi anh. Ngày hôm đó...

Tôi chột hiệu, nhưng vẫn gặng hỏi:

- Ngày hôm đó ...nào?

- Hôm em dẫn anh lên chấp pháp.

Tôi bỗng tội nghiệp. Tôi cố xóa đi bóng tối:

- Nhiều hôm đó quá... Tôi đã quên mất rồi.

- Nghĩ lại, em thiệt là cà chớn.

- Tôi quên mất rồi.

- Anh đừng nói vậy. Em hứa...

- Thật tình. Tôi đang quên.

- Em cảm ơn anh.

oOo

Cửa phòng lao động được công an mở sớm và đóng trễ, có khi đến nửa khuya mới đóng. Công an trại thường vô ra và để dãi với tù phòng lao động để "liên hệ nhờ vả" như nhờ tổ mộc đóng cái tủ, nhờ tổ rèn trui cái dao, nhờ tổ gò làm cặp thùng đựng nước v.v...

Tôi ngồi bên bếp lửa, trong phòng lao động. Chúng sốt rét kinh niên đang trở về, định kỳ hàng tháng trở về. Đêm nay tôi phải chờ nó, phải đợi nó, chờ và đợi cơn sốt rét vật. "Ngày mai mình sẽ trở lại bình thường", tôi an ủi tôi.

Có người đến bên tôi. Tôi chẳng bận tâm. Cơn sốt rét đang ùn ùn trở về làm tôi ngộp thở.

Một bàn tay đặt trên vai tôi. Tôi quay nhìn. Thì ra người công an Bồn Lừa:

- Anh sao vậy?

- Sốt rét vật.

- Em có cái này của anh. Cần thận...

Tôi cảm thấy bàn tay trên vai mình nặng cả ngàn cân. Cơn sốt rét bỗng nhiên bốc hơi. Tai tôi thính như chưa bao giờ thính.

Bồn Lừa dúm vào tay tôi một gói thuốc lá đã xé nắp, đã hút gần hết. Bồn Lừa nói nhỏ hơn giọng:

- Hôm đó chị nhờ em đưa anh gói thuốc, trong đó có tiền và thư.

- Em đọc chưa?

- Rồi. Em xin lỗi anh.

- Giải. Về ngủ đi.

Một tuần lễ sau, tôi trốn trại. Tôi quên không hỏi tên người công an. Bồn Lừa đầu ghé cũng chẳng biết tên thật của tôi là gì... †



Thơ

#24 Trần Ngọc Sơn

Tiếp một cõi buồn

Chiều hôm ni,
 ngang qua cầu biên giới
 Núi trùng trùng, sương điệp điệp giăng cao
 Ta đứng lặng, nhìn quê hương khuất bóng
 Triền bên kia, tuổi nhỏ lạc phương nào ?
 Mây, lớp lớp đùn lên từ đỉnh núi
 Phế hoang, màu yêu cũ đã xa xăm
 Người thuở trước, hàng huỳnh anh thấp thoáng
 Trời sang thu, vàng vố hút mù tằm
 Chiều hôm ni,
 bước 1 mình qua đôi vắng
 Trời thấp cao, chân lạc bước quay về
 Không tưởng được, quê hương chừ xa quá
 Tình một năm, cũng đây mộng xa khơi
 Những tưởng đó, một năm làm du thủ
 Đời rong rêu trong khúc hát phiêu bồng
 Quên tất cả, đường ngựa hoang hồ hải
 Hết quay về, khoảng tàn cuộc hư không
 Sương đã lạnh,
 tuổi vàng khi ngó lại
 Trời bình yên bay lượn dưới chân mình
 Căn nhà cũ, và người xưa đã nhạt
 Bước lên đần... ta chạm tới u minh.

Màu áo hoa cà

Anh đi rồi, 1 mình em bật khóc
 Nhớ người yêu, nhớ những nụ hôn nồng
 Em thì thầm, âu yếm có thương không ?
 Sương ở đảo có nhạt nhòa màu mắt
 Bụi có bắn áo hoa cà anh mặc
 Giầy xô lấm bùn, nặng lắm không anh
 Trăng ở đó có sáng lúc giang hành
 Để anh vệt lá dứa truy kích địch ?
 Anh thường bảo nhỏ sao nhiều thối mấc
 Tìm hiểu làm gì, lo sợ bâng khuâng
 Chấp nhận làm người yêu của lính thủy
 Phải biết coi thường biển động rạch sâu
 Tin bảo đến, cũng làm em hốt hoảng
 Rạch u tối, em run rẩy suy tư

Anh về thăm, rồi đến lúc già từ
 Em nức nở, như một lần vĩnh biệt
 Anh trách móc bằng tia nhìn tha thiết
 Lời dối hờn mang trêu mếu làm sao
 Em uống say, từng hơi thở ngọt ngào
 Anh siết nhẹ, bờ vai người em nhỏ
 Nhưng trong một khoảng thời gian nào đó
 Em chột buồn nhìn mây trắng mỏng manh
 Em chột buồn vì phải cách xa anh
 Tóc quyen rối, không còn ai ve vuốt
 Thêm hơi thở gây gây mùi khói thuốc
 Thêm tiếng cười, đọng chứa một trời thương
 Viết tên anh, em khẽ nhắc một mình
 Đêm không lạnh, sao hờn em băng giá ?
 Khoảng cách không gian, mình xa nhau quá
 Nếu em buồn cũng đừng trách nhen anh.

Hình & Mộng

Mẹ thay lá,
 phượng nở rồi lại nở
 Đời buồn thương, ta những nhớ với thương
 Quên khi đi, không mang theo chút gió
 Gió quê hương, ôm cuộc mộng tình hồng
 Ta đem theo, hình căn nhà vách đất
 Khói lam chiều trong gió cuộn hàng cau
 Và tấm hình... lửa đạn ngày đi tản
 Mẹ bỗng con, cha gánh gao sau
 Không biết có ai chờ theo kỷ niệm?
 Một tấm hình,
 có đủ cả mẹ cha
 Cho ta mượn, đêm này nhớ lại
 Nhớ ngày xưa... một thuở thật êm đêm.



Chim biển Trần Ngọc Sơn

BAO CÔNG

Vùng IV

✦ 24 Lương Văn Mỹ

Nguyễn Sáng Chiêu và tôi từng là đôi bạn cặp kè từ những ngày đầu trung học. Cả hai có một điểm giống nhau là sinh quán tại Sài Gòn, nhưng lại về tỉnh sống với ông bà Ngoại, chờ những dịp bãi trường mới về thủ đô thăm nhà. Ngay vào những dịp đó, chúng tôi cũng phóng xe qua lại với nhau. Cả hai gia đình đều coi chúng tôi là con. Nhờ đó mà tôi được biết đến một Bao Công thời đại, và sự tiếp xúc đó đã ảnh hưởng khá nhiều đến cuộc sống của chính tôi về sau này. Đó là Đại Tá Quân Pháp Nguyễn Văn Chiêu, Chánh Thẩm Tòa Án Quân Sự Mặt Trận Vùng IV Chiến Thuật, kiêm Đại Biểu Chính Phủ Vùng IV, và là ông thân của Nguyễn Sáng Chiêu.

Những lần qua Thị Nghè thăm bạn, thi thoảng lắm tôi mới gặp được bác. Phần lớn thì giờ ngoài nhiệm sở của bác (lúc làm việc ở Nha Quân Pháp) là ...ở trường Luật. Bác đã đậu mấy bằng Luật rồi mà vẫn ghi danh học nữa, học hoài. Còn nhớ, trước đận Mậu Thân (tức là bọn tôi chưa xong trung học đệ nhất cấp), có lần tôi đánh bạo hỏi bác: "Dạ bác lớn tuổi rồi, không bao lâu nữa là giải ngũ, về hưu, mà cháu thấy bác lúc nào cũng học..., để chi vậy?". Bác cười cười: "Cốt yếu của sự học không phải để lấy bằng hay lên lon lên chức, mà là để mở rộng kiến thức cho việc phán đoán chuẩn mực và hành xử đúng đắn mỗi ngày. Nếu đã tính như vậy thì sự học biết bao giờ là dứt? Riêng gia đình bác thì đông con lắm, bác còn một điểm phụ nữa là học để làm gương cho mấy đứa nhỏ". Chết chưa! Nghe mà toát mồ hôi! Tôi chỉ hỏi một câu tò mò đơn giản bằng hòn sỏi, lại nhận được một bài học để đời to như trái núi.

Tôi quay về Sài Gòn từ đầu năm đệ tam. Chiêu cũng phải về Sài Gòn sau tú tài đôi. Chiêu vào Khoa Học, còn tôi vào Luật khoa. Cả hai qua lại với nhau hàng tuần, nhưng ít khi tôi gặp bác, về sau mới biết đạo đó bác bận tui bụi với những phiên tòa xét xử tù binh Việt cộng đến chật cả trại Phú Quốc.

Cuối năm đó tôi quyết định gia nhập Hải Quân, dù vẫn còn tuổi hoãn dịch hai năm vì lý do học vấn. Tôi mặc bộ khaki quân sự học đường, giắt bàn chải và thỏi kem đánh răng vô túi, rồi lên đờ má tôi dọn hàng ra bán ngoài trường học, mới yên tâm lên "thưa chuyện" với ba tôi. Là bởi tôi sợ má tôi sẽ òa khóc khi nghe tôi đăng lính vào lúc tin chiến sự dồn dập dội về Sài Gòn hàng ngày. Ba tôi không ngạc nhiên mấy. Ông chỉ dặn tôi mỗi điều đơn giản: "Đây là lúc khởi đầu của những quyết định của con về đời sống và lẽ sống của chính con, trong đó sẽ có cả những quyết định ảnh hưởng đến sinh mạng và gia đình người khác. Phải luôn nhớ đến trách nhiệm đó và cân nhắc thật kỹ cho từng quyết định". Ông bảo tôi đến thấp hương trước bàn thờ Ông Bà trước khi rời nhà. Bà chị tôi sụt sùi lệt

cho sợi dây chuyền mỏng teng, gọi là để phòng hồ những lúc đói bụng hết tiền, lại dúm thêm cho chai dầu Nhị Thiên Đường còn lúng nữa, phòng khi gió máy. Cứ thế, tôi đeo xe buýt ra bến Bạch Đằng, với một đỉnh ninh chắc nịch rằng mọi việc sinh hoạt đã có quân đội lo cho từ đây.

Sau một loạt thủ tục hành chánh dò giấy tờ, lấy số quân, khám sức khỏe..., các tân binh thường phục ở đây được hai đàn anh (về sau biết ra là niên trưởng Văn Inh & Lý Tỷ khóa 21) hướng dẫn một số động tác thao diễn cơ bản, xong rồi bảo: "Về đi, mai gặp lại". Chết chưa! Về đâu bây giờ, khi mà tôi không dám nhìn má tôi khóc? Bèn thả bộ dọc theo Hải Quân Công Xưởng, qua Thảo Cầm Viên, rồi tự nhiên qua Thị Nghè, nhà Chiếu. Tôi biết là hai bác không ngại cho tôi tá túc ít lâu, cho tới khi nhập trại. Thế là Chiếu với tôi kéo nhau ca café Lú nghe nhạc, tán gẫu chuyện trên trời dưới đất, từ Mỹ Tho lên tới Sài Gòn. Tối tối, tôi nghe tiếng má của Chiếu sụt sùi. Thì ra hấn vừa mới "thưa chuyện" với ba má để đăng lính. Cái này mới là chết giấc binh phương: Thú nhất là tôi về đây xin tạm trú vì không dám về nhà mình, mới nảy sinh ra trường hợp Chiếu cũng đòi đăng lính. Thú hai là tôi không dám nhìn má tôi khóc, nhưng bây giờ đang nghe má của bạn mình khóc. Tôi nợ bác gái một món nợ suốt đời không trả nổi. Vì rằng bà đã có một số dự định về tương lai của Chiếu, là qua trung gian của người dựng của Chiếu là Tùy viên Quân sự Tòa đại sứ Việt Nam ở Tunisie, Chiếu sẽ qua Tunisie rồi qua Pháp để theo học ngành Y. Trong lúc đó, ý kiến của bác trai thì khác hẳn: Việc gì phải đi Tây? Nó sinh ra ở đây thì phải làm đủ bốn phận ở đây cái đã! Còn muốn học ngành Y thì nhà mình đâu thiếu gì bạn quen để giới thiệu cho nó vào ...Quân Y? Thế là bác gái càng tức tưởi hơn....

Rốt cục, sáng hôm sau, một tân binh đèo một chuẩn tân binh vào Bạch Đằng (vì đã biết là có thể gửi xe và giữa trưa là bị đuổi về). Chiếu cũng trải qua những thủ tục y chang như tôi vừa mới làm ngày hôm qua, số quân hai đứa chỉ cách nhau một con số. Sau đó một thời gian, đám tân binh đợt chót của khóa 24 được tải ra Cam Ranh, bằng dương vận hạm, để thụ huấn căn bản quân sự đặc thù hải quân, thay cho các chương trình tổng quát ở Quang Trung như các đợt trước đó. Nếu các quân trường đều tập trung ở Cam Ranh thì chắc là chẳng mấy ai ngại đi lính. Ở đó chỉ có trời, biển và bạn bè. Các tour du lịch tân kỳ ngày nay cũng chỉ mong đạt được ngàn đó cho du khách. Nha Trang nhộn nhịp hơn, nhưng hoàn toàn thiếu cái riêng tư một cõi của Cam Ranh. Rồi cả khóa đón đàn em, xây tượng đài Thánh Tổ, về Sài Gòn diễn hành 19/6, và ra trường.

Chiếu về Hải Đội III, bên cạnh Bộ Tư Lệnh Vùng III Duyên Hải, Cát Lở, Vũng Tàu. Tôi về Duyên đoàn 34, viết tắt là ZĐ34, trấn thủ cửa sông Hàm Luông, là đơn vị gần nhất với hấn mà tôi còn có thể chọn. Về mặt công tác, ZĐ34 trực thuộc Vùng III Duyên Hải. Nhưng về mặt địa dư, ZĐ34 nằm trên lãnh thổ của Chi khu Ba Tri (quê quán cụ Đồ Chiếu), thuộc Tiểu khu Kiến Hòa, Vùng IV chiến thuật, và do đó, kiêm nhiệm luôn cả các hoạt động yểm trợ cho các đồn Địa Phương Quân nằm sát mặt sông trong vùng này. Có 2 ngã để về tới đây từ Sài Gòn: Thú nhất là ra trình diện ở Cát Lở và chờ đến khi có chuyến Ferro-Cement của ZĐ lên Cát Lở công tác, hoặc có khi may thì quá giang được chuyến PCF nào đó của Cát Lở đi công tác xuống cửa Hàm Luông hoặc Cổ Chiên, Ba Động, rồi "nhảy ghe" về ZĐ. Thú nhì là đi xe đò về Mỹ Tho, qua phà Rạch Miễu, sang xe lam về chợ Bến Tre, nhảy xe lôi đi tới phà Chệt Sậy, đón xe đò chợ chạy ngang Giồng

Trôm về quận Ba Tri, rồi đeo xe lam lần nữa để về xã Tân Thủy, ấp Tiệm Tôm, là nơi đóng quân. Tôi tân đáo đơn vị bằng ngả thứ nhì. Và ngay trên đường trình diện đã học được lắm điều về quê hương và con người, bằng chính cảm xúc tại chỗ, mà có lẽ không một bài học chiến tranh chính trị nào có thể cung ứng được.

Phà Chệt Sậy là giải pháp tình thế cho bà con hai bên sông có thể qua lại, sau khi cộng quân giật sập cây cầu sắt Chệt Sậy, không phải bằng mìn, mà bằng hàng trăm thân dừa cột lại thành bó, được thả vào lúc nước ròng chảy xiết xuống nhanh nhất. Lúc xe lôi buông khách ở bến phà, bỗng dưng có một đám con nít tụ chôn lấy khách, xà tới, xin vắc muốn hành lý xuống phà cho khách. Thằng bé gầy còm đến nài nỉ tôi không bằng lời mà bằng ánh mắt và bằng ngón tay chỉ vào cái túi nhà binh nhét đầy sách, to và có thể nặng gấp hai lần chính nó. Tôi buông cái túi xuống đất, ngồi lên đó, chừa chỗ và ra dấu cho nó ngồi xuống bên cạnh, xong châm thuốc rồi tò mò hỏi thăm thằng bé: Em còn đi học không? Dạ, thôi rồi! Sao vậy? Dạ, chưa có cô giáo mới! Trường em ở gần đây không? Dạ, kia kia! Tôi nhìn theo ngón tay của nó thì thấy xa xa hình dáng của một dãy nhà tôn chùng ba gian, tất cả đều thủng như một chiếc rổ úp. Tôi rít đến cháy cạn điếu thuốc mà vẫn không ngăn được nỗi xúc động, và chưa bao giờ dám mở miệng hỏi thêm câu kể chực trào ra: Còn cô giáo cũ của em đâu?

Tôi tặng thằng bé một ít tiền, tương đương với giá chai bia mà tôi sẽ nhận, rồi vắc túi xuống phà. Phà là một chiếc bè nổi dính chặt vào hai sợi cáp nối vào hai bờ sông. Sợi cáp thấp sát thân bè là trục dây dùng để giữ cho bè không bị trôi theo con nước lớn ròng, thường cong như một cánh cung. Còn sợi cáp trên cao là trục dây dùng để "bẫy" chiếc bè sang bờ bên kia: Khoảng sáu bảy nhân công (chắc là nông dân ngoài vụ mùa) cầm tay những thanh sắt móc vào dây cáp, bấu chân xuống sàn bè mà vận sức bước tới, để đạp cho chiếc bè chạy lui sang bờ bên kia. Người nào đi tới cuối bè thì tháo móc sắt, sắp hàng ngược lại từ đầu bè, rồi bẫy tiếp. Cứ vậy, họ vận chuyển cả xe xăng, xe hàng qua lại con sông bị gãy một nhịp cầu. Tất nhiên là xe cứu thương và xe nhà binh là được ưu tiên vào mọi lúc. Chẳng ai rõ là trong lúc vận sức đẩy bè, họ có nghĩ đến, hay nghĩ gì về những tay phá hoại đánh sập cầu để làm khổ dân nhiều hơn khổ lính như thế này không?

Tới chùng về đến đơn vị, tôi mới được tiếp xúc, gần gũi với rất nhiều nông dân và những đứa bé nhà quê như vừa kể. Và mới tá hỏa ra rằng cái trách vụ sĩ quan chiến tranh chính trị mà các đơn vị thường mặc nhiên giao phó cho những tay mới ra trường (theo thói quen và không thắc mắc) như vậy ...quả là một lỗ hổng không phải nhỏ.

Những thằng Đục, con Hường... ở đây không có thì giờ đánh bi-da hay làm điệu. Buổi tối, dưới những ngọn đèn tù mù, tụi nó vừa học bài vừa thắt những sợi dây câu dài cả cây số, xong móc mồi rồi thả xuống ra giăng dọc theo bờ sông trước khi rửa chân đi ngủ. Buổi sáng, đứa thì đi gỡ dây câu, rộng tôm cá; đứa thì vớt bèo, xắt chuối cây, nấu một nồi cám thật to, để nguội cho đàn heo, xong mới cột túm vạt áo dài, xách dép lội ruộng ra đường cái đón xe bò chở hành ra chợ quận để quá giang tới trường. Cái học ở đây được mọi người cùng hiểu ngầm với nhau và như nhau là để tính tiền cho khỏi lộn, vậy thôi. Có muốn mở rộng chân trời kiến thức hay hy vọng cho chúng nó, ắt hẳn không thể bằng kiểu bài bản sư phạm chúng đã từng nghe ở trường, mà phải bằng những câu chuyện kể dày dứa, sao cho tụi nó phải hỏi tới, hỏi tới...

Những bác Ba Trừ, những chú Tư Đáng... ở đây cũng vậy, sống và suy nghĩ rất đơn giản. Họ đạp xe tới cây cầu khi bắc qua nương lạch, tự động kê vai gánh cái đòn dông xe đạp qua bên kia cầu, thả xe xuống rồi leo lên đạp tiếp, mà không cần nghĩ đến chuyện thay sửa cây cầu, nói gì những chuyện lớn hơn, phức tạp hơn, như chủ nghĩa hay chính trị chẳng hạn. Họ không nắm vững nguyên ủy của cuộc chiến, lại càng không thấy có trách nhiệm gì với cuộc chiến, vì nghe đâu đã có quân đội ...nhận sự ủy thác về trách nhiệm đó rồi. Họ sống, phán đoán và hành xử theo cảm tính và cảm tình nhiều hơn là lý luận. Ngược lại, tâm lý chiến của ta, xuất phát từ thành thị, không có gì nhiều hơn những bài ca Chính Huấn chỉ nhằm làm cho lính lên tinh thần, chú không phải để thuyết phục dân chúng rằng chính nghĩa thuộc về ta. Các bác Ba Trừ, chú Tư Đáng... ưa vọng cổ hơn mấy bài chính huấn. Hễ chuyển cào nào có con đuối đen hay con chình, con lịch, là thế nào họ cũng kéo vài ba chai đế với cây cò cây nhị ra mà vui vẻ với nhau. Đây lại là sinh quán và mộ phần của cụ Đồ Chiểu nữa, thành ra tới gần với nông dân ở đây bằng 6 câu Lục Vân Tiên qua những ly đế pha nước dừa này để ăn hơn là ...Trên đầu súng quê hương tổ quốc đã vươn mình. Rồi... nhân dịp vui vẻ này mà xin mấy bác đốn cho vài cây dừa để thay mấy cây cầu khi, về ZĐ xin vài tấm vỉ sắt thả lên mấy thân dừa cặp đôi, vậy là các bác các chú phon phon phóng xe qua cầu mà không cần phải cõng xe như trước nữa. "Thằng này mới về đây mà coi bộ... biết điều, chơi điệu!". Không đòi gả con gái cho nó cũng uống? Cái đó mới chính thực là bằng chiến tranh chính trị do dân cấp cho. Ngược lại, đó cũng là lúc chính tôi nhận chân ra sự khác biệt giữa tình yêu nước mơ hồ so với lòng thương dân và được dân thương ngay trước mặt. Đối với mấy ông già bạn đế này thì trong ZĐ không có cấp bậc gì ráo. Trừ một người họ gọi là "ông Trưởng" ra thôi, còn lại đều là thằng tuốt luốt. Nhưng tới khi mấy ông thương rồi thì tin tức tình báo tràn về không kịp nhớ: Khi nào "nó" về, về mấy đứa, súng ống ra sao, nó về ngả nào, đi ngả nào, có thu "thuế" hay không, chặn đường nào thì lấy được cùi thuế v.v....

Các toán trực của ZĐ, từ đó, ngoài nhiệm vụ chính là tuần tiễu của sông và đổi quân định kỳ cho các đồn địa phương quân, còn gia tăng một sinh hoạt bất thường nữa là thả ghe cây Yabuta vô rạch ..đi kích đêm. Ngẫu nhất trong đám kích đêm này là toán của Trung úy Nguyễn Hữu Khiêm "Khàn" (khóa 19) và Thiếu úy Lê Bá Thạch (khóa 23, chiến sĩ xuất sắc đi Đài Loan cuối năm 1973).

Thỉnh thoảng, Đại úy Du (khóa 15), Chỉ huy trưởng ZĐ, cũng thả quân đi kích. Có lần ông dứt điểm hai cộng quân với cùi "thuế" thu tiền của dân, kèm theo 1 mã tấu và 1 súng ngắn K-54. Bản báo cáo theo ngả Hải quân không có gì trở ngại. Chỉ rắc rối là từ bản báo cáo theo ngả Chi khu lên Tiểu khu rồi về Quân đoàn IV. Viên Thiếu tá Phụng Hoàng của chi khu không chứng nhận đó là hai cộng quân, chỉ vì lý do đơn giản là Đại úy Du không biết nhậu, và không "biết điều" (chia tiền "thuế" tịch thu của địch, thay vì gửi hết về Vùng III Duyên Hải). Điều đó có nghĩa là Đại úy Du bắn làm dân và ngụy tạo tang chúng!

Dò hỏi ra mới biết là viên Thiếu tá Phụng Hoàng còn xúi thân nhân của địch đi kiện ZĐ, hồ sơ kiện tụng sẽ chuyển về Tòa án Quân sự Cần Thơ. Tôi nghĩ đến bác Chiểu, và đề nghị với Chỉ huy trưởng cho tôi lo chặn vụ này. Đại úy Du bắt tôi phải lên trình diện Tư Lệnh Vũ Đình Đào, để trình bày mọi chuyện và nhận thêm chỉ thị của thượng cấp. Tôi

trình diện Phó đề đốc Đào cả thủy hai lần. Lần trước là bởi bài báo (về hệ thống bổ nhiệm sĩ quan chiến tranh chính trị) tôi gửi đặc san Luốt Sóng không đăng, lại đề nghị ngược là tôi cần trình bày thẳng cho Tư Lệnh Vùng để trực tiếp giải quyết. Lần này là để Tướng Đào cấp sự vụ lệnh cho tôi đi Cần Thơ, kèm theo một lá thư tay kính gửi Đại tá Quân Pháp Nguyễn Văn Chiếu.

Trên đường đi, tôi cố gắng sắp xếp câu chuyện trong đầu để có thể kể mạch lạc cho bác Chiếu nắm rõ về mối tương quan không mấy thuận thảo giữa ZĐ với bên Phụng Hoàng của Chi khu, bởi tôi biết rằng chỉ có cơ hội lần này là duy nhất. Điều này làm tôi nhớ lại lần ra tòa "bào chữa" cho Bảo Sự, hồi cuối năm sinh viên alpha, trước khi nhận đàn em 25. Lần đó, tôi đã cố khơi hết mọi điểm có thể sử dụng được trước phiên tòa của trường, để cãi cho bạn, nhưng không thành công đối với trường hợp của Bảo Sự. Lần này, tôi biết là mình có nhiều lợi thế hơn.

Bác Chiếu đón tôi sau giờ làm việc. Thành ra tôi không biết khung cảnh của tòa án hay văn phòng của bác như thế nào. Chỉ biết chỗ ở của bác là một căn trong dãy nhà xe đằng sau tòa án, ngay kế bên là căn của người thượng sĩ tài xế kiêm "bếp trưởng". Phòng khách, phòng ăn và phòng ngủ của bác dính liền nhau và không có vách ngăn. Phần lớn bàn ghế làm bằng tre hoặc mây. Trên cái bàn vuông của "phòng khách" có một chậu thủy tinh tròn thật to, giống như một bồn nuôi cá cảnh, nhưng chính ra là bồn nuôi con giấm, dưới đáy bồn còn nguyên một trái chuối xiêm chín rục. Hai bác cháu và người thượng sĩ tài xế của bác cùng ăn cơm chiều với nhau: gà kho xả ớt, dưa leo, và canh rau má nấu tôm khô. Món tráng miệng là chuối khô với nước trà. Sau bữa cơm, tôi nói chuyện về ZĐ34 với bác tới khuya, cho tới khi người thượng sĩ tài xế của bác qua giảng mừng cho tôi ngủ tạm trên cái phản tre lót đệm. Sáng hôm sau chia tay. Bác dặn tôi về nói lại với Đại úy Du là bác đã hiểu chuyện, rất thích những anh em đánh giặc "tối nơi tối chốn" và không chơi trò "lót tay" trong quân đội; bác sẽ đợi coi hồ sơ và sẽ có những thủ tục thích ứng đối với bên nguyên để khiến họ phải tự ý bãi nại, sau đó, nếu Đại úy Du có muốn kiện ngược lại bên Phụng Hoàng thì sẽ tính sau.

Tôi đón xe đò quay về lại nhiệm sở ngay hôm đó với lời nhắn của bác Chiếu. Tuần sau, Đại úy Du rủ tôi đi Cần Thơ. Ông muốn tự tay mang một cặp Cognac đến cảm tạ ông Đại Tá Quân Pháp. Tôi bàn ngang: thứ nhất là bác ấy không uống rượu, thứ hai là ngay cả người nhà từ dưới quê đến thăm mà xách gà với cam lên biếu là bác không tiếp. Đại úy Du bảo cứ đi, nhận hay không là chuyện của ông, còn phần cảm tạ không thể thiếu là việc của mình. Lần này chúng tôi đi bằng xe Jeep của ZĐ.

Bác Chiếu tiếp chúng tôi cũng sau giờ làm việc, vẫn tại dãy nhà xe đằng sau tòa án. Ông bảo: Ông đại úy đã có công mang quà từ xa về biếu, tôi không nhận thì phụ lòng ông, mà nhận thì không đúng nguyên tắc của chính tôi. Thôi thì để được cả hai, tôi xin nhận nhưng không dùng. Nói xong, ông mở nắp cả hai chai Cognac, và rót cùng lúc vào bồn nuôi giấm đặt trên bàn phòng khách. Tay hạ sĩ nhất tài xế của Đại úy Du đứng nhìn, tròn xoe cặp mắt và nuốt nước bọt đánh ực. Ngay vào lúc đó, tôi mới cảm ra được giá trị của những chiến công thắng giặc và chiến thắng chính mình còn khó hơn thắng giặc. Tôi biết là tôi đang đứng trước một anh hùng đã đạt mức tự thắng, mà theo nhà Phật gọi là hạnh Bồ Tát. Sau đó, bác Chiếu có đôi lời ngợi ca tinh thần đánh giặc của anh em ZĐ

trước khi tiễn khách, nói rất tiếc là nơi ở chật hẹp không thể giữ khách qua đêm. Chúng tôi ra Cần Thơ tìm chỗ trọ. Chiều đó, Đại úy Du đãi tôi một chầu bánh cốm rượu nếp than ngay bến Ninh Kiều. Ông bảo là nhờ không nghe lời bàn ngang của tôi mà được gặp một con người thật đáng kính phục. Giữa năm 1974, Đại úy Du rửa lon Thiếu tá, và cưới vợ. Giữa năm 1975, Thiếu tá Du quyết định ở lại Việt Nam, vì còn mẹ già ở Sài Gòn. Ông không được ở gần mẹ, mà phải vào tù cải tạo.

Bác Chiếu cũng đi tù cải tạo. Ông bị đày qua nhiều trại tù Bắc Việt trong 13 năm liền, vì lý do đã xét xử quá nhiều tù binh Việt cộng ở Vùng IV. Sau này, khi cả nhà sang Mỹ theo diện HO, tôi ghé thăm bác, mới hay là trong tù, bác đã học thêm tiếng Nga, và đã tự dịch một số sách Nga. Với tôi, bác vẫn là một anh hùng như ngày nào: Kẻ địch đã đánh những đòn thù chí mạng, nhưng bác vẫn lấy sự học làm thuốc để an lành ngẩng mặt ra khỏi những trại tù khắc nghiệt nhất Việt Nam, và có thể là thuộc hàng đứng đầu thế giới. Bác chăm sóc bác gái (bị tai biến mạch máu não và bán thân bất toại) tại một y viện ở Mankato, Minnesota, cho tới lúc cả hai bác cùng về nước Chúa. Nhưng hình ảnh anh hùng của bác, từ trước và sau năm 1975, vẫn đọng lại trong trí tôi, mãi mãi. †

Ngụ Ngôn Của Mỗi Ngày

† Đỗ Trung Quân

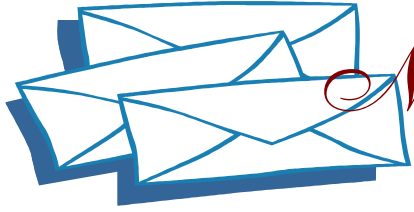


Tôi đi học mỗi ngày.

*Tôi học lời ngọn gió
Chẳng bao giờ vu vớ
Tôi học lời của biển
Đừng hạn hẹp bến bờ.*

*Tôi học lời con trẻ
Về thế giới sạch trong
Tôi học lời già cả
Về cuộc sống vô cùng.*

*Tôi học lời chim chóc
Đang nói về bình minh
Và trong bia mộ đá
Lời răn dạy đời mình.*



Những Emails

TIỀN ĐẠI HỘI

✉ Nguyễn Văn Cửu, email ngày 25/7/2007:

Thân chào tất cả các bạn 24 và gia quyến,

Gia đình 24 miền nam Cali hân hoan chào đón chương trình tổ chức cho ngày Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra khơi thật là chi tiết và chu đáo của gia đình 24 Houston/Dalas Texas gửi đến cho đại gia đình đệ II Song Ngư. Hoan hô các bạn 24 Texas.

Thưa các bạn, trong tháng 7 vừa qua chúng tôi cảm ơn bạn PNĐiền và các bạn bên Texas đã L/L và thảo luận với chúng tôi thật là nhiều về vấn đề tổ chức ngày Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra khơi và việc thực hiện làm nhẫn (Graduation Ring) cho khóa 24 chúng ta.

Chúng tôi, miền nam Cali và các bạn miền bắc Cali cũng cho biết là sẽ ủng hộ hết mình các bạn bên Texas nếu được gia đình đệ II Song Ngư chọn đứng ra tổ chức lần này.

Tuy nhiên, để theo ý kiến và yêu cầu của đa số các bạn 24 và các phu nhân đã có mặt tại Minesota trong tuần lễ đầu tháng 7-2007 vừa qua nhân dịp cùng nhau tới dự đám cưới con trai của 24 HPMinh, chúng tôi, 24 miền nam Cali cũng xin được gửi đến gia đình đệ II Song Ngư một chương trình đã được 24 NVThành (trưởng ban tổ chức, nếu như miền nam Cali đứng ra tổ chức ngày Đại Hội) và tôi soạn thảo sơ khởi để các bạn ở mọi nơi chọn lựa. Vì một lý do nào đó mà đa số các bạn chọn địa điểm nam Cali làm nơi tổ chức ngày Đại Hội cho năm tới 2008 thì chúng tôi cũng sẽ...cố gắng làm các bạn vui lòng mà thôi! Đây cũng là bản thảo chương trình mà chúng tôi và bên Texas đã trao đổi để bổ túc cho nhau vào tuần qua.

Nếu các bạn ở những địa phương khác đồng ý với chúng tôi thì xin các bạn hãy cùng với chúng tôi vote địa điểm Houston Texas để tổ chức kỷ niệm 35 năm ra khơi vào năm tới 2008. Biết đâu 24 tại miền nam Cali chúng tôi vẫn còn có hội mời các bạn tới tham dự những lần tổ chức Đại Hội vào những dịp kỷ niệm ra trường kế tiếp như: 40 năm, 45 năm, hoặc 50 năm v.v...

Chúng tôi rất vui và phấn khởi để cộng tác với các bạn dù các bạn có quyết định tổ chức ngày Đại Hội ở bất cứ nơi nào.

✉ Nguyễn Sáng Chiếu, email ngày 29/7/2007:

Cùng các bạn 24,

Trong tinh thần thân hữu, trong dịp họp mặt của các bạn 24 từ nhiều tiểu bang California, New Jersey, Pennsylvania, Illinois, Kansas, Washington, Wisconsin và Minnesota về dự đám cưới con trai của HP Minh tháng 7 vừa qua, tất cả các bạn 24 có mặt đều có chung một ý muốn có được một buổi họp mặt để kỷ niệm 35 năm ra khơi.

Được biết các bạn 24 ở Houston, Texas có nhã ý sẵn sàng tình nguyện tổ chức việc họp khóa và thu xếp chương trình thăm viếng, sinh hoạt trong những ngày ở Houston, đây là một tinh thần thân hữu được tất cả mọi người hoan nghinh.

Dù sao trong tinh thần phóng khoáng và tôn trọng ý thích chung, nếu có các bạn ở một nơi khác (thí dụ Nam Cali hoặc Bắc Cali) cũng tình nguyện tổ chức và đưa chương trình lên để cho tất cả biểu quyết lựa chọn thì rất là quý hoá, dĩ nhiên là chúng ta chỉ vui vẻ theo đa số để cùng chung vui, nếu không có chỗ nào khác muốn tổ chức thì coi như phải nhờ vào các bạn ở Houston vậy. Tôi có hội ý với các bạn ở vùng Tây (Đông) Bắc Hoa Kỳ (Minnesota và vùng lân cận), với con số ít ỏi và chưa sẵn sàng lo liệu nội cho việc họp khóa nên đành phải mong đợi các bạn 24 ở tiểu bang khác. Thành thật hoan hô tinh thần các bạn 24 ở Houston vậy.

Thân chúc tất cả các bạn cùng gia đình mọi điều an khang, thịnh vượng.

✉ Nguyễn Thanh Nhã, email ngày 29/7/2007:

Các bạn 24 thân mến,

Hay quá, hoan nghênh cả hai tay, tuy rằng xa quá chưa chắc đã dự được, đồng ý làm



nhẫn ra trường luôn, nếu đi dự có thể làm phiên bạn Nguyễn Hoà Nguyễn đó nghe và có đi thì chỉ 1 mình mà thôi (có giữ 1 tấm hình chụp chung với Nguyễn và Nguyễn anh Sương tại quân trường, có gửi kèm theo thư này).

✉ Nguyễn Thanh Hồng, email ngày 29/7/2007:

Thứ nhất, hoan hô tinh thần K24 Texas.

Thứ hai, dù tổ chức Houston hay chỗ khác, tôi nghĩ chúng ta nên ghi danh từ bây giờ để Ban tổ chức tiện việc sắp xếp.

Thứ ba, Nguyễn Tấn Phát (ở Pháp) cho biết là một số bạn ở Âu châu thích về họp mặt, nhưng chỉ có tháng 8 là tiện nhất vì đó là tháng vacation ở Âu châu. Đề nghị Phát liên lạc với các bạn ở Âu châu lấy tổng số người tham dự và cho biết ngày nào thì tiện nhất, từ đó, Ban tổ chức sẽ bàn bạc và quyết định. Tôi nghĩ là các bạn ở Mỹ sẽ ưu tiên dàn xếp dành mọi thuận lợi cho các bạn đã vượt trùng dương để gặp lại những khuôn mặt bạn bè dễ thương cũng như dễ ghét ngày xưa. :)

Về việc ghi danh, tôi xin ghi 2 người, Houston hay bất cứ chỗ nào.

Thân chào các bạn.

✉ Nguyễn Xuân Hùng, email ngày 21/12/2007

Gửi các bạn khóa 24 tâm thư và chương trình ngày Đại Hội.
Merry Christmast and Happy New year.

Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang
Ban Tổ Chức Đêm Hội Ngộ Gia Đình Song Ngư
Kỷ Niệm 35 Năm Đệ Nhị Song Ngư Ra Khơi
1111 Castolan Dr., Houston – Texas 77038
ĐT: 281-820-3808 (H), 832-287-4710 (C)

o-o-O-o-o

Tâm Thư

Kính gửi:

Quý thân hữu, quý niên trưởng, quý bạn và gia đình.

Tháng 9 năm 1973, Khóa 24 Sĩ quan Hải quân "Đệ nhị Song Ngư" mãn khóa, ra khơi. Giã từ phố biển Nha Trang, giã từ 2 năm quân trường ập tràn kỷ niệm:

*Tình mơ, tôi, mặt trời thức dậy
Nặng vẫn còn ngái ngủ trong sương
Nặng chưa nhìn đỉnh tóc
Tôi đã đi đã tới
giàng đường
thao diễn trường
cầu đá
phạn xá ...
Giày sô lổi sỏi lao xao
Thoảng quen như tiếng sóng trào biển khơi...*

Sau ngày 30/4/1975, Đệ nhị Song Ngư vỡ đàn, bạn bè mỗi đứa mỗi phương. Tù đày, trôi nổi và lưu vong đã dạy mỗi đứa thêm những bài học mới để ươm chín trưởng thành. Thêm tuổi đời, trải qua những được và mất để hoà nhập theo những thăng trầm của đời sống. Đó chẳng là số phận, cũng không là vận nước. Đó là truyện, truyện của những viên đá cuội rớt vào lòng biển khơi.

Hôm nay năm 2008, sau 35 năm ra khơi, bạn bè mỗi người đang có một đời riêng, một suy nghĩ riêng, nhưng chắc chắn chúng tôi đang có cùng một ước mơ chung về một vận hội mới cho quê hương và dân tộc. Chúng tôi đang sẵn sàng cho Ngày Hội Ngộ, đang sẵn sàng tìm gặp lại nhau, trao đổi những nỗi niềm và điểm danh ai còn ai mất.

Kính mời quý thân hữu, quý niên trưởng, quý bạn và gia đình hãy bỏ chút thì giờ, đến chung vui Đêm Hội Ngộ Gia Đình Song Ngư, để lắng nghe và tìm lại những thoảng dư âm lạ kỳ thốn thức của tiếng hát nhân ngư mà cứ tưởng đã rằng quên!

Trân trọng kính mời.

Đại diện Ban Tổ Chức
24 Nguyễn Xuân Hùng



Dự Thảo

Tổ Chức Đại Hội 35 Năm Ra Khơi Khóa 24 (Song Ngư 2)

Houston, ngày 21/12/ 2007

Lời mở đầu của các bạn K24 vùng Houston & Dallas.

Thân chào tất cả các bạn Khóa 24,

Với sự tích cực tham gia kêu gọi của các bạn K-24 (Đệ Nhị Song Ngư) khắp nơi gần xa và nhất là chúng ta đã có chung một tiếng nói và, sẽ có một cơ hội gặp nhau để hàn huyên tâm sự trên những bước đường viễn xứ sau hơn 35 năm ra trường. Sau những tháng ngày chờ đợi và biểu quyết của các bạn:

a-) Chúng ta đã chọn được Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Cửu, một tiếng nói chung đại diện cho K24, cùng với sự đồng thuận của đa số các bạn khắp nơi, và

b-) Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Cửu email gửi đi ngày 12 tháng 12 năm 2007 đã đề nghị K24 chúng ta sẽ tổ chức Đại Hội 35 năm Ra Khơi như sau:

“... Đại đa số các bạn khi được hỏi ý đã ủng hộ và chọn Houston Texas là địa điểm để tổ chức ngày Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra khơi.

Đề nghị tổ chức ngày Đại Hội vào dịp lễ Labor Day 1 tháng 9, 2008 (Thứ Sáu 29, thứ Bảy 30 và Chúa Nhật 31 tháng 8).

Các bạn thân, vì thời gian để tổ chức ngày Đại Hội cho chu đáo cần có cả năm để chuẩn bị, việc quyết định chọn địa điểm tổ chức: nếu gia đình 24 không nhận được những ý kiến khác của các bạn gửi lên group email cho tôi ngày 15 tháng 12 này, chúng tôi xin các bạn hãy tích cực ủng hộ gia đình 24 TEXAS (Houston & Dallas)...”

Chúng tôi, các bạn 24 vùng Houston & Dallas Texas, sau lần họp mặt và bàn thảo vào ngày 16 tháng 12, 2007 đã đồng thuận sẽ nhận trách nhiệm:

Tổ chức Đại Hội 35 Năm Ra Khơi Khóa K24

Chính thức sẽ vào ngày: Thứ Bảy 30 tháng 8 năm 2008



Thân mời các bạn và gia đình cùng thân hữu sắp xếp chương trình (vacation) vào cuối tháng 8 năm 2008. Ghi danh, tích cực ủng hộ và cho chúng tôi biết trước càng sớm càng tốt để ngày tổ chức **Đại Hội 35 Năm Ra Khơi Khóa K24 (Đệ Nhị Song Ngư)** của chúng ta sẽ được thành công mỹ mãn. Sự tích cực tham gia và yểm trợ của các bạn về vật chất cũng như tinh thần sẽ là niềm khích lệ vô cùng quý báu cho tất cả chúng tôi, các bạn K24 vùng Houston & Dallas đã và sẽ nhận trách nhiệm tổ chức, đồng thời chúng tôi sẽ đón nhận tất cả mọi ý kiến đóng góp, hình ảnh, tài liệu và bài vở của tất cả các bạn gửi về, vì tất cả chúng ta đều biết rằng **“Một cây làm chẳng nên non,...”**

Sau đây là chương trình tổng quát đã được dự tính và sẽ được các bạn cùng đóng góp ý kiến, liên lạc, yểm trợ cho 3 ngày tổ chức ĐH (29, 30 & 31 tháng 8 năm 2008)

a) Nhân Sự:

Đại diện K24 vùng Houston & Trưởng Ban Tổ Chức: *Nguyễn Xuân Hùng.*

Phụ tá: *Phạm Ngọc Điền & Nguyễn Văn Lộc & Trần Văn Nhơn* (Hoạch định chương trình, liên lạc cùng toàn khóa, ý kiến đóng góp & thay đổi, thông báo định kỳ đến toàn khóa những diễn tiến về những đề mục, chương trình tổ chức ĐH 35 năm ra khơi).

Trưởng Ban Liên Lạc: *Nguyễn Văn Lộc & Trần Văn Nhơn & Trần Ngọc Sơn* (Tiếp đón, Khách Sạn, Nhà Hàng, Ban Nhạc..)

Thủ Quỹ: *Nguyễn Xuân Hùng* (Liên lạc đóng góp & ủng hộ cho ngân quỹ tổ chức, bạn NXH sẽ thông báo cùng các bạn).

Địa chỉ: *1111 Castolan Dr., Houston, Texas 77038-1813*

Email: *hunguyen49@hotmail.com*

Điện thoại: *(281) 820-3808 / Home & (832) 287-4710 / Cell.*

Toán Quốc Thánh Quân Kỳ: *Đặng Thành Trước & các bạn* (cần 8-10 người), Với sự hợp tác của các bạn đến từ những nơi khác (California) tham dự, Cờ Hiệu Quân Kỳ sẽ mượn từ Hội Ái Hữu Hải Quân Houston.

Nghi Lễ: *Đặng Thành Trước* (Tr/Tá Ngô Văn Sơn K-12/ Đệ Nhất Song Ngư sẽ giúp hướng dẫn).

Đặc San 35 năm Ra Khơi & MC: *Nguyễn Hoà Nguyên & (open)* (Liên lạc đóng góp bài vở của tất cả các bạn để chúng ta có thể viết lên những kỷ niệm vui buồn quân ngũ của quá khứ và hiện tại, bạn NHN sẽ thông báo chi tiết đến cùng các bạn).

Trưởng ban Văn Nghệ & Điều hợp chương trình: *Nguyễn Hoà Nguyên & Nguyễn Văn Nở* (Với sự hợp tác của tất cả các tài năng K-24, phu nhân cùng gia đình & có thể mượn thêm 1, 2 ca sĩ khác (nếu được bảo trợ).

Kỹ Thuật & Trang Trí: *Phạm Ngọc Điền & Trần Văn Diễn* (Houston đảm trách với sự hợp tác và đóng góp của tất cả các bạn 24).

Quân Phục: Thông báo sau (*K24 Houston và vùng phụ cận, liên lạc N/T K-23 Nguyễn Văn Cư 281-827-5653*).

Nhấn ra trường: *Nguyễn Văn Cửu & Phạm Ngọc Điền & Nguyễn Xuân Hùng.*

Sẽ email và thông báo đến cùng các bạn asap! và cũng xin các bạn ghi tên đặt nhẫn và gọi chi phiếu về bạn NX Hùng:

Thủ Quỹ: Nguyễn Xuân Hùng

Địa chỉ: 1111 Castolan Dr. Houston, Texas 77038-1813

Email: hunguyen49@hotmail.com

Điện thoại: (281) 820-3808 Home & (832) 287-4710 Cell.

b) Chương trình dự tính tổ chức "35 Năm Ra Khỏi – Khoá 24 SQHQ/NT" (3 ngày):

Ngày 1 (Thứ Sáu 29/8):

Tổ chức riêng cho gia đình K24 và thân hữu (Bắt đầu: 10-12.00 trưa đến khi tiệc tàn, khoảng 12 giờ đêm)

Địa điểm mượn sẽ tùy theo tiện nghi và giá cả thương lượng tại:

- Party Hall (15' từ Khách Sạn)
- Hội Quán Sinh Hoạt Houston (15' từ Khách Sạn)
- Trung tâm sinh hoạt Lạc Hồng (15' từ Khách Sạn)
- Hoặc những nơi khác (sẽ được Ban Tổ Chức thông báo).

Chương Trình tổng quát dự tính cho ngày họp mặt riêng của K24 như sau:

- Chúng ta đã chọn được Tân Hội Trường / K-24 Ng. V. Cử sẽ có dịp tâm tình với tất cả các bạn K-24 trong dịp này.
- K24 sẽ có dịp hàn huyên cùng tất cả bạn bè và gia đình sau bao năm
- Tặng quà lưu niệm.(Houston đảm trách)
- Tập dợt văn nghệ cho ngày ĐH (Tất cả K24 và gia đình)
- Tập dợt Nghi Lễ & Toán Quốc Thánh Quân Kỳ.
- Ý Kiến đóng góp và thay đổi cho ngày Đại Hội cùng với các bạn trong ban tổ chức (nếu có) đến từ những tiểu bang và những nơi khác.
- Âm Thực & Văn Nghệ Khiêu Vũ bỏ túi cho K-24, gia đình và thân hữu có mặt trong ngày này.

Ngày 2 (Thứ Bảy 30/8): Ngày Đại Hội

* Buổi Sáng: Tự do sinh hoạt cho các bạn đến từ những nơi khác, hoặc các bạn có thể giúp anh em

* Đúc kết cho chương trình ĐH cùng với những bạn trong ban tổ chức đến từ những tiểu bang khác (có thể họp mặt tại khách sạn các bạn cư ngụ Ramada Inn nói trên).

* Buổi Chiều: Từ khoảng 15.30 đến 16.00, các bạn trong ban trang trí & tổ chức và Quốc Thánh Quân Kỳ sẽ đến nhà hàng trước để chuẩn bị.

Dự tính trong thiệp mời:

a-) 6.00pm-7.00pm: Tiếp đón Quan Khách và Thân Hữu (Cocktail service)

b-) 7.30pm: Chương trình sẽ khai mạc đúng giờ.

(Ban tổ chức sẽ post chi tiết chương trình ĐH và Dạ Tiệc trong những ngày sắp đến)

Ngày 3 (Chủ Nhật 31/8):

- Buổi sáng: Các bạn K-24 sẽ họp mặt tại “Lee Sandwiches“ hàn huyên trước khi chia tay (Notes: Địa điểm họp mặt có thể thay đổi, ban tổ chức sẽ thông báo, tùy theo số lượng các bạn sẽ ghi danh về tham dự)

- Buổi chiều và những ngày kế tiếp sẽ tùy nghi cho những bạn còn lại có những chương trình giải trí và thăm viếng.

Những nơi thăm viếng, giải trí vùng phụ cận của Houston:

- * Trung tâm thương mại Vietnam, China town không kém gì Little Saigon/California.
- * NASA, Trung tâm kiểm soát không gian ở vùng South 45 Fwy khoảng 45 phút lái xe.
- * Galveston beach là một trong những trung tâm du lịch khoảng 1 tiếng 15 phút lái xe.
- * Thành phố San Antonio với thành Alamo và khu River walk cũng là một trong những trung tâm du lịch khoảng 3 tiếng 30 phút lái xe. Động thạch nhũ cách San Antonio khoảng 30 phút lái xe và cách Houston khoảng 3 tiếng cũng rất nổi tiếng ở vùng này.
- * Casino: Vùng Lake Charles/Louisiana, khoảng 2 tiếng 30 phút lái xe.

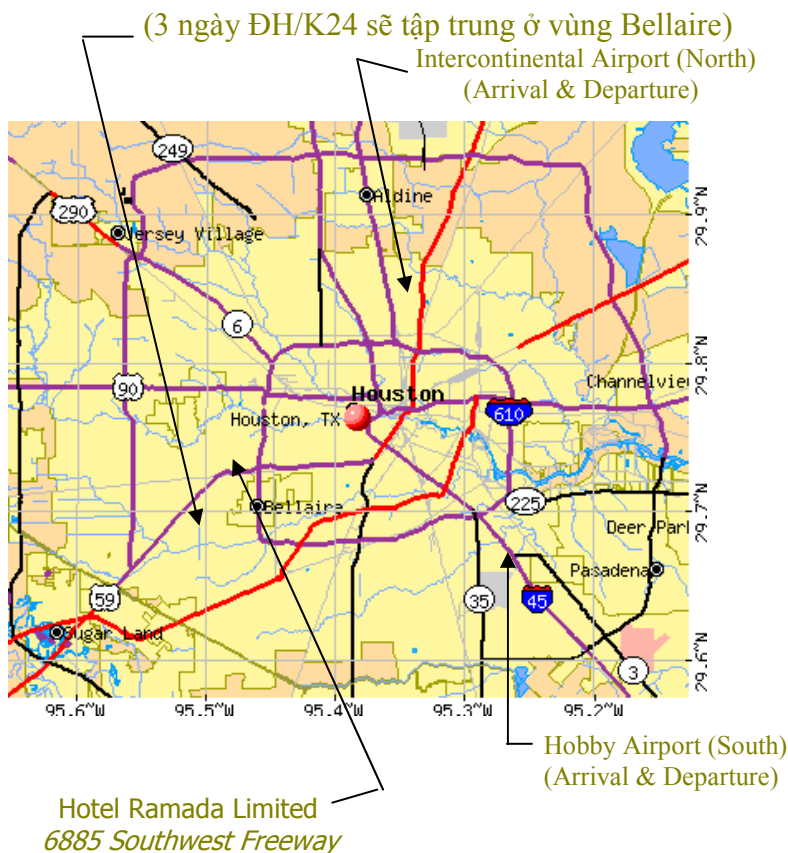
(Notes: Có dịch vụ đưa đón các bạn đi và về trong ngày hoặc lâu hơn nếu các bạn muốn thử thời vận, gần tại những địa điểm sinh hoạt chung của K24.)

- * Aquarium (Downtown Houston), Kemah (Seabrook/South 45)
- * Battleship (Baytown, ½ Hr từ Houston)
- * Và những địa điểm khác sẽ được ban tổ chức thông báo sau, hoặc các bạn có thể vào những trang web side để kiểm những nơi mình thích.

c) Bản đồ

Sơ khởi sau đây để các bạn có ít khái niệm tổng quát về những địa điểm tập trung và di chuyển rất thuận tiện cho các bạn sẽ đến thăm viếng Houston, từ những nơi khác vào 3 ngày tổ chức ĐH.

Vùng southwest của Houston, Bellaire Blvd. sẽ được chọn làm trung tâm sinh hoạt và tổ chức ĐH cho K24.



d) Về vấn đề đưa, đón

Các bạn đến từ những tiểu bang hay những nước khác, K24 Houston được đề nghị như sau:

1) Các bạn đến từ ngoài US: Các bạn tại Houston sẽ sắp xếp việc đưa, đón các bạn khi các bạn có lịch trình đến và đi tại các phi trường, dưới đây là danh sách K24 tại Houston và Dallas:

Houston:

- * Nguyễn Văn Lộc (713) 995-1253 & (831) 419-6209
- * Đặng Thành Trước (713) 873-1309
- * Trần Văn Diễm (281) 277-2088
- * Phạm Ngọc Điền (713) 391-6718
- * Trần Ngọc Sơn (281) 499-0625
- * Nguyễn Xuân Hùng (281) 820-3088
- * Phạm Thế Hùng (713) 247-9501
- * Nguyễn Hoà Nguyên (281) 752-5918
- * Đặng Việt Nghị (713) 222-7521
- * Trần Văn Nhơn (281) 879-0968
- * Nguyễn Đức Định (Không thường xuyên liên lạc)

Dallas:

- * Nguyễn Văn Nở (972) 816-4339
- * Hoàng Em (817) 491-5934
- * Vũ Đình Dân (817) 466-1561
- * Nguyễn Văn Quý (817) 274-8657
- * Lý Ngọc Châu (214) 533-0263

2) Các bạn đến từ những tiểu bang khác trong US và Canada:

- Các bạn có thân nhân hoặc bạn bè đưa đón tại phi trường về nhà hoặc khách sạn.
- Các bạn muốn liên lạc với các bạn thân tại Houston (see the above list).
- * Mướn xe tại phi trường Houston về khách sạn (đặt trước) hoặc những nơi khác tùy theo ý muốn riêng cho sự thuận tiện của các bạn. (hoặc đến từng groups, mướn xe đi chung cho tiện việc di chuyển).

e) Khoảng cách từ 2 phi trường đến Khách sạn đặt trước:

Khách sạn dự tính đặt trước:

Ramada Limited – Houston
6885 Southwest Freeway
Houston, TX. 77074
(713) 981-6885

* từ Phi trường Bush Intercontinental Airport (North Houston) đến khách sạn khoảng 45' lái xe – 35 miles (sẽ hướng dẫn bằng bản đồ)

* từ Phi trường Hobby Airport (South Houston) đến khách sạn khoảng 25' lái xe - 20 miles (sẽ hướng dẫn bằng bản đồ)

(Notes: Khách sạn Ramada nếu đặt trước từ 20 phòng / 2 king beds cho mỗi phòng giá: \$50.00 + Tax /1 ngày cho 4 người. Từ 10'-15' lái xe đến khu thương mại VN và những nơi K24 sẽ hội họp. Cần được đặt phòng trước)

f) Phí tổn cho mỗi người ghi danh tham dự:

\$50.00 cho mỗi người tham dự (bao gồm: phần ẩm thực cho ngày họp mặt riêng của K-24, phần ẩm thực cho ngày Đại Hội chính tại Nhà Hàng và phần ẩm thực cho buổi họp mặt sau ngày tổ chức Đại Hội).

Một lần nữa, thân mời tất cả các bạn K24, gia đình và thân hữu ở khắp tất cả mọi tiểu bang và mọi nơi trên thế giới ghi danh tham dự và chúng ta hẹn sẽ gặp nhau vào ngày ĐH 30 tháng 8 năm 2008, cũng là ngày ra trường của chúng ta 35 năm trước đây.

✉ Ngô Gia Bảo, email ngày 24/12/2007:

Hùng thân,

Tôi xin ghi danh tham dự đại hội 35 năm ra khơi của khóa chúng ta. Tất cả 2 người. Sẽ gửi chi phiếu đến bạn. Hẹn gặp mặt.

KOOL!

✉ Nguyễn Văn Cừ, email ngày 27/12/2007:

Thân chào ban tổ chức ngày Đại Hội,

Gia đình tôi xin ghi tên 2 người sẽ về Texas để tham dự ngày Đại Hội 2008 và xin gửi lại ban tổ chức bản updated Danh Sách Ghi Danh. Rất mong sau những ngày bận rộn cuối năm các bạn ở khắp mọi nơi sẽ ghi danh về dự Đại Hội thật nhiều.

Cám ơn ban tổ chức và chúc mừng năm mới đến gia đình 24.

✉ Nguyễn Văn Lộc, email ngày 17/1/2008:

Quan 24

Một vài quan 24 có gọi cho tôi hỏi về phi trường ở HOUSTON v.v...

Thành phố HOUSTON TEXAS có 2 phi trường chính:

1. GEORGE BUSH INTERCONTINENTAL AIRPORT

2. WILLIAM P HOBBY AIRPORT

Máy bay trong nội địa USA có thể đáp xuống một trong 2 phi trường nêu trên....riêng máy bay từ ngoại quốc (ngoài USA) phần lớn đáp xuống phi trường GEORGE BUSH INTERCONTINENTAL.

Đặc biệt các quan 24 từ ngoại quốc về dự ĐẠI HỘI 35 năm yên tâm, chỉ cần thông báo cho biết hãng máy bay, chuyến bay, ngày giờ.

(713)995-1253 nhà

(832)419-6209 cell

(713)987-7155 sở (6:30am-5:00pm)

✉ Nguyễn Văn Cừ, email ngày 1/2/2008:

Thân chào các bạn 24,

Gia đình 24 tại Cali (nam Cali và San Jose) cám ơn NX Hùng và các bạn trong ban tổ chức ngày Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra trường của K24 đã gửi đến nam Cali những thư

mời tham dự Đại Hội. Tôi sẽ chuyển đến các bạn 24 tại Cali trong nay mai. Mong rằng các bạn 24 tại những nơi khác cũng đã nhận được đầy đủ những thư mời này.

Các bạn thân, mặc dù thư mời chưa gửi đi nhưng đã có khá đông các bạn 24 ở khắp nơi đã ghi tên tham dự ngày Đại Hội. Chúng ta chỉ còn 7 tháng nữa là đến ngày Đại Hội rồi. Tôi xin được nhắc nhở các bạn một vài điểm:

. Các bạn hãy quyết định và ghi danh về tham dự ngày Đại Hội thật sớm để khuyến khích các bạn khác ghi danh và để ban tổ chức chuẩn bị dễ dàng và chu đáo hơn.

. Các bạn hãy rủ rê và kêu gọi các bạn 24 khác về tham dự cho đông đủ.

. Các bạn hãy tình nguyện ghi tên đặt làm nhân Kỷ niệm Ra Trường của K24.

. Các bạn hãy L/L với ban tổ chức để đóng góp những ý kiến, bài vở, tiết mục giúp vui v.v... cho ngày Đại Hội.

Xin ban tổ chức và bạn BT Khanh (website 24) hãy thường xuyên thông tin và nhắc nhở các bạn 24 mọi nơi mau mau ghi tên tham dự Đại Hội và thông báo cho gia đình 24 danh sách những người đã ghi tên, kèm theo những tin tức mới lạ và hấp dẫn liên quan quanh ngày Đại Hội.

Gia đình 24 cảm ơn ban tổ chức ngày Đại Hội và bạn BT Khanh thật nhiều.

✉ Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 25/2/2008:

Houston, ngày 25/2/ 2008

Thân chào các bạn Khóa 24,

Chúng tôi gồm các bạn 24 vùng Houston & Dallas Texas, ngày Chủ Nhật 24/2/2008 từ 12:00 giờ trưa đến 14:00 giờ, đã có buổi họp mặt để tổng kết và bàn thảo về chương trình những ngày Đại Hội 35 Năm Ra Khỏi, và tiến trình thực hiện nhân khóa.

Tham dự buổi họp gồm có 6 người: NX Hùng, PN Điền, ĐT Trước, TV Diễm, ĐV Nghị và NH Nguyễn.

Sau đây là bài ghi lại về buổi họp:

A- Quyết định chung

- Về vấn đề tài chánh: "Số tiền còn dư lại sau khi thanh toán các chi phí Đại Hội thì Ban tổ chức Houston sẽ gửi sung vào quỹ 24 qua địa chỉ Hội Trường 24 NV Cửu để toàn khóa tùy nghi sử dụng. Thủ quỹ Ban tổ chức Houston là 24 NX Hùng. Kiểm soát tài chánh (chi & thu) là các 24 PN Điền, ĐT Trước, TV Diễm và NH Nguyễn".

-Ban Tổ Chức tại Houston đã trả tiền đặt cọc \$1000 giữ chỗ Nhà Hàng Ocean Palace.

-Ban Tổ Chức tại Houston đã trả tiền đặt cọc \$200 mượn ban nhạc La Ventura.

-Ban Tổ Chức tại Houston đang ráo riết liên lạc & deal với một số ca sĩ tên tuổi. Kỳ hẹn là cuối tháng 4/08 sẽ xong để chính thức thông báo đến các bạn.

B- Tiến Trình Thực Hiện Nhân Khóa

Ngày 20/2/08, bạn 24 PN Điền đã đặt làm một chiếc nhân mẫu. Đầu tháng 4/08 nhân mẫu sẽ xong, sẽ được chụp hình tứ phía và gửi lên diễn đàn. Bạn PN Điền xin có vài thông báo và yêu cầu với các bạn đã ghi danh làm nhân:

- Cho biết cỡ (size) nhân và gửi tiền làm nhân \$247.75 USD trước ngày 30/4/2008 về:
24 Nguyễn Xuân Hùng

Địa chỉ: *1111 Castolan Dr., Houston, Texas 77038-1813*

Email: *hunguyen49@hotmail.com*

Điện thoại: *281-820-3808 (Home) & 832-287-4710 (Cell).*

Và cho NX Hùng biết bạn muốn giao nhẫn tại gia hay giao nhẫn tại 3 ngày Đại Hội, nếu quý bạn không thể tham dự Đại Hội thì xin cho biết địa chỉ tại gia để nhẫn được giao tại nhà.

C- Chương Trình 3 ngày Đại Hội

a) Ngày 1 (Thứ Sáu 29/8/2008): Sinh hoạt Khóa

Tổ chức riêng cho gia đình K24 và thân hữu. Địa điểm là Trung tâm sinh hoạt Lạc Hồng.

Thời gian: từ 12:00 giờ trưa đến 12 giờ đêm.

Chương trình:

- Đấu lão, tâm tình, hàn huyên chung và riêng sau bao năm xa cách.
- Tặng quà lưu niệm (Houston đảm trách).
- Văn Nghệ bỏ túi cây nhà lá vườn gia đình 24 và thân hữu với one-man-band của ban nhạc La Ventura.
- Ẩm Thực là món đặc sản Texas barbecue, bia và nước ngọt, nước lạnh.
- Thành lập các Toán đặc nhiệm (Quốc Thánh Quân Kỳ, Tiếp Tân, Trang Trí, Điều Hợp...)
- Tập dợt Toán Quốc Thánh Quân Kỳ.

b) Ngày 2 (Thứ Bảy 30/8/2008): Ngày Đại Hội

- Buổi Sáng: Tự do sinh hoạt, tùy ý. Riêng Toán Điều Hợp góp ý và đúc kết chương trình Văn nghệ Đại Hội.

- Buổi Chiều:

5:00pm, các bạn trong Ban tổ chức, các Toán trang trí, điều hợp và quốc thánh quân kỳ đến Nhà Hàng Ocean Palace trước để chuẩn bị.

6:00pm - 7:00pm: Tiếp đón Quan Khách và Thân Hữu (có cocktail service)

7:30pm: Khai mạc chương trình Văn nghệ Đại Hội (đúng giờ). Ban nhạc La Ventura (full band).

Chương trình Văn nghệ Đại Hội có 2 phần:

- Phần I (7:30pm - 9:00pm): gồm có nghi thức khai mạc, diễn văn, giới thiệu, ăn uống và văn nghệ xen kẽ. Nhạc phải với chủ đề hải quân (hải hồ, tình biển, tình sông, tình nước, tình lính thủy), dành riêng cho các ca sĩ và thân nhân khóa 24. MC của Khóa 24.
- Phần II (9:00pm – 12:00pm): dạ vũ. Hát nhạc nhảy đầm, phi chủ đề. MC của ban nhạc.

c) Ngày 3 (Chủ Nhật 31/8/2008): Thăm thú và Chia tay

- Buổi sáng: Các bạn K-24 sẽ họp mặt tại “Lee Sandwiches“ hàn huyên trước khi chia tay (Notes: Địa điểm họp mặt có thể thay đổi, ban tổ chức sẽ thông báo, tùy theo số lượng các bạn ghi danh về tham dự)

- Buổi chiều và những ngày kế tiếp sẽ tùy nghi để có những chương trình giải trí và thăm thú cho những bạn còn lại.

☒ **Nguyễn Anh Sương, email ngày 7/3/2008:**

Second Đệ Nhị đó nha.

Two fishes hai cá gọi là Song Ngư

Shake boat con tàu lắc lư

Four seas bốn biển, wind blows gió gào
Which place drift giạt phương nao
Every where khắp chốn, downtown phố phường
Lost country lạc quê hương
New land đất mới, love thương thanks nhờ
Gift you tặng bạn poem thơ
Reunite hội ngộ, wait chờ for cho
Thirty years plus five more
Ba lăm năm chẵn bây giờ gặp nhau
Best wishes chúc bạn vài câu
Heathy khoẻ mạnh, rich giàu, cheer vui.
Suong's Wife

✉ **Hồ Quý Chương, email ngày 18/3/2008:**

Chào bạn Nguyễn Xuân Hùng
Nhờ bạn cho tôi ghi tên 2 người tham dự Đại Hội Đệ Nhị Song Ngư 2008 Houston.
Gồm tôi, Hồ quý Chương and my house.
Tôi sẽ gửi tiếp sớm những yêu cầu sau.
Lá thư của bạn Hùng mời chào bạn bè tham dự Đại Hội thật hay. Tôi rất kỹ để học cách viết văn VIỆT của bạn, vì tôi đang HỌC viết văn làm thơ, tất nhiên bằng tiếng Việt. Với tôi, lá thư của bạn gói gém ngắn gọn, nhưng Tình, Ý, Thơ, Lời đầy ắp hồn kỷ niệm quân trường, nồng nàn mùi biển mặn Nha Trang. Thế mới tài.
Mặc dầu đang khó khăn vacation, nhưng đọc thơ bạn.....tôi phải tìm mọi cách đi Houston một chuyến thăm bè bạn. Biết khi nào có lại 1 dịp họp mặt bạn bè nhiều ý nghĩa và đông đầy tương tự.
Cám ơn Hùng và các bạn Houston xắn tay áo dành vắc cái Ngà...Ngọc tổ chức, tạo cơ hội cho các con cá 24 khắp thế giới gặp nhau.
Cho tôi gửi lời thăm Nguyễn Văn Lộc, Nguyễn Hòa Nguyên, Đặng Viết Nghi, Phạm Ngọc Điền, Diễm, Sơn, Nhơn, Nghệ, Trước, Định và các bạn khác lỡ quên trong my trí óc còm cõi này.
Gặp nhau nói chuyện nhiều.

Ký tên:
Chương thi...sửa
Người Mỹ gốc Mít
Chủ Mỹ thi ít
Tiếng Mít thì quên
Làm việc, say No
Vui chơi, oh Yé
Nói lảng nhãng, viết lạng quạng
Chỉ múa tay, bạn hiểu...
Bai

✉ **Nguyễn Văn Hòa, email ngày 24/3/2008:**
HÙNG thân mến.

Cám ơn bạn rất nhiều về sự quan tâm của bạn đến bạn bè. Tôi đã nhận được THIẾP ĐH 24.

Rất băn khoăn, không biết nói sao cho hết nỗi lòng mong ước của mình.

Ai đó, QUAN nào đứng ra viết thư BẢO LÃNH để nộp đơn phỏng vấn VISA vào Mỹ. Vé máy bay thì có thể xoay sở được...

A! Có gì bạn cứ ghi tên tôi vào danh sách tham dự ĐH, biết đâu đây...

Tôi có ý nghĩ: làm thế để có nhiều người trong chúng ta lên tiếng cho VUI, và tôi được an ủi là người không BỎ CUỘC.

Vài dòng quấy động, mong bạn hiểu và đáp ứng cho những ngày ĐH sinh động.

Chào, chúc sức khỏe.

✉ **Nguyễn Xuân Hùng, email ngày 26/3/2008:**

Bạn NV HÒA & các bạn k24

Đã ghi tên bạn tham dự ĐH. Chúc bạn HÒA gặp nhiều may mắn trong cuộc phỏng vấn.

Hy vọng bạn sẽ có mặt dịp đại hội 35 năm.

Các bạn nghĩ sao về trường hợp của 24 NV HÒA. Bạn nào biết xin hướng dẫn cùng chỉ bảo.

Cầu mong ngày đẹp trời đến với các bạn cùng gia đình.

✉ **Lê Mỹ Long, email ngày 30/3/2008:**

Quan N.V. Hòa thân.

Rất vui khi thấy quan những ngày sau này không còn bị quan yểm thế như những năm trước và còn thấy quan ghi danh tham dự ĐH. Về việc xin chiếu khán nhập cảnh HK thì chính quan phải LL và làm thủ tục với TLS Mỹ tại SG, QUAN CÓ THỂ LÀM THỦ TỤC NÀY TRÊN MẠNG:

<http://hochiminh.usconsulate.gov>

Chúc quan gặp nhiều may mắn, hy vọng gặp quan tại ĐH.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 2/4/2008:**

Kg các bạn 24,

Ngày 2/2/08 tôi đã gửi email đầu tiên nói về dự tính thực hiện Đặc San Hội Ngộ 2008 - Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang.

Hôm nay ngày 2/4/08 tôi xin báo cáo với các bạn kết quả của 2 tháng đóng góp bài vở của các đại quan 24 như sau:

- 24 Nguyễn Văn Hòa, Việt Nam, gửi 3 bài thơ, 2 trang layout.

- 24 Lý Ngọc Châu, Dallas-Texas, gửi 1 bài "Duyên Đoàn 23", 3 trang layout.

- 24 Nguyễn Văn Phẫu, Frankfurt-Đức, gửi 1 bài "Nhập Khóa", 6 trang layout.

Tổng cộng được 11 trang so với 200 trang như điều kiện yêu cầu.

Thưa các bạn,

Với 200 trang cho một cuốn Đặc San là quá mỏng. Nhất là Đặc San sau 35 ra khơi của một khóa sĩ quan hải quân với 2 năm thụ huấn, một khóa Đại Quan. Dứt khoát không là Đại Quan tà.

Thực ra thì tôi dự tính cuốn Đặc San sẽ dày hơn 300 trang, trong đó 200 trang do các đại quan 24 đóng góp bài vở, và 100 trang do tôi biên tập. Có nghĩa là Đặc San chia làm 3, tôi ôm 1, toàn thể các Đại Quan 24 ôm 2. Tôi nghĩ như vậy là công bằng, và nó sẽ là đặc san đúng nghĩa, chứ không phải là độc san, độc diễn.

Rất mong sự hợp tác thiết tình và đóng góp bài vở nhiệt tình của các bạn.

✉ Đặng Công Túy, email ngày 7/4/2008:

Kính gửi các đại quan

Xin ghi danh cho Đặng Công Túy tham gia đại hội sắp tới tại Houston (gia đình 2 người).

Thành thật cảm tạ.

✉ Trần Văn Thuận, email ngày 12/4/2008:

Thân gửi Ban Tổ Chức,

Xin Ban Tổ Chức ghi thêm vào danh sách tham dự Đại Hội 35 năm của Khóa 24 SQ/HQ/NT như sau:

Trần Văn Thuận 2 người .

Tô Tiếng 2 người.

Vũ Văn Thiện 1 người.

Đến Houston vào ngày Thứ Sáu 29-8-08

Rời Houston vào ngày Thứ Hai 1-9-08

Sẽ ở tại Hotel Ramada Limited-Houston theo lời đề nghị của ban tổ chức.

Phương tiện di chuyển: tự túc.

Sẽ tham gia tất cả mọi sinh hoạt của chương trình trong các ngày Đại Hội.

Tiền đóng góp cũng như ủng hộ cho Đại Hội đang gọi đến bạn Nguyễn Xuân Hùng.

Thành thật cảm ơn tất cả các bạn ở Houston/Dallas đã nhiệt tình đáp ứng lòng mong mỏi của bạn bè khóa 24 để đứng ra tổ chức ngày Đại Hội với một chương trình tổ chức khá chu đáo.

Hẹn gặp lại các bạn hiền cùng gia đình trong những ngày Đại Hội.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 12/4/ 2008:

Kg các bạn Khóa 24 và gia đình,

Xin gửi các bạn bản dự thảo Chương trình Văn Nghệ cho Đại Hội 2008 tại Houston.

Trong những ngày Đại Hội 2008, chúng ta sẽ có 2 buổi văn nghệ:

1- **văn nghệ chiều Thứ Sáu 29/8/2008** trong buổi Sinh Hoạt Khóa 24, từ 12 giờ trưa đến 12 giờ đêm, tại Trung tâm Lạc Hồng. Văn nghệ xen kẽ với ca sĩ cây nhà lá vườn 24 và thân nhân, thân hữu. Nhạc phi chủ đề. Ban nhạc La Ventura, one man band.

2- **văn nghệ chiều Thứ Bảy 30/8/2008** trong Đêm Hội Ngộ, từ 7 giờ 30 chiều đến 12 giờ đêm, tại Nhà Hàng Ocean Palace. Ban nhạc La Ventura, full band. Chương trình văn nghệ được chia làm 2 phần:

- Từ 7:30 đến 9:00 giờ đêm - gồm nghi thức khai mạc, diễn văn, giới thiệu, ăn uống và văn nghệ xen kẽ. Những bản nhạc phải được chọn lọc và phải đặc biệt theo chủ đề hải quân "văn nghệ 24" (ie. hải hồ, tình biên, tình sông, tình nước, tình lính thủy). Trong thời gian 1 giờ 30 phút này, 6 bài hát "văn nghệ 24" sẽ được trình diễn - 30 phút dành riêng cho ca sĩ 24 và thân nhân 24. Trong số 6 bản nhạc chọn lọc này sẽ gồm có một vài ca khúc từng được hát ở quân trường Nha Trang những năm 72-74 (như là Tôi đi giữa hoàng hôn, Hoa soạn bên thềm cũ, Only you, Love story v.v ...).

- Từ 9:00 đến 12:00 giờ đêm – văn nghệ nhảy đầm, nhạc khiêu vũ phi chủ đề. Trình diễn là các ca sĩ chuyên nghiệp, ca sĩ ban nhạc, ca sĩ 24 và thân nhân.

Xin Lưu Ý:

Chương trình văn nghệ từ 7:30 đến 9:00 giờ đêm Thứ Bảy 30/8/2008, 30 phút dành riêng cho ca sĩ 24 và thân nhân 24, chỉ là dự thảo (proposal). Nếu gia đình 24 chúng ta không "bao" được 30 phút văn nghệ này, thì BTC sẽ giao cho các ca sĩ của ban nhạc.

BTC Houston tha thiết kêu gọi sự đóng góp văn nghệ của toàn thể gia đình 24 (vợ, chồng, con cái, cháu chắt, bạn bè cùng đi dự hội). Các đại quan 24, các phu nhân, các thân nhân yêu văn nghệ hãy tình nguyện ghi tên hát nhạc trong 2 buổi văn nghệ trên, ghi tên qua diễn đàn này hoặc email riêng cho tôi nghnguyen@yahoo.com với các chi tiết sau:

- Tên của chính mình.
- Tên của một bài hát dành cho chủ đề "văn nghệ 24" hoặc hải quân,
- Tên của một bài hát dành cho khiêu vũ.

Các bài hát này sẽ được hát thử trong chiều Thứ Sáu tại buổi Sinh Hoạt Khóa 24, và rồi được chọn lọc (qua ban điều hợp K24) để hát tiếp cho chiều ngày Thứ Bảy Đại Hội.

Lí do là để BTC dễ dàng lên chương trình trước, tránh sự trùng lặp hai ba ca sĩ chọn hát cùng một bản nhạc, cũng là để yêu cầu các ca sĩ chuyên nghiệp, ca sĩ ban nhạc đừng hát những bài đã có người chọn hát.

BTC rất hoan nghênh mọi đóng góp ý kiến.

24 NH Nguyên, thay mặt BTC Houston

✉ **Phạm Ngọc Điền, email ngày 18/4/2008:**

Thân Chào Các Quan 24,

Thông báo cùng các bạn 24 khắp nơi đã ghi tên đặt nhẫn vào ngày ĐH Kỷ Niệm 35 năm Đệ Nhị Song Ngư Ra Trường sẽ được tổ chức vào dịp Labor Day / cuối tháng tám và đầu tháng 9 năm 2008.

A-) Mẫu nhẫn ra trường đã làm xong (see the attached): Mat'l Questra, mạ vàng 14, Blue Stone cut của Hãng JOSTEN quoted.

B-) Các bạn đã ghi tên trong danh sách hoặc sẽ ghi tên, xin các bạn:

1-) Các bạn có thể gửi chi phiếu về 24 Nguyễn Xuân Hùng, 1111 Castolan Dr. Houston, Texas 77038 (chi phiếu xin các bạn gửi về trước ngày 15 tháng 5 để ban tổ chức có dư thời gian đặt nhẫn)

2-) Các bạn nào gửi tiền đặt nhẫn về cho ban tổ chức trước ngày 15 tháng 5, BTC sẽ đặt cùng một lúc và hãng Josten làm nhẫn sẽ gửi về cho BTC trong khoảng từ 6 -7 tuần lễ, xin các bạn 24 nhớ cho BTC biết 3 điều như sau:

2/1-) Ring size của mỗi bạn (for example Ring size của tôi là size 9-1/2).

2/2-) xin các bạn cho biết nhẫn của các bạn sẽ gửi về cho BTC hay là muốn gửi thẳng về địa chỉ nhà của các bạn/ xin ghi rõ địa chỉ nhà của các bạn.

2/3-) Mỗi nhẫn của từng bạn sẽ có khắc 3 chữ tắt (initial) tên riêng của các bạn (example : Nguyễn Xuân Hùng thì nhan se khắc tắt 3 chữ NXH phía trong nhẫn)

3-) Ban tổ chức sẽ lập một danh sách sau cùng và thông báo cùng các bạn đã gửi tiền vào ngày 20 tháng 5, 2008.

((((Notes: BTC chỉ nhận trách nhiệm đặt làm nhẫn cho những bạn gửi tiền về trước ngày 15 tháng 5, 2008. Ngày cuối cùng lên danh sách là ngày 20 tháng 5, 2008))))

C-) Trong trường hợp các bạn muốn đặt nhấn sau ngày 20 tháng 5, các bạn có thể liên lạc trực tiếp với hãng Josten để order và họ sẽ gửi thẳng về địa chỉ nhà của các bạn. Chi tiết liên lạc như sau:

Military Sales,
Attn: Mr Wren Bartee,
2812 Northaven,
Corinth, Texas 76210,
Tel# (940) 497-4536,
order refer to: Vietnamese Naval Academy Class 1973

D-) BTC cũng xin nhấn tin cho tất cả các bạn đã ghi danh về tham dự ĐH Kỷ Niệm 35 năm ra trường vào cuối tháng 8 và đầu tháng 9 vào dịp Labor Day, những bạn nào cần đặt khách sạn trước là:

Ramada Limited – Houston
6885 Southwest Freeway
Houston, TX. 77074
(713) 981-6885

Xin các bạn cho BTC biết trước để có thể liên lạc với khách sạn giữ giá cả đã ấn định vào khoảng \$45.00/ một ngày (cần phải đặt trước tối thiểu 20 phòng, các bạn chỉ cần liên lạc bằng điện thoại, hoặc email cho:

- Nguyễn Xuân Hùng, phone (281)820-3088 & (832)287-4710

email: hunguyen49@hotmail.com

- Nguyễn Hòa Nguyên, phone (281)752-2918

email: nghnguyen@yahoo.com

và cho biết trước ngày 01 tháng 5 là bạn cần đặt phòng ở khách sạn và sẽ đến Houston ngày nào để BTC có được tổng số, sẽ liên lạc với Khách sạn. Sau đó BTC sẽ cho các bạn số code để gọi tới khách sạn và đặt phòng.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 26/4/ 2008:

Thân chào các bạn 24,

Xin phép các bạn để đúc kết các email của 24 PN Điền, và post lại như sau:

Ban tổ chức xin nhấn tin cho tất cả các bạn đã ghi danh về tham dự ĐH Kỷ Niệm 35 năm ra trường vào cuối tháng 8 và đầu tháng 9 vào dịp Labor Day. Những bạn nào cần đặt phòng khách sạn trước, xin liên lạc với khách sạn Ramada Inn Limited để lấy phòng với giá là \$62.00 + Tax / per day / Double beds. Và cho nhân viên khách sạn biết confirmation # 53475205 / Navy Class 1973.

Ramada Inn Limited
6885 Southwest Freeway
Houston, TX 77074
(713) 981-6885

Nếu nhân viên khách sạn không biết gì thì các bạn xin gặp bà manager tên là Cindy, hoặc là các bạn có thể gọi thẳng số phone của bà manager: Cyndi, 713-884-0488, và cho bà ta biết confirmation # 53475205 / Navy Class 1973.

✉ Nguyễn Văn Thiệt, email ngày 29/4/ 2008:

Chào các quan 24.

Mình đang ở ĐỨC rất muốn ghi danh tham dự 35 năm lần này tại Houston. Lần đầu tiên đến Houston ngoài các quan 24 ở đó thì không có người quen nào khác.

Nếu có quan nào rảnh và không ngại ra phi trường đón giùm thì mình sẽ ghi tên 2 người.

Bên này cũng có vài con cá nhưng lần này không biết còn con cá nào cùng bơi qua Houston nữa không.

Chúc các quan nhiều sức khỏe.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 29/4/ 2008:**

Kg các bạn 24,

Đôi với các bạn 24 và gia đình đến từ các quốc gia Úc, Âu, Á thì ban tổ chức (24 Houston) sẽ đón tại phi trường và đưa về khách sạn Ramada Inn. Các bạn sẽ ở tại khách sạn chung với các bạn 24 Mỹ và Canada (BTC 24 Houston sẽ lấy phòng Khách sạn trước cho các bạn và gia đình, dưới tên của BTC).

Xin các bạn Úc, Âu, Á vui lòng cho biết các chi tiết sau để BTC chuẩn bị việc tiếp đón:

- Số người đến Mỹ là bao nhiêu (nam, nữ, trẻ con).

- Muốn ở riêng một phòng khách sạn, hay muốn ở chung phòng với các bạn 24.

- Giờ giấc đến Mỹ, tên chuyến bay, tên phi trường.

- Ngày giờ rời Mỹ.

Xin các bạn 24 và gia đình tại Úc, Âu và Á hãy yên chí. BTC 24 sẽ săn sóc chu đáo các bạn từ A tới Z. Nếu vẫn còn những điều chưa an tâm, xin các bạn cứ tự nhiên lên tiếng và BTC sẽ tức khắc thỏa mãn các bạn.

✉ **Trần Ngọc Sơn, email ngày 29/4/ 2008:**

Hi Thiệt,

Tao sẽ đón vợ chồng mày. Nếu Trung/Tính/Phải/Phát,Tú cùng qua thì tao đón luôn.

Liên lạc tao qua email này.

✉ **Nguyễn Văn Lộc, email ngày 30/4/ 2008:**

THIỆT thân

Thăm bạn cùng gia đình với lời cầu chúc tốt đẹp nhất và bình an.

Như tôi đã trình bày trước đây, tất cả các bạn ở ngoại quốc (ngoài USA) hay YÊN TÂM chỉ cần cho chúng tôi biết chuyến bay.. ngày giờ....v..v..

Các bạn cố gắng đáp xuống HOUSTON trước 6:00 giờ chiều, càng sớm càng tốt.. Tôi cũng đã nói chuyện với TÚY, HIỆP và SANG ở CANADA tương tự.

Tôi sẽ nói rõ hơn trước ngày ĐẠI HỘI vài tuần...

✉ **Nguyễn Văn Cửu, email ngày 3/5/ 2008:**

Thân chào gia đình 24,

Đây là thời gian tốt để các bạn mua vé máy bay để về tham dự ngày Đại Hội 24 bên Texas nếu các bạn chưaa đặt mua vé.

Các bạn 24 tại Nam Cali thân, tôi xin chuyển email của anh chị NDThiện đến các bạn để các bạn có thể L/L với hãng máy bay để đặt mua vé với giá đang thật là thấp.

Cám ơn anh chị NDThiện.

"Hello! anh Cửu, đây là giá đi Houston, anh xem người bạn nào chưa book vé thì cho người ta biết nha.

Bà Thiện Đỗ"

From Hotwire.com:

\$249 round trip Orange County (SNA) to Houston (IAH)

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 4/5/ 2008:

Kg các bạn 24,

Thứ Bảy 3/5/08, Houston có buổi họp mặt của BTC Đại Hội 2008. Buổi họp không đầy đủ mọi khuôn mặt 24 Houston, tuy nhiên vẫn được tiến hành, thảo luận và cùng đồng thuận những dự trình để những ngày Đại hội phải thành công.

Sau đây là một vài báo cáo để các bạn an tâm, yên chí và chuẩn bị tinh thần:

- 1- Đặc San 2008 vẫn đang chờ các bạn đóng góp bài vở.
 - 2- Chương trình Văn Nghệ 24 vẫn mong các bạn ghi tên tham dự.
 - 3- Chương trình Đại hội chiều thứ Bảy 30/8/08 từ 7:30pm đến 9:30pm sẽ được truyền hình trực tiếp qua internet, bằng Window Media hoặc bằng Paltalk.
- Các chi tiết sẽ thông báo đến các bạn trong một thời gian rất gần.

✉ Phạm Ngọc Điền, email ngày 5/5/ 2008:

Thân gửi Gia Đình K24,

BTC Đại hội Kỷ niệm (ĐHKN) 35 năm Ra Khơi xin thành thật cảm ơn tất cả các Đại Quan 24 đã ghi danh tham dự, làm nhân kỷ niệm và ủng hộ cho ngày họp khóa của chúng ta vào dịp Labor Day sắp đến: 29&30&31 tháng 8 năm 2008.

Thấm thoát chỉ còn một vài tháng nữa là đến ngày ĐHK 35 ra trường. Như vậy là chúng ta một lần nữa sẽ có dịp gặp nhau tại Houston, TX. Lần này do sự tin cậy, các bạn đã giao trọng trách tổ chức ĐH cho chúng tôi, các bạn SN2 Houston & Dallas, TX. Chúng tôi sẽ được hân hoan tiếp đón các bạn từ khắp nơi trên thế giới để chúng ta sẽ có cơ hội gặp gỡ, thăm hỏi và tâm sự.

Từ sau lần gặp gỡ đầu tiên trong kỳ ĐH1 được tổ chức tại vùng Little Saigon, California vào năm 2003. ĐH1 đó đã mang âm hưởng của những kỷ niệm vui tươi, ấm áp đầy tình thân hữu, trẻ trung và sống động, mặc dù thời gian trôi qua quá nhanh và cho dù sau đó tất cả chúng ta đã phải trở lại các sinh hoạt bận rộn hàng ngày của gia đình mình, của công ăn việc làm, nhưng những hình ảnh thân thương trong kỳ ĐH1 vẫn còn ghi sâu đậm nét trong mỗi chúng ta. Tham dự ĐH2 lần này, một lần nữa, chúng ta lại sẽ tìm lại những nét vui tươi và ắp đầy kỷ niệm đó.

Trong việc tổ chức ĐH2 lần này, thật ra thì nhân lực của BTC chúng tôi tại địa phương rất khiêm nhường. Tuy nhiên khi nhận lãnh trách nhiệm này, chúng tôi đã dựa vào tinh thần luôn luôn hăng say và chỉ một ước muốn được phục vụ các bạn. Một ước muốn duy nhất của BTC là chúng ta sẽ có dịp gặp lại nhau để trao đổi những vui buồn, ôn lại những kỷ niệm của những tháng ngày trôi giạt từ khắp mọi nơi trên thế giới. Bằng tất cả những cố gắng hết mình của BTC cộng thêm sự đóng góp nhiệt tình của tất cả SN2 ở khắp mọi nơi, thì dù với khả năng khiêm tốn của mình, chúng tôi vẫn tin tưởng rằng ĐHK 35 của chúng ta sẽ thành công và đại đa số các bạn trong khóa sẽ đạt được ước muốn đó.

Về phần các bạn, mong các bạn cố gắng ghi danh tham dự và yểm trợ BTC thật đông đủ các sinh hoạt trong những ngày ĐH (và cũng không quên các thể hệ trẻ của K24 cùng với các phu nhân và thân nhân) có khả năng hãy tích cực tham gia và đóng góp trong các tiết mục như yểm trợ, toán Quốc Thánh Quân Kỳ, hoạt náo viên, trang trí, văn nghệ và đặc san K24 để chương trình họp khóa của chúng ta thêm phần phong phú và nhất là chúng ta sẽ hãnh diện với các khóa Nha Trang khác vì rằng chúng ta là khóa

Đệ Nhị Song Ngư, mong các bạn cho BTC biết trước càng sớm càng tốt để BTC sắp đặt chương trình (**Các bạn nào đã có quân phục Tiểu Lễ hoặc Đại Lễ nhớ mang theo**)

Một lần nữa BTC mong mỗi thấy được nhiệt tình của các bạn thể hiện qua sự ghi danh đông đủ, tích cực hăng say đưa ra mọi ý kiến đóng góp và tham dự trong tất cả mọi sinh hoạt của những ngày ĐH. Tất cả chỉ nhằm một mục đích gia đình Đệ Nhị Song Ngư sẽ có những ngày họp mặt thân thương và thành công mỹ mãn.

Chúng tôi sẽ từ từ thông báo đến các bạn đầy đủ các chi tiết của những ngày ĐH.

✉ **Nguyễn Văn Thiệt, email ngày 15/5/ 2008:**

Hi Sơn

Mày cho ghi tên tao Nguyễn Văn Thiệt vào danh sách tham dự 35 năm, 2 người, tiền đóng góp tao có thể đưa sau, vé máy bay tao đã đặt xong rồi. Mày có thể đặt khách sạn dùm tao luôn nhé.

Tao sẽ đến Houston vào ngày Chúa nhật 24-08 tại phi trường G.Bush Intercon, Terminal D, lúc 13 giờ 35 với chuyến bay United Airlines UA 8866, tao sẽ ở Houston sau Đại hội 35 năm đến thứ Tư 03-09 vợ chồng tao sẽ bay đi Los Angeles, ở đó khoảng 1 tuần nữa rồi bay thẳng trở lại Đức .

Gần đến ngày tao sẽ nhắc lại với mày thêm một lần nữa. Trăm sự nhờ mày cũng như các quan ở Houston, cảm ơn nhiều. Chúc mày và gia đình vui vẻ. Hẹn gặp nhau tại Houston.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 11/6/ 2008:**

Khách sạn, vé máy bay và chương trình 3 ngày Đại Hội K24, năm 2008 tại Houston:

Những bạn nào cần đặt phòng khách sạn trước, xin liên lạc với khách sạn Ramada Inn Limited để lấy phòng với giá là \$62.00 + Thuế / mỗi ngày / 1 giường đôi.

Và cho nhân viên khách sạn biết confirmation # 53475205, Navy Class 1973.

Khách sạn Ramada Inn Limited

6885 Southwest Freeway

Houston, TX 77074

(713) 981-6885

Nếu nhân viên khách sạn âm ớ, không biết gì thì các bạn xin họ để nói chuyện, gặp bà manager tên là Cindy, hoặc là các bạn có thể gọi thẳng số phone của bà manager: Cyndi, 713-884-0488, và cho bà ta biết confirmation # 53475205, Navy Class 1973.

BTC gửi lại các bạn chương trình sinh hoạt 3 ngày ĐH để rồi quyết định mua vé máy bay hoặc lái xe đến và rời Houston lúc nào là hợp lý nhất.

Các bạn nên có mặt tại Houston ngày thứ Năm 28/8/08, nghỉ ngơi một đêm và sáng hôm sau, thứ Sáu 29/8, thông thả tham dự Ngày Sinh Hoạt Khóa.

Tôi nghĩ, ngày thứ Sáu 29/8, Ngày Sinh Hoạt Khóa, sẽ là ngày ấn tượng nhất của 3 ngày ĐH. Do đó các bạn đừng bỏ lỡ ngày này.

Note: Đặc biệt các bạn từ xa đến, cần BTC đưa đón tại Phi trường, nếu đến Houston ngày Thứ Sáu thì nên chọn buổi sáng. Vì nhân lực BTC Houston rất có hạn, buổi chiều sẽ rất lu bu.

NH Nguyên, TM BTC

Chương trình

a) Ngày 1 (Thứ Sáu 29/8/2008): Sinh hoạt Khóa

Tổ chức riêng cho gia đình K24 và thân hữu.

Địa điểm: Trung tâm sinh hoạt Lạc Hồng - 6628 Wilcrest, Houston, TX 77072

Thời gian: từ 4:00 giờ chiều đến 12 giờ đêm.

Chương trình:

- Đầu lảo, tâm tình, hàn huyên chung và riêng sau bao năm xa cách.
- Tặng quà lưu niệm (Houston đảm trách).
- Văn Nghệ bỏ túi cây nhà lá vườn gia đình 24 và thân hữu với one-man-band của ban nhạc La Ventura.
- Âm Thực là món đặc sản Texas barbecue, bia và nước ngọt, nước lạnh.
- Thành lập các Toán đặc nhiệm (Quốc Thánh Quân Kỳ, Tiếp Tân, Trang Trí, Điều Hợp...)
- Tập dợt Toán Quốc Thánh Quân Kỳ.

b) Ngày 2 (Thứ Bảy 30/8/2008): Đại Hội Song Ngư

- Buổi Sáng: Tự do sinh hoạt, tùy ý. Riêng Toán Điều Hợp góp ý và đúc kết chương trình Văn nghệ Đại Hội.

- Buổi Chiều:

5:00pm, các bạn trong Ban tổ chức, các Toán trang trí, điều hợp và quốc thánh quân kỳ đến Nhà Hàng Ocean Palace (11205 Bellaire Blvd., Houston, TX 77072) trước để chuẩn bị.

6:00pm - 7:00pm: Tiếp đón Quan Khách và Thân Hữu (có cocktail service)

7:30pm: Khai mạc chương trình Văn nghệ Đại Hội (đúng giờ). Ban nhạc La Ventura (full band).

Chương trình văn nghệ Đại Hội có 2 phần:

- Phần I (7:30pm - 9:00pm): gồm có nghi thức khai mạc, diễn văn, giới thiệu, ăn uống và chương trình văn nghệ 24 dành riêng cho các ca sĩ và thân nhân khóa 24. MC của Khóa 24.
- Phần II (9:00pm – 12:00pm): Văn nghệ dạ vũ. MC của ban nhạc.

c) Ngày 3 (Chủ Nhật 31/8/2008): Thăm thú và Chia tay

- Buổi sáng: Các bạn K-24 sẽ họp mặt tại “Lee Sandwiches“ hàn huyên trước khi chia tay (Notes: Địa điểm họp mặt có thể thay đổi, ban tổ chức sẽ thông báo, tùy theo số lượng các bạn ghi danh về tham dự)

- Buổi chiều và những ngày kế tiếp sẽ tùy nghi để có những chương trình giải trí và thăm thú cho những bạn còn lại.

✉ Nguyễn Văn Cữu, email ngày 28/6/2008

Các bạn thân mến,

Chúng ta chỉ còn 2 tháng nữa là đã đến ngày Đại Hội, dựa theo tinh thần của buổi họp cuối tuần vừa qua của các bạn trong ban tổ chức ngày Đại Hội bên Texas, tôi xin được thông báo và nhắc nhở đến các bạn một vài điểm sau đây:

1. Phần tài chánh để tổ chức ngày Đại Hội: Tiền chi thì đã phải ứng ra mà tiền thu thì chưa thu nhập đủ!. Một số khá đông các bạn đã ghi tên về tham dự Đại Hội nhưng vẫn chưa gọi tiền về! Ban tổ chức rất mong các bạn đó hãy mau mau gọi tiền về để kịp thời trả các chi phí cho việc tổ chức.

Đây cũng là thời điểm để các bạn (dù có ghi tên về tham dự Đại Hội hay không) nếu muốn tình nguyện ủng hộ thêm phần tài chánh cho việc tổ chức ngày Đại Hội, xin các bạn hãy gọi sớm về cho ban tổ chức. Gia đình 24 xin cảm ơn tinh thần yểm trợ của các bạn.

Số tiền đóng góp của các bạn nếu sau ngày Đại Hội có dư ra thì K24 cũng sẽ dùng để giúp đỡ những bạn bè 24 không được may mắn, hoàn cảnh đau thương v.v...

2. Để cho ban tổ chức có đủ thời giờ lo liệu chu đáo cho các bạn, xin các bạn hãy L/L với ban tổ chức để cho biết nếu có bạn nào đã ghi tên mà không về tham dự được hoặc bạn nào chưa ghi tên nhưng vào phút chót lại về tham dự Đại Hội.

3. Nếu các bạn nào muốn đặt thêm chỗ ngồi hoặc thêm bàn cho thân hữu xin các bạn hãy L/L ngay với ban tổ chức.

4. Để cho buổi Dạ Tiệc trong ngày Đại Hội được trang trọng và mọi người ghi nhớ mãi những hình ảnh thân thương của ngày xưa, xin các bạn 24 hãy mang theo Tiểu Lễ hoặc Đại Lễ. Nếu các bạn không có hai đồng phục trên thì xin mang theo âu phục. Các chị 24 nếu có quân phục Hải Quân xin mang theo, nếu không có thì xin các chị mang theo áo dài thật đẹp hoặc y phục lộng lẫy cho buổi dạ tiệc.

5. Các bạn đã lo xong phương tiện di chuyển chưa? Các bạn đã L/L với Hotel hoặc nơi các bạn tá túc chưa?

Các bạn và ban tổ chức ngày Đại Hội thân, nếu tôi có thiếu sót điều gì xin các bạn hãy bổ túc cho.

Hẹn gặp nhau trong ngày Đại Hội và thân mến chào các bạn.

Đ/D Gia đình 24

Nguyễn Văn Cửu

✉ Nguyễn Thanh Sang, email ngày 3/7/ 2008

Hi Nguyễn,

Tôi xin được ghi danh kế tiếp để giúp vui cùng các bạn.

24NT Sang - Một Lần Xa Bến (Trường Sa) !

Hẹn gặp lại Nguyễn vào ngày Đại Hội 35 Năm Ra Khơi ở Houston.

Sang Nguyen-Montreal

✉ Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 4/7/ 2008

Xin báo cáo danh sách các **giọng ca gia đình Song Ngư 2** với các đại quan và phu nhân 24:

1- 24 Nguyễn sáng Chiếu (Minnesota) - Hoa soạn bên thêm cũ

2- 24 Nguyễn Văn Nở (Dallas) - Lính mà em

3- 24 Nguyễn Đức Định (Houston) - Thủy thủ biển cả

4- 24 Nguyễn Thanh Sang (Canada) - Một lần xa bến

✉ **Nguyễn Văn Nở, email ngày 7/7/2008**

Hello các bạn,

Vợ chồng cuối tuần có đi Houston và may mắn được tham dự buổi họp của các bạn tại Houston báo cáo về tài chánh (đang cần bảo trợ) và chia công tác cho ngày Đại Hội. Các bạn đã chung sức chung lòng cùng nhau chia công tác cho ngày Đại Hội thật chu đáo.

Vợ chồng mình vì ở xa nên chỉ biết đứng ngoài vỗ tay tán thưởng và tin tưởng ngày Đại Hội sẽ thành công trong tinh đoàn kết của các anh chị tại Houston.

Slide show của Điền về Lịch sử Khóa 24 Đệ Nhị Song Ngư thật cảm động và ghi nhiều



kỷ niệm đáng quý, hy vọng Điền có thể share một phần nào với anh em để cùng nhau thưởng thức và tưởng nhớ đến thời gian thân yêu ngày xưa.

Cám ơn các bạn Houston thật nhiều đã cho vợ chồng mình có cơ hội họp cùng các bạn ngày hôm qua.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 7/7/ 2008:**

Những dự trình tài chánh cho 3 ngày Đại Hội

Ngày Chủ Nhật 6/7/2008, BTC Houston đã có một buổi họp tại nhà 24 ĐT Trước, đông đủ các bạn 24 Houston gồm có Lộc, Sơn, Trước, Diễm, Nghi, Điền, Nguyễn và Nở đã cùng bàn thảo dự trình tài chánh dưới đây. Mời các bạn cùng coi qua.

A. Dự Thu:

- 1- Đóng góp \$50/người cho 3 buổi, 3 ngày: $50 \times 100 = \$5,000$
- 2- Đóng góp \$35/người/vé cho 1 đêm văn nghệ ĐH 50 bàn: $35 \times 400 = \$14,000$
- 3- Yểm trợ của khóa 24 tính đến ngày 6/7/08: \$3,845
- 4- bán 100 mũ lưỡi trai, \$10/cái: \$1,000

(Notes: Tặng 1 mũ & 1 pin SQHQ ngày thứ Sáu 29/8/08 cho mỗi bạn 24 dự ĐH).

Tổng cộng dự Thu:

(1&2): $5,000 + 14,000 = \$19,000$

(3&4): $3,845 + 1000 = \$4,945$

B. Dư Chi:

- Nhà hàng Ocean Palace: 50 bàn x \$220 = \$11,000 (lấy từ 1&2).
- Rượu 50 chai cho 50 bàn x \$35/chai = \$1,750 (lấy từ 1&2).
- Trung tâm Lạc Hồng: thuê chỗ \$650 và BBQ 24 tự túc: $\$8 \times 100 = \800 (lấy từ 1&2).
- Ban nhạc \$200 (văn nghệ thứ Sáu) và \$700 (văn nghệ thứ Bảy) (lấy từ 1&2).
- Trang trí sân khấu (lấy từ 1&2): projector (\$0), màn ảnh: \$200, banner: \$150.
- Cortail service ngày thứ Bảy (lấy từ 1&2): \$500
- Quay và thực hiện 100 DVD Đại Hội: \$1000, copy thêm 200 DVD: \$1000 (lấy từ 1&2)
- Cà phê chia tay tại Lee Sanwich Việt Hoa (lấy từ 1&2): $\$5 \times 100 = \500
- Trả tiền quảng cáo trên Radio (TN Sơn \$60, NV Lộc \$60, NV Nữ \$100).
- Truyền hình tại chỗ chương trình đêm thứ Bảy (lấy từ 1&2): \$500
- Thực hiện 65 pin (lấy từ 3&4): \$500
- Thực hiện 200 mũ lưỡi trai đi biển (lấy từ 3&4): \$1200
- Quà lưu niệm cho 3 vị khách (lấy từ 3&4): 3 Plaques \$150
- Thực hiện 500 cuốn Đặc San 2008 (lấy từ 3&4): \$4500
- Bưu phí gửi DVD và Đặc San khắp nơi (lấy từ 3&4): \$1,000

Tổng cộng dự Chi:

-(từ nguồn 1&2): $11000+1750+650+800+200+700+200+150 +500+2000+500 = \$18,450$

-(từ nguồn 3&4): $500+500+1200+150+4500+1000 = \$7,850$

Tổng kết: $(19,000+4,945) - (18,450+7,850) = - 2,355$ (thiếu)

Sau đó, đa số các bạn đã có một quyết định chung sau:

Nếu tiền thu vào không dư để trang trải các chi phí dự tính Đại Hội thì các dự chi sau đây sẽ phải xét lại: bỏ truyền hình đêm Thứ Bảy, không copy 200 DVD, không phát hành 500 cuốn Đặc San 2008.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 15/7/ 2008**

Kg các bạn 24,

Nếu có 10 phút rảnh hơi, mời các bạn ghé trang web 24

<http://www.k24sqhq.org/>

và double click hàng chữ

>> **K24- 35 Nam Ra Khoi Part1**

thì một màn ảnh PhotoShow hiện ra,

click hàng chữ **Đệ Nhị Song Ngư**, để coi 5 phút đầu của slide Lịch Sử Khóa 24.

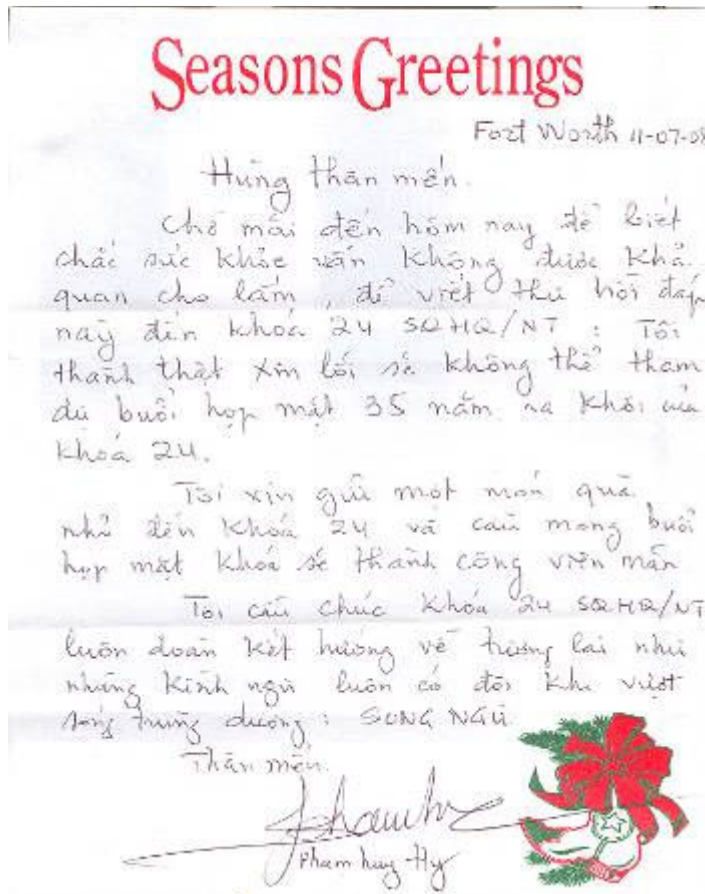
Toàn bộ slide Lịch Sử Khóa 24 dài 14 phút, sẽ trình chiếu trong đêm ĐH thứ Bảy 30/8/08 cùng với slide Tưởng Niệm Các SQHQ Khóa 24 (dài 1phút 10 giây). Cả 2 slide này sẽ được load (nguyên bản) vào 2 DVD Đại Hội.

Đầu tháng 8, BTC sẽ nhờ bạn BT Khanh lấy slide Lịch Sử Khóa 24 Part1 ra khỏi web 24, và upload slide Tưởng Niệm Các SQHQ K24 (đầy đủ âm thanh và hình ảnh).

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 20/7/ 2008

Kg các bạn 24,

ĐH 2008, qua nhiều cách BTC đã cố gắng gửi thư mời (by email, by postmail, by web24) đến các bạn và 3 sĩ quan quân trường Nha Trang (Tr.Tá NV Nhựt, Th.Tá NDinh, Đ.Úy PH Hy). BTC vừa nhận ược hồi đáp của NT PH Hy,



✉ Phạm Trọng Phúc, email ngày 23/7/ 2008

Nguyên thân !

Tôi xin ghi danh cho bà xã của tôi hát trong Chương Trình Văn Nghệ Đại Hội 35 ra Khơi như sau:

Tên: Nguyễn Hồng Nhạn (California)

Bài hát dành cho Văn Nghệ 24 là bản: Thuyền Viễn Xứ (Phạm Duy)

Bài hát dành cho khiêu vũ là bản: Ánh Trăng Lẽ Loi (Nhạc Hoa, lời của Kỳ Anh). Điệu Rumba.

Thân chúc bạn và gia đình được nhiều sức khỏe. Hẹn gặp bạn trong ngày Đại Hội sắp tới.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 28/7/ 2008

Kg các bạn 24,

Mời các bạn vào link dưới

<http://www.radiotiengnuoctoi.com/>

và double click "Live Listening" để nghe radio online Tiếng Nước Tôi (TNT).

Đại Hội 2008 của khóa 24 có gửi 1 spot Thư Mời, và TNT sẽ cho phát thanh trong tuần lễ này (29/7-3/8/08), 3 lần/ngày vào các giờ sau: 10am, 3pm và 6pm (giờ Cali).

Mời các bạn cùng nghe và cổ động ĐH.

✉ Nguyễn Văn Nở, email ngày 29/7/ 2008

Hi Chị Tùng, Chị Thiện. Chị Cữu

Nghe danh các chị rất nhiều nhưng không bao giờ được nghe các chị hát. Thời kỳ này cho tụi này có cơ hội được nghe những giọng hát oanh vàng của các chị đi. Ca sĩ Trần V Thuận và Nguyễn Khương nữa, đừng dẫu nghề nữa, hát thật hay để ĐNSN luôn luôn là khóa xuất sắc. Đừng để cowboy Texas làm bẽ mặt.

Cữu và bà xã cứ bán cái hoài, hai người hát hay lắm sao không ghi danh để cho chương trình thêm sống động.

Vợ chồng mình sẽ đi San Diego từ August 8 tới August 11, 2008. Vợ chồng mình sẽ cố gắng đến thăm các bạn cuối tuần đó.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 29/7/ 2008

Kg các bạn 24,

Như đã trình bày với các bạn, chương trình văn nghệ trong ngày ĐH thứ Bảy 30/8/08 có 2 phần: văn nghệ 24 (VN24) và văn nghệ khiêu vũ (KV). Các bạn 24 và phu nhân 24 sau đây đã xung phong:

1- 24 Nguyễn sáng Chiêu (Minnesota) – Hoa soạn bên thềm cũ (VN24), Khi em nhìn anh (KV, ??)

2- 24 Nguyễn văn Nở (Dallas) – Tình ca người đi biển (VN24), Lính mà em (KV, Pop)

3- 24 Nguyễn đức Định (Houston) - Thủy thủ và biển cả (VN24), Proud mary (KV, ??)

4- 24 Nguyễn thanh Sang (Canada) - Một lần xa bến (VN24), Hoa biển (KV, Chachacha)

5- 24 Phạm trọng Phúc, phu nhân là Nguyễn Hồng Nhạn (California) - Thuyền Viễn Xứ (VN24), Ánh trăng lẻ loi (KV, Rumba).

6- 24 Nguyễn văn Cữu (California) – Nha Trang ngày về (VN24), Thuở ấy có em (KV, Slow)

Những ai ghi tên hát thì xin phải hát thuộc lòng, hát như là bài tử, bài ruột của mình. Xin đừng cầm giấy vừa đọc vừa hát.

Thưa các bạn,

30 phút VN24 rất cần thêm những giọng ca nữ để cân bằng chương trình. Chứ 6 bài mà hát toàn giọng vịt đực (hay giọng cá đực) thì mono lắm.

30 phút VN24 cần sự nhộn nhịp và rộn ràng, nên các bản nhạc được trình bày cũng cần sự rộn ràng nhộn nhịp. Thí dụ những bài điệu bolero nên hát với rumba nhanh.

Điều cuối cùng là, những người ghi tên hát sẽ được ưu tiên hát trước một lần trong buổi Sinh Hoạt Khóa đêm thứ Sáu 29.8.08 để rồi từ đó 6 bài và ca sĩ sẽ được chọn hát cho ngày hôm sau, thứ Bảy 30/8/08 (qua ý kiến của Ban điều hợp).

Rất mong các bạn âm ỉ ghi tên.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 30/7/ 2008

Tổng Hội Hải Quân, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
Khóa 24 Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang
Ban Tổ Chức Đêm Hội Ngộ Gia Đình Song Ngư
Kỷ Niệm 35 Năm Đệ Nhị Song Ngư Ra Khơi
Thành phố Houston, Texas - Hoa Kỳ
o-o-O-o-o
Thư Mời

Kính gửi: Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Hải Quân, QLVNCH, tại Houston.
Kính gửi Quý thân hữu, Quý niên trưởng, Quý bạn và gia đình.

Tháng 9 năm 1973, Khóa 24 Sĩ quan Hải quân "Đệ nhị Song Ngư" mãn khóa, ra khơi, giã từ phố biển Nha Trang, giã từ 2 năm quân trường ấp tràn kỷ niệm.

Sau ngày 30/4/1975, Khóa Đệ nhị Song Ngư vỡ đàn, bạn bè mỗi đứa mỗi phương. Tù đày, trôi nổi và lưu vong đã dạy mỗi người chúng tôi thêm những bài học mới để trưởng thành. Thêm tuổi đời, trải qua những được và mất để hoà nhập theo những thăng trầm của đời sống.

Hôm nay năm 2008, sau 35 năm ra khơi, bạn bè mỗi người đang có một đời riêng, một suy nghĩ riêng, nhưng chắc chắn chúng tôi đang có cùng một ước mơ chung về vận hội mới cho quê hương và dân tộc. Chúng tôi đang sẵn sàng cho Ngày Hội Ngộ, đang sẵn sàng tìm gặp lại nhau, trao đổi những nỗi niềm và điểm danh ai còn ai mất.

Kính mời quý thân hữu, quý niên trưởng, quý bạn và gia đình hãy bỏ chút thì giờ, đến tham dự chung vui Đêm Hội Ngộ Gia Đình Song Ngư được tổ chức:

tại Nhà hàng Ocean Palace
số 11205 Bellaire Blvd., thành phố Houston, Texas - Hoa Kỳ
Lúc 7 giờ chiều Thứ Bảy, ngày 30 tháng 8 năm 2008,
Giá mỗi vé: \$35.00

Trân trọng kính mời.

Đại diện Ban Tổ Chức, Khóa 24 Sĩ quan Hải quân Nha Trang
Nguyễn Xuân Hùng

Để biết thêm chi tiết xin liên lạc với ban tổ chức:

- Nguyễn Xuân Hùng 281-820-3808
- Phạm Ngọc Điền 281-384-0270
- Nguyễn Hòa Nguyên 281-752-5918

✉ **Bùi Tấn Khanh, email ngày 1/8/ 2008**

NH Nguyễn cùng các bạn K24,

Slide show Mặc Niệm SQHQ khóa 24 đã upload trong website K24. Mời các bạn vào website/ K24 để xem.

<http://k24sqhq.org> rồi click vào

» Slide show Mặc Niệm SQHQ khóa 24
Chúc các bạn một ngày vui vẻ.

✉ **Nguyễn Xuân Hùng, email ngày 10/8/ 2008**

Thân mời quý phu nhân & các bạn k24 tham dự buổi họp cho ngày đại hội rất gần kề. Chúng ta còn quá nhiều việc cần bổ túc cũng như hoàn chỉnh. Rất mong sự hiện diện của quý phu nhân & các bạn k24.

Họp ngày 17/8/08 bắt đầu lúc 1:00pm

Địa điểm họp tại nhà Ac. Phạm Thế Hùng, 16206 Lakewood Grove Dr., Tomball, TX 77377

✉ **Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 10/8/ 2008**

Trong đêm văn nghệ ĐH, thứ Bảy 30/8/08, K24 cần thành lập toán quốc thánh quân kỳ với quân phục Đại Lễ. Rất mong các đại quan tham dự, ai có Đại Lễ nhớ mang theo và xung phong gia nhập toán QTQK.

24 ĐT Trước là trưởng toán và trách nhiệm QTQK sẽ làm việc chung với các đại quan. Xin vui lòng lên tiếng.

✉ **Bùi Tấn Khanh, email ngày 11/8/ 2008**

NH Nguyên cùng các bạn K24,

Một phần Đặc San Đại Hội 2008 đã được upload trong website K24. Mời các bạn vào xem.

<http://k24sqhq.org> rồi click vào **Tiền Đặc san Hội Ngộ 2008**

* Cảm ơn bạn NH Nguyên đã gửi về để upload trong website K24.

✉ **Nguyễn Tấn Phát, email ngày 11/8/ 2008**

Hi Nguyên

Gởi đến Bạn danh sách những bản nhạc Minh xin được góp vui trong ngày Họp mặt của Khóa:

Lời cuối cho Em

Phố đêm

Lâu đài tình ái

Nếu còn chỗ, Cảm ơn Bạn

✉ **Phan Thế Thanh, email ngày 12/8/ 2008**

Xin chúc mừng các Quan đang vui vẻ với nhiều nhiệt hứng chuẩn bị cho ngày kỷ niệm 35 năm ra khơi mà chẳng làm được việc gì cho to lớn. Anh em, bạn bè bên đây cũng rất muốn làm một điều tương tự nhưng hơi suy nghĩ và hình như phải suy nghĩ hơi nhiều. Không biết vì lí do sâu xa nào khác mà tất cả email của 24VN trong emailgroups đã bị cất hoàn toàn. Ngoài 1 lí do duy nhất là do y/c của NV Than! (chưa hề thông qua ý kiến chung của bạn bè nơi đây). Mặc dù PT Thanh này đã có ý kiến và đã bị từ chối from groups24master! Tuy vậy, với số tuổi đời này thì bạn bè VN vẫn gặp nhau trong ngày đầu tháng 9 này để tìm lại đôi chút hương xưa. Suy nghĩ lại những điều mình đã học được và đã không làm được bao nhiêu từ nhà trường ở vùng Thùỵ dương Cát trắng. Chỉ còn lại đây toàn là "cát trắng" !...khi nhìn lại đôi bàn tay của mình...chỉ còn lại vài làn sóng nhỏ vẫn vờ...

Mình đã muốn quên đi mọi chuyện. Nhưng gần tới ngày này, mình vẫn cảm thấy một nỗi xốn xang nào đó nên mạo muội viết vài dòng. Biết đâu, trên thế giới này còn có một vài bằng hữu hiểu được mình: Một thằng lính thất trận, buồn sủng, nhưng không buồn vũ khí ...

Cám ơn NM Sơn đã cho mượn đường để gửi mail này đến các bạn. Tuổi đã già, không còn làm được gì nhiều. Chỉ còn lại đôi chút ý chí để dành cho con cháu mai sau. Không phải rượu chè, ăn chơi, đua đòi và chảnh theo ngày tháng!..!Chỉ nhờ chút hơi men để tìm lại tình cảm mà lâu nay đã nguội lạnh vì nhiều lý do...

✉ **Nguyễn Lan, email ngày 12/8/ 2008**

Hi Nguyên.

Mình đăng ký cho bà chị tên Yên Trang hát 02 bài:

1. Sao rơi trên biển (văn nghệ 24)
2. Thu ca (dạ vũ. Tango)

Cám ơn Nguyên nhiều, chúc Nguyên + gia đình sức khoẻ + hạnh phúc.

✉ **Trần Ngọc Luyến, email ngày 13/8/ 2008**

Nguyên Thân

Mình chỉnh trang lại bản NGHỊ ĐỊNH RA TRƯỜNG bằng photoshop.

Bỏ đi những chỗ không cần thiết. Trông đẹp hơn. Như bản chính.

Nguyên có muốn mình copy cho mỗi ban 24, mỗi người 1 bản nhân ngày đại hội không?

Nếu muốn cho biết con số. Mình sẽ gửi qua trong vòng vài ngày.

✉ **Ngô Minh Sơn, email ngày 14/8/ 2008**

Chào k24

Nơi này anh em sẽ gặp gỡ ngày 1/9/2008. Ngô Minh Sơn xin hỗ trợ Phan Thế Thanh như sau:

Mong gặp nhau trong tình đồng đội,
Miền thùy dương cát trắng năm xưa.
Giờ này cát trắng vây em,
Thùy dương ngổ ngẩn nhờ anh vun bồi.

✉ **Phạm Trọng Phúc, email ngày 14/8/ 2008**

Hi Nguyên !

Phát Thọ và bà xã tao sẽ Song Ca bài Mùa Thu Cho Em. Với lại bà xã tao muốn đổi bài Thuyền Viễn Xứ hát trong chương trình VN 24 qua bài Viễn Du của Phạm Duy, nghe hùng tráng hơn, bài Thuyền Viễn Xứ nghe buồn qua. OK. Có gì thì nhờ mày ghi tên bài hát lạiùm tao. Cám ơn.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 18/8/ 2008**

Kg các bạn 24,

Đính kèm là:

- Chương trình Sinh Hoạt Khóa, ngày thứ Sáu 29/8/2008

- Chương trình Đêm Hội Ngộ Song Ngư, ngày thứ Bảy 30/8/2008

Cũng xin thông báo đến với toàn thể các bạn là sẽ không có truyền hình trực tiếp bằng Windows Media chương trình ngày thứ Bảy 30/8/2008 như BTC đã hứa hẹn.

Lí do: internet cable của Nhà hàng Ocean Palace đang bị sự cố (sic!) phải đại kỳ.

Chương Trình Sinh Hoạt Khóa 24 - Song Ngư II

Thứ Sáu, ngày 29/8/2008

17:00PM -- Bắt đầu ăn uống. Linh đông xen kẽ với các tiết mục:

- Chào mừng quan khách của Trường Ban Tổ Chức (24 Nguyễn Xuân Hùng).
- Giới thiệu quan khách tham dự (chung)
- Giới thiệu từng quan 24 và gia đình tham dự ĐH lên phát biểu tâm tình và, BTC tặng quà (gồm có:mũ đi biển, pin và bản Nghị định Ra Trường, bảng tên). Quan 24 và gia đình sau khi phát biểu tâm tình sẽ trình diễn luôn bài hát dành cho Văn Nghệ 24 đêm thứ Bảy 30/8/08.
- Ra mắt nhãn Khóa 24.
- Báo cáo tài chánh (24 Nguyễn Xuân Hùng).

* Chọn 5-6 bài hát và người hát cho Văn nghệ 24 đêm Thứ Bảy.

* Cùng lúc thành lập các tiểu ban công tác cho ngày thứ Bảy (quốc thánh quân kỳ, trang trí, tiếp tân, điều hợp).

Chương Trình Đêm Hội Ngộ Song Ngư

Thứ Bảy, ngày 30/8/2008

18:30PM - 19:30PM: Tiếp đón quan khách

19:30PM - 19:45PM: Slide show "Lịch sử Khóa 24 SQHQ Nha Trang".

19:45PM - 20:00PM: Nghi thức khai mạc

- Toán QTQK vào vị trí (bước đi theo tiếng trống diễn hành CD).
- Lễ chào Quốc kỳ Mỹ (nhạc CD hát).
- Lễ chào Quốc kỳ Việt Nam Tự Do (nhạc CD hát).
- Phút Mặc Niệm (slide show Tưởng niệm các SQHQ Khóa 24 đã hi sinh vì Tổ Quốc).

20:00PM - 20:45PM: Diễn văn và Giới thiệu

- Chào mừng quan khách của Đại diện Ban Tổ Chức (24 Nguyễn Xuân Hùng).
- Tâm tình của Đại diện Khóa 24 SQHQ/NT (24 Nguyễn Văn Cữu)
- Giới thiệu quan khách, các hội đoàn bạn.
- Giới thiệu một sĩ quan hải quân thâm niên nhất đang hiện diện.
- Giới thiệu các Khóa HQ tham dự.
- Giới thiệu Khóa 24 và gia đình tham dự (Đức, Pháp, Canada, Hoa Kỳ).
- Chúc mừng của Đại Diện Khóa 12 SQHQ/NT (12 Nguyễn Ngọc Giang)
- Giới thiệu khách mời (3 SQ quân trường: HQ/TrTá NV Nhựt, HQ/ThTá Nguyễn Dinh, HQ/ĐÚy CK PH Hy).
- Trao quà lưu niệm. Phát biểu của NT Nguyễn Văn Nhựt.
- Trao quà lưu niệm. Phát biểu của NT Nguyễn Dinh.

20:45PM - 21:30PM: Văn nghệ "Gia đình 24" và Ăn uống

- Đọc thực đơn Hội Ngộ (24 Nguyễn Sáng Chiếu)
- Văn Nghệ "Gia đình 24", gồm có 6 ca khúc chọn lọc

21:30PM - 24:00PM: Văn nghệ Khiêu Vũ.

✉ Nguyễn Ngọc My, email ngày 20/8/ 2008

Hello Nguyễn,

Cho mình ghi tên hát trong chương trình VN24 nhạc phẩm sau đây:
Bay Đi Cánh Chim Biển, Sáng tác: Đức Huy. Nhịp điệu 3/4 Boston.
Hẹn gặp tất cả các bạn

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 20/8/ 2008

Kg anh Dinh,

BTC xin gửi anh chương trình 2 ngày ĐH 29 & 30/8/08, còn chương trình của ngày 31/8/08 thì sẽ lấy ý kiến của toàn khóa trong ngày thứ Sáu 29/8/08.

- Trong chương trình ngày thứ Sáu 29/8 có phần Ra Mắt Nhẫn Khóa 24, BTC sẽ nhờ anh Dinh trao nhẫn. Không biết anh sẽ có mặt tại buổi Sinh Hoạt Khóa (trung tâm Lạc Hồng) lúc nào, anh đến khi nào thì tiết mục Ra Mắt Nhẫn K24 lúc đó. Anh đừng bận tâm giờ giấc.

- Trong chương trình ngày thứ Bảy 30/8 thì có phần K24 tặng quà và nghe phát biểu tâm tình của anh. Gia đình 24 mong muốn nghe tâm tình của anh, chỉ hoàn toàn tâm tình.

Houston xin được hẹn gặp và tiếp đón anh và chị.

Kính chúc gia đình anh vui khỏe.

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 20/8/ 2008

Kg gia đình 24,

Trong những ngày sắp tới, các bạn và gia đình sẽ tụ họp tại Houston để tham dự Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra khơi. Sau đây là một vài điều có thể giúp các bạn bớt lu bu, hết cô đơn:

1) Các bạn có thể đặt phòng khách sạn trước, hoặc tại chỗ. Xin liên lạc với khách sạn Ramada Inn Limited để lấy phòng. Và cho nhân viên khách sạn biết confirmation # 53475205, Navy Class 1973.

Khách sạn Ramada Inn Limited

6885 Southwest Freeway

Houston, TX 77074

(713) 981-6885

Nếu nhân viên khách sạn âm ớ, không biết gì thì các bạn xin họ để nói chuyện, gặp bà manager tên là Cindy, hoặc là các bạn có thể gọi thẳng số phone của bà manager: Cyndi, 713-... , và cho bà ta biết confirmation # 53475205, Navy Class 1973.

2) Sau đây là cell phone của các bạn 24 tại Houston:

- ĐV Nghị 713-515-3129

- NX Hùng 832-287-4710

- PN Điền 713-391-6718

- NH Nguyên 832-876-4149

- TV Diễn 832-866-8560

- NV Lộc 832-419-6209

3) Nguyên buổi sáng ngày thứ Sáu 29/8/08, BTC sẽ đặt bàn doanh tạm thời tụ họp tại quán café & sandwiches Như Lan, số 10827 Bellaire Blvd., Suite 116 (tầng trệt building Tiệm Vàng Minh Trí), Houston, TX 77072.

Ăn uống tự túc, tự chi.

4) Link để thăm thú Houston:

http://www.visithoustontexas.com/visitors/houston_for_two_dollars_or_less/category.list.php

- 5) Địa chỉ buổi Sinh Hoạt Khóa, từ 5:00pm đến 12:00pm, thứ Sáu 29/8/2008:
Trung tâm Lạc Hồng - số 6628 Wilcrest, Houston, TX 77072
- 6) Địa chỉ đêm Hội Ngộ Song Ngư, từ 7:00pm đến 12:00pm, thứ Bảy 30/8/2008:
Nhà Hàng Ocean Palace - số 11215 Bellaire Blvd., Houston, TX 77072
- 7) Chương trình sinh hoạt của ngày Chủ Nhật 31/8/2008 thì sẽ lấy ý kiến chung của các bạn trong buổi Sinh Hoạt Khóa 29/8/08.
Hẹn gặp các bạn và gia đình.

✉ **Nguyễn Xuân Hùng, email ngày 20/8/ 2008**

Thân chào các bạn cùng quý phu nhân K24, chúng ta còn đúng 9 ngày nữa tới đại hội 35 năm ra khơi. Thân mời các bạn cùng phu nhân, tham dự buổi họp vào ngày CHỨA NHẬT 24 tháng 8, 2008 tại địa chỉ như sau vào lúc 1pm như đã thông báo.
CAFE & SANDWICHES NHƯ LAN
10827 BELLAIRE BLVD. #116
HOUSTON TX 77072
Rất mong sự hiện diện của các bạn cùng phu nhân, vào ngày giờ nêu trên.
Cầu chúc đại gia K24 luôn vui khỏe, nhiều may lành, cùng gặp mặt trong ngày đại hội (LABOR DAY weekend).

✉ **Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 20/8/ 2008**

Thông báo với các bạn,
Tôi đã gửi Thư Mời đến 2 radio station tại Houston để phát thanh:
- Little Saigon Radio tại Houston, đọc ngày thứ Sáu 22/8/08 lúc 10am, 1pm và 6:30pm.
- Saigon Houston Radio, đọc ngày thứ Bảy 23/8/08 lúc 10am, 2pm và 7:30pm.
Mời các bạn cùng nghe và cổ động.

✉ **Hoàng Em, email ngày 22/8/ 2008**

Hi Nguyên,
Nhờ bạn giữ dùm 1 thiệp mời cho người bạn của mình trong đêm Đại hội.
Cám ơn Nguyên. Hẹn gặp nhau tuần tới.

✉ **Nguyễn Thanh Hồng, email ngày 23/8/ 2008**

Các bạn K24-Texas thân,
NGBảo và tôi (4 người) sẽ đến Houston và Dallas.
Sau đây là schedule:
Thứ năm 8-28:
Từ Seattle đến Portland, Alaska, # 2631
Từ Portland Oregon đến IAH (Bush) airport lúc 6:15pm, Continental airlines, # 3152
Tôi sẽ mượn xe ở phi trường và về khách sạn Ramada Inn.
Thứ sáu: free time từ sáng đến 5:00pm, muốn đi tham quan các nơi nổi tiếng của Houston như biển Galveston, trạm không gian.
Thứ bảy: giống như thứ sáu, có thể đi tham quan chỗ khác.
Trong hai ngày này, nếu các bạn nào thích thì gom tụ đi chung cho vui. Tụi này chưa bao giờ đến Texas cả. Nghe nói là BBQ ở Texas là nhất thế giới.
Chủ nhật: Bảo và tôi quá giang NVNở và các bạn về Dallas thăm thân nhân.
Thứ hai: 6:35pm từ phi trường Dallas FW về Seattle, Alaska airlines, #663

✉ Nguyễn Hòa Nguyên, email ngày 23/8/ 2008

Văn Nghệ 24 – ĐH 2008

Kg các bạn 24,

Như đã trình bày với các bạn, chương trình văn nghệ trong ngày ĐH thứ Bảy 30/8/08 có 2 phần: văn nghệ 24 (VN24) với chủ đề Biển & Quê Hương, và văn nghệ khiêu vũ (KV) không chủ đề.

Các bạn 24, phu nhân và thân hữu 24 sau đây đã xung phong:

- 1- 24 Nguyễn sáng Chiêu (Minnesota) - Hoa soạn bên thêm cũ (VN24), Khi em nhìn anh (KV, Chachacha).
- 2- 24 Nguyễn văn Nở (Dallas) - Tình ca người đi biển (VN24), Lính mà em (KV, Pop).
- 3- 24 Nguyễn đức Định (Houston) - Thủy thủ và biển cả (VN24), Proud mary (KV, Pop).
- 4- 24 Nguyễn thanh Sang (Canada) - Một lần xa bến (VN24), Hoa biển (KV, Chachacha).
- 5- 24 Phạm trọng Phúc, phu nhân là Nguyễn Hồng Nhạn (California) - Viễn Du (VN24), Ánh trăng lẽ loi (KV, Rumba).
- 6- 24 Nguyễn văn Cửu (California) - Nha Trang ngày về (VN24), Thuở ấy có em (KV, Slow).
- 7- 24 Nguyễn tấn Phát (Pháp) - Lời cuối cho em (KV, Slow Rock), song ca với chị Nguyễn Hồng Nhạn (California) - Mùa thu cho em (KV, Slow Rock)
- 8- 24 Nguyễn Lan, chị là Yến Trang (N. Carolina) - Sao rơi trên biển (VN24), Thu ca (KV, Tango).
- 9- 24 Phạm ngọc Điền (Houston) - Dòng sông quê hương (VN24), Dừng bước giang hồ (KV, Paso).
- 10- 24 Nguyễn hòa Nguyên (Houston) - Tôi đi giữa hoàng hôn (VN24), Về lại phố xưa (KV, Pop).
- 11- 24 Nguyễn ngọc My (California) - Bay đi cánh chim biển (VN24), Bây giờ tháng mấy (KV, Rumba/Bolero), Tango dĩ vãng (KV, Tango).
- 12- 24 Nguyễn Khương (California) - Liên khúc 60 năm cuộc đời - Lính đa tình (KV, Twist).

✉ Nguyễn văn Phảy, email ngày 24/8/ 2008

Thân mến gửi tất cả các bạn trong Ban Tổ Chức Đại Hội tại Houston năm nay cùng như quý bạn 24 cùng gia đình,

Rất tiếc năm nay mình và bà xã không qua Houston để cùng tham dự chung vui với các bạn cùng gia đình nhân dịp Đại Hội kỷ niệm 35 năm ra khơi của K24 chúng ta.

Theo dõi qua diễn đàn của khóa, mình nhận thấy Ban Tổ Chức cùng các bạn khác đang làm việc rất tích cực cho kỳ tổ chức Đại Hội này. Bên Âu châu thì có bạn Nguyễn văn Thiệt từ Đức và Nguyễn Tấn Phát từ Pháp cùng các bà xã sẽ đến tham dự chung vui cùng các bạn và gia đình. Còn những bè bạn khác thì không thể qua tham dự được. Uổng quá.

Mình có liên lạc với một số bạn 24 ở Mỹ cũng như ở Âu châu thì một số bạn bè cũng muốn có cuộc họp tại Âu châu và chúng ta cũng nên tổ chức những cuộc du ngoạn tại Âu châu để cho các bạn nào chưa biết Âu châu thì có dịp đi thăm viếng. Mong các bạn đưa ra đề nghị này với toàn khóa xem sao. Nếu các bạn muốn thì mình và các bạn bên này sẽ lo tổ chức cho. Nếu tổ chức tại Âu châu thì mình phải tổ chức mướn xe để đi du

ngoạn ở các nước Âu châu mới vui. Không những chỉ gặp nhau một ngày mà cùng đi tham quan ở các nơi nhiều ngày. Tối thiểu là 1 tuần lễ du ngoạn.

Nhờ diễn đàn này mình và bà xã thân mến chúc Đại Hội Kỷ Niệm 35 Năm Ra Khơi K24SQHQNT thật nhiều thành công mỹ mãn, các bạn cùng gia đình tay bắt mặt mừng thân thiện, vui vẻ, đoàn kết hơn bao giờ hết.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 24/8/ 2008**

Kg các bạn tham dự ĐH,

Houston đang là cuối hè, chuẩn bị vào thu. Tuy nhiên Houston vẫn đảo để nóng, nhiệt độ thì đúng như dự đoán của 24 VV Thiện, với con số 90+ chứ không có trừ (-).

Còn mưa Houston giống như mưa Saigon, ào ào dầm bảy phút rồi tạnh, dù là mùa mưa bão. Yên chí, Houston không có "tháng 8 mưa ngẫu" "đường trơn chân bước nhỏ" cả khía lãng mạn để rồi mất hồn mất vía.

Do đó mà y phục quần áo mang theo đến Houston, các bạn nên gọn nhẹ như tham dự những ngày nghỉ hè, nghỉ hè nghèo thôi. Đừng quên Houston là xứ cowboys, cứ quần jean T-shirt là xong.

Chỉ có tinh thần là quan trọng.

Hẹn gặp các bạn.

✉ **Trương Văn Việt, email ngày 25/8/ 2008**

Các bạn 24 thân mến!

Theo dõi tin tức ĐẠI HỘI 35 NĂM RA KHƠI từng ngày, cứ thêm một bạn ghi danh tham dự là mình thêm một chút nóng lòng sắp xếp công việc để được gặp nhau sau 35 xa cách. Thế nhưng cho đến giờ này thì đành phải chịu.

Công việc tổ chức do Anh Em 24 - HOUSTON TX đảm trách thật vô cùng chu đáo, đáng khâm phục, Đặc biệt Anh Dinh đã có mặt trong nghi thức TRAO NHÃN RA TRƯỜNG và gần 500 NGƯỜI THAM DỰ.

Tuy tiếc rẽ vì đã bỏ mất một cơ hội hiếm có, nhưng lòng mình vẫn hướng về ngày Đại Hội. Cho mình xin có lời chân thành thăm hỏi sức khỏe đến với tất cả và:

CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI 35 NĂM RA KHƠI CỦA SVSQ K24 NHA TRANG

✉ **Võ Đại Vạn, email ngày 26/8/ 2008**

Thân chào các bạn trong tình thương yêu và đoàn kết.

Thân gửi đến Ban Tổ Chức và các bạn cùng khóa 24 Nha Trang,

Từng ngày đọc emails để biết sự nhiệt thành của BTC và các bạn từ nhiều Quốc Gia xa xôi, cũng như ở nhiều Tiểu bang khác tại HK đến tham dự ngày họp khóa kỷ niệm 35 năm chúng ta cùng Ra Khơi tại Houston, mà Tôi không tránh khỏi sự nóng lòng, và xốn xang, vì không đến được cùng các bạn.

Để tạ lỗi này, xin gửi đến các bạn món quà nhỏ. Đó là Bộ CDs, Audio Book: Trại Kiên Giam, do tôi thực hiện tại Nam Cali.

Đồng thời, mỗi khi các bạn có đến thăm Las Vegas, vui lòng liên lạc trước để VDV chuẩn bị đón tiếp.

Thân chúc Đại Hội thành công! Chân thành cảm ơn các bạn trong Ban Tổ Chức.

✉ **Nguyễn Hòa Nguyễn, email ngày 27/8/ 2008**

Kg các bạn 24, phu nhân và thân hữu,

Dưới đây là 2 tour nhạc khiêu vũ để chúng ta chuẩn bị. Tour #3 sẽ linh động sắp xếp.

Các phần bị bỏ trống sẽ được các ca sĩ ban nhạc lấp vào.
Xin lưu ý là Tour List có thể sẽ thay đổi (lên xuống /qua lại) vào giờ chót trong chiều Thứ Bảy 30/8/08. Rất mong mọi người thông cảm.
NH Nguyên, TM ban Văn Nghệ

Tour 1:

Paso - Tim Thành (ca sĩ La Ventura) - Dừng bước giang hồ
Rumba - Chị Nguyễn Hồng Nhạn - Ánh trăng lẻ loi
Chachacha - Nguyễn sáng Chiếu - Khi em nhìn anh
Slow - Nguyễn văn Cữu - Thuở ấy có em
Bebop - Chị Hồng Hà - Trăng thề
Twist - Nguyễn Khương - Liên khúc 60 năm cuộc đời - Lính đa tình
Boston - ca sĩ La Ventura
Valse - Khánh Hồng
Tango - Nguyễn ngọc My – Tango dĩ vãng

Tour 2:

New Waves - ca sĩ La Ventura
Rumba - Chị Bạch Tuyết - Thoáng giấc mơ qua
Chachacha - Nguyễn thanh Sang - Hoa biển
Slow Rock - Nguyễn Tấn Phát - Lời cuối cho em
Bebop - Nguyễn văn Nở - Lính mà em
Twist - Chị Yến – Cô bé đổi hồn
Boston - Quốc Sử
Valse - Quốc Sử, Khánh Hồng
Tango - Chị Hồng Hà – Liên khúc Tango
Rumba - Nguyễn hòa Nguyên - Về lại phố xưa

✉ Nguyễn Văn Hòa, email ngày 29/8/ 2008

Thân chào quý quan 24 về dự ĐẠI HỘI.

Hôm nay các bạn đã hội ngộ vui vẻ, Tôi rất nóng lòng theo dõi các diễn biến trong ĐH. Nhìn chương trình nhạc của các bạn tôi cũng thấy chân tay mình khởi động...Biết bao điều muốn diễn tả nhưng chỉ hình dung ra mà không nói thành lời...

ĐH này chưa tham dự được vì vào Mỹ khó quá...Hẹn một dịp khác, sẽ có ngày đẹp trời đó.

Chúc ĐH thành công, bạn bè thêm tình thân ái, và chúng ta là bạn hữu muôn đời.

Thân chào

HÒA nhatrang vn.





Thơ

#24 Nguyễn Văn Hòa & Hoàng Thị Mận

TÌNH CAO VỜI...

Chúc Đại Hội 24 thành công

Ba mươi lăm năm một chặng đời
 Chia tay thuở ấy tỏa ra khơi
 Hẹn hò gắn bó tình thủy thủ
 Muôn phương rạng rỡ những nụ cười.
 Những bàn tay nắm chặt bàn tay
 Vẫn nhận ra nhau dấu tháng ngày
 Gai góc thăng trầm đau xóa được
 Thôi thúc lên đường...Hãy đến cùng nhau.

NHỮNG NGÀY NT NGUYỄN DINH VỀ THĂM

*Thăm nhau quý ở tấm lòng
 Niềm vui hội ngộ chờ mong đạt dào
 Tâm tình vui nở xôn xao
 Tháng ngày kỷ niệm tuôn trào hồn thơ
 Mặt trời vẫn sáng như xưa
 Biển xanh mát rượi, gió đùa đùa cao
 Niềm tin sức sống đời dào
 Tinh thần quan trọng, ngọt ngào đệ
 huỳnh.*

SAU CUỘC CHIẾN

Đằng đẵng tháng năm luống đợi chờ
 Đã tàn mơ ước, úa hồn thơ
 Đã phai hưởng phấn, xanh xao nụ
 Đôi cánh môi cười héo xác sớ
 Lặng lẽ bao năm vẫn đợi chờ
 Khổ, sầu giăng mắc lẩn trong mơ
 Trần gian tăm tối, sâu thăm thẳm
 Mộng lối Thiên đường - xa lắc lờ
 Em vẫn bao năm sống hững hờ
 Để lãng sầu muộn bóng cầu đưa
 Thời gian - gió cuốn qua song cửa
 Tóc chẳng còn xanh - ánh mắt mờ
 Em đã bao năm chỉ đợi chờ
 Thăm yêu, bối rối buổi ban sơ
 Anh đi oai dũng trong màu Trắng
 Sóng biển kêu hùng những ngày xưa ..

QUÝ YÊU TÌNH BẠN

*tặng Nguyễn Đỗ Thiện
 và Lương Văn Huấn*

Heineken đỏ ngập cánh đồng
 Mạnh đời khô cạn; ngập lòng niềm vui
 Bạn yêu vẫn nhớ gọi mời
 Bốn vùng tập họp...Chung lời nâng ly.

Thời gian ngắn ngủi khắc ghi
 Bàng hoàng nỗi nhớ nghĩ suy chạnh lòng
 Bạn bè gặp gỡ ước mong
 Mà tao thoải mái...Tươi hồng hồn nhiên.

Lá thư

NÀNG DÂU 24

✦ Đặng Kim

Các quan anh thân thương,

Đã gần 5 năm rồi, nàng dâu Dallas không có cơ hội giải bày tâm sự. Hôm nay được lệnh của quan Nguyễn Văn Nở, yêu cầu Cô Gái Đò Long phải tái xuất giang hồ để rắng moi óc tìm ý viết lên đôi dòng tâm sự cùng các quan anh và các quý phu nhân. 5 năm rồi không viết, vả lại cũng đã già thêm 5 tuổi đời nên viết nó cũng hơi lảm cẩm các quan anh và các phu nhân rắng đọc đừng chê trách nghe.

Khoảng thời gian này năm ngoái 2007, nàng dâu Dallas này có tí chuyện của sổ nên phải khăn gói qua California. Thật sự theo chương trình lúc đầu quan Nở phải ở nhà giữ nhà và babysit con chó Burdy, sau khi suy đi nghĩ lại mình không thể để quan Nở cô đơn ở nhà một mình nên đã mời quan Nở cùng tháp tùng. Khi nghe nói chương trình đã thay đổi thì quan Nở mừng quá, quan Nở thích qua Cali vì thành phố này có nhiều quan bạn, đi đâu có quan 24 là quan Nở chấp thuận ngay, dù bận đến mấy quan Nở cũng dẹp công việc để đi.

Vì quá vội vàng thu xếp hành lý nên quan Nở quên luôn cả bưu bối là cuốn sổ điện thoại của các quan 24. Lên máy bay rồi quan Nở mới biết là không mang theo cuốn sổ điện thoại, lòng buồn rười rượi nên chỉ uống bia, không thèm ăn (từ ngày xăng lên giá, hãng máy bay họ muốn mình nhịn ăn vì họ sợ khách hàng ăn nhiều sẽ bị overweight sẽ làm họ hao xăng, nhưng nếu mình chịu bỏ tiền ra mua thì mua bao nhiêu cũng được, quan Nở nghĩ rằng chẳng thà mua bia chứ không mua thức ăn, quan lấy lý luận của đám bạn nhậu là con cá sống vì nước, các chàng HQ nhất là các quan Đệ Nhị Song Ngư thì thích sống vì bia). Khi xuống máy bay, kiểm điểm lại hành lý thì quan Nở tìm thấy cuốn sổ tay cũ nằm dưới đáy của một túi xách, nhưng cuốn sổ tay này đã "out of date" nên chỉ có một vài số điện thoại của các quan anh tại Cali, do đó vợ chồng mình đã không thăm viếng và liên lạc được hết các quan anh, xin các quan anh niệm tình tha thứ.

Sau khi mình làm xong những công tác của sổ, vợ chồng mình cũng không còn nhiều thời gian để thăm viếng, tuy vậy quan Nở cũng vẫn có cơ hội gặp lại rất nhiều quan 24, tìm lại được rất nhiều giây phút vui vẻ, thoải mái và nhiều kỷ niệm với các bạn đồng khóa.

Nhắc lại những tật của các quan 24, chắc các chị cũng đồng ý với mình là các quan có tật không bao giờ chữa là khi gặp lại bạn bè là quên hết vợ con. Nhưng thật may mắn, ông trời cũng đã sắp xếp để các quan 24 cưới được các nàng dâu thật cõi mở và ngoan hiền, các phu nhân 24 đã quen với cái tật không bỏ này của các quan, nên đã tự nhủ lòng là quý chị phải đoàn kết, do đó khi các quan bận rộn hàn huyên thì các nàng cũng có rất nhiều chuyện để tâm sự chú đầu có chịu thua. Có đúng không các chị?

Trong thời gian thăm viếng Cali gia đình mình đã có rất nhiều giây phút thật vui vẻ và thoải mái. Các phu nhân bên đó thật hiếu khách và chu đáo, nhờ đó nàng dâu Dallas đã chẳng bị cô đơn tí nào. Cám ơn các chị thật nhiều. Hy vọng khi các phu nhân sang thăm thành phố nhỏ bé của chúng tôi, chúng tôi sẽ cố gắng chăm sóc quý chị thật chu đáo.

Một điều mình nhận thấy ở kỳ thăm viếng này là các quan không những chỉ riêng nói chuyện quân trường thôi mà các quan còn lo cho sức khỏe của nhau, mỗi lần gặp nhau là các quan đều nói chuyện về những cách giữ gìn sức khỏe, tập thể dục. Bằng chứng là quan Dũng đã áp dụng tại chỗ, dắt quan Nở đi tập thể dục, và còn nhấn nhủ gì đó, có thể là đã dọa quan Nở sẽ cho đi "Huấn Nhục" nếu không thi hành, từ ngày đó tới nay quan Nở đã tập thể dục thường xuyên, vì mỗi khi quan Nở làm biếng không chịu tập thể dục thì mình bèn dùng cái chiêu mới là cứ nhắc đi nhắc lại câu này "anh còn nhớ anh Dũng nói gì với anh không?" nghe câu này là quan Nở lại leo lên cái treadmill chạy ngay. Các anh chị biết không, thật sự mình cũng không biết là quan Dũng đã nói gì mà làm cho quan Nở tuân hành như vậy, nhưng không sao miễn là quan Nở biết sợ là được. Một lần nữa xin cám ơn anh chị Dũng thật nhiều và hy vọng sẽ gặp lại anh chị ngày Đại Hội để mình tạ ơn.

Tiện đây mình cũng xin được kể cho các anh chị nghe về cái treadmill của quan Nở, sau khi bác sỹ ra lệnh nếu quan Nở muốn khỏe mạnh để có thể gặp các quan bạn trong Đại Hội 35 năm ra khơi thì phải tập thể dục mỗi ngày. Mình biết Đại Hội này rất quan trọng với quan Nở, vì nghĩ đến tình thâm này mình đã phải nhịn đi shopping mấy tháng trời, mua về một cái treadmill. Sau khi cái treadmill mang về nhà, qua một thời gian cũng khá lâu nó được giữ gìn sạch sẽ lắm, ngày ngày được quan Nở kỹ càng lau bụi, và sợ nó đau nên không bao giờ quan Nở dám leo lên nó cả, cứ lâu lâu quan đến nhìn nó một cái rồi hẹn gặp và nhìn lại khi khác. Một ngày đẹp trời mình phải đi công tác, quan Nở không có bạn coi TV và cũng có lẽ quan Nở sợ treadmill nó buồn nên dời nó vào phòng khách ngay trước mặt cái TV để rồi cùng ngồi bên nhau coi TV. Ôi thôi! cái treadmill nó còn có phước hơn mình nữa, nó đã cùng quan Nở coi rất nhiều show của Paris by Night, Asia... Nhưng từ ngày đi Cali về quan Nở đã chiếu cố đến nó nhiều hơn nên mình không buồn là đã hy sinh mấy tháng shopping.

Trong thời gian gia đình mình ở Cali, sau những bữa ăn thật no nê, những trận cười tới đau bụng và sự đón tiếp quá nồng hậu của các quan anh và các phu nhân, những kỷ niệm của ngày Đại Hội 30 năm lại sống dậy trong tâm tư của nàng dâu Dallas, mình đã ước mơ có một ngày nào đó, ở một địa điểm nào đó, tất cả các quan Đệ Nhị Song Ngư lại có một cơ hội cùng gặp lại nhau, và các phu nhân 24 lại có cơ hội hàn huyên tâm sự. Năm 2008 là đúng 35 năm ra khơi của khóa mà con số 35 lại rất phù hợp với các quan

24, các quan rất trung thành với vợ con nhưng cũng rất ư là bay bướm có đúng không các quan? Do đó mình nhất định phải dùng đủ mọi cách năn nỉ hầu xiêu lòng quan Nở và các quan anh để giấc mơ sớm được toại nguyện.

Vừa về tới nhà chưa unpack quần áo đã ngồi vào máy computer viết tâm thư kể lể đủ thú chuyện, nào là ai cũng lớn tuổi (nói nhỏ cùng các phu nhân nghe, mình nói vậy để hù mấy quan đó thôi. Thật sự chưa có quan nào già cả, cũng còn phong độ lắm) nếu không bị mất nước thì các quan nhà ta cũng đã là Tướng cả rồi, có đúng không các chị. Mình nhớ là mình than vãn dữ lắm và cũng vì vậy mà các quan động lòng rồi ra quyết nghị là tổ chức Đại Hội 35 năm ra khơi.

Thành phố được quý quan chọn là thành phố Houston của tiểu bang Texas, một thành phố thật nóng, nhưng tình người ở đây cũng nóng như khí hậu tại đây vậy. Đầu tiên khi nghe tin Houston được chọn vợ chồng mình cũng hơi lo cho các quan tại Houston vì thật sự các quan 24 tại Houston cũng đơn chiếc lắm, đếm đi đếm lại thì cũng chỉ thấy vòn vẹn chưa hết hai bàn tay. Nhưng các quan ở Houston thật can đảm đã cùng nhau uống thuốc liều và hãnh diên nhận cái trọng trách vĩ đại các bạn đồng khóa tín nhiệm giao cho để làm nhịp cầu nối lại tình huynh đệ chi binh của khóa Đệ Nhị Song Ngư HQ Nha Trang sau 35 năm.

Mỗi lần có danh sách mới của số người về tham dự vợ chồng mình đều mở ra coi ngay, và đếm đi đếm lại nhiều lần, khi nhận thấy có thêm những quan từ các tiểu bang khác hay các quốc gia ghi danh tham dự đều làm vợ chồng mình cảm động. Tình trạng kinh tế của Mỹ đang gặp khủng hoảng, chúng ta không nhiều thì ít cũng bị ảnh hưởng bởi tình trạng này, mà các quan đã hy sinh chịu tổn kém thu xếp công việc để về tham dự đại hội là một điều thật khích lệ.

Các quan ghi danh về tham dự càng đông thì lại càng làm các quan Houston thêm hăng say, dù rất đơn chiếc nhưng các quan vẫn nỗ lực ngày đêm cố gắng soạn thảo những chương trình cho ngày Đại Hội thật phong phú, để không làm phụ lòng các bạn đồng liều đã tín nhiệm giao cho các quan Houston thi hành cái trọng trách. Các quan Houston đúng là "Supper Quan".

Nhờ theo dõi email thì mình thấy các quan 24 tại Houston cũng cần rất nhiều "góp một bàn tay" của tất cả các quan ở khắp nơi để ngày Đại Hội được tổ chức do tất cả các quan 24 trên khắp mọi nơi góp sức chứ không chỉ riêng các quan Houston đứng ra đơn phương tổ chức, như vậy ngày Đại Hội sẽ là ngày tất cả khóa 24 cùng góp một bàn tay để cùng nhau tổ chức cho ngày Đại Hội thật phong phú và nhiều ý nghĩa.

Chúng tôi thì tài mọn, nhưng cũng cố gắng làm được những gì trong khả năng bé nhỏ của chúng tôi, chúng tôi chỉ biết cố gắng là người support. Quan Nở vốn dĩ ít nói, nhưng từ ngày biết là Đại Hội 35 năm ra khơi của khóa Đệ Nhị Song Ngư sẽ tổ chức tại Houston, mỗi khi có những cuộc họp mặt của các quan Hải Quân tại Dallas quan Nở đều thông báo với họ trong niềm hãnh diện. Dù hát không hay nhưng quan Nở đã can đảm ghi danh hát (để dùng cơ hội này tra tấn các bạn cùng khóa). Do đó các quan hãy ghi danh hát giúp vui để tra tấn lại quan Nở nếu các quan nghĩ là mình hát không hay, nhưng

mình thì nghĩ hát hay không bằng hay hát, và lại nếu hát dở thì cũng chỉ là hát cho bạn bè thưởng thức chứ đâu có đi thi tuyển lựa ca sỹ đâu mà ngại. Phu nhân của quan Quý có nói nếu không ai lên hát chị sẽ lên hét cho mọi người cùng thưởng thức.

Cuối năm 2007, tại Dallas có tổ chức một bữa tiệc Tất Niên của các binh chủng, hội Hải quân của Dallas đã được đề cử điều khiển chương trình, trong dịp này quan 24 tại Dallas đã có dịp ngồi chung và quây phá cùng NT Hy. Các quan và NT Hy đã nhất định là bằng mọi giá các quan phải thu xếp công việc để về dự Đại Hội. Muốn chắc ăn, mình đã chụp hình các quan và các phu nhân gửi về báo cáo cho các quan tại Houston để họ cùng lên tinh thần.

Sẵn cơ hội này mình cũng xin được có vài dòng về các quan và các phu nhân của khóa 24 tại Dallas. Tại thành phố này nhân số của chúng tôi cũng chỉ hơn một bàn tay một tí. Các quan ở đây sau khi qua Mỹ vì quá nhỏ biển tìm hoài nhưng không tìm lại được chiếc tàu của mình nên đã vội vàng xin ra nhập vào đội người Nhái, huấn luyện rất kỹ nên cũng lặn rất giỏi và đã lặn cũng hơi lâu. Vì lý do đó các quan yêu quý của chúng tôi tại Dallas rất khó tìm thấy, hy vọng sau ngày Đại Hội các quan sẽ tìm lại về chiếc tàu thân thương của mình. Còn các phu nhân tại Dallas thì thật đa tài, nếu Paris by Night được thành lập sớm hơn một vài năm và trước khi Thiếu úy Nguyễn V. Quý lập gia đình thì Nguyễn Cao Kỳ Duyên không có cơ hội làm MC của chương trình này, do đó chúng tôi đã bầu phu nhân của quan Quý là Hoa hậu 24 của Dallas. Quý vị muốn nhìn thấy những nụ cười thật tươi thì chỉ cần đi kiếm phu nhân của quan Châu, muốn nghe những giọng nói thật thỏ thẻ nhẹ nhàng thì ngồi nghe phu nhân của quan Em tâm sự. Phu nhân của quan Dần thì ít gặp hơn vì chị và quan Dần rất bận rộn, nên mình không biết nhiều về chị, hy vọng sau ngày Đại Hội thì mình sẽ biết nhiều hơn về chị. Phu nhân của quan Hưng thì chỉ ngồi nghe chúng tôi quây rồi cười thoải mái. Từ ngày quan Tiến đi làm xa chúng tôi ít có cơ hội gặp anh chị. Còn về cá nhân mình thì được phu nhân của các quan Quý, Châu, Em gọi mình là nữ hoàng "Lắc" mình không hiểu nguyên nhân tại sao lại có cái tên này, quý phu nhân đợi đến ngày Đại Hội hỏi các chị ấy họ sẽ giải thích là tại sao.

Các quan anh và các phu nhân thân thương, sau khi các quan có quyết định là sẽ tổ chức Đại Hội, một chuyện đã làm mình cảm động rất nhiều đó là trong ngày mùng ba Tết Âm Lịch gia đình mình đã tháp tùng các quan Hải Quân trong Hội Trùng Dương tại Dallas cùng nhau đến chúc tết Đại tá Khương Hữu Bá tại tư gia, sau khi xin phép NT Côn, với một giọng nói xúc động quan Nở đã can đảm thông báo về ngày Đại Hội và mời các quan trong Hội đi tham dự. Đứng bên cạnh là thầy Nhật nhắc từng cổ võ cho thành học trò ngày xưa và bây giờ là đệ tử trong toán chào cờ của thầy tại Dallas. Cảm động hơn nữa là Đại Tá cùng Phu nhân và gia đình đã nhận lời mặc dù hai vị đã lớn tuổi nhưng không ngại đường xa xa xôi đến Houston cùng tham dự Đại Hội với chúng ta.

Nàng dâu Dallas lại kể lẽ nữa rồi, làm các quan anh và các phu nhân mờ mắt nhức đầu lắm rồi, phải không? Trước khi ngừng bút, vợ chồng mình hy vọng sẽ còn rất nhiều quan 24 và các phu nhân sẽ cố gắng thu xếp về tham dự Đại Hội, để rồi cùng nhau san sẻ, kiểm điểm xem ai còn ai mất và nhận diện về sức khỏe của nhau, rồi cùng nhau tìm ra

những phương pháp để chúng ta cùng sống lâu, sống khỏe và tiếp tục sẽ tham dự rất nhiều những lần Đại Hội kế tiếp ở khắp nơi trên nước Mỹ và các quốc gia trên thế giới.

Một điều quan trọng hơn nữa là các quan sẽ tiếp tục cùng ngồi bên nhau ôn lại những kỷ niệm thân thương mà các quan đã cùng nhau sống chung dưới một mái ấm gia đình là trường Sĩ Quan Hải quân Nha Trang, nơi đây đã đào tạo ra những người chồng, người cha gương mẫu, và những người bạn thật sự thương yêu và đùm bọc lẫn nhau, theo thời gian mối thâm tình này không bao giờ thay đổi. Quan Nở vẫn thường nói "**Một ngày làm lính thì suốt đời sẽ làm lính, và cao quý hơn nữa một ngày là Sĩ Quan của khóa Đệ Nhị Song Ngư thì suốt đời sẽ hãnh diện đã là Sĩ Quan của khóa Đệ Nhị Song Ngư**"

Gia đình mình xin cảm ơn các quan Houston đã bỏ nhiều công sức thời gian để tỉ mỉ soạn thảo chương trình chuẩn bị cho ngày Đại Hội. Vợ chồng mình chỉ biết nguyện xin Thượng Đế phù trợ cho những ngày Đại Hội được thành công và để lại nhiều kỷ niệm đẹp trong tâm tư của tất cả chúng ta.

Hẹn gặp tất cả các quan và các phu nhân trong những ngày Đại Hội Kỷ Niệm 35 năm ra khơi.

Đặng Kim - Dallas, Texas

TÂM TÌNH

CỰU LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG

Liên đoàn Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân

✦ Nguyễn Dinh

Khóa 13 Đệ nhị Dương Cửu

Suốt 10 năm trong trại tù Cộng sản, tôi phải lao động khổ cực trong rừng sâu nước độc, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, đau ốm bệnh hoạn. Cuộc sống thật cùng cực làm tôi đã quên đi quá khứ, ngày qua ngày chỉ mơ ước được ra tù để thực hiện một chuyến hải hành cuối cùng trong cuộc đời.

Giấc mơ đã biến thành sự thật, tôi đã vượt biên cùng với vợ và con đến trại tị nạn Omura, Nhật Bản. Sau đó qua Bataan, Philippine rồi vào định cư ở Mỹ năm 1987. Gia đình tôi ở tại Tujunga, một thành phố nhỏ thuộc Nam California. Để có một cuộc sống ổn định, tôi phải làm việc không có ngày Chủ Nhật cũng như ngày lễ.

Một hôm nhận được một thiệp mời tham dự 15 năm Hội Ngộ của Gia đình Đệ Nhị Song Ngư, tổ chức tại Nhà hàng Bánh Mì Số 1, South El Monte. Tấm thiệp đã làm tôi nhớ lại những tháng năm phục vụ trong quân chủng Hải quân, những ngày tháng lênh đênh trên biển cả, vẫy vùng ngang dọc trong sông ngòi miền nam Việt Nam, và những gắn bó với các sinh viên sĩ quan Hải quân tại Trung tâm Huấn luyện Hải quân Nha Trang. Những kỷ niệm đẹp trong đời quân ngũ lần lượt hiện ra trong trí óc tôi. Tôi bồn chồn mong đợi từng ngày đến ngày Hội Ngộ.

Rồi ngày đó đến. Tôi háo hức dẫn vợ con đến dự. Khi đến nhà hàng, tôi ngỡ ngàng vì thấy mọi người lịch sự, sang trọng trong bộ âu phục bên cạnh các phu nhân lộng lẫy trong áo dạ hội. Còn gia đình tôi thì tiều tụy sau 10 năm sống trong địa ngục Cộng sản, quần áo còn "thơm" mùi tị nạn. Tôi cảm thấy chới với, lòng chùng xuống định quay lưng lại thì nghe tiếng kêu:

- Liên đoàn trưởng! Liên đoàn trưởng!

Rồi một tiếng khác la lớn hơn:

- Thiếu tá Dinh đến! Thiếu tá Dinh đến!

Nhiều người chạy vội ra, người bắt tay, người thì ôm lấy tôi:

- Thiếu tá đến dự, tụi em mừng lắm!

- Thôi, giờ đây các anh đừng kêu tôi như vậy nữa. Gọi tôi bằng anh là quý lắm rồi.

Tôi thần thờ theo vào nhà hàng và được hướng dẫn đến ngồi bàn danh dự. Quả thật một vị khách quan trọng không giống một vị khách nào, nhưng điều này không ngăn cản được tình cảm chân thành của khóa 24 đã dành cho tôi. Mọi người vồn vã, ân cần thăm hỏi làm tôi thật cảm động.

Đến giờ khai mạc, mọi người đứng lên, lá cờ vàng ba sọc đỏ được trang trọng treo lên. Lá cờ này, tưởng rằng không bao giờ thấy lại được, nhưng bây giờ đang ở trước mặt tôi. Mọi người cất cao tiếng hát bài Quốc Ca. Tôi nhắm mắt lại, hình ảnh buổi chào cờ sáng thứ Hai hàng tuần tại sân Kỳ Đài Trung tâm Huấn luyện Hải quân Nha Trang hiện ra trong đầu óc, với 2 đội hình sinh viên sĩ quan và khóa sinh chuyên nghiệp thẳng lối dưới sự điều khiển đánh nhịp của sinh viên 24 Hồ Quý Chương. Tiếng hát bài Quốc Ca hùng mạnh vang dội cả một vùng trời. Tôi thật xúc động và không cầm được nước mắt khi được chào cờ lần đầu tiên tại nước ngoài.

Sau đó tôi được giới thiệu và mời lên nhận quà. Thật bất ngờ khi nhận được một món quà rất giá trị, là bảo vật của Liên đoàn Sinh viên Sĩ quan Hải quân. Đó là cuốn Kỷ Yếu khóa 24 Sĩ quan Hải quân Nha Trang. Tôi đã bỏ nhiều tâm huyết cùng với khóa 23 và khóa 24 để thực hiện được 2 cuốn kỷ yếu, ghi lại những sinh hoạt và kỷ niệm tại quân trường. Hai cuốn kỷ yếu này tôi đã phải đốt khi cộng quân vào xâm chiếm miền nam Việt Nam, tưởng rằng sẽ không bao giờ có lại được. Ngày nay tôi đã có lại đầy đủ hai cuốn và được đặt ở một nơi trang trọng nhất trong gia đình.

Sau những năm tháng ở trên đất Mỹ, tôi thường xuyên liên lạc với các khóa 22, 23, 24, 25 và các khóa Sĩ quan Đặc Biệt. Tình cảm càng ngày càng gắn bó và thân mật hơn.

Nhận được tình thương của các anh em, đôi khi tôi cũng thường tự hỏi "mình đâu có làm gì hay đâu mà được đón nhận sự quý mến này". Tâm tư này tôi đã diễn tả trong một buổi tiếp xúc thân mật với khóa 24:

- Khi làm Liên đoàn trưởng, anh cũng đã khất khe, khiển trách và nghiêm phạt các em rất nhiều. Đáng lẽ các em phải oán trách và tránh xa nhưng ngược lại các em đã gần gũi và quý mến. Anh cũng không hiểu tại sao?

Nguyễn Đỗ Thiện đã tâm tình:

- Chuyện phạt đó là trách nhiệm của anh và là kỷ luật của quân đội. Đâu có ai oán trách anh đâu. Anh đã làm những điều hữu ích cho tụi em, mà tụi em tin chắc anh không thấy và không biết nhưng tụi em biết. Các khóa khác chỉ ở với anh 1 năm. Các khóa Sĩ quan Đặc Biệt chỉ có 6 tháng mà họ còn thấy, hướng chỉ tụi em ở đến 2 năm, tụi em càng thấy rõ hơn. Những gì anh đối xử với tụi em, anh thể hiện được cái tâm của anh. Chính vì vậy tụi em quý mến anh cho đến ngày hôm nay.

Kể từ năm 1975, đã 33 năm, mỗi người mỗi ngả, không còn chung một màu áo để phục vụ cho một lý tưởng, lại sống lưu lạc nơi xứ lạ quê người, nhưng được anh em khóa 24 nói riêng và các khóa Sĩ quan Đặc Biệt, các khóa 22, 23, 25 nói chung thương mến, tôi thấy không còn một phần thưởng nào quý giá hơn nữa.

Tôi chân thành cảm ơn tấm lòng các anh đã dành cho tôi.

Nhân dịp 35 năm Hội Ngộ của khóa 24 Sĩ quan Hải quân, tôi chúc Đại Hội được thành công tốt đẹp, có những ngày vui vẻ ấm cúng bên nhau, và cầu chúc các anh chị Gia đình Đệ Nhị Song Ngư có một cuộc sống an lành, thịnh vượng và nhiều sức khoẻ. #

Hình ảnh những ngày Đại Hội 29, 30 & 31

Quán Cà Phê Như Lan











Hình ảnh Sinh Hoạt Khóa, ngày 29/8/08

Trung tâm Lạc Hồng







Đến từ Đức



Đến từ Pháp



Đến từ Canada



Đến từ San Jose, Cali



Đến từ Tiểu bang Minesota



Đến từ Dallas, Texas



Đến từ khắp nơi



Khắp nơi kéo về



Ca hát

Văn nghệ



Đồng ca "Việt Nam Quê Hương Ngao Nghề"

và NT Nguyễn Đình trao nhãn Khóa



Hình ảnh **Đêm Hội Ngộ**, ngày 30/8/08

Nhà Hàng Ocean Palace



Ban Tiếp Tân



Dàn phó nhòm





Toán Quốc Thánh Quân Kỳ



Điều hợp: 24 NH Nguyên & Đặng Kim



Đại diện Ban tổ chức: 24 NX Hùng



Hội trưởng K24: 24 NV Cửu



SQ thâm niên hiện diện: NT NV Tòng (K7)



Phu nhân Cố HQ Đại tá Lê Quang Mỹ



Đại diện Đệ nhất Song Ngư: NT NN Giang



Cựu CHP/TTHLHQ/NhaTrang: NT NV Nhật



Cựu LĐT/LĐ.SVSQ/HQ: NT Ng Đình

Chụp hình Lưu Niệm



Diễn đọc Thực đơn: 24 NS Chiêu





Bánh Kỷ niệm 35 Năm Ra Khơi



Văn nghệ 24: *Viễn Du*



Văn nghệ 24: *Hoa Soan Bên Thềm Cũ*



Văn nghệ 24: *Sao Rơi Trên Biển*



Văn nghệ 24: *Bây Giờ Tháng Mấy*



Văn nghệ 24: *Con Thuyền Không Bến*



Văn nghệ 24: *Tôi Đi Giữa Hoàng Hôn*





Tâm tình

Đại Hội



Hồ Quý Chương, San Jose - Cali Các Đại Quan 24 thân mến

Ham vui, chúng tôi quuyến luyến lang thang Texas về nhà trẻ. Check email, Forum 24 tràn ngập thơ bè bạn. Đọc... vui, cảm động và thán phục.

35 năm trôi qua, thời gian mất mát, tuổi đời chồng chất, không gian xa cách. Đại Hội 24 Houston 2008 là một trong vài lần hiếm hoi, tạo cơ hội cho các con cá từ 4 phương 8 hướng khắp thế giới về với nhau đôi ngày. Để cùng nhắc nhớ kỷ niệm học tập ở quân trường và chiến đấu ở các đơn vị sông biển từ 35 năm trước

Hôm nay chúng tôi vừa về đến nhà bình yên, đang nhớ những ngày vui Đại Hội qua mau. Chúng tôi chân thành Cám Ôn các Đại Quan 24 Houston và Cám Ôn các Bông Hồng Houston đã nhiệt tình tạo cơ hội cho các phu quân 24 từ khắp nơi về gặp nhau và các Bông Hồng 24 khắp thế giới biết nhau, sau 35 năm Đệ Nhị Song Ngư ra khơi.

Ngày đầu tiên về Houston được nhìn thấy mặt bạn, xúc động. Rồi những ngày kế tiếp... cuối cùng là đêm Gala. Hình ảnh của tất cả các phu quân, phu nhân 24 từ khắp nơi nồng nàn cộng tác, có chị ca hát, hoặc sáng tác hát cải lương, có chị làm MC hoạt bát duyên dáng, có chị khiêng từng bottles packs nước uống hỗ trợ cho toán Quốc Thánh Quân Kỳ tập dợt nhọc nhằn giữa trời nóng đêm hè với Niên Trưởng Nguyễn Đình... Tất cả đã được các bạn bè đề cập nhiều ở các email trước, tôi không lặp lại nữa.

Tôi hãnh diện, khách quan ghi lại ý kiến bên lề của vài khách mời là binh chủng bạn, khi ra về họ thổ lộ với nhau ở lobby của Ocean Palace mà tôi nghe được:

- " Chi 1 khoá 24 Hải Quân tổ chức reunion... đã trang trọng, vĩ đại, thân mật, đầy ý nghĩa như Đại Hội của một quân binh chủng, đại đơn vị. Kinh thật! "

Nếu họ biết rằng mục đích tổ chức của các Đại Quan 24 Houston chỉ cần Thân Mật không cần vĩ đại. Bởi khoảng 5 cặp vợ chồng địa phương và đóng góp thêm của vài cặp vợ chồng 24 đến từ phương xa. Có lẽ càng phải khâm phục sự tổ chức thành công "Đại Hội 35 năm ra khơi" ở Houston lớn lao chừng nào. Không bao giờ chúng tôi tưởng tượng "được như thế".

Một lần nữa chúng tôi chân thành Cám Ôn Các Bạn trong Ban Tổ Chức Đại Hội Houston: anh chị Nguyễn Xuân Hùng, anh chị Nguyễn Hoà Nguyên, anh chị Phạm Ngọc Điền, anh chị Phạm Thế Hùng...Có lẽ còn vài cặp vợ chồng nữa mà tôi không nhớ tên. Sogỳ nghen.

Cám ơn anh chị Lê Lộc Hiệp, anh chị Nguyễn Văn Nở, anh chị Bùi Tấn Khanh với website 24 và cảm ơn tất cả các đại quan 24, các Bông Hồng 24 từ khắp nơi đến Houston tham dự đóng góp.

Thân chúc tất cả các bạn gìn giữ sức khoẻ để luôn hạnh phúc với gia đình và vui chơi với bè bạn.

Đồng thân chào,

Trần Văn Ngô, vợ chồng Nguyễn Văn Tư, vợ chồng Dương Doãn Quang, vợ chồng Hồ Quý Chương và nhiều cặp vợ chồng, bạn bè Bắc Cali.

Phu nhân 24 Nguyễn Sáng Chiêu – Woodbury, Minesota

Kính gửi tất cả các anh chị trong gia đình 24,

Trong tinh thần thân hữu, chúng tôi không biết nói gì hơn là cảm ơn tất cả các anh chị trong ban tổ chức ở Houston, Texas và khắp mọi nơi đã góp công, của để thực hiện cuộc họp mặt, kỷ niệm 35 năm ra khơi của khóa 24 Đệ Nhị Song Ngư, Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang. Đối với vợ chồng chúng tôi, đây là một kỷ niệm hết sức vui vẻ, thật đáng quý khó quên, không phải ai cũng có được trong đời. Tôi vẫn hãnh diện là một phần tử của gia đình 24, kể cả việc ông xã tôi đã trốn cha trốn mẹ để gia nhập và được xuất thân từ Trường HQ Nha Trang. Mặc dù không còn lèo lái những con tàu Coast Guard ngoài biển khơi, trong giông bão mà tôi đã được nghe, nhưng những sự huấn luyện, đào tạo đó đã giúp chúng tôi vượt qua được những phong ba, bão táp trong cuộc sống.

Tình thân hữu khóa 24 nói riêng và tinh thần huynh đệ chi binh nói chung đã khiến chúng tôi cảm thấy mình có một gia tài quý giá, gần như ở đâu, đi đến đâu, đến xứ nào và lúc nào cũng có bạn bè vui vẻ thoải mái.

Riêng tôi, mỗi lần có dịp đi họp khóa là mỗi lần tôi được dịp quen biết thêm vài chị 24, chỉ sau một lúc chuyện trò chúng tôi cảm thấy thân thiện như đã quen biết từ lâu.

Chúng tôi hi vọng rằng trong những ngày tháng sắp tới, tinh thần của gia đình Đệ Nhị Song Ngư càng ngày càng thắm thiết hơn, gắn bó hơn để chúng ta còn có những cuộc họp mặt vui vẻ như thế này, để chia sẻ nhau những chuyện vui buồn của cuộc sống nơi xứ người, chia sẻ nhau những kỉ niệm của một thời dẫu yêu mà các anh SQHQ đã hãnh diện với chiếc nón và màu áo trắng của mình. Thú thật với quý vị, tôi vẫn còn mê màu áo trắng của SQHQ ngày nào.

Xin kính chúc tất cả các anh chị và gia đình mọi điều an khang, thịnh vượng.

Phạm Ngọc Diễm - Houston, Texas

Mến chào toàn thể gia đình 24,

Sáng nay khi thức dậy, bất ngờ được nghe bản nhạc “Ngày vui qua mau” trên đài phát thanh làm tôi sực nhớ đến ĐH 35 năm ra khơi của chúng ta mới tổ chức xong vài ngày, một thoáng bùi ngùi với ly cà phê trên tay rồi chợt nghĩ đến các bạn trong một vài ngày trước đây cũng với ly cà phê này, nhưng khoảng không gian và thời gian thì hoàn toàn cách biệt, chợt nghĩ đến Cà Phê Như Lan, Cà Phê Don thì vẫn còn đó, nhưng ”ngày vui đã qua mau”.

Quan 24,

Trước tiên, xin được đại diện BTC Houston & Dallas cho ngày ĐH 35 Năm vừa qua. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn toàn thể Đại Gia Đình 24 ở tất cả mọi nơi đã nhiệt tình ủng hộ hết mình, và về tham dự thật đông đủ vào giờ phút chót. Điều đó làm cho BTC rất phấn khởi và đã cố gắng hết sức để chu toàn trách nhiệm đã được giao phó và duy nhất chỉ ước mong sao tất cả chúng ta có những giây phút vui tươi, thật thoải mái, rất hồn nhiên trở về lại những kỷ niệm của khoảng không gian, thời gian đã 35 năm trôi qua ở miền thùy dương cát trắng mà chúng ta cứ ngỡ rằng (nó) đã chìm trong dĩ vãng với hơn 280 cái đôi hướng khác nhau trong cuộc đời đầy những thăng trầm còn lại, cũng tựa giống như bài viết “Đệ Nhị Khoái” của bạn LVMỹ đã gợi đến cho chúng ta vài ngày trước đây và tất cả cảm nghĩ và đề nghị của những bạn khác.

Cùng toàn thể Q24,

Chúng ta đều biết rằng một tập hợp hay một tổ chức đều có cái đúng cái sai, cái hay cái dở và đều vấp phải những sai lầm, khuyết điểm. Đại diện cho BTC Houston & Dallas nơi đây, chúng tôi cũng nhận thức được rất nhiều sai lầm và khuyết điểm trong việc tổ chức, xin tất cả các Q24 niệm tình bỏ qua cho trong tình đoàn kết của khóa 24 chúng ta nói riêng và trong tình huynh đệ chi binh nói chung. Nhìn lại khoảng thời gian hơn một năm trước đây khi chúng ta sắp sửa chuẩn bị với thư mời và kêu gọi tổ chức ĐH họp khóa và cho đến ngày hôm nay mọi việc tổ chức cũng đã xong và chỉ còn lại trong mỗi người chúng ta những vương vấn ít nhiều với kẻ ở, người đi phải không các bạn? còn lại những lỗi lầm và khuyết điểm, theo tôi là những kinh nghiệm, những bài học quý báu để chúng ta rút tĩa và học hỏi để cùng nhau tránh khỏi xảy ra trong tương lai.

BTC cũng phải đúc kết những phần còn lại và sẽ thông báo đến toàn khóa trong những ngày sắp đến và một lần nữa chúng tôi xin cảm ơn toàn thể GD K24 khắp nơi, các Phu Nhân, quý thân hữu đã ủng hộ và về tham dự DH và : ”ngày vui đã qua mau”.

Thân Chào,

ĐD/ BTC

Phu Nhân 24 Nguyễn Anh Sương, Warmer Robin - Georgia

Xin Kính Chào Các Quan Anh,

Thân Mến Chào Các Chị Em Bạn Dâu.

Sau khi xuống cầu vồng cổ tặng các anh chị ở quán café Như Lan, tạm biệt các anh chị, tụi mình chạy theo xe của anh Hoàng Em về Dallas. Anh Chương đãi bữa cơm tối, rồi ngủ lại khách sạn của anh chị Nở một đêm free. Sáng thứ Hai tụi mình trực chỉ Atlanta từ Dallas bằng xa lộ 20 east.

Lúc đi, từ Georgia mình dùng xa lộ 10 west tới Houston, dự tính lúc về sẽ ghé New Orlean, Mobile để thăm bà con bạn bè nữa. Ai dè cô nàng Gustav cô dữ quá, cô thổi mình văng lên phía bắc luôn,.. hồng sao!! mình có dịp du lịch Dallas và một số các thành phố phía bắc trên đường về 20 east.

Ông Bà mình nói: "Đi một ngày đàng học một sàng khôn", còn tụi mình thì "đi 2 ngày đàng mà có được tới 3,4 cái sàng vui lận !!! Vui quá xá là vui, vui không thể nào tả được, mình lật mấy cuốn Tự điển để tìm chữ nào cho đúng với cái tâm trạng vui của các anh chị trong mấy ngày Hội Ngộ, tìm mãi không ra, mình bèn tự chế ra một chữ:

"SUPER VUI", ngẫm đi ngẫm lại vẫn chưa vừa ý, mình nghĩ ra 1 chữ khác: (VUI) n
__ VUI lữ thừa n.__. A! như vậy mới đã!!!. Các Anh các Chị thấy có đúng không nè?
Thật tình mà nói, so với lần mình gặp ở Cali cách đây 5 năm, lần này mình thấy
các anh chị vui nhiều hơn, thân thiện nhiều hơn, gần gũi nhiều hơn và thêm 1 cái này
mới đã nè: Trẻ ra nhiều hơn!!.

Ở cái tuổi 6 bố, so với 40 thì mình đã già, nhưng so với 80 thì mình hãy còn "trẻ
chán" hi hi!!! "

Về đến nhà hôm tối thứ Hai, tụi mình định mail cho các anh chị hay, nhưng khi mở
mail thì ui chao oi! các anh chị còn nhanh tay lẹ chân hơn mình gấp bội, hộp thư đầy
nhóc, đọc đã luôn, coi hình đã luôn. Có anh còn nhanh nhẩu đề nghị cho lần gặp tới,
không phải 5 năm mà rút ngắn lại 2 hoặc 3 năm thôi! oke! tụi mình cũng đồng tình
ngay, nhưng mình cũng mạo muội góp ý một chút nghen. Lần khác mình sẽ tổ chức
gọn nhẹ hơn, chẳng hạn mình chỉ hẹn nhau đến 1 nơi nào đó rồi tắt cả các anh chị em:
Vui Chơi_ Ăn Uống_ Du Lịch_ Hàn Huyền Tâm Sự, và self-service (trên tàu CRUISE
chẳng hạn). Chứ 2 lần rồi mình thấy các anh chị trong ban tổ chức vất vả quá, mình
cảm động vô cùng.

Một lần nữa tụi mình xin chân thành cảm ơn các anh các chị trong ban tổ chức ở
Texas, đã lo lắng rất chu đáo để anh chị em mình có được mấy ngày Hội Ngộ thật tuyệt
vời.

Suong's neighbor.

Viết xong, mình nhờ ông quan của mình gõ phím gửi đi. Ông đọc qua rồi nói : hình
như còn thiếu thiếu cái gì? mình hỏi : thiếu gì? ông nói : thiếu mấy vần thơ. - thơ hả?
chuyện nhỏ! thơ đây nè:

*Song Ngư Đệ Nhị thân thương.
Trên đời có một, dễ thường không hai.
Hôm qua cho tới ngày mai.
Song Ngư Đệ Nhị có ai sánh bằng?
Trên trời có một mặt trăng.
Hai cá dưới đất nổ văng khắp vùng.
Á, Âu, Mỹ, Úc, từ tung.
Hẹn nhau Hội Ngộ vô cùng thân thương.*

Thơ con cóc, đọc cho vui.
Chúc sức khỏe đến tất cả các bạn.

Lương Văn Mỹ, Sacramento - Cali

Mấy cảm nghĩ rời sau dịp 35 Năm Hội Ngộ Song Ngư II

Đệ Nhị Khoái

Bạn ơi,

Khoan đã! Đệ nhị khoái ở đây không phải là khoái ...ngủ đâu. Đừng vội nôm na
văng mạng mà nghĩ ngay đến cái tứ khoái nhất mạng trần tục đời thường (Sorry bạn
Huân Lương ☺). Hăm Bốn nhà mình đứng cao hơn cái đời thường đó một tầm chữ

nghĩa lặn. Bốn cái sừng ở đây, viết theo thư pháp kiểu chữ Hán Việt bằng bút lông thỏ, chính là:

Đại hạn phùng cam vũ - Tha hương ngộ cố tri - Kim bảng quải danh thì - Động phòng hoa chúc dạ.

Tạm dịch thoát ý sang quốc ngữ nha: Nắng hạn gặp mưa rào - Xa nhà gặp bạn cũ – Đi thi đậu đầu bảng - và sau cùng là... Quần thảo đêm tân hôn.

Đã thi có đã, nhưng vẫn nặng nợ tham, có người bảo ngăn đó vẫn ...chưa đủ đã. Mà phải là:

Thập niên	Đại hạn phùng cam vũ;
Ngoại quốc	Tha hương ngộ cố tri;
Hàn nho	Kim bảng quải danh thì;
Tu sĩ...	Động phòng hoa chúc dạ ☺.

Phải mười năm khô cạn mà gặp mưa mới tận sừng. Phải xa nhà tới lạc ra xứ ngoài mà được gặp bạn mới thậm khoái. Phải là học trò nghèo mà thi đậu đứng đầu bảng vàng thì mới thiệt đã. Và sau cùng, không phải chuyện thường, phải là tu sĩ mà được quần thảo đêm tân hôn thì mới thiệt là ...lên mây! (Sorry bạn Lê Mỹ Long, đoạn này không có ý huých cùi chỏ bạn mình đâu ☺).

Vậy thì đúng là 24... quá đã cái đệ nhị khoái. Văng ra khỏi nước tới nửa vòng trái đất mà cả đám vẫn rộn ràng rôm rả kéo về tụ hội gặp nhau, từ bốn phương tám hướng, từ cả miền cực Bắc của Mỹ châu, và từ cả phía bên kia Đại Tây Dương. Không phải sau 10 năm thấp thỏm nắng hạn chờ mưa, mà có rất nhiều bạn rời nhau từ đận ra trường, tới những 35 năm sau mới được níu tay kéo áo, bá cổ quàng vai. Đâu phải dễ! Không vui sao được?

Cho nên, miệng nào chẳng hét, lòng nào chẳng say? Hét toáng thôi, chứ cũng có lắm bạn không nhìn ra nhau hay nhớ tên nhau ngay tức khắc. Có hề gì? Lúc bật nhớ ra được thì lại hét to hơn thôi! Oh Man! You đây hả? Trời đất, có thiệt You đây không? Chỉ không dám hỏi “Sao bạc dữ vậy?” Lỡ nó bảo: “Tên nào không nhìn ra bạn mới đích thị là đũa...bạc”, thì ...chỗ đâu chôn?!

Lại có bạn mấy chục năm nay đứng không đổi hình, đi không đổi dạng, ngồi không đổi tính, cứ “Tuổi 50s mà ngỡ như trẻ thơ” (Trăng tàn trên hè phố hát vậy ☺), và có thể 15 năm sau bạn ấy vẫn y chang vậy, vẫn nhảy nhào, đâm bổ vào đám đông như Hurricane Gustav, chưa cần gặp mặt, chỉ nghe giọng nói từ xa là đã nhận ra ngay, không thể lẫn, không thể lộn vào đâu được. Đùng hỏi You sao vậy? You... có OK không vậy?... Vô ích!

Mà đã nhận mặt bắt tên rồi thì từ đó trở đi, có lẽ các bảng tên trên áo chỉ còn dành cho các chị, để các chị nhận nhau và để mỗi quan 24 nhận ra vợ bạn mà đàn hoàng nghiêm chỉnh (và tự chế cho bớt hồn nhiên trẻ thơ) hơn chẳng? Các chị cũng không lấy thể làm phiền. Người một nhà với nhau cả. Cái đáng ngẫm là không rõ từ đâu và bao giờ đã có chữ Nàng Dâu 24? Các quan 24 đã nhận 23 làm bố thì vợ của 24 là dâu của 23 mới phải chứ? Bảo đó là Nàng Dâu 24 thì chẳng hóa ra là lên án 24 khoái... lấy thịch (và nhiều thứ linh tinh khác đẽ) đẽ người lắm đó sao? Hăm Bốn nào có trịch thượng ...chơi cha ai bao giờ (ngoại trừ vụ nhận bố con với các anh em 25 ☺), cũng có hề mong làm mẹ chồng ai đâu, mà có con dâu? (Sorry bạn Nguyễn Văn Nở ☺). Sao lại có thể cả ấy lấp miệng nhau như thế?

Bạn ơi,

Vui quá đi! Buổi tối thứ Sáu quả là vui nhộn rộn ràng như một ngày ...nhóm họ. Anh chị em Houston chu đáo trên mức tuyệt vời. Món Texas BBQ và các thứ trái cây được chấm điểm A+, xếp hạng tối ưu. Các bạn từ trời Âu qua đây lại chết mê chết mệt với món nem nướng ram dòn Ninh Hòa (hàng xóm của Nha Trang). Có điều là mọi thăm thì chuyện trò thăm hỏi đều phải lên gân cổ, mở rộng họng, rống cho vượt qua độ ồn của cặp loa khuếch đại 1500W. Thành thử, chẳng bao lâu sau đã có mấy bạn tự động gia nhập hàng ngũ Quốc Học-Đồng Khánh mà đổi tên thành Tôn Thất Thanh, riêng bạn Tô Tiếng thì lăm le tình nguyện đổi họ thành Tất Tiếng ☺, trước khi tiết mục tuyển lựa ca sĩ bắt đầu!

Rồi niên trưởng Nguyễn Dinh xuất hiện. Rồi các chiếc nhẫn xanh biếc được trang trọng trao nhau, giữa một không khí nửa phần hân hoan, ba phần cảm động, như trong một đám cưới nhà binh. Đệ Nhị Song Ngư cần phải làm rõ điểm này, chứ không khéo lại có kẻ rối hơi thắc mắc: anh Dinh đã quen biết, chung đụng, ăn ở với em Hăm Bốn từ 1971 tới giờ, có nghĩa là tới 37 năm sau mới chính thức trao nhẫn cưới tập thể, trong một tiệc đứng, lại còn bắt giọng cho quan viên hai họ đồng ca bài VN Quê Hương Ngạo Nghễ theo điệu quân hành nữa... là thế nào? Lạ đời chưa? Hi hữu chưa? Có một không hai chưa? Không vui sao được?

Mà có phải em Hăm Bốn còn trẻ đẹp xinh tươi chân dài, lưng ong, mắt dao cau, mày dao cạo, móng dao lam... gì cho cam. Kỷ lục là em Đặng Việt Nghị đã chỉ huy tổng cộng 10 cháu nội ngoại, em Đặng Công Túy cũng đã bám sát với thành quả 9 rưỡi, chưa biết thành tích em Đặng Đình Nghĩa ra sao... Lẽ ra Đại Hội đã phải trao Đệ nhất đẳng Chiến Công Bội Thu cho anh em nhà họ Đặng này mới phải! Đề nghị kỳ đại hội lần tới cần có một ban đặc nhiệm duyệt xét các kỷ lục mọi mặt, các thành tích mọi chiều của 24 để bàn dân thiên hạ đều rõ đâu là lằn ranh giữa Đại quan với Lão tướng, và nếu được thì hãy lập một Khu Gia Binh trên trang mạng 24, để các lão thần tiện bề tính chuyện xuôi gia cấp hai.

Và nếu em Hăm Bốn đã đồng thanh Khúc tình ca hàng hàng lớp lớp “bỏ xang xuống xề” tới độ da môi - râu bạc - răng long - gối lỏng như vậy, thì thử hỏi... cái gì là điểm quyến rũ còn lại đã tạo ra sự gắn bó sắt son với nhau cho tới giờ này? Có phải đó là những kỷ niệm huân nhục từ quân trường? Có phải đó là niềm hãnh diện một thời giày trắng đi bờ? Có phải đó là những dịp bắt được tần số truyền tin của nhau trên biển, trong sông? Có phải đó là những tách cà phê ngọt đắng, những chai bia tràn ly, những điều thuốc chuyên tay, và cả mớ ngôn ngữ Đan Mạch không mấy thanh lịch vẫn dậm dòn trong từng câu chuyện lúc gặp nhau đâu đó sau buổi ra trường, trong tù cải tạo, trên ghe vượt biên, giữa trại tỵ nạn?...

Có phải bởi tuổi ta tuy già cõi đi nhưng các kỷ niệm đó thì vẫn mới nguyên, vẫn sinh động, vẫn cọ sát, vẫn khêu quệt và thách đố ký ức ta mỗi ngày?

Bạn ơi,

Vậy thì rõ ràng, không chối không cãi vào đâu được, là chúng ta từng chia chung một quá khứ, nhưng hiện đang có riêng 280 cái tương lai khác nhau, với điểm nối duy nhất là mớ ký ức giống hệt, tròng chéo trùng lấp lên nhau, đang dầm đạp chen lấn nhau nhảy múa trong đầu từng đứa.

Chúng ta đã nuôi dưỡng nâng niu từ lâu, rồi khơi gợi mớ ký ức đó sống dậy thật đẹp trong những dịp gặp nhau thế này. Qua những bộ tiêu lễ, đại lễ, dạ lễ... hết sức phong lưu, và cả khaki vàng vô cùng quý phái (Bravo bạn Đỗ Tấn Đức ☺). Qua khúc phim dương ảnh công phu về “Những Đoạn Đường Hăm Bốn” (Bravo bạn Phạm Ngọc Điền

☺). Qua bước chân phong độ và trang trọng của toán QuốcThánh Quân Kỳ (Bravo cả nhóm “guom cò nửa gánh” ☺). Và cả những bước chân lịch thiệp trên sàn khiêu vũ. Đến đổi có bạn bị bệnh sung nhượng gót chân, đi đứng không linh hoạt như xưa, đập ga đập thắng đều kêu khó, mà vẫn ra sàn diu người đẹp lướt nhẹ nhàng như PCF cấp cầu nước ngược (Bravo bạn Nguyễn Văn Quý ☺). Bù lại, cũng có bạn được bằng hữu chèo kéo ra sàn “nhảy đầm đi chứ!”, đã thông thả chỉ tay vào vợ rồi chỉ vào chính mình mà đứng đả đủng đỉnh trả lời rằng: “Đầm đó, Già đây, không lý nào kéo nhau ra sàn kiếm thêm con Ách?”. Không vui sao được?

Quan khách tham dự quá đông. Ai nấy đều há hê. Anh Nhựt cầm ly đi chào bàn khắp lượt. Hăm Bốn Houston đã không chỉ chứng tỏ khả năng sắp xếp, mà cả khả năng vận động thân hữu nữa. Gần gũi nhất là các bạn 23 (Bravo bạn Bùi Thông Tuệ ☺) và 25 (Bravo bạn Nguyễn Lô ☺). Trong những ngày tháng tới, các bạn 24 Houston sẽ phải căng người ra (và có khi là cắn răng) đáp lễ lời mời “lại quả” của bằng hữu gần xa đã đến chung vui với chúng ta hôm nay, để gọi là bánh ít đi có bánh quy lại.

Hôm sau, từ sáng sớm, tất cả lại tề tựu ở quán cà phê quen thuộc, chật nghẹt cả trong ngoài. Các chị ngồi chung bàn dài, cười nói râm ran, làm sóng sánh cả những tô cháo lòng, những ly nước mía, bằng các câu chuyện nhiều tục ít thanh, không thua gì “Hồ Xuân Hương toàn tập”! Ai bảo 50s là đã quá độ hồi xuân? Không khí chỉ lặng được chừng nửa khắc, lúc chị Nguyễn Anh Sương xuống câu vọng cổ thật mùi, về cuộc họp mặt trên bờ của các quan tàu thủy, do chính chị biên soạn. Tài thật! (Bravo chị Sương ☺). Còn Hăm Bốn nhà ta thì quây quần bên những ly cà phê đá ở phía ngoài, với sự góp mặt không thể thiếu của các bạn Marlboro, Pall Mall, 555... Các máy hình đã nháy liên tục suốt ba ngày qua, chẳng khác gì cả hạm đội đánh đèn tập trận. Và đây là công đoạn chót phải nháy nhanh chớp gọn, gọi là “vét cú chót”, trước khi một số bạn nhỏ neo rời bến để hồi loan.

Bạn ơi,

Vậy đó. Cười nói suốt buổi, suốt ngày. Hỏi thăm nhau qua loa là để biết tình hình của nhau, nhưng không chắc là sẽ nhớ hết nhớ đủ từng đũa. Cười giỡn với nhau, về chuyện đời xưa rập vào chuyện đời nay, mới là chuyện chính.

Có vậy mới thấy đáng yêu biết bao cái gạch nối thân thương giữa anh em, rồi nối cả các chị và các cháu nữa, với nhau. Và có vậy mới thấy đáng ngẫm biết bao: Tổ Quốc vẫn y nguyên. Danh Dự cũng y nguyên. Chỉ mong sao cho 280 cái tương lai khác nhau nói trên có độ đậm nhạt không cách xa là bao về chữ Trách Nhiệm. Kiếm mãn khóa 24 có thể dùng để cắt bánh họp khóa, cho sang, nhưng đâu chỉ vậy thôi? Cái thần của thanh kiếm ở thế chào là một chữ Dũng mà mỗi người chúng ta đều có. Bạn Nguyễn Anh Sương có một ước mơ được họp khóa 40 năm tại Sài Gòn. Tất nhiên là sẽ có rất nhiều yếu tố an toàn cần cân nhắc, đặc biệt là cho các bạn còn ở lại trong nước, nhưng đâu phải là hoàn toàn bất khả thi, vào 5 năm tới? Và cũng tất nhiên là ước mơ nào cũng chỉ thành hiện thực với đôi tay của số đông. Chúng ta vẫn còn nguyên cái gạch nối của số đông mà, đúng không?

Sau cùng, cái số đông đó chân tình biết ơn các bạn Houston-Dallas, cụ thể là gia đình các bạn Nguyễn Xuân Hùng, Nguyễn Hòa Nguyên, Phạm Ngọc Điền và Nguyễn Văn Nở... đã hết lòng hết sức để anh em có một cuộc họp mặt cực vui. Bảo đó là niềm vui tận cùng bằng số cũng đúng. Mà có chiết tự ra thành “mấy người chịu cực cho cả bọn được vui” thì cũng chẳng sai.

Xin hết lòng cảm ơn các bạn. Hẹn gặp lại đông đủ kỳ sau.

Niên Trưởng K13 Nguyễn Đình, West Covia, Cali

Cảm nghĩ Đại Hội 35 Năm Ra Khơi

Đại Hội 35 năm Ra Khơi của K24 SQHQ/NT đã qua nhưng đã để lại trong lòng mọi người những kỷ niệm không bao giờ quên, những ngày thật vui, thật khăng khít và làm lưu luyến mọi người trước khi chia tay, đó là do sự chuẩn bị quá chu đáo của Ban Tổ Chức Houston đã bỏ ra nhiều tâm huyết, vượt qua nhiều khó khăn, nhiều bất đồng ý kiến mới đạt được thành quả tuyệt vời như vậy. Chúng ta nên cho một tràng pháo tay đến.

Ban Tổ Chức Houston đã tô điểm cho K24 một vết son trong sinh hoạt của Gia đình Đệ Nhị Song Ngư.

Những nét đặc sắc khác mà phải quan tâm đến là toán Quốc Thánh Quân Kỳ được thành lập chớp nhoáng từ mỗi người mỗi nơi: Khương, Đức, Bạch, Nở, Phong, Trước. Nhờ Phong & Trước từng ở trong Toán QTQK/Quân Trường, Đức từng đã điều khiển diễn hành nên chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ đã thành thạo các bước đi, đã làm cho buổi Lễ Chào Cờ được trang nghiêm và đẹp mắt.

Một điểm nổi bật nữa là mọi người tham dự đã bị lôi cuốn bởi slide show của Điền thực hiện rất công phu, sưu tầm hình ảnh sinh hoạt HQ làm cho mọi người thấy được quá trình K24 đã trải qua các quân trường, chiến hạm, qua các giai đoạn huấn nhúc, huấn luyện để trở thành SQHQ, phục vụ cho Tổ Quốc và có người đã đền nợ nước. Phút truy điệu thật xúc động, thương tiếc những người đã ra đi. Đặc biệt với một giọng nói ngọt ngào đã làm say mê người nghe, xin Điền cho biết "Nàng" là ai, để được mọi người hâm mộ.

Một điều mà các Quan 24 hài lòng nhất là được chụp một tấm hình đông đủ các Quan về tham dự Đêm Hội Ngộ và cũng có một tấm hình của các Phu Nhân, mặc dầu không học một Khoá nào, cũng không học lớp Tham Mưu, Chỉ Huy nhưng cũng có một chính sách rất giống nhau. Điều tôi muốn nói là cùng nhau hỗ trợ cho các Quan 24 đi dự Đại Hội, ngoài ra không có ý khác. Xin một tràng pháo tay cho các Phu Nhân K24, hai tấm hình này có được là do Thiện Vũ.

Phân Dạ Vũ cũng đóng góp làm cho Đêm Hội Ngộ được vui tươi qua các giọng ca cây nhà lá vườn như Nguyên, My, Phát, Nở, Cữu, phu nhân của Phúc và nhiều nhiều nữa không nhớ hết được, làm cho buổi tiệc thật sinh động, đặc biệt với tiếng hát của Khương qua bài "60 năm cuộc đời" chưa bao giờ nghe Khương hát hay như vậy. Rất tiếc không có tiếng hát của Lương Ngọc Tâm, Nguyễn Hùng Quyền giọng hát đã làm hâm mộ không biết bao nhiêu người tại Nha Trang, một thời đã làm cho LĐ/SVSQ vang bóng với Ban Văn Nghệ K24.

Còn nhiều đặc điểm khác không nói hết được. Tóm lại Đại Hội 35 Năm Ra Khơi K24SQHQ thành công mỹ mãn. Anh Đình xin cảm ơn Gia đình Đệ nhị Song Ngư mời Anh tham dự Ngày Hội này, đã để lại trong lòng những kỷ niệm không bao giờ quên. Cũng xin cảm ơn Ban Tổ Chức đã tặng món quà thật ý nghĩa. Tiện đây cũng xin cảm ơn anh chi Trương công Cắt đã tặng Anh một món quà nhỏ nhưng nặng lòng tình thương.

Cũng xin cảm ơn chị Cao Thanh Tùng đã nhiệt tình lo cho nhóm Cali đi dự Đại Hội thật chu đáo, khi đi cũng như về, nhất là cùng với Điền đã đổi chuyến bay về sớm trước khi cơn bão đến để tránh đêm dài lấm mọng.

Có một điều còn xao xuyến trong lòng là Đêm chia tay, vợ chồng Đỗ tấn Đức đã chờ tại khách sạn để tâm tình trước khi mỗi người mỗi nơi, nhưng vì các bạn cùng Khóa 13 Houston giữ lại nên không về được để vợ chồng Đức chờ đợi. Sáng hôm sau đến khách sạn thì vợ chồng Đức đã đi rồi, vào phi trường đi tìm chuyến bay Canada hy vọng có một vài phút gặp nhau nhưng không gặp được vì "hai khung trời cách biệt" một bên đi đường bay Quốc Tế, một bên đi đường bay Quốc Nội. Xin lỗi anh chi Đức đã chờ. Mong gặp lại Hội Ngộ 40 năm. Anh cũng cố gắng ráng lết tới ngày đó.

Một vài cảm nghĩ ngày Hội Ngộ xin gửi đến cùng Gia Đình Đệ 2 Song Ngư.

Chào thân ái.

Anh Dinh.

Nguyễn Tấn Nghiệp, San Jose – Cali

Ban Tổ Chức Đại Hội Houston.

Thành Thật cảm ơn các đại quan ở Houston và phu nhân của các đại quan làm những ngày họp mặt bạn bè sau 35 năm rất là vui vẻ và thành công. Xin cảm ơn các đại quan đã chu đáo mọi chuyện từ chỗ ở Ramada Limited tới nhà hàng Ocean Palace. Không lẽ mình xin xỏ các đại quan nên "Do It Again", xin lỗi mình "kidding" thôi.

So sánh San Jose của mình không bằng Houston của các đại quan. Plaza của Houston rất là lớn. San Jose chỉ có Grand Century Mall thôi.

Any way, hai năm tới đa số bạn bè mình sẽ 60 năm cuộc đời hoặc lớn hơn nữa. Nếu mình đợi 5 năm nữa gặp nhau lại, mình nghĩ nó sẽ lâu quá.

Olympic họ đợi 4 năm, World Cup đợi 4 năm gặp lại. Mình đề nghị cho chờ 2 năm thôi mình sẽ gặp nhau lại. Con cái của các đại quan đều lớn hết rồi. Hai vợ chồng các đại quan đi lúc nào cũng được phải không?

Trước sau gì mình cũng đi thăm các cụ và bạn tử sĩ của mình ở trên thiên đàng.

Các đại quan nghĩ sao cho biết ý kiến? Sau đó mình sẽ rút thăm chỗ tổ chức để hội họp khóa.

Cám ơn các bạn Houston.

Nguyễn Hòa Nguyên, Houston - Texas

Xin kính chào các bạn 24 và gia đình,

Những ngày Đại Hội họp mặt kỷ niệm 35 năm ra khơi của Khóa 24 và gia đình Đệ nhị Song Ngư đã đi qua, đang bước vào dĩ vãng, tuy nhiên chắc chắn nó đang vẫn vương trong chúng ta, những người tham dự và không tham dự, mỗi người mỗi tâm trạng của hải nô ái ô trong và sau khi chia tay ai về nhà nấy.

Là một thành viên trong BTC Đại Hội, qua diễn đàn 24 emailgroup tôi đã đọc email của các bạn gửi lên cảm ơn các bạn 24 Houston – Dallas trong BTC Đại Hội, và đặc biệt là những tâm tình của các bạn sau Đại Hội, trong đó Niên trưởng Nguyễn Dinh cũng gửi cho tôi một email và tôi đã chuyển tiếp lên diễn đàn 24 để mọi người cùng san sẻ.

Tôi cũng xin bày tỏ chút tâm tình sau Đại Hội với các bạn và gia đình trước khi 24 Nguyễn Xuân Hùng, trưởng BTC Đại Hội, cho chúng ta biết kết toán tài chánh Đại Hội và công bố BTC Đại Hội hết nhiệm vụ, giải tán nhiệm sở.

Thưa các bạn,

Như đã từng than thở với các bạn qua email từ những ngày khởi đầu đứng ra nhận tổ chức ĐH cho đến ngày cuối trước khi các bạn lên máy bay hay lên xe đò về Houston dự hội, rằng là nhân lực BTC Houston – Dallas rất hạn chế và khả năng của mỗi người cũng rất ư là hạn hẹp. Tám (8) tháng chuẩn bị tổ chức Đại Hội, BTC đã trải qua những thăng trầm, bất đồng và bất hòa những tưởng đã phải tan hàng tan tành. Nhưng rồi cuối cùng vì lời hứa với các bạn, nhất là vì cái danh dự "tinh thần 24 bất diệt", các bạn 24 Houston - Dallas đã nín thở ngồi lại để cho những ngày Đại Hội lên khung. Lên khung, rồi chạy cái khung chỉ có 3 người ôm vai chính là NX Hùng, PN Điền và tôi. Các bạn 24 Houston – Dallas khác cũng có lòng, nhưng vì những lí do riêng tư đã từ chối ôm vai chính. Đặc biệt anh chị 24 NV Nở tại Dallas đã bỏ công việc, đường xa 4 tiếng đồng hồ lặn lội đường xa đến tham dự 2 buổi họp (một tại nhà 24 ĐT Trước, và một tại nhà 24 PT Hùng), và như 24 NV Nở tâm sự qua email trước đây là 2 vợ chồng đến chỉ để vỗ tay ủng hộ BTC là điều trên hết, để rồi cái nick đùa "ham vui" (chứ không có "ham chơi") khai sinh từ đó.

Trở lại với 3 người ôm vai chính BTC. NX Hùng đang là đại diện 24 Houston nên phải kiêm luôn trưởng BTC Đại Hội kiêm luôn thủ quỹ ĐH, rất nhiệt tâm nhưng vì bà xã đang bệnh và máy tính PC phải đại kỳ nên đã nhờ tôi làm giùm đôi ba việc. PN Điền thì ác liệt hơn, sau khi nhiệt tình hăng hái lên email dự tranh với Cali để Houston tổ chức ĐH và được các bạn khắp nơi đồng ý, thì cũng là lúc PN Điền hăng hái đi oversea qua Âu châu làm việc. Trong tám (8) tháng chuẩn bị ĐH thì thời gian PN Điền có mặt tại Houston 2 kỳ, mỗi kỳ 1 tháng, và hai (2) tháng có mặt tại Houston này thì PN Điền dành hầu hết thời gian để thực hiện 2 slide show "Phút Mặc Niệm SQHQ Khóa 24" và "Lịch Sử Khóa 24", mọi chuyện khác phải đẩy cho tôi. Tôi bồng dung có nhiều chuyện được, bị, phải làm một mình. Tôi chỉ phải thông báo trước hoặc sau khi làm với bộ ba BTC, mà NX Hùng thì hiền quá và PN Điền thì ở xa quá. Tôi trở nên độc hành, độc diễn, độc tài và ...độc ác khi nào không hay. Tôi khur khur ôm mọi thứ vô cho mình. Tôi mãi mê đòi hỏi "không có chó, năn nĩ mèo ăn ...com", rồi hơi đến độ ...đâm hơi.

Do đó mà 8 tháng chuẩn bị Đại Hội và 3 ngày Đại Hội vừa qua, nếu tôi đã làm điều gì, nói điều gì xúc phạm đến các bạn 24, đến các phu nhân 24, đến các thân hữu 24, đến các bạn bè của các bạn thì tôi xin thành thực xin lỗi mọi người, căn cớ xin mọi người tha thứ xí xóa cho tôi. Những uất ức, bất mãn, bực tức, không vui liên quan đến Đại Hội xin mọi người hãy cứ đổ trên một mình tôi. Hãy tìm đầu đó trên trang web 24 hoặc trên diễn đàn 24 emailgroup một tấm hình có cái bản mặt của tôi, hãy in nó ra, và nhỏ một bãi nước miếng lên cái bản mặt đó, xong vò tờ giấy và quăng vô thùng rác, xí xóa nha.

Tôi nhớ lại đêm Đại Hội tại nhà hàng Ocean Palace, Thứ Bảy 30/8/2008, tan tiệc, mọi người ra về, tôi phải ở lại thu dọn và xếp các vật dụng mang ra xe, có một số các bạn 24 cùng tiếp tay. Tôi chỉ nhận ra hai bạn 24 Nguyễn Văn Đền và Đặng Viết Nghị, còn những bạn khác thì tôi không nhìn thấy, có lẽ vì đói và mệt nên mắt mờ! Khi tôi ôm đồng dây điện, xách túi micro và vác 2 chân micro ra xe thì bị khuy chân bên cạnh

sân khấu, một ai đó đến và đỡ tôi đứng lên, hình như là một người bạn khóa 24, tôi không nhớ mặt nhưng tôi nhớ mãi cái vỗ vai và câu an ủi thật ân cần: "ăn cơm nhà, vác chuyện thiên hạ, té là chuyện nhỏ, búa rìu sau cuộc vui mới là ... con khổ". Tôi lết ra xe và lại khụy ngay cổng vào Ocean Palace, lon alpha-omega rớt tuột khỏi cầu vai phải, phu nhân 24 NV Tư thấy vậy đã nhặt giúp cái lon alpha-omega bị rớt và máng lại trên vai tôi. Xong chị hỏi tôi "anh cần tôi giúp gì không?", tôi nhìn chị "chị ốm yếu mảnh mai quá, giúp tôi thì chị sẽ té còn thảm thiết hơn tôi!"

Để xin lỗi bạn 24 NV Nữ và phu nhân, bỗng dưng tôi nhớ câu tiếng Tây mà cha tôi hay nói với tôi: "et pourtant tu dois savoir" (thời gian sẽ giải mã).



Mảnh Gương Soi

Thi Ca Tiền Chiến

✦ Nguyễn Nội Hà

Những năm đầu của thập niên 1930-1940, xã hội Việt Nam đã có những chuyển biến quan trọng về kinh tế và văn học. Hai luồng tư tưởng Đông-Tây chống đối nhau. Hai thế hệ theo cựu học và tân học kèn cựa nhau như nước với lửa. Cựu học chê tân học lãng mạn, nô lệ dục vọng cá nhân. Tân học cười cựu học sống già tạo, tự dối mình và nô lệ những khuôn phép lỗi thời.

Trong kinh tế, chuyện áo cơm đã:

*“nào có ra gì cái chữ nho
ông nghề ông công cũng nằm co ”*

và đổi hướng:

*“ước gì đi học làm thầy phán
tối rượu sâm banh, sáng sữa bò ”*

Còn về văn chương là cả một cuộc đại cách mạng trong văn học sử Việt Nam từ cổ chí kim. Luận bàn cuộc cách mạng này với dăm ba trang viết tay cô đọng quả là một việc làm đại lếu láo. Tuy nhiên, tản mạn loanh quanh đâu đó một xó góc của cuộc cách mạng bấy giờ để tìm một mảnh gương soi cho hôm nay, lắm lúc cũng là một cần thiết. Và xó góc đó xin được nhắc đến đây là sinh hoạt thi ca tại Sài Gòn, tháng Giêng năm 1935.

Đối với thi ca Việt Nam, thơ cũ và thơ mới đã có những trận chiến bài xích nhau từ năm 1932, nhưng trận chiến trở nên kịch liệt nhất là năm 1935. Tại Sài Gòn, ngoài bút chiến người ta còn dùng đến khẩu chiến. Họ đụng độ nhau bằng các buổi diễn thuyết tranh luận. Những buổi tranh luận nảy lửa nhất, gay gắt nhất, có nhiều khán thính giả nhất là những trận đấu khẩu giữa ông Nguyễn Văn Hanh và cô Nguyễn Thị Kiêm. Ông Nguyễn Văn Hanh là một người hăng say bảo vệ thành trì thơ cũ chống thơ mới mà theo báo Phong hóa 135 (ngày 8-2-1935) ký giả Tú Ly đã diễn tả là một ông Nguyễn Văn Hanh dốt đặc, hiểu sự và đều giả. Nguyễn Thị Kiêm là một nữ sĩ, một cô gái tán dương và ủng hộ thơ mới.

Xin trích một đoạn trong bài tường thuật của ký giả Tú Ly về buổi đấu khẩu tại hội quán Samipic, hội Khuyến học Sài Gòn bấy giờ:

“ ... Quả nhiên tối thứ tư 13-1, hội quán Samipic biến thành một chiến trường rất náo nhiệt, hay nói đúng hơn, diễn đàn ở Samipic hôm đó đã thành ra một lòai đài đấu mở. Người đi nghe thì ít, người đi coi rất đông, và người trợ chiến đông hơn hết. Chưa đến 9 giờ, trong gian phòng ảm thấp dưới nhà hầm của hội Samipic đã đông chật những người, không còn chỗ nào lách chân, mà những cái mũi của thính giả ngơ ngác không biết đặt vào đâu để thở được chút không khí. Không khí trong hầm lúc đó nồng những hơi người và đầy những sát khí.

Cuộc tranh đấu bắt đầu. Cô Kiêm, sau mấy lời giới thiệu của bác sĩ Trần Văn Đôn, lên diễn đàn. Cô đứng trước bàn trong mười phút đồng hồ mà chưa nói gì hết.

Ngay hàng ghế thứ nhất, ông Nguyễn Văn Hanh ngồi lăm le chỉ chực vọt lên diễn đàn, tuy không phải là phiên ông diễn thuyết. Tay ông xách một chiếc cặp da đựng những giấy tờ gì không biết, làm cho mấy người chưa trả xong tiền nhà, tiền điện cứ giật mình thon thót. Mấy ông bạn ngồi cạnh ông và đi xun xoe khắp phòng đều mắ mồm, mắ mồm, xăn tay áo, cố ý trấn tĩnh ông, và cũng để nạt cô Kiêm nữa.

Cô Kiêm biết mình dại, không biết đề phòng thuê ít người trợ lực. Nhưng đã trót lên đến thì thôi đành cũng nói qua loa cho xong chuyện. Thành ra cô bênh vực thơ mới không được hùng hồn lắm, và công kích ông Hanh rất là nhẹ.

Ngay bên cạnh chỗ tôi ngồi, có một ông to béo, ý chừng là phe đảng ông Hanh. Mỗi lúc cô Kiêm đọc một câu thơ mới của Thế Lữ, hay của Tường Bách, hay của một thi sĩ nào của báo Phong hóa, thì ông rùn vai, bĩu ra một cái môi dài rất dài và "ừ ừ" một tiếng dài gần bằng cái môi ấy. Tiếng "ừ ừ" của ông ta được những cái mồm đồng đảng họa theo làm cho cô Kiêm xịu hẳn nét mặt lại, và ông Hanh thì nở phồng hai lỗ mũi vốn nó cũng không nhỏ gì cho lắm. Cái ông to béo ngồi cạnh tôi, có lúc nóng nảy dang hai cái đùi u những thịt ra, như người đứng tấn một bài võ Tàu, làm cho tôi suýt nữa bắn xuống đất vì... thiếu chỗ ngồi (tôi cũng được ghé một mẩu ghế của ông và một mẩu ghế của ông bạn nhỏ người). Cũng may, ông chỉ đứng vậy thôi, chứ không đi bài võ Tàu nào, nên không đến nỗi thành án mạng!!!

Cái không khí lúc này không phải là không khí một phòng diễn thuyết, mà rõ là không khí một đài thí võ. Trong lúc cô Kiêm khua môi trên võ đàn, như nàng Sở cầm Bình trong truyện Anh Hùng Náo Múa võ trên lôi đài, thì ở dưới bọn đi xem, phe đảng ông Hanh cũng xăn tay áo, xăn quần, mắ mồm, mắ mồm như chư vị anh hùng phe đảng Lý Quảng.

Cái không khí ấy đè nén một cách nặng nề, mãi cho đến khi cô Kiêm nói xong, cô vừa đứng dậy thì ông Hanh lấy hơi vọt lên... lôi đài.

Xưa nay ông giáo Hanh trước mặt học trò vẫn phải giữ dè lời nói thì tội gì hôm nay được dịp nói nhảm lại không nói. Người ta phải tùy từng lúc mà lịch sự, chứ lúc nào cũng lịch sự, cũng nhã nhặn thì còn nghĩa lý gì!!!. Vì thế, nên ông Hanh hôm nay quyết trút hết những cái lịch sự, nhã nhặn để lộ hẳn chân tướng trên diễn đàn một lần nữa, để tỏ cho bà con biết rằng nếu con em ít giáo dục thì về sau sẽ ăn nói như vậy.

Ông Hanh leo lên diễn đàn hỏi thính giả:

- Anh chị có muốn tôi nói không?

Những tay trợ chiến của ông đều trả lời:

- Có, có.

Tức thì ông Hanh toét một cái miệng rất rộng và rất tình, cười mà trả lời cô Kiêm một cách đặc chí lắm. Ông gọi cô Kiêm là "nữ thi sĩ" rồi ông quay lại thính giả cười ranh mãnh. Những người trợ chiến lại vỗ tay và cười rất... hùm hổ.

Ông Hanh nói:

- Tôi, Nguyễn Văn Hanh và cô Nguyễn thị Kiêm hay là cô Nguyễn thị Kiêm và tôi Nguyễn Văn Hanh lật lại theo lối Tây...

Rồi ông ra hiệu cả hai tay, cười một cách khoái lắm. Trong đám thính giả có bao nhiêu con nít đều cười rộ lên. Những người đang ngáp hay đang cãi nhau thì giật mình quay lại, rồi cười theo và vỗ tay theo.

Ông Hanh nói tiếp:

- Tôi với cô cũng đi một con đường tối tăm mà cô không biết.

Ông định nói ông không phản đối thơ mới và đồng ý với cô Kiêm. Nhưng ông có một lối nói bóng bẩy và xuyên tạc làm vui lòng một số đông thính giả.

Ông lại nói:

- Cô đẩy một cái cửa mở rồi.

Một số đông lại cười rộ, vì họ tưởng rằng cô Kiêm đến đây của nhà ông Hanh. Nhưng ông Hanh chỉ định nói là cô Kiêm phản đối ông vô ích, vì ông có công kích thơ mới đâu. Phải, ông không công kích thơ mới, chỉ chê thơ mới thôi. Nhưng ông không dám nói là: Nguyễn Văn Hanh chê thơ mới. Ông chỉ công kích thôi, mà không nói chê. Nhưng ông Hanh lại được mãn nguyện quá sức mong, là vì không chỉ một mình cô Kiêm "mắc cỡ" mà tất cả bao nhiêu nữ thính giả đều mắc cỡ, vì những lời lẽ, những dáng điệu của ông. Thật là kết quả không ngờ!

Ông nói với cô Kiêm:

- Cô bảo cô không xiù... thế là cô còn cứng, vậy tôi xiù trước.

Rồi ông lại toét miệng ra cười và lom khom bước xuống ghế ngồi. Thế là ông lại được hoan hô một lần nữa.

Có mấy bà ngồi hàng ghế đầu nhấp nhúm đứng dậy toan mắng ông mấy câu, nhưng thấy dáng ông quá lớn, và nhất là quả đấm của ông nắm chặt quá nên lại ...ngậm ngùi mà ngồi yên. Có một bà, trái hẳn lại, vỗ tay dữ hơn mọi người để khen ông Hanh, mọi người trông lại thì bà... Nguyễn Văn Hanh.

Bỗng có một người nữa vọt lên diễn đàn. Thôi, nguy to rồi, cô Kiêm lại phải một phen run sợ. Nhưng may sao, ông này tuy đem một cái mũi rất lớn lên diễn đàn cũng không đáng sợ bằng ông Hanh. Ông ta ôn tồn nói một hồi, không hiểu ông ta nói gì, chỉ thấy ông quanh quẩn hết mắng ông Hanh lại cự cô Kiêm, cho là hai bên đều vô lý hết, rồi ông lại cự cả ông, vì ông cũng vô lý nốt.

Ông Hanh ngửa tiết lại nhảy lên lôi đài. Hai ông giở tài ngọn luỡi trước mặt cô Kiêm, làm cho cô hậm hực muốn khóc. Cô muốn chui xuống đất nhưng đất cứng quá, cô muốn bay lên trời nhưng cái hầm lại thấp quá. Cô Kiêm cầu cứu ông huyện Tri, nhưng ông huyện Tri không động đậy, cô cầu cứu ông Phan văn Hùm nhưng vẫn thấy ông Phan văn Hùm nét mặt thản nhiên lạnh lùng, làm cho cô cuống quýt ở giữa cái mồm rộng của ông Hanh và cái mũi lớn của ông họ...".

Trong những thính giả hôm đó có đám thính giả con nít ham vui, hiếu chuyện. Đám con nít "theo đóm ăn tàn" chỉ một bữa, một chốc rồi về nhà với mẹ. Họ đã lớn lên, bước qua những tuổi già hom hem của những Nguyễn Văn Hanh, bước qua những còm cõi vì đấu tranh của Nguyễn thị Kiêm và, họ trưởng thành. Tuổi trẻ của họ ngợp tràn thơ mới. Ước mơ của họ ngợp tràn thơ mới. Những gì họ làm là tiếp nối đàn anh mở những cánh cửa mới, những chân trời mới. Hôm nay họ đã thành người thiên cổ. Biết đâu những chàng thính giả con nít hôm đó đã có cả Nguyễn Bính, Hàn Mặc Tử hoặc Trần Dần hay Phùng Quán và ngay cả Nguyễn Sa. Biết đâu! †

Hữu và Tháng Tư

✦ Nguyễn Việt Ân

30 tháng Tư, 1989 buổi sáng. Tôi ghé nhà Phong, người bạn vượt biển chung chuyến, ở đường Stockton thành phố Fresno, Cali. Không có ai ở nhà. Tôi lều bều một mình rồi xô cửa. Cửa mở, không khóa. Đúng là "thời thái bình cửa thường bỏ ngõ". Trên bàn Phong có tờ giấy: " Ê mày! Hẹn mày lúc 8:00 hay 10:00 giờ tao cũng không nhớ nữa". Lật mặt kia tờ giấy:

"... Tôi vượt biển ngày 30 tháng Tư, 1987 lúc 16 tuổi. Trước hôm vượt biển, mẹ đã ép tôi ăn cho hết bữa ăn tiễn biệt do mẹ nấu. Bữa ăn có cơm, đậu hủ sốt cà và tô canh chua mực lá mẹ. Làm sao tôi quên được bữa ăn đó. Mẹ vừa khóc vừa gấp thức ăn chất đầy lên cái tô nhựa màu xanh trên tay tôi. Nước mắt mẹ chảy tràn. Môi mẹ mím chặt giữ gìn không cho tiếng khóc vỡ oà. Đón đầu và uất hận mẹ đang cố kìm, mẹ đang cố giữ một mình, mẹ không bao giờ nói ra, mẹ chẳng bao giờ muốn nói ra. Tay mẹ gấp thức ăn, run run và mẹ không dấu diếm. Những lo lắng, sợ hãi vô hình đang vây quanh mẹ: đêm qua hai ghe vượt biên bị công an bắn chìm tại Đèn trắng của biển Vũng Tàu; sáng nay có mấy ghe vượt biên bị bắt và kéo vào Cần Giờ, trong đó có ghe chú Hai Hạnh.... Mẹ gấp, mẹ khóc, mẹ run run, mẹ lo lắng. Còn tôi thì như một phồng đá. Mắt tôi mở to, thô lỗ nhìn tô cơm. Tôi ăn, mặc dù chẳng mấy may đói. Tim tôi nhói đau theo mỗi tiếng nấc của mẹ. Hốc mũi tôi nóng ran sắp bốc khói. Để trấn tĩnh mình, tôi ăn chẳng nhai, tôi nuốt và cố nuốt. Cám ơn tô canh chua của mẹ. Tôi cố hình dung thực phẩm của mình đang phồng to và đang vất vả làm việc. Tôi ăn để mẹ đừng lên tiếng, mong mẹ đừng lên tiếng. Nếu mẹ mở môi, tiếng khóc mẹ sẽ vỡ oà, tôi sẽ bủn rủn, tôi sẽ không còn là phồng đá, tôi sẽ không còn là con trai. Tôi vẫn nhớ mãi lời của ba tôi trước ngày ông và người chị của tôi vượt biên năm 1980 rời biệt vô âm tín từ đó: "con trai phải biết giữ nước mắt, hãy dành nước mắt để khóc cho một lúc có vạn tiếng cười của trăm họ" và tôi hứa phải dạn lòng....

Hữu

Một trang nhật ký bị Phong xé vội, không phải của Phong mà của một cậu bé tên Hữu. Tôi đọc và quên mất mình đang "thiếu văn minh". Tôi vò tờ giấy, bỏ túi và "chuồn" ...lặng lẽ.

oOo

30 tháng Tư, 1992 buổi chiều. Tôi ghé quán ông Tàu già trong góc phố bên cạnh trường City College, Fresno, California. Quán vắng hoe. Chủ quán chẳng buồn chào khách. Khách lững lờ, thênh thang tìm chỗ. Tôi chọn chiếc bàn cuối góc phải, ít ánh sáng. Gọi một ly cối cà phê, tôi chờ mặt trời lặn ngày 30 tháng Tư. Đọc hết tờ báo chợ, tôi mới nhìn thấy trên chiếc ghế cùng bàn có một cuốn sách. Cuốn sách để quên của một sinh viên đang theo học lớp speech. Tôi với tay, lật trang đầu. Hữu, tên chủ nhân cuốn sách.

Hữu ...Hữu ...Hữu, tên nghe mang máng, tên nghe quen quen, tên cố nhớ mãi không ra. Tò mò vốn là bản tính trời ban cho, tôi lật tìm bên trong. Có một trang giấy học trò gấp đôi:

"Thưa mẹ, Quê hương là gì ? Tổ quốc là gì ?. Con đang cố tìm những định nghĩa chính xác nhất để nói với những người bạn Mỹ, những người bạn Việt của con. Con hỏi những người Mỹ lớn tuổi, họ trả lời rằng: "đối với họ Quê hương và Tổ quốc là một". Con hỏi những người Việt đi trước, ai cũng cười xòa mai mỉa: "chuyện trẻ con". Trẻ lớn và trẻ con hơn và khác nhau ở điều gì ? Thưa mẹ.

Với con, Quê hương là những nơi con đã đến, đã cư ngụ, được cứu mang, được sinh sống; Tổ quốc là nơi cội nguồn, giòng giống, chung một tổ tiên. Chúng ta có thể có nhiều quê hương, nhưng Tổ quốc chúng ta chỉ có một: Tổ quốc Việt Nam. Nếu được chọn để sống, con xin chọn Tổ quốc. Thưa mẹ. "

oOo

30 tháng Tư, 1994 buổi trưa. Tôi lại đến quán ăn của ông Tàu già. Tôi ngồi uống cà phê đợi hẹn với một người bạn đang tham dự buổi biểu tình Quốc kháng. Với tôi, lúc bấy giờ, những sinh hoạt có tính chính trị, tôi vẫn cho là những "múa may". Tôi thờ ơ, mặc kệ, thản nhiên đứng bên lề. Tôi cố quên sự đốn hèn và nổi nhục, buồn bằng cách cứ bịt tai mình, cứ che mắt mình. Tôi cố cuốn mình, vo tròn trong cái vỏ ốc vì "miếng cơm manh áo" để trốn lánh trách nhiệm và bổn phận của một thất phu. Tôi không như bạn tôi. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cố gắng tôn trọng những riêng tư của nhau.

Một thanh niên bước vào quán vội vã, rồi nhìn quanh khắp phòng ăn. Đôi mắt người thanh niên dừng lại trên tôi, một chút soi mói, một chút ngần ngại, một chút ngờ vực. Một chút cương quyết, người thanh niên đến gần tôi:

- Chào chú. Xin lỗi chú. Chú có phải là bạn của chú Phong?

Tôi phá tan các nghi thức:

- Phong nào nhỉ? Phong gió hay Phong bão? Tôi có hai người bạn tên Phong.

Đôi mắt người thanh niên lóe cười:

- Dạ, cháu không biết. Chú Phong này ở đường Stockton. Chú làm...

Tôi ngắt lời:

- Ồ! Phong phải gió, bạn của tôi. Tôi đang đợi ổng.

- Chú Phong nhờ cháu nhắn lại là chú sẽ tới trễ. Chú phải ở lại thu dọn sau cuộc biểu tình. Cũng phải cả tiếng đồng hồ, không biết chú chờ nổi không?

- Không sao. Tôi có cả một ngày rảnh rỗi để ngồi chờ ổng. Tôi là người tự do.

Bỗng dưng tôi nổi máu tự tại, tò mò vật:

- Em cũng tham dự biểu tình?

Người thanh niên nhìn tôi. Đôi mắt long lanh, giọng chắc nịch:

- Vâng, hàng năm 30 tháng Tư, cháu vẫn tham dự.

Đôi mắt long lanh dụi tắt cơn tự tại của tôi. Tôi nhột nhạt rồi tôi hụt hẫng,. Câu trả lời của người thanh niên như nhát búa gõ nhẹ lên vỏ ốc. Vỏ ốc rêm nhói, vỏ ốc oằn mình xấu hổ.

Tôi cố trấn tĩnh để vớt vát cơn tự tại nhưng vô ích, tôi tò mò một cách bối rối:

- Mời em ngồi. Tôi chưa biết tên em.
- Dạ, cháu tên Hữu.

Hữu kéo ghế và ngồi đối diện. Im lặng. Im lặng. Từ bực thang chót xấu hổ bị đẩy bất ngờ lên bậc thang chót ngạc nhiên, tôi như một anh xiếc đu giây lần đầu. Tôi á khẩu thật tội nghiệp. May mắn cho tôi, ông Tàu già mang đến đĩa cơm và chén canh nhỏ đặt trước mặt Hữu, cho Hữu.

Tôi buột miệng:

- Bác cho tôi một phần cũng như vậy.

Tôi liếc nhìn phần cơm của Hữu: ba miếng đậu hủ sốt cà, một ít cơm và chén canh chua mực. Tôi nhìn Hữu. Như hiểu được điều gì tôi sắp hỏi, Hữu tự nhiên:

- Cháu là thân chủ, khách ăn rất quen với quán bố Tàu này. Mỗi lần ghé ăn cơm, thực đơn cháu không đổi. Đây là những món ăn mẹ cháu đãi. Riết rồi...

Tôi vừa nhớ ra trang nhật ký, trang giấy học trò gấp đôi và Hữu. †



Những vần thơ Tháng Tư

† 24 Hoàng Em

Ngày 30 tháng Tư năm 1975 là một biến cố đau thương cho toàn dân Việt. Chiến tranh không còn những thảm cảnh bao trùm biết bao gia đình của người miền Nam. Tháng Tư 75 đã tạo ra những góa phụ trẻ, những góa phụ của những quân nhân anh dũng hi sinh trong giờ thứ 25, của những sĩ quan sống lây lất trong trại tù cải tạo, những cựu quân nhân sống lang thang cô độc trên xứ lạ quê người... Bài thơ này xin viết tặng cho người góa phụ 75, những góa phụ của một cuộc đời bi thảm...

Góa Phụ 75

*Ta chưa chết nhưng em làm góa phụ
Em còn buồn như tử thuở xa xăm
Nên hồn ta muôn đời em cư ngụ
Ta mang theo trong suốt cuộc thăng trầm*

*Đào lạ buổi chiều mưa buồn muốn khóc
Biển thì thầm kể lại thuở yêu em
Mây xám giăng giăng đường về cố quốc
Còn gì đâu, ôi ngày tháng êm đềm*



*Chiến cuộc giờ tan như cơn ảo mộng
Thật ngỡ ngàng ta làm kẻ ly hương
Tâm thức bồi hồi bao lần xao động
Từ xa em là chối bỏ Thiên Đường*

*Ta đến đây một chiều vừa nhạt nắng
Trời thật buồn cây cỏ cũng xanh xao
Bước lê dài, linh hồn như đi vắng
Cuộc tình mình từ đó đã hư hao*

*Em yêu dấu, xin muôn lần thú lỗi
Người thân ơi, ta có tội vô cùng
Rồi nhiều đêm gục đầu ta sám hối
Hồn bay về đâu tận cõi mộng lung*

*Nơi em đó những lần mây giăng mắc
Mưa có buồn như đảo lạ chiều nay
Người yêu hỏi xin em đừng cúi mặt
Coi như ta chết theo chiến cuộc này.✚*

Chuyến Hải Hành Cuối Cùng

*Anh đi không về nữa
Từ thuở tàu ra khơi
Em còn ngồi tựa cửa
Mắt trông về xa vời?*

*Những chiều mưa rơi rơi
Em có buồn lên mắt
Thả hồn đến chân trời
Nhỏ ai em cúi mặt?*

*Giờ anh thân du mục
Như giấc mộng bàng hoàng
Những ngày xưa hạnh phúc
Đem theo làm hành trang*



*Anh hết là chinh phu
Em vẫn làm cô phụ
Nên trời không vào Thu
Trời vẫn còn ử rữ*

*Rồi những ngày vọng quốc
Nói xử lạ quê người
Nhỏ em anh muốn khóc
Biết không em, em ơi?*

Mi Thú (HE)



‡ 24 Lý Ngọc Châu

Như bao nhiêu tân sĩ quan khóa 24 sau kỳ nghỉ phép phải tân đảo đơn vị, nơi mình đã chọn khi mới ra trường. Tôi và người bạn cùng khóa, Trần Hữu Thệ về Duyên Đoàn 23. Một đơn vị rất thơ mộng với hàng dừa trải dài theo Quốc lộ số 1, nằm sát bên Chi khu Sông Cầu. Phía đông là biển, tây giáp núi đồi, bắc giáp thành phố Qui Nhơn cách đèo Cù Mông, phía nam giáp thành phố Tuy Hòa có đài kiểm báo Chóp Chài.

Duyên Đoàn 23 thuộc Vùng II Duyên Hải, chịu trách nhiệm tuần tiểu từ đèo Cù Mông đến phía nam Tuy Hòa. Tuần tiểu bằng tàu yabuta và ghe fibro xi măng do Hải quân Công xưởng chế tạo. Ghe xi măng nặng nề, di chuyển chậm chạp và quá lắc lư khi ra biển, chẳng ai thích nó cho lắm!!!

Ngoài công việc tuần duyên như bao sĩ quan khác, tôi kèm thêm tiếp liệu, thay thế HQ Thiếu Úy Huỳnh Vui, khóa 23, bị thương, chờ giải ngũ. Phát hướng viên mỗi tháng phải đi Nha Trang nhận sổ lương và ra Ty ngân khố Qui Nhơn lấy tiền về phát lương cho đơn vị và đài kiểm báo Chóp Chài. Những buổi học tập chính trị trong đơn vị tôi còn nhận lãnh hướng dẫn đề tài và làm hoạt náo viên ...

"Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ"! Nhưng ở Duyên Đoàn 23 thì khác! Những ai đã đi tuần duyên trên tàu, bờ và kể cả đài kiểm báo, cuối tháng mà không thấy "quan tài" là buồn không ít, không ăn uống, không chịu đi đâu hết. Ghe này gọi những ghe khác hỏi "quan tài" đến chưa? Mọi người chờ "quan tài" như chờ mẹ đi chợ về... Các bạn biết "quan tài" là gì chưa ???

oOo



24 Trần Hữu Thệ

Chuyện vui buồn trong đơn vị thì đâu đâu cũng có. Riêng tôi muốn chia sẻ đến quý anh chị một câu chuyện khó quên trong đời hải nghiệp của mình. Đó là sự hi sinh của HQ Thiếu Úy Trần Hữu Thệ, khóa 24.

Thệ có chuyện phải về Qui Nhơn nên đã bàn với tôi, và được sự chấp thuận của Chỉ huy trưởng Duyên Đoàn để đi Qui Nhơn lãnh tiếp liệu.

Tài xế GMC, Thệ cùng với hai hộ tống viên đã ra tới Qui Nhơn bình yên. Trên đường trở về đơn vị thì thời tiết xấu, trời sụp tối rất nhanh, phải chạy xe trên một lộ trình dài 60 cây số, vượt đèo Cù Mông, một ngọn đèo không cao nhưng khá hiểm trở và là vùng xôi đậu về đêm. Thệ đã không không khiếp sợ và quyết định đem xe lương trở về đơn vị cùng ngày. Khi xe đổ đèo Cù Mông, trên Quốc lộ số 1 có một chiếc xe vận tải nằm chắn ngang đường. Tài xế cho xe chạy chậm để quan sát và thấy có khoảng trống đủ cho chiếc GMC lương lách qua. Xe vừa qua được nửa chiếc, đứng vào tầm nhắm phục kích và Việt cộng nhả đạn xối xả vào chiếc GMC. Thiếu Úy Thệ ngồi phía trước, bị trúng nhiều đạn, có lẽ đã chết liền tại chỗ (theo tài xế thuật lại). Những người khác chạy thoát đến tiền đồn, gọi về Chi khu Sông Cầu và được chuyển sang Duyên Đoàn 23. Chỉ huy trưởng Duyên Đoàn phái tôi và một tiểu đội, hợp với Chi khu Sông Cầu ra tiếp cứu chiếc xe GMC đang lâm nạn.

Đến nơi thì chiếc xe vận tải không còn đó nữa, tất cả hàng tiếp liệu trên xe GMC không còn và cũng chẳng thấy Thệ đâu! Chúng tôi chia nhau đi tìm. Có người thấy một xác người nằm được phủ lên trên bởi những cành lá bẽ nhỏ. Tôi đến đó và nhận ra ngay là Thệ. Một phản xạ tự nhiên nãy ra trong đầu, tôi không cho ai lại gần và không ai đụng vào xác Thệ. Tôi cho dùng hai sợi dây dài buộc vào hai chân của Thệ, rồi đứng từ xa và kéo xác Thệ ra khỏi lùm cây khoảng 2 mét, không chuyện gì xảy ra. Chúng tôi lại gần Thệ, nhìn thấy nhiều vết dao đâm trên ngực, nhiều dấu đạn ở đùi, bụng và chỗ kín. Xác Thệ được đưa đến quân y viện Qui Nhơn để làm các thủ tục, thông báo cho thân nhân v.v...

Ngày chôn cất Thệ, tôi được Chỉ huy trưởng Duyên Đoàn ủy nhiệm cùng với một tiểu đội quân phục tiểu lễ đến đưa tiễn HQ Thiếu Úy Trần Hữu Thệ đến nơi an nghỉ đời đời.☒



Nhìn Lại Một Chiều

*có cơn bão đem mưa về phố chật
có nỗi buồn đeo đuổi cũng nhiều năm
chân lạc bước xa quê nên đời lạ
ngắn ngơ hoài hai lối một lần đi*

*có những phút bên nụ cười gắng gượng
điều thuốc tàn chợt nghĩ đến đời nhau
trong mưa nắng cũng bao lần cúi mặt
cho tim buồn tìm ngủ giữa cuộc vui.*

Song Vinh



✦ Lê Tâm Chánh

Mùa Phật Đản 2551

1949. Chàng tuổi trẻ vốn giòng hào kiệt... Gia tộc Trần Thiện Khải vốn là dòng dõi võ quan triều đình Huế. Một vài bạn cùng quê với Khải kể lại rằng: Ông cố của Khải trấn nhậm một phủ ở miền Nam, đến lúc được chiếu chỉ hồi đáo về triều thì trên đường đi, cụ bị ngã bệnh và tạ thế ở Bình Thuận. Gia đình phải trụ lại đó. Khải trở thành "người Phan Thiết". Dù là cháu quan võ, máu văn nghệ cũng chảy rần huyết quản họ Trần. Trần Thiện Khải nhỏ tuổi hơn, nhưng lại đóng vai chú của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh, tức ca sĩ Nhật Trường. Hết trung học ở trường Phan Bội Châu, Khải xách cây đàn thùng vào Sài Gòn để theo tiếp bậc đại học thời cuối thập niên 60, lúc chiến sự đã lên cao điểm sau trận Mậu Thân.

1971. Trống Tràng Thành lung lay bóng nguyệt... Giòng máu võ quan đầu đó trong người sôi sục, Khải rời những con đường cây dài bóng mát để làm quen với thao diễn trường nắng cháy da người. Sau mấy tháng căn bản Quang Trung và gần nửa năm thực tập trên các tuần duyên hạm, Khải vào khóa học chính thức ở Nha Trang: Song Ngư II. Vẫn không quên mang theo cây đàn.

Khải ít nói, và cũng không nhiều bạn. Chỉ nói điều rất cần nói, cho người rất cần nghe. Không thiếu, nhưng nhất định cũng không để thừa chữ nào. Người không quen cứ bảo là tính Khải hay "cộc". Bạn đã thân thì biết rõ Khải quý chiều sâu hơn diện rộng, trọng ý thức hơn khoa bảng, và không thiết những điều phù phiếm. Có thì có tự mảy may. Không thì cả thế gian này cũng không. Khải sống rất thật tình và sống hết mình. Ghét nhất là tính đái bơi. Khải trọng nguyên tắc và chờ đợi người chung quanh cùng giữ đúng nguyên tắc. Châm ngôn sống của Khải có thể đúc gọn thành 3 chữ: "Có đáng không?". Sau đó mới tra thêm một động từ vào giữa. Có đáng nói không? Có đáng chơi không? Có đáng làm

không?... Mà hễ đã nói thì không ngại ai. Còn hễ ứng làm thì không ngại việc. Nhất định sẽ làm tới nơi tới chốn. Làm kỳ được.

1972. Non Kỳ quạnh quẽ trắng treo... Trong số 280 sinh viên cả khóa, Khải thuộc hàng cao thủ "độc cô cầu bại" về ngón đàn thùng cổ điển. Tất nhiên, không thể nào tung tung khảy đàn trong thời huấn nhục. Lúc nhập khóa, ít ai biết tài chơi đàn của Khải, nên đã bầu anh Lương Ngọc Tâm, vốn là trưởng ban nhạc trẻ The Cat Trio làm Trưởng ban Văn nghệ. Khải hợp lực tận tình trong ban nhạc 24. Lúc sinh viên khóa 23 đàn anh ra trường, 24 lại chưa có đàn em, vì đây là khóa học đầu tiên áp dụng lại chương trình hai năm như các khóa 18 trở về trước. Không đàn anh. Chẳng đàn em. Sáu tháng này đúng là "vàng son một đàn" của Song Ngư II, nói chung. Bấy giờ, Khải thường ôm đàn ngồi trên bậc tam cấp của doanh trại mà dạo nhạc hàng đêm. Có đêm, ánh trăng xuyên qua hàng dương rọi xuống khoảnh sân cát kéo láng từng đốm sáng lung linh dị hình. Tiếng đàn của Khải lại vọng ngược lên tầng không, vi vu hòa âm cùng gió biển thềm thì. Khải có những trăng trở riêng:

24 nhập học vào thời Lam Sơn 719 cháy bỏng. Rồi Bình Long An Lộc trùng điệp mấy tầng mây hăm. Qua năm sau là cờ bay trên Quảng Trị thân yêu ở khúc cuối đại lộ kinh hoàng của mùa hè đỏ lửa. Các sư đoàn tổng trừ bị Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến và Biệt Động Quân được điều động trám chỗ như sao xẹt khắp bốn vùng chiến thuật. Vậy mà tuyệt nhiên sinh viên trong trường không được biết gì nhiều về tin tức chiến sự, về chiến lược chiến thuật tấn công hay ngăn chống, và những bài học rút tĩa. Sinh viên bên trường Không Quân cũng vậy. Đám sinh viên Võ Bị xuống Nha Trang học chuyên ngành cũng không khác.



24 Trần Thiện Khải

Phương pháp truyền đạt và huấn luyện ở trường khá bài bản, nền nếp, cổ điển. Nghĩa là thiếu khai phá, sáng tạo. Các giờ học chiến tranh chính trị chỉ đạt hiệu năng ngủ bù cho những ngày đi bờ bát phố hay những đêm chụm đầu thuốc lá cà phê. Chiều trên phá Tam Giang không du dương ru hồn bằng ...Chiều một mình qua phố. Người ở lại Charlie chưa đủ để trả lời dứt khoát nỗi hoang mang ...Em hỏi anh bao giờ trở lại? Báo chí Sài Gòn chỉ nói về tham nhũng, về buôn lậu có còi hụ, và về những hoạt động xô đẩy của đám khoa bảng lơ lửng lòng thông thuộc thành phần thứ ba. Hay nói về chính sinh hoạt báo chí những ngày ký giả ăn mày...

Sinh viên sĩ quan được trang bị rất dày về kỹ thuật, cả chỉ huy, thiên văn, khí tượng, hải hành, hải pháo và ...cơ khí, nói chung là trên trời dưới nước đủ cả; nhưng lại rất mỏng về bối cảnh, ý thức và vai trò trong cả cuộc chiến. Làm sao ra trường thạo việc cốt lõi từ ý thức chính trị mà đánh đấm cho ra hồn? Làm sao mà chờ đợi toàn dân hết lòng với cuộc chiến bảo vệ tự do, bảo tồn nhân phẩm? Làm sao để cân bằng lực lượng hỗ trợ khi mà gần một nửa đồng bào miền quê có con trai bên này và con rể bên kia? Làm sao để mức tiến cả nước không bị khựng lại vì lý do ...chiến tranh? Đã vậy, Hải Quân hành khúc vẫn

cứ rạt rào "Ra đi không vương thê nhi". Tác giả chưa từng đi lính hay chưa từng lập gia đình?

1973. Lòng thiếp tựa bóng trăng theo dõi... Ai vậy? Khái không kể, không nói. Cũng ít khi nghe gọi tên nhận thư. Chỉ ôm đàn ra ngồi dưới bệ tượng thánh Trần ngoài công viên Thánh Tổ mới xây, lặng ngắm Hòn Tre mờ mờ ngoài khơi, chờ con nước lớn, đợi vầng trăng lên. Nhưng, để ý kỹ, tiếng đàn của Khái ngày càng ngọt hơn cho tới lúc ra trường. Kỷ yếu ra trường của khóa, mỗi đứa một trang, có in hình, ngày sinh, quê quán, và ước vọng riêng, để sau này lật ra xem lại mà nhớ nhau, và có khi là để ghi thêm ngày thủy táng. Lắm anh dẹt mộng hải hồ ở phần ước vọng này. Bao nhiêu bến nước bấy nhiêu bến tình! Thực tập trên đê thất hạm đội! Tu nghiệp ở San Diego! Ghi nhật ký hải hành trên Soái hạm! Dắt tàu đi xuyên Nhật Đạp (Date line) giữa Thái Bình Dương! Hoặc giả, xa hơn nữa, mong một ngày ...sao rơi trên vai áo! Mỗi chàng một kiểu, mười trang đủ mười. Khái chỉ ghi vắn vẹn bảy chữ: "Ước vọng lớn lắm, viết không đủ". Bạn sơ khế bảo thằng này... lố! Bạn thân, phải rất thân, mới biết chí khí Khái ngất trời.

Học viện Hải quân Nha Trang có truyền thống cho sinh viên chọn nhiệm sở lúc ra trường ưu tiên theo thứ hạng tốt nghiệp. 280 ô nhiệm sở được vẽ sẵn trên bảng. Thường ra, 2 hoặc hơn 2 nhiệm sở là thuộc cùng một đơn vị. Tổng cộng có trên 100 đơn vị. Mỗi người chọn một ô, lần lượt từ thủ khoa đến vĩ khoa. Sinh viên vĩ khoa được nhận thêm một chiếc đồng hồ Seiko-5, như một quà tặng an ủi vì không còn chọn lựa nào khác. Các đơn vị tàu biển thường được anh em chọn trước. Từ hạm đội, tới hải đội, tới duyên đoàn... Phần nhiều các ô nhiệm sở giang đoàn tác chiến vẫn để trống và ưu ái dành riêng cho các bạn cuối sổ, đặc biệt là các nhiệm sở kiêu hùng thuộc Lực Lượng Thủy Bộ. Khái từng thực tập nhiều tháng trên tàu tuần duyên trước đây, giỏi Anh ngữ, lại đậu cao, nên khi ra trường chọn ngay nhiệm sở HQ-614, phần lớn công tác dọc theo hải phận vùng 1 và vùng 2 duyên hải. Vậy là Thiếu úy Khái bấy giờ chưa có duyên gặp gỡ vị Phó đề đốc Tư lệnh Lực Lượng Thủy Bộ trẻ tuổi và nổi tiếng của cả hải quân Việt Nam.

Những tách cà phê đen, những điếu Bastos quân tiếp vụ chuyền nhau. Cả khóa chia tay, bung nổ như bắp rang trên một tấm bản đồ da beo sau hiệp định Paris. Cộng sản đã hợp thức hóa được những vùng cát cứ trong Nam. Những ngày đầu tân đảo đơn vị, nhiều người bạn của Khái đã thả chiến đỉnh dọc theo sông lạch để bắn gãy từng dây cờ ba màu. Những mật khu Hốt Hỏa, Cồn Kém, Thạnh Phong... trở thành vùng oanh kích tự do. Kinh Phụng Hiệp vừa được khai thông xuống tới U Minh, Chương Thiện.

1975. Vì ai gây dựng cho nên nỗi này... Đứt phim. Gãy gánh. Rã đàn tan ghé. Song Ngư II ra trường chưa đầy 2 năm. Vài đứa rơi rụng trận Hoàng Sa. Đám còn lại chưa đứa nào kịp đổi nhiệm sở. Cũng chưa kịp vẽ thêm 1 gạch mỏng trên cầu vai. Hơn nửa khóa kẹt lại, chờ ngày đi tù cải tạo. Một số trôi dạt ra hải phận quốc tế rồi qua Phi. Mọi người chỉ nghe trên máy truyền tin khẩu lệnh duy nhất điều động cả hạm đội ngày di tản của vị Tướng hải quân trẻ tuổi lừng danh vừa kể. Lần đầu tiên, Thiếu úy Hạm phó Trần Thiện Khái được nghe chỉ thị trực tiếp từ Phó đề đốc Tư lệnh Hoàng Cơ Minh.

Nhiều bạn khác không được vậy. Có đứa lái khinh tốc đỉnh PCF dọc sông Lòng Tảo rồi nhảy lên tàu Trường Xuân. Có đứa đi bằng ghe Ferro xi măng -do Hải quân Công

xưởng Việt Nam chế tạo cho nhu cầu trấn thủ các cửa sông- mất mấy ngày liền mới tới Singapore, rồi vòng ngược về Phi. Không mộng ước thực tập đệ thất hạm đội cũng phải qua Subic Bay và Orote Point. Không mơ ngày tu nghiệp ở Hoa Kỳ cũng lặn đục qua Guam, qua Wake, rồi qua Mỹ. Đứa thì Marines Camp Pendleton (San Diego, California). Đứa thì Fort Indiantown Gap (Philadelphia). Đứa thì Eglin Air Base (Florida). Đứa thì Fort Chaffee (Arkansas). Khải rơi vào trại Fort Chaffee, cùng với một số bạn khác, hầu hết đều độc thân: Đỗ Thành Huấn, Lương Văn Mỹ, Nguyễn Sáng Chiếu....

Khải sớm nhận được giấy tờ của nhà thờ bảo trợ ở Rhode Island, rồi trại trước anh em. Đêm trước ngày rời trại, Khải nhận 20USD theo thủ tục giặt túi cho chi phí ăn uống đi đường, nhưng lại mời cả đám 24 ra sân cỏ trước thương xá nhà binh PX cùng uống với nhau một ly bia bốc chia tay. Mỹ mượn được cây đàn thùng của nhóm thanh niên Phật tử. Khải cầm đàn yêu cầu mỗi đứa hát một bài. Toàn những khúc sầu nhớ, rã rượi, buồn xuôi. Cả đám xúm nhau điểm danh đám bạn còn gặp được mặt nhau ngày đứt phim và kể chuyện hạ kỳ lần cuối khi tàu vào cảng Subic. Mỗi đứa một phiên bản khác nhau, ngoại trừ điểm chung là những giọt nước mắt tức tưởi của đám đàn ông bỗng dưng bị trói tay thả trôi ra biển. Tối phiên sau cùng, Khải dạo bài Tan Tắc của nhạc sĩ Tu Mi: "Bây giờ chim đã bặt ngàn khôn tìm...Cách sông cách núi muôn trùng...Gió ơi...".

Hỏi ra trại định làm gì? Khải bảo: Đi học. Và khuyên các bạn 24 nên theo học lại ngành nào từng mê thích trước khi vào lính. "Để sau này còn có chỗ tiến tới. Có khi tiến tới chính là trở về, không chừng!". Rồi ghi số điện thoại của nhà thờ bảo trợ. Rồi chia tay, lần nữa. Huấn Đỗ về California. Lý Văn Quy về Kansas. Chiếu & Mỹ cùng về Minnesota. Mấy đứa còn lại mỗi đứa một nơi....

1976. Bến Phì gió thổi đầu hiu mấy gò... -Alô, Mỹ hả? -Alô, Khải hả, đang ở đâu đó? -New York! Mỹ rủ mấy bạn bên đó qua đây nghe diễn thuyết nha! -Khi nào? -Cuối tháng 5. -Ai thuyết? -Phó đề đốc Hoàng Cơ Minh! -OK, bọn này sẽ qua DC dự lễ Phật đàn rồi chạy lên NY gặp Khải.

-Alô, Khải ơi, Mỹ đây! -Bờ đang ở đâu vậy? -DC! Sorry Khải, bọn này phải quay xe về lại Minnesota. Thành Chiếu bị tai nạn lật xe, gãy giò. Hai thằng em nhí của nó cũng đang nằm nhà thương, không ai lo. Đi nghe diễn thuyết có gì hay kể bọn này nghe với, nha! -OK, Mỹ, hẹn dịp khác!

Dịp khác không có chuôi để cho ai nắm. Dịp khác thoảng qua như gió, một đi không trở lại. Nhà Phật bảo là thiếu căn duyên. Nhiều bạn vượt biên đã qua tới Mỹ, tới Úc.... Khải ra trường năm 79. Nhiều bạn khác ra trường năm 80. Vài đứa gửi thiệp hồng mời bạn bè về dự lễ cưới. Nhiều đám tụ họp cụng ly côm cốp, cười nói râm ran. Khải vẫn cu ky độc thân một cõi. Nó đợi ai? Nó tính chuyện gì vậy cà? Nó bảo nó chưa muốn thả neo. Nó bảo nó không muốn được nuông chiều hay bị ràng buộc. Cái thằng đến lạ! Mà hẳn phải vậy. Ước vọng của nó đâu phải là tấm ván bằng hay một mái ấm!

1981. Chàng từ đi vào nơi gió cát... -Alô, Mỹ hả? -Alô, Khải đang ở đâu vậy? -Cali. Gọi chia tay với Mỹ. Nhờ Mỹ nói lời chia tay với các bạn khác. -Chia tay ...để đi đâu? -Về chứ không phải đi. -Mình bay qua gặp Khải được không? -Không kịp đâu, sáng mai rời đây

rồi. Cho mình gửi lời chúc thành công đến các bạn 24, và một lời nhắn đừng quên Việt Nam. Đừng quên Sài Gòn đã bị xóa tên. Làm gì cũng phải nhớ đến lần cả bọn trôi ra biển. Còn đám bạn không kịp trôi nữa... -Ừ, sẽ làm đúng theo lời Khải dặn. Làm sao liên lạc nhau? -Đừng lo, sẽ có tin. -Ừ, nhớ báo tin nha! -Thôi bye Mỹ! -Thuợng lộ bình an nha Khải!

Tuần sau, thằng bạn sắp ra trường ở Minnesota nhận được mấy chữ viết vội của Khải, kèm theo là bản sao 3 bài nhạc viết tay, thay cho một cái bắt tay từ già:

*...một ngày kia chim đàn reo vui ngày hội
mừng quê ta thái bình em bé hát vang
toàn dân quân chào đón khúc ca khải hoàn
nước Việt mình nam-bắc sống bình yên...*
(Một Ngày Kia - 1980)

*...em vẫn đợi anh về, mơ một ngày vui hội trùng dương
quê hương đẹp rạng ngời, đôi ta về thăm lại ruộng nương
trên lối quê làng cũ, lũ bé thơ hát ca mừng reo
muôn nơi sạch giặc thù, đôi ta cùng trọn đời bên nhau...*
(Em Vẫn Đợi Anh Về - 1980)

*...Sài Gòn ơi, Sài Gòn ơi,
đất nước ta sẽ qua cơn nhọc nhằn
sức anh sức em chung một lòng,
ta sẽ cùng xây đắp núi sông...*
(Sài Gòn Ngày Chiếm Lại - 1980)

Sau đó khá lâu anh em mới biết Khải gọi nhờ cú phôn già biệt đó từ apartment của một anh bạn trong tổ chức. Còn chuyển đi đó là Khải tháp tùng chuyển mở đường của Thầy Minh về dựng chiến khu. Trời ơi, chí khí như vậy viết sao hết?

1981. Chỉ ngang ngọn dao vào ngàn hang beo... Xốn xang không chịu được. Không dùng cú bất nghĩ hoài, nghĩ hoài, về những thay đổi cùng trời cuối đất để thích ứng với môi trường lạ hoắc của bạn ta, một tên lính thủy lên rừng: Từ chiến hạm tới chiến hào - Từ tiểu lễ trắng tới bà ba đen - Từ dây biểu chương đỏ tới khăn rằn xám - Từ tách cà phê Hầm Gió tới ca nước gạo rang vùng tam biên - Từ cá thu tươi sốt cà tới khô cá hố - Từ kính sextant tới la bàn bỏ túi - Từ thú bẫy đi bờ bát phố tới chiếc võng và cây đàn dưới gốc bằng lăng trong ngày "Im Lặng" - Từ Gunship PGM với cao xạ Beaufort 40ly tới ...sức mạnh dân tộc là chính - Từ đĩa chateaubriand steak ở Thanh Bạch tới ca mì gói MaMa chua cay trộn tuột - Từ gói Cotab béo ngậy tới bịch thuốc rê khét đấng - Từ thẻ kẹo Chicle gum tới vốc quinine - Từ "ra đi không vương thê nhi" tới Lá Thư Người Kháng Chiến...

*thức suốt đêm nay anh viết về cho em yêu
anh viết về cho con ngoan với những dòng thương mến
nơi đây cây lá như đang thì thầm
bên ánh lửa đang bập bùng làm lòng anh nhớ mong
dứt áo ra đi anh quyết vì làng quê*

*đang mong ngóng từng người trai mau mau trở về quê cũ
em ơi, em nhớ hiểu cho rằng là đất nước ta
đang đợi chờ và giục anh bước về...
...em ơi, ngăn cách ta đâu sồn lòng
mong non nước mau hòa bình: đẹp ngày vui chúng mình.
(Lá Thư Người Kháng Chiến -1981)*

Vợ còn chưa có, có chi con? Vậy mà cứ thoải mái làm nhạc biên thư gửi vợ, thăm con. Khải đang xỏ chân vào đôi giày của một vài bạn đi cùng chuyển chẳng? Của bạn Nguyễn Trọng Hùng? Của bạn Trương Tấn Lộc? Của những người chỉ dãi mắt nhìn về phía Đông là phía trước?

1981. Xưa nay chiến địa đường bao... Lại nghĩ tiếp, về bạn mình. Thử tưởng tượng ra



*Các KCQ Trần Thiện Khải và Lê Hồng
tại căn cứ 81 năm 1982*

những ngọn núi chơ vơ giữa rừng già nhiệt đới. Cây cao, bóng cả. Ngày nóng, đêm lạnh. Muối vắt tràn đây. Bạn mình học trong lều, những lớp chân truyền. Bạn mình họp trong hốc núi, bẻ nhỏ chiến lược canh tân đường dài miên viễn thành chiến thuật giải phóng giai đoạn trung hạn và ngắn hạn. Bạn mình ghi chép tài liệu bằng cái máy đánh chữ Remington cò mổ tróc sơn của Thầy Minh cho mượn. Bạn mình tìm chỗ học hiem để tính kế ráp máy phát thanh và dựng ăng ten. Bạn mình kiếm cách đấu máy phát điện sao cho đừng tỏa khói thành cột hoặc gây ra tiếng động ồn ào. Bạn mình soạn bài giảng trên chiếc bàn tre ọp ẹp, về các kỹ thuật vận động đồng bào thành

phong trào quần chúng. Bạn mình trang bị lại cho nhiều bạn khác ngồi bệt dưới những tàn cây, cả những bạn từ bên kia trở về với khẩu AK hoặc một cây B. Ngày dạy. Tối gác. Tắm suối. Ngủ võng. Chu kỳ làm việc 9 ngày thay cho một tuần 7 ngày.... Rồi bạn mình ngồi ghé lên tảng đá cạnh lều, khảy đàn làm nhạc. Thỉnh thoảng có một tối sinh hoạt đồng người, có chèo đậu, có đốt lửa, có đàn thùng....

*bùng lên bùng lên lửa thét vang trong rừng đêm nay
bùng lên bùng lên lửa thét vang trong lòng reo sôi
bùng lên bùng lên lửa thét vang trên vạt đôi vai*

*lửa thét vang trên mặt sáng ngời
 bùng lên bùng lên lửa ơi bùng lên xóa tan đêm dài...
 bùng lên bùng lên lửa sáng soi nung hồng tim anh
 bùng lên bùng lên lửa sáng soi nung hồng tim em
 bùng lên bùng lên lửa sáng soi nung lòng muôn dân
 lửa sáng soi nung lòng xóm làng
 bùng lên bùng lên lửa ơi, bùng lên phá tan gông xiềng.
 (Lửa Cháy Trong Rừng - 1981)*

1981. Nội không muôn dặm xiết bao dải đầu... Lửa trong tim. Lửa trong máu. Lửa trong rừng. Lửa muốn bùng, muốn lan về tận đồng bằng Âu Mỹ. Lửa muốn vươn lên tận Na Uy cực Bắc. Lửa muốn rơi xuống Úc cực Nam. Lửa muốn tỏa cao ngọn tràn về Việt Nam yêu dấu. Nói gì đây với các bạn đồng lứa? Nhấn gì đây với các bạn đồng khóa, các bạn đàn anh, các bạn đàn em, các bạn cùng trường, các bạn đã từng một thời ở cùng chiến tuyến? Núi sông vẫn đang chờ mãi? Dân ta vẫn đang chờ mãi? Đến khi nào?

Chính Khải cũng đang chờ mãi. Bao nhiêu bạn 24 giờ tay? Bao nhiêu bạn khác, đã gặp và chưa gặp, có chung một tần số suy tư về đất nước? Bao nhiêu bạn đã quen và chưa quen có chung một ước vọng thiết lập đài phát thanh kháng chiến? Bao nhiêu bạn sắp quen sẽ chuyển đổi ước mơ thành hành động? Bao nhiêu bạn sắp quen sẽ có dịp cùng hát võ phởi Bài Ca Đông Tiến?

*rừng đêm nay âm u bóng trăng mờ mờ xa biên khu
 đoàn người đi bên nhau mắt căm hờn còn in bóng thù
 chìm trong cây tiếng chim như giục lòng ai
 gió theo như giục bước dài
 màn sương rơi thấm vai, núi sông vẫn đang chờ mãi
 quyết thề cùng lòng chiến đấu cho một ngày mai
 ơi! anh em ơi! tiến qua trời đông,
 quân reo vang khắp nơi từng bùng
 ơi! anh em ơi! tiến qua trời đông,
 mai sương tan đón thái dương hồng
 nắng say men lòng rung khắp nước Nam
 đoàn quân qua phương đông, mắt trông vời miền quê xa xăm
 rừng hôm nay hân hoan đón ta về toàn dân réo mừng
 thù kia ơi, bấy lâu ta còn nung sôi, bấy lâu ta còn nhớ hoài
 dù xương rơi, máu rơi, núi sông vẫn đang chờ mãi
 quyết thề cùng lòng chiến đấu cho một ngày mai
 vượt Trường Sơn đêm nay, bước chân dài lòng ta mê say
 hành trang mang trên vai, lá cây rừng còn in dấu giày
 thù chưa vơi, nước non như giục lòng ai,
 bước đi ta còn bước hoài
 dù chông gai, hiểm nguy, núi sông vẫn đang chờ mãi
 quyết thề cùng lòng chiến đấu cho một ngày mai
 (Bài Ca Đông Tiến - 1981)*

1982. Thuở đặng đờ, mai chưa dạn gió... Ngày lên đường, chẳng màng hoa lài hoa sói, nói chi tới cúc trúc mai lan. Nay lủi thúi trong rừng, bóng người chen bóng lá. Liệu là bạn mình có để ý... Nếu mai không nở... lấy ai nhắc xuân về? Tết ngoài này là một quay đầu ngó lại, và ngó nhau. Hải ngoại đã bắt đầu có bánh chưng xanh, có tràng pháo đỏ. Có hàng mứt đủ màu. Có cành đào sai nụ...

Hải ngoại có cả thư nhà kể chuyện xuân về trên vùng kinh tế mới. Bo bo với bột mì không gói được bánh tết bánh chưng. Thành em trai còn đang tính kế trốn nghĩa vụ quân sự. Con em gái phải bỏ ngang công trình thủy lợi. Hỏi còn lòng dạ nào ăn Tết? Gói bột ngọt và chiếc quần jeans gửi về đã bay ra chợ trời tức khắc. Xuân đến làm gì? Tết nhứt mà chi?

Còn bạn ta? Tết nhứt trong đó ra sao? Có được thêm gói thuốc thơm, khúc lạc xướng, nhúm trà tàu và đôi ba cây viết Bic?

*...mừng mùa xuân chim vàng trên cây lá
bước chân xa phiêu du thoáng nghe từng bùng
mặt trời loang trên vai chan tóc gió
tiếng quân ca bên nhau chiều nay ảm vang
mùa xuân khởi nghĩa toàn dân hôm nay
thề giải phóng đất nước hết quân tàn ác
vòng tay anh cứng như đồng
bàn tay em mát như lòng
cùng chung ta quyết phá tan gông cùm
bùng mùa xuân non cao lên tiếng thét
thoáng xa xa mê say suốt reo vang rừng
một đoàn quân mơ xuân theo ánh mắt
nhấn què xưa một ngày khởi nghĩa thành công
(Mùa Xuân Khởi Nghĩa - 1982)*

Hóa ra, trong đó, xuân hạ thu đông chẳng khác gì nhau. Túm lại, với các kháng chiến quân, rừng già chỉ có hai mùa: mùa mai phục và mùa khởi nghĩa. Dường như anh em đã có cảm giác bó chân. Dài cổ học hoài mà chưa được cho xuống núi. Bài nhạc xuân, do vậy, có hơi hướm cuồng căng của những con người nghĩa dũng chờ phát pháo lệnh.

1983. Sứ trời sớm giục đường mây... Cương Lĩnh Chính Trị. Đại Hội Chính Nghĩa. Cơn sóng trào dâng triệu triệu người. Mắt sáng. Môi cười. Mặt ngẩng cao. Tay vỗ vai, tay bắt tay vồn vã. Chưa bao giờ người Việt Nam ở nước ngoài có thể tập hợp mười một ngàn người một lúc, một chỗ. Tình nhớ, Tình sầu, Tình xa, Tình lặn đặng, và cả Tình tang hay Tan tác nhận đã xa bầy... hoàn toàn không có chỗ đứng, không chen vào đâu được.

"Vì tương lai của dân tộc, vì tương lai của đất nước, vì tương lai của con em chúng ta, vì tương lai của chính chúng ta, vì tương lai của toàn thể Việt Nam yêu dấu"... Đỉnh cao lòng người bây giờ là phát phối cờ bay... Hẳn là bạn mình trong kia không khác:

*...cờ bay, cờ bay, quân ta về rộn như sóng khơi
đường xa tràn tới, sát vai nhau ta thề giành lại quê xưa
tiến lên đoàn quân ơi, cờ tung bay khắp mọi nơi*

*cờ tung bay lừng vang thế giới
trái tim anh nung hồng, trái tim em không sờn
làm cho xứng danh giống nòi Việt Nam
(Cờ Bay Trong Vòm Trời Cũ - 1982)*

Cờ đã bay trong rừng. Cờ đã bay dưới phố. Cờ tung bay trên làn sóng ngắn 40 thước hay 7400 ký lô chu kỳ, kể từ ngày 27-12-1983. Đài phát thanh Việt Nam Kháng Chiến đã chính thức giành lại không trung Việt Nam. Đã chính thức giành lại khung vòm trời cũ.

1984. Chàng từ sang Đông-Nam khơi nẻo... Thế nào Khải cũng reo vui! Các bạn Khải ngoài này đã nhập cuộc từ ngày Khải gửi lời nhắn nhủ "Hãy đi - Khắc tới": Lê Mỹ Long, Nguyễn Ngọc Mi, Lương Văn Mỹ, Nguyễn Cửu Chi, Tô Tiếng, Trần Văn Luyến, Nguyễn Văn Pháy, Nguyễn Đăng Tiến, Đặng Viết Nghị,... rồi có thêm Nguyễn Hòa Nguyễn góp sức...

Chưa đáng kể. Thế nào Khải cũng reo vui hơn thế nữa: Nhà văn Võ Hoàng về khu chiến. Măng đầu mùa, gỏi lại. Câu chuyện người ăn mỳ và cánh cửa đóng, gỏi lại. Đi, hành trang có niềm tin, quyển thơ Nguyễn Trãi, tấm hình vợ con. Lại thêm một tay lính thủy lên rừng. Cũng là dân ít nói. Chỉ làm. Làm tận mạng. Chắc là phải hợp rơ. Chắc là phải chia ca lại để cùng săn sóc chương trình "ABC" với 5 giờ phát sóng chính quy mỗi ngày. Bạn Ngô Chí Dũng đã có thể nhận công tác khác và rất yên tâm rằng "ABC" có cả Võ Hoàng với Trần Thiện Khải chăm lo. Cả hai đều chắc nịch bài bản quân chính. Cả hai đều thuộc diện búng tay ra thơ ra nhạc. Cùng sở trường. Cùng sở thích. Cùng sở nguyện. Hợp rơ là cái chắc. Chẳng vậy mà chỉ ít lâu sau, mọi người đã nhảm hát bài "Ngủ đi em, mai sáng lên đường", thơ Võ Hoàng, đề tặng Trần Thiện Khải.

Ngủ đi em. Đêm tối trời hay đêm có trăng? Đùng bặt tâm. Ngủ đi em. Chờ sáng lên đường. Chờ ngày hội ngộ.

*ngồi quanh xem trăng sáng chiếu ven chân rừng
lặng lẽ muôn ngàn lá ru lời theo gió
trăng nhắn mong ai từ chiến khu mờ
bên lửa hồng một ngày xông pha giết thù
rừng ối mang trăng sáng đến rung bao lòng
vì nước nên lia mái gia đình êm ấm
trăng hỡi theo ta về dưới mái nhà
nhắn ai chờ một ngày ta sẽ trở về!
chân vui theo bước tang bồng
đêm nay ôm súng mơ mộng
hẹn người cuối tận trời mong
một ngày cách mạng thành công
cây nghiêng nghiêng bóng mây dài
quê hương đang thiết tha lời
từ ngày quân giặc vào đây
là ngày oán hận ngàn nơi...
hò ối, hò hỡi, lòng đã quyết ra đi*

*vì vương mang câu thề
ngày mai sông núi kia
ngồi xanh bao ước mơ...
đàn chim say trăng sáng ngủ yên trên cành
trời lẳng đềm dần vắng sương lạnh rơi xuống
vai sát bên vai, lòng ấm bên lòng
mắt cảm hồn chờ ngày đi ra chiến trường.
(Trăng Chiến Khu - 1982)*

Trăng Chiến Khu - Mori No Naka No Tsuki No Hikari. Giáo sư Masuda -khoa trưởng kịch nghệ đại học Tamagawa- đã chuyển ngữ sang tiếng Nhật và làm nhạc đệm cho vở kịch Nhớ Về Biển Cả Xa Xăm.

Lại biển. Những cánh buồm chuyển bến. Những con tàu đưa người qua eo biển buông xuôi, cặp bờ quật khởi.

1986. Biết nay chàng tiến thảo nơi đâu... Đại hội Trường Cơ Sở kỳ I, ở Nam Cali. Khải không ra. KCQ Võ Hoàng thay mặt toàn thể anh chị em trong đó để ra sinh hoạt với tất cả anh chị em ngoài này về dự đại hội. Bất ngờ. Cả hội trường lúng túng mất mấy giây. Sau đó là một trận pháo tay òa vỡ nổi mừng vui dính chặt Trong-Ngoài. Không còn một ai ngồi. Những tràng pháo tay vang dội liên tục, khóa lấp mắt đó đây dăm ba tiếng nấc và vài cặp vai rung. Dù rằng trong đại hội có người, có thể là rất nhiều người, chưa từng gặp tác giả Trong Lòng Cách Mạng. Nhưng sao cứ như không khí một gia đình Việt Nam trước đây có người anh trai lính trận xa nhà lâu ngày về phép. Rõ ràng là một sum họp đầm ấm. Chỉ thiếu điều là có bà mẹ te tái cấp rồ ra chợ mua nhanh mấy món gì đó về "làm liền cho thằng hai nó ăn"! Chỉ thiếu điều là có ông bố hối thằng út ra quán xách 2 chai la-de con cộp về khui. Và chỉ khác là không một ai trong đám anh chị em bu quanh đám nắm tay bá cổ, mà chỉ gửi gắm bao nhiêu triu mến yêu thương qua ánh mắt. Cả nhà đang họp đại hội mà!

Hỏi thăm về Khải, bạn Võ Hoàng chỉ nói qua loa dữ kiện: khỏe, hăng, tốt... vậy thôi! Nhưng qua câu chuyện cả đêm, anh em hiểu ngầm ý nhà văn kháng chiến muốn kể là Khải nhường công tác cho các bạn có gia đình ngoài này được dịp ra báo cáo với tất cả anh chị em, ghé thăm một số anh em văn nghệ sĩ thân quen, và nhân đó, thăm nhà một thoáng. Nhấn gì cho bạn đây? Gửi gì cho bạn đây? Lột cái đồng hồ nhờ bạn Võ Hoàng trao dùm cho Khải làm kỷ niệm, bạn ta không nhận, bảo rằng Khải sẽ không nhận đâu, vì không muốn khác với anh em trong đó. Hết đường năn nỉ năn nỉ. Thôi, chỉ xin gửi một lời nhắn: mong Khải giữ gìn sức khỏe. Võ Hoàng gật đầu. Vậy nha! Thăm Khải và ngôi làng Đồng Sơn mà Khải từng qua.

*có những người em chờ anh trong gió
mái tóc nhẹ bay che cánh môi hồng
em ngắm trời xanh cười tươi hơn hờ
ô! các anh về áo nhuộm phong sương
có những người em bàn tay xinh xắn
nấu bát chè tươi anh uống cho đầy*

đôi mắt hồn nhiên ngồi nghe anh kể
 chuyện giết quân thù ở tận chốn xa
 có những người em đi chân trần áo xạm
 thức sớm ngủ khuya đợi chờ tin kháng chiến
 có những người em bên nường cà đấm ruộng
 dãi nắng dầm mưa một lòng thương mến anh
 có những người em chờ anh trong nắng
 cây lá chợt vui anh ghé qua làng
 đôi má hồng nhan chiều nay bỗng thẹn
 anh chiến khu về tóc lộng biên cương
 có những người em lòng như hoa sớm
 thương những người trai mãi miết sông hồ
 đôi mắt dịu êm đường như đã hẹn
 ời các anh về giải phóng quê ta
 (Những Người Em Ở Làng Đồng Sơn - 1982)

1987. Trái máy thu, tin đi tin lại... Khải đã chờ từ ngày đặt chân lên Orote Point. Khải đã trải lòng ra với anh em hai chữ Đi-Về từ ngày rời Fort Chaffee. Khải đã tự mình nung nấu suốt thời gian theo học ở Rhode Island. Khải đã nắm lời chia tay với anh em qua cú phôn từ Bắc Cali. Khải đã về. Lần này, Khải đếm những bước cuối trên đoạn đường về. Với Thầy Minh. Với bạn Võ Hoàng. Với nhiều bạn khác nữa. Từ tam biên ngoài về tam biên trong. Đích đến là vùng cao nguyên Tây Trường Sơn.

một đoàn quân đi từ sáng tinh mơ rồi
 ngàn chim ca hát chào đón bao nụ cười
 hẹn cùng ai đó hãy nhớ nhé
 đường về quê cũ không bao xa
 khắp nơi mong chờ ta quyết đi dựng bóng cờ
 mặt trời réo vui trên vai
 một ngày xinh tươi trên môi
 chờ đời đổi mới đến vạn lòng thôi.
 (Một Đoàn Quân - 1981)

Đi, hành trang có niềm tin... Không chỉ niềm tin son sắt, mà là cả tấm lòng phơi gan trải mật.

chấp nhận đầu mình rơi, mới mong trăm đầu khác mọc
 dù hy sinh tấm thân trong cơn lửa binh
 cùng hiên ngang đứng lên tung đập xích xiềng
 ...chấp nhận đầu mình rơi, mới mong trăm đầu khác mọc
 chấp nhận thân mình gục,
 mới mong ngàn thân khác đứng lên.
 (Chấp Nhận Đầu Mình Rơi - 1981)

1981, lúc Khải về chiến khu, thế giới chưa dùng phone di động, còn chưa có cả cordless, nói chi wireless với Wi-Fi. IBM mainframe còn đọc data bằng phiếu đục lỗ, làm

gì có Gmail, Hotmail hay Yahoo! Nên anh em không được tin tức nhau nhiều. Đây là lúc đám bạn 24 di tản của Khải ở Mỹ tốt nghiệp đại học nhiều nhất, cùng lúc, cũng là thời những bạn 24 khác của Khải ra tù cải tạo và trở thành tài công vượt biên nhiều nhất. Mà không báo tin thường xuyên được, cho Khải vui.

1984, lúc Khải chăm sóc đài phát thanh Việt Nam Kháng Chiến, nhân loại chưa có MP3, chưa có Cool Edit 2000 để cắt xén ráp nối các file âm thanh, cũng chưa có server để upload hay download bài đọc. Tất cả đều chuyển đổi từ dạng giấy viết qua micro vào



KCQ Trần Thiện Khải tại một buổi văn nghệ trong khu chiến

audio cassette. Mỗi lần cần phải cắt ngắn vài ba giây của một bài đã đọc và thu analog là ...cả một công trình. Mờ người với mấy cái nút forward, stop và rewind. Master sang copy-1. Rồi copy-1 thành master-2.... Anh em "ABC" làm việc như vậy đó, vừa làm vừa gác vừa học thảo, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác. Chỉ ganh với các bạn được tuyển để về cùng chuyến với Papa Dương Văn Tư hoặc các đoàn Kháng Quân.

1987, lúc Khải vào chặng cuối con đường Đông Tiến, xông pha gió bão trắng ngàn, tên reo đầu ngựa dáo lan mặt thành, thì cũng là lúc Tổng thống Reagan đứng trước bức tường Bá Linh và để lại cho toàn nhân loại một câu nói bất hủ: "Mr. Gorbachev, tear down this wall!". Bức tường ô nhục đã sập trong tim những người yêu chuộng tự do từ nhiều năm trước đó. Bức tường Bá Linh đã sập thực sự 2 năm sau đó. Có còn sót lại chằng, bấy giờ, nói theo Bắc Phong, là những bức tường ngờ vực, tị hiềm và vị kỷ đầu đó trong lòng chúng ta, ở ngoài này.

1987, dân Mỹ chỉ mới nhảy vọt bước bức phá vi tính từ dàn Intel 286 lên 386, và còn thịnh hành khắp nơi loại ổ đĩa mềm Floppy 5 inch rưỡi. IBM đã nâng cấp bàn máy đánh chữ cò mổ lên máy đánh chữ quả cầu, vẫn còn nghênh ngang thế giá trong các văn phòng, các công ty. Thế giới bấy giờ chưa có CD Rom Drive và WinWord. Cũng chưa có

Starbucks Coffee. Cái ca cà phê gạo rang của Khải và cái máy đánh chữ mở cò mà Khải thường xin dùng nhờ của Thầy bây giờ ở đâu?

1989. Tối xuân này tin hãy vắng không... Đoàn khác lên đường. Vừa tìm Thầy, tìm Bạn; vừa nối gót các bạn tiên phong thâm nhập tiếp. Nhồi sóng. Liên hoàn. Đứng lên.

Trong tiết mục Văn Học Nghệ Thuật của đài Việt Nam Kháng Chiến, phát thanh ngày 15 tháng 5 năm 1986, nói về "Tình yêu và Quê hương trong Kháng Chiến Ca", có đoạn: "... Trong nhiều bài ca kháng chiến, tình yêu được ca tụng nhờ tính thanh cao và hy sinh của nó. Nỗi lòng của những người mẹ, người vợ, người em, người yêu, v.v... là nỗi lòng của những người thiết tha với quê hương, sẵn sàng hy sinh những tình cảm bầu vú, tạm bợ, mong manh trước mắt, để hòa lòng vào nhịp đập đấu tranh cách mạng của toàn dân trong giai đoạn cứu nước này. Can đảm khuyến khích người thân dẫn bước lên đường làm nhiệm vụ cứu nước, sẵn sàng lăn xả vào đấu tranh không kể gì đến thân mình và một lòng tranh đấu cho quê hương... chính là tấm lòng cao cả, là những tấm gương sáng và là tình yêu mà Kháng Chiến Ca đang xiển dương, hát tặng..."

Những người chinh chiến bấy lâu. Nhẹ xem tính mệnh như màu cỏ cây. Miễn là có người nối bước. Miễn là có người đi tới. Lùng lũng đi tới. Hào hùng xốc tới. Hiên ngang dẫn tới. Mọi ngã. Mọi đường. Mọi cách. Quy luật này từng được đồng bào ta từ thời dựng nước gọi là Lịch Sử.

1992. Dấu chàng theo lớp mây đưa... Người KCQ mang bí số 250 đưa bạn Khải đến thăm bờ sông chỗ vượt, lặng lẽ nhìn dòng nước xiết đục ngầu phù sa. Ngồi vào chỗ Khải từng ngồi trên chiếc bè bây giờ làm quán nổi. Gọi lại chén chè Khải từng thích trong chuyến tiền thám trước lúc lên đường chặng cuối. 250 dùng một que ngắn vẽ xuống cát những con đường tiền thám. Kể chuyện Khải bị vật te tua vì sốt rét. Kể chuyện mở đường về Lao Bảo, Khe Sanh. Kể chuyện lính biển đánh đặc công núi. Kể chuyện Thầy Minh góp ý sửa lời một dòng nhạc, cho bớt sắt máu, cho thêm nhân bản. Kể chuyện tô mì gói trộn tuột và điều thuốc rê khét đấng giữa rừng....

250 nói về những chuyến xâm nhập thành công tương đối dễ thời 84-85, và những khó khăn gia tăng thời 87-89. Anh nêu ra một nhận xét ít người nghĩ tới: Giá mà đừng có vụ chấn chỉnh nhân sự 1984, thì Thầy không phải ra đó giải quyết. Anh Đặng Quốc Hiền không phải trấn thủ chiến khu cho tới lúc bệnh sốt rét trở thành quá nặng đến mức tử vong. Như vậy, đoàn lớn sẽ do anh Hiền chỉ huy lên đường năm 85 với xác suất thành công rất cao, mà Thầy không phải thân hành điều động. Trần Thiện Khải với Võ Hoàng sẽ về trấn vùng Bắc Kontum. Và tới lúc xảy ra biến cố Đông Âu-Liên Xô năm 90-91, Thầy đã có cách kết hợp được các áp lực trong-ngoài thành một số biến cố châm ngòi....

Bạn Khải lặng người. Rồi quyết định nối gót. Cùng với một số bạn khác. Mở đường khác. Lập nhánh khác. Nối dây khác. Bằng đường xe ôm, bằng đường ghe đò, và cả đường hàng không. Cách mạng đường dài. Người đi như con nước miệt mài...

Những dây nối bắt vào phía Nam Trường Sơn, với những con người tự trọng không chờ người khác suy nghĩ giúp, từ Củ Chi, Sài Gòn, lên Liang Biang, Đà Lạt, ra tới Sông Hương, Cửa Việt, rồi ra tận Hà Nội, Hải Phòng...

Lịch sử mai mối những hẹn hò sĩ phu gặp gỡ tay đôi ở đỉnh Peak Hương Cảng, ở Pra Keo Vọng Các, ở trước nhà hát con sò Sydney, ở thảo cầm viên San Diego, ở đầu cầu Kim Môn Kiều, ở một suối khoáng dưới chân núi Phú Sĩ; và ở ngay giữa lòng cư xá Thanh Đa-Sài Gòn, của Thượng Tú-Huế, hoặc phố Lò Đúc-Hà Nội...

Lịch sử chỉ lối cho những KCQ vượt tù. Lịch sử khuyến khích các KCQ nội thành phát triển thêm người mới, vào vị thế mới, dùng phương pháp mới. Lịch sử giới thiệu những Linh mục, những Hòa thượng, những Truyền giáo, những Chúc sắc Cao Đài, Hòa Hảo...

Lịch sử mở đường tiếp cận với nhiều tập thể tuổi trẻ ở Hán Thành, ở Đài Bắc, ở Osaka, ở Johor, ở Tân Gia Ba, ở Paris, ở Boston, ở Toronto, ở Sydney, ở Brisbane, ở Melbourne, ở Wellington... Nhiều người lừng lững trở về từ nhiều ngả. Kỹ thuật vi tính cũng nhiều ngang ngửa với kỹ thuật đấu tranh đối đầu phi bạo lực và phi quy ước. Lịch sử bất thang vượt tường lửa. Lịch sử đều đặn gửi mass-email, SMS, AIM...

Ngày càng nhiều thêm những ngả về mở rộng, thật lẫn ảo. Những con nước vẫn miệt mài, ngấm lẫn nổi. Những người về vẫn lừng lững, đêm lẫn ngày. Lịch sử nối dây chuyền các cuộc đình công. Lịch sử chúc mừng các tổ chức ngoài luồng. Lịch sử gửi thiệp mời ra mắt chính đảng. Lịch sử gọi nhau mặc áo trắng ra đường.

Người về một ngày một đông thêm.... Lịch sử còn mở đường cho phóng viên ABC của Úc, LA Times của Mỹ, TV2 của Na Uy... vào Việt Nam để gặp tận mắt, nhìn tận mắt, bắt tận tay những con người lịch sử. Lịch sử mời cả CNN qua Bá Linh thu hình phóng sự....

2007. Đứt thôi lại nối, thấp đà lại cao... Cuộc đấu tranh đã lật sang trang khác. Lịch sử tạm gác quá khứ và hoàn cảnh sang bên. Chỉ nhắm vào mục tiêu thống nhất trước mắt. Vẫn con đường toàn dân-toàn diện. Vẫn một lòng giải phóng-canh tân. Phương hướng và phương pháp dựa trên sở trường của từng nhóm. Đồng hành hoặc song hành. Cộng tác hay hợp tác. Liên đới đồng thời hay liên hoàn tung hứng... Lịch sử tuần tự cột gút lại thành những liên kết, liên minh, liên đảng.... Cuộc đấu tranh đang bước lên một tầm vóc mới.

*con đường chông gai không bao giờ khó
là bởi vì ta chấp nhận nguy nan
này anh em ơi
ta là người kháng chiến quân Việt Nam
thề mai sau quyết tâm xây lại tự do
góp sức chung lo vun sỏi giữ gìn
cho khắp nơi nước Nam vui bình yên
dân tộc ta sống trong hùng cường.
(KCQ Hành Khúc - 1982)*

Anh em không nhớ Sinh viên Khải. Anh em không nhớ Thiếu úy Khải. Anh em không nhớ Kỹ sư Khải. Anh em không nhớ tay đàn độc cô cầu bại Trần Thiện Khải. Trong lòng anh em chỉ còn mỗi mình Kháng chiến quân Trần Thiện Khải. Chỉ còn mỗi lời Khải nhắn: "Hãy đi. Khắc tởi".

Chắc chắn ngày sẽ tới. Đêm sẽ reo vui. Sáng và êm như trăng thanh bình.

Cả đời Khải đã trải qua biết bao con trăng. Trăng Trung Thu ở Phan Thiết. Trăng Phật Đản ở Vĩnh Nghiêm. Trăng Nguyên Tiêu ở Đại học xá. Trăng dát vàng trên sóng trải dài từ cổng trường ra tận Hòn Tre. Trăng treo đỉnh núi trong những chuyến hải hành đêm. Trăng dát bạc trên tuyết ở Rhode Island. Trăng rừng chiến khu lung linh trên ngọn bằng lăng có chắp thêm đoạn tre già làm trụ ăng ten của đài Việt Nam Kháng Chiến....

Đối với tất cả anh em quen biết, chỉ còn đáng nhớ độc nhất một vầng trăng: Trăng Khải.

Hãy dõi bước anh em: Bọn mình đã đi. Vững tin sẽ tới. Đã nhắm về hướng Đông. Sẽ gặp Khải ở đó. Dưới bóng cờ vàng. Trên đài hoa trắng. Trước cổng thôn xưa. Trong vòm trời cũ....

Sẽ gặp Khải ở đó. Trong ánh mắt sáng, trên nụ cười tươi, của đồng bào cả nước, Khải ơi.

**** Chú thích: Tất cả lời nhạc in chữ nghiêng trong bài đều được trích từ tập nhạc Trăng Chiến Khu của KCQ Trần Thiện Khải. ☒**

Kháng chiến quân TRẦN THIÊN KHẢI

✦ Nguyễn Hòa Nguyên

Khóa 24, Đề nghị Song Ngữ



Trần Thiên Khải sinh năm 1949 tại Phan Thiết. Thôn chài Bình Hưng quanh năm chói chang nắng cát và lồng lộng gió biển đã nuôi dưỡng tuổi ấu thơ của anh. Tuổi thơ của anh là tô cháo cá hanh cá liệt hành tiêu nóng hổi do tay mẹ nấu những ngày trở trời. Tuổi thơ của anh là bữa cháo còng sau những buổi chiều tối cùng bạn bè, hai ba đứa, lang thang bãi biển chờ thủy triều xuống xa bờ, bắt còng. Tuổi thơ của anh là biển rộng yêu thương, là đặc sản bánh tráng mắm ruốc, là bánh căn bánh xèo vàng nóng giòn chấm với nước mắm tỏi ớt đường để vừa ăn vừa thổi vừa hít hà:

Àu ơi, ai về Phan Thiết, Phan Rang

Món ăn ngon nhất, bánh căn bánh xèo

Lớn lên giữa chiến tranh, trường trung học Phan Bội Châu, Phan Thiết là cái nôi trao cho anh những kiến thức, nung nấu trái tim anh những tình bạn, tình quê và tình nước. Ngôi trường trung học mỗi sáng sớm tập nập hàng đoàn học sinh đổ về từ các ngả Gia Long, Nguyễn Văn Thành, Thủ Khoa Huân, Lê Văn Duyệt. Bạn học của anh quá là tú xú, đứa gần thì ở Phú Long, Đại Nấm, Phú Hải, những đứa ở xa thì tận mãi Sông Lũy, Sông Mao, Phan Lý Chàm, La Gi, Tuy Phong. Mặc cho đổi đời, thăng trầm hay tận tuyệt, thị xã Phan Thiết hôm nay vẫn còn đó con sông Cà Ty, vẫn còn đó những con phố Huyền Trân, Lý Thường Kiệt, Ngự Ông kỷ niệm. Vẫn còn đó mùa hoa Vông đỏ nở rục:

Thêm một mùa vông nở

Anh chưa trở về đây

Em nhìn hoa mà nhớ

Anh xưa đứng chỗ này...

Ba bốn năm rồi nhé

Em không thấy tin anh

Chắc tại đời dâu bể

Hoa vông thì mong manh!

(Trần Văn Lệ)

Năm 1970, chiến cuộc trở nên khốc liệt mỗi ngày. Để giữ gìn đất nước miền Nam và bảo vệ tự do miền Nam Việt Nam, anh đã tình nguyện gia nhập quân đội VNCH và chọn quân chủng Hải quân .

Sau 3 tháng học căn bản quân sự tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung và những tháng tập sự trên các chiến hạm hải quân Việt Nam, tháng 9 năm 1971 anh theo học khóa Sĩ quan Hải quân tại Trung tâm Huấn luyện Hải quân Nha Trang, khóa 24 "Đệ nhị Song Ngư".

Ngày nhập khóa Nha Trang là một ngày ấm áp cuối thu 1971. Thật khó mà quên bài diễn văn truyền thống, tiếp đón thật nẩy lửa của sinh viên sĩ quan đàn anh khóa 23: "...trước mặt các anh là biển cả mênh mông, sau lưng các anh là núi non hùng vĩ, bên cạnh các anh là bệnh xá quân trường...". Biển cả, núi non, bệnh xá quân trường và phố biển Nha Trang trở thành cái nôi ru những đứa con khóa 24 Đệ nhị Song Ngư từ đó với những bài học buồn có, vui có và nhục nhằn cũng lắm để tất cả cùng nhau tập tành trưởng thành, kết chặt tình thân:

*Nha Trang biển xanh hàng liễu xanh
 Quân trường gió lay lá bàng bay
 Tình mơ, tôi, mặt trời thức dậy
 Nắng vẫn còn ngái ngủ trong sương...
 Nắng chưa nhìn đỉnh tóc
 Tôi đã đi đã tới
 giảng đường
 thao diễn trường
 cầu đá
 phạn xá ...
 Giày sô lối sỏi lao xao
 Thoáng quen như tiếng sóng trào biển khơi
 Giang tay ngửa mặt vào đời
 Kính dâng Tổ quốc cuộc đời mẹ ban
 Quê hương gió nội mây ngàn ...*

Hai năm thụ huấn hải nghiệp. Hai năm kỷ niệm khó quên. Hai năm đi bờ với áo trắng, xe lam, quán cơm Thanh Đạm, bida Thu, cà phê 108, v.v... Hai năm bát phở Độc Lập, quân phục tiểu lễ, đại lễ làm các em gái Nha Trang cú tối sầm mắt nai "áo anh trắng quá nhìn chả ra"! Hai năm kinh sử quen dần những tháng nắng ngày mưa:

*Ngày mai ăn Tết bằng chi nhi?
 Ăn tết bằng hai cánh cửa quan!*

Tháng 9 năm 1973 Đệ nhị Song Ngư mãn khóa, ra khơi. Giã từ phố biển Nha Trang, anh cùng bạn bè rời quân trường, được phân tán khắp 5 vùng duyên hải sông biển, theo chân cuộc chiến để được tôi luyện thêm, để phỉ chí hải hồ, phỉ chí ước mơ:

*Ra sông
 Biết mặt trùng dương, biết trời mênh mông
 Biết đời viễn vông, biết ta hải hùng*

Ra khơi

Thấy lòng phơi phới, thấy tình thế giới

Thấy mộng ngày mai, thấy niềm tin mới ...

(Viễn Du - Phạm Duy)

Ra khơi với ước vọng và niềm tin ngập tràn. Lưu bút trong cuốn kỷ yếu khóa 24, nói về ước vọng thì đa số đều mong trở thành Hạm Trưởng để thủy chung với biển. Lưu bút của Trần Thiện Khải thì khôn nguôi: "Ước vọng rất lớn, viết không đủ". Và anh đã chọn Tuần duyên hạm (PGM) HQ 614 để phục vụ, giữ gìn bến bờ đất nước. Anh sống bình dị và làm việc tận tụy với đồng đội. Chức vụ sau cùng trên chiến hạm năm 1975 của anh là sĩ quan Hạm Phó.



Tuần Duyên Hạm - PGM

Ra khơi, chung nhập cuộc chiến, vẫy vùng sông biển, bảo vệ quê hương. Biển trầm lặng, biển lạ kỳ và biển trở nên thân thiết sau những chuyến hải hành, sau những lần đón bình minh lên, nhìn hoàng hôn xuống, ghé những hải đảo xa, lang thang những bến bờ gần. Nhớ lấm biển quê hương, nhớ mùa biển động, nhớ sóng bạc đầu, nhớ Mũi Kê Gà, Mũi Dinh, Mũi Né, Hòn Khoai, Hòn Tre, Hòn Dung, Cù lao Xanh, Cù lao Thu, Cù lao Ré, v.v... nhớ đời.

Những ngày cuối tháng Tư 1975, Trần Thiện Khải theo đơn vị và phải rời bỏ Việt Nam. Đến Hoa Kỳ, anh chọn tiểu bang Rhode Island để định cư. Vừa đi làm và đi học, anh vào đại học University of Rhode Island tại Kingston, và tốt nghiệp Kỹ sư Hoá Học năm 1979.

Sau ngày 30/4/1975, Đệ nhị Song Ngư vỡ đàn, bạn bè mỗi đứa mỗi phương. Tù đày, trôi nổi và lưu vong đã dạy mỗi đứa thêm những bài học mới để ươm chín trưởng thành. Thêm tuổi đời, trải qua những được và mất để theo thăng trầm của đời sống. Đó chẳng là

số phần, cũng không là vận nước. Đó là truyện, truyện của những viên đá cuội rớt vào lòng biển khơi. Bạn bè mỗi người có một đời riêng, một suy nghĩ riêng, nhưng cùng một ước mơ chung về một vận hội mới cho quê hương và dân tộc.

Những năm cuối của thập niên 70, trên bàn cờ quốc tế thì Việt Nam bị xếp xó, lịch sử sang trang. Thế giới tự do cố quên Việt nam Cộng hòa. Những đồng minh cũ của VNCH quay lưng. Khối cộng sản thì tốt đỉnh đặc thế. Riêng Việt Nam trong nước, thì tập đoàn Cộng sản VN ở tốt đỉnh quyền lực, chế độ cộng sản tuyệt đối khống chế toàn dân, sẵn sàng đàn áp thẳng tay để củng cố tuyệt đối quyền lực. Hàng triệu quân dân miền Nam bị Nhà nước cộng sản trả thù và đày đọa qua các chính sách tập trung cải tạo, tịch thu tài sản, đi kinh tế mới. Thông tin bị bưng bít tuyệt đối, biên giới đường biển đường bộ bị kiểm soát nghiêm ngặt. Cả nước là một nhà tù khổng lồ. Kẻ ở người đi, gia đình ly tán. Tâm trạng người Việt trong và ngoài nước lúc bấy giờ hoang mang tương lai, vỡ tan niềm tin.



*Kháng chiến quân
Trần Thiện Khải*

Với tình yêu đất nước và ước vọng khôn nguôi của mình, Trần Thiện Khải đã chọn con đường đấu tranh trực diện cộng sản. Năm 1980 anh gia nhập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, anh đã cùng với những người tiên phong Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam rời bỏ cuộc sống ấm êm hải ngoại, lên đường vào chiến khu, tiên phong làm viên gạch lót đường xây dựng lại niềm tin vào sức mạnh của dân tộc, xây dựng lại niềm tin vào tiềm năng của chính người Việt Nam. Tiên phong làm lại từ đầu, tiên phong lội ngược dòng. Biết là nguy hiểm, biết là gian nan, là gai góc và cô đơn, nhưng vẫn quyết gắn thân với ý chí sắt thép, hy sinh tuyệt đối hạnh phúc cá nhân.

Từ chiến khu biên giới Thái Lào, những dòng nhạc rục rủa đấu tranh, những bài thơ bất khuất kiên cường của anh và các kháng chiến quân đã xúc động, thôi thúc, chinh phục lòng người:

*Đường cách mạng là con đường cao cả
Ta vẫn bước đi dù trưa tối nắng mưa
Có lúc thác người dồn bước theo ta
Có lúc đơn độc nhưng ta vẫn bước.*

(KCQ Phan Minh Mẫn)

*Trên vai một núi sông dài
Đường anh đi đường dài đây đó
Đường biên khu thu sang mùa lộng gió
Đường anh đi đường dài sẽ tới
Đường tương lai quê hương mình đổi mới
Nắng về thắm cuộc đời*

(KCQ Nguyễn Văn Chí)

*Sáng lên đời nhìn mặt trời hồng
ngắm núi rừng mà thẹn với non sông.
Suối xa vang vọng bài Đông Tiến
Vạt nắng vương vương, lửa rục lòng.*

(KCQ Võ Hoàng)

*Vượt Trường Sơn đêm nay bước chân dài lòng ta mê say
Hành trang mang trên vai lá cây rừng còn in giấu giày
Thù chưa với nước non như giục lòng ai
Bước đi ta còn bước hoài, dù chông gai, hiểm nguy
Núi sông vẫn đang chờ mãi
Quyết thề cùng lòng chiến đấu cho một ngày mai ...*

(KCQ Trần Thiện Khải)

Anh đã chiến đấu không cô đơn. Anh có những chiến hữu cùng chung lưng gian khó. Tại hải ngoại, anh có bạn bè cùng nhập cuộc đấu tranh. Cách mạng thì đường dài. Thời gian như con nước và đời sống thì khôn lường thăng trầm. Một số chiến hữu, bạn bè của anh đã phải bỏ cuộc đấu tranh với ít nhiều lý do:

*Mới hôm qua tao thấy mày cặm cụi
xếp từng bài cho báo kịp lên trang
mất súng đạn nhưng vẫn còn ngôn ngữ
còn trái tim đâu để đầu hàng
Nhưng sáng nay, nhận tin mày cưới vợ
điều đương nhiên sao tao bỗng buồn buồn
thêm thằng nũa theo chân nhau vào rọ
hạnh phúc đời, những mất xích yêu thương!*

(Luân Hoán)

Tháng 8 năm 1987, kháng chiến quân Trần Thiện Khải đã hi sinh trên đường đồng tiến vượt biên giới xâm nhập Việt Nam. Anh đã sống trọn vẹn cho lời thề son sắt: "Đường chúng ta đi chỉ có 2 cái đích. Cả hai cái đích đều vô cùng vinh quang và ý nghĩa. Một là giải phóng Tổ quốc Việt Nam. Hai là được anh dũng hy sinh cho đại cuộc giải phóng Tổ quốc Việt Nam".

oOo

Tổ quốc Việt Nam đã có trên 4000 năm. Với lịch sử của ngàn năm dựng nước và giữ nước, quê hương Việt Nam đã có những thắng, những năm sáng lạn và cũng có những thế kỷ, những triều đại tối tăm. Trong quá khứ, để vượt qua tối tăm, Mẹ Việt Nam đã luôn luôn có những đứa con anh hùng, sẵn sàng hy sinh bản thân, dựng cờ chính nghĩa, đấu tranh cho sự vẹn toàn lãnh thổ, đấu tranh cho sự trường tồn của dân tộc, cho tự do quê hương.

Lịch sử cận đại của dân tộc, lịch sử chống cộng sản, không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản trên quê hương, Mẹ Việt Nam có rất nhiều những đứa con anh hùng của thế kỷ 20 đã

đi vào dòng sử của dân tộc. Trong đó có các kháng chiến quân Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam đã hy sinh, gục ngã hay bị bắt trên thềm biên giới, hoặc sa cơ trong lòng đất mẹ.

Kháng chiến quân Trần Thiện Khải đã hy sinh khi chưa toàn thành ước vọng giải phóng đất nước. Sự hy sinh của anh là ngọn nến nhỏ thấp sáng thêm niềm tin của bạn bè, nung đúc thêm ý chí và quyết tâm của những chiến hữu đang tiếp nối đấu tranh để cùng toàn dân giải phóng quê hương, và canh tân đất nước:

*Sẽ có một ngày tôi trở về
cùng bạn bè tôi
những người Việt năm châu
xây lại quê hương từ đống đàu đổ vỡ*

*Dù đường đi có dài lâu
dù gian nguy cách mấy
Chắc chắn một ngày tôi trở về
Như bình minh tắt đến của một ngày.*

(Một ngày tắt đến - Khúc Lan)

Xin chào anh, xin gửi anh những ì của sóng, những rì rào của gió, những lao xao của biển, tiếng hát nhân ngư ru anh giấc mộng lành... ☒



Natan Sharansky

Xã hội Tự do và *Xã hội Sợ hãi*

✎ Natan Sharansky - *Trần Trung Việt* chuyển ngữ

TTV: Là nhà bất đồng chính kiến, chịu đựng nhiều năm giam cầm trong các nhà tù Liên Xô, trở thành tiếng nói lương tâm tranh đấu cho nhân quyền, Sharansky đã sống ở trung tâm của những biến động chính trị lớn của những thập niên cuối thế kỷ 20. Trong cuốn sách nổi tiếng "The Case for Democracy"[1], ông đã giải thích một cách thuyết phục mối quan hệ giữa tự do và hòa bình, giữa bạo quyền và khủng bố. Với kinh nghiệm sống trong chế độ toàn trị cộng sản Xô viết, Sharansky đưa ra những chứng cớ hùng hồn về mối nguy của những xã hội dựa trên sự sợ hãi. Bài chuyển ngữ dưới đây từ chương 2 của cuốn sách này.

Chúng ta thường liên hệ một xã hội tự do với một số quyền căn bản nào đó. Tuy nhiên không một xã hội nào những quyền tự do này là tuyệt đối. Ở Mỹ chẳng hạn, nơi mà các quyền tự do ngôn luận và tự do tín ngưỡng được coi là bất khả xâm phạm, người ta không có quyền tự do để la hoảng "cháy!" trong một nhà hát đông người, hoặc chế độ đa thê được cho phép nhân danh niềm tin tôn giáo. Trong khi những thảo luận về giới hạn thích hợp nào đó của các quyền tự do có thể là những đề tài tranh luận thú vị trong các xã hội dân chủ, những thảo luận này không làm sáng tỏ được sự khác biệt nền tảng giữa một xã hội dựa trên tự do và một xã hội dựa trên sự sợ hãi.

Sự khác biệt này được nhận diện bởi những người chắc chắn phải biết rõ về đề tài này: những nhà bất đồng chính kiến Xô viết. Trong nhà tù Gulag, có nhiều loại tù nhân chính trị khác nhau: quân chủ - những người vẫn tha thiết phục hồi chế độ Nga hoàng cũ đã bị quét sạch trong cuộc cách mạng Bolshevik, những người quốc gia Ukrain đang đấu tranh để giành lại nền độc lập cho quê hương của họ sau hơn 300 thống trị của Nga, những người Pentecostal đấu tranh cho quyền tự do tín ngưỡng, những người cộng sản Âu Châu đang cố gắng một cách vô vọng để khoác một bộ mặt "nhân tính" lên chế độ cộng sản Xô viết, những người Do Thái khước từ chế độ và muốn di dân như tôi, và nhiều người khác nữa.

Trong sự đa dạng của những ý kiến khác biệt của các tù nhân chính trị này, chúng tôi đồng ý với nhau một điều: Tất cả chúng tôi đều muốn sống trong một xã hội tự do! Và bất chấp những mâu thuẫn có thể có giữa chúng tôi về một viễn cảnh nào đó cho tương lai, kinh nghiệm bất đồng chính kiến đã cho phép chúng tôi đồng ý với nhau về một định nghĩa của tự do:

Một xã hội là tự do nếu người dân trong xã hội đó có quyền bày tỏ quan điểm của mình mà không sợ bị bắt giam, bị tù đày, hoặc bị hành hung.

Mỗi tù nhân chúng tôi hình dung về một tương lai mà trong đó những quan tâm của mình là tối thượng, nhưng bất kể sự cuồng nhiệt đến mức nào đi nữa của những ước vọng riêng biệt này, tất cả những người bất đồng chính kiến đều hiểu rằng một xã hội không bảo vệ quyền được có ý kiến khác biệt, ngay cả khi xã hội này hoàn toàn tuân thủ những giá trị và ý thức hệ riêng biệt của nó, thì nó sẽ không tránh khỏi trở nên một xã hội sợ hãi và, do đó, gây nguy hiểm cho tất cả thành viên trong xã hội.

Một phương pháp đơn giản để xác định quyền được bất đồng chính kiến trong một xã hội nào đó có được tôn trọng hay không là dùng phép thử "quảng trường thành phố": một người có thể đến quảng trường thành phố và bày tỏ quan điểm của mình mà không sợ bị bắt, bị tù đày, hoặc hành hung không? Nếu một người có thể làm việc đó thì người này đang sống trong một xã hội tự do. Nếu không, thì anh ta đang sống trong một xã hội sợ hãi.

Những người đang sống trong một xã hội tự do có thể cho rằng phép thử này quá bao quát vì, cùng với nền dân chủ tự do, nó bao gồm cả những quốc gia thường vẫn không được coi là tự do. Theo phép thử "quảng trường thành phố" này thì những quốc gia nơi mà phụ nữ không được tham gia bầu cử, nơi nạn phân biệt tràn lan, nơi đời sống kinh tế bị độc quyền trong tay một thiểu số vẫn được coi là những quốc gia tự do. Sự phé phán rất chính đáng này đã chứng tỏ rằng tất cả những xã hội đáp ứng tiêu chuẩn "tự do" không nhất thiết là những xã hội "công bằng". Tuy nhiên những xã hội vượt qua được trắc nghiệm này được coi như đã bước qua ngưỡng của tự do. Ngược lại, một xã hội sợ hãi thì không bao giờ bước qua ngưỡng của này và luôn luôn là một xã hội bất công.

Cơ chế của Bạo ngược

Công thức tôi đề nghị ở trên chia thế giới thành hai hạng, xã hội tự do và xã hội sợ hãi, và khoảng trống ở giữa. Tôi tin rằng chỉ có hai loại xã hội đó mà thôi. Một xã hội không bảo vệ quyền bất đồng chính kiến chắc chắn sẽ dựa trên sự sợ hãi. Trên thực tế, sự sợ hãi là sản phẩm tất yếu bởi cơ chế của một chính thể bạo ngược.

Hãy hình dung một xã hội thuần nhất trong đó mọi người đều suy nghĩ như nhau, chia sẻ những giá trị, niềm tin, và lối sống như nhau. Xã hội giả định này là "tự do" vì sẽ không cần có luật để ngăn cấm người ta bày tỏ ý kiến khác biệt - vì đã không có ý kiến khác biệt. Và vì tất cả mọi người đều đồng ý với ý thức hệ chung nên cũng không có những người bất đồng chính kiến.

Sự đa dạng trong đời sống con người gợi ý rằng thay đổi trong bất cứ xã hội nào là điều không thể tránh khỏi. Sẽ không có hai người nào, nói gì đến tất cả thành viên trong một cộng đồng, có chung hoàn cảnh, chung thị hiếu, chung trình độ thông minh, chung kinh nghiệm, chung sở thích, v.v... Những khác biệt tự nhiên này sẽ tất yếu đưa đến những phản ứng khác nhau trước những hoàn cảnh mới. Dù một xã hội có thuần nhất đến mức nào đi nữa thì dần dần sự khác biệt giữa những thành viên trong xã hội đó sẽ xuất hiện và gia tăng. Tốc độ của tiến trình này khác nhau tùy thuộc vào nhiều yếu tố, từ mức độ đa

dạng của các thành tố xã hội đến mức độ ảnh hưởng của thế giới bên ngoài, nhưng sự khác biệt về ý kiến là điều chắc chắn.

Vấn đề trở nên là: xã hội giả định này sẽ phản ứng như thế nào trước sự khác biệt ý kiến không thể tránh khỏi như thế? Liệu nó cho phép mọi người được bày tỏ một cách tự do? Liệu nó cho phép một sự thay đổi trật tự hiện hành bằng những biện pháp dân chủ? Nếu câu trả lời là "có" thì xã hội đó vẫn là một xã hội tự do.

Nhưng nếu đa số người dân trong xã hội đó không muốn thay đổi, và muốn ngăn chặn bất cứ thay đổi nào trong tương lai thì sao? Những đạo luật nghiêm cấm bất đồng chính kiến sẽ phải được ban hành bởi đa số hoặc được áp đặt bởi chế độ. Việc các đạo luật này có trở thành biện pháp ngăn chặn hữu hiệu hay không còn tùy thuộc vào sự kiên định của những người bất đồng đối với ý tưởng của họ và tùy thuộc ở mức độ khắc nghiệt của sự trừng phạt. Nhưng có một điều rõ ràng: xã hội này không còn là một xã hội tự do nữa!

Những người "Hai mặt"

Ở bất cứ nơi nào mà quyền có ý kiến khác biệt bị ngăn cấm, xã hội phân chia thành ba nhóm. Một nhóm gồm những người trung thành với trật tự hiện hành vì họ thật sự tin vào nó. Nhóm thứ hai gồm những người sẵn sàng thách thức trật tự hiện hành bất chấp sự nguy hiểm sẽ bị trừng phạt -những người bất đồng chính kiến. Với những thành viên của hai nhóm người này, không có sự khác biệt giữa ý tưởng và những điều họ nói nơi công cộng. Không giống những người trung thành và những người bất đồng chính kiến, thành viên của nhóm thứ ba không bao giờ nói điều họ nghĩ. Nhóm này bao gồm những người không còn tin vào trật tự hiện hành nhưng không dám chấp nhận những nguy hiểm gắn liền với việc bất đồng chính kiến. Họ là những người "hai mặt"[2].

Stalin chết lúc tôi mới 5 tuổi. Ngày đám tang ông ta, trong tiếng nhạc trang nghiêm từ những chiếc loa phóng thanh đầu phố và những bức chân dung to tướng của Đồng chí Stalin vĩ đại đang diễn hành qua ngõ, cha tôi gọi người anh 7-tuổi và tôi đến. Biết chắc không có ai đang nghe trộm chúng tôi, cha tôi thì thầm, "hôm nay là một ngày trọng đại mà các con phải nhớ". Ông giải thích rằng người mà ai ai cũng gọi là "người thầy, người lãnh tụ vĩ đại" kia đã giết chết hàng triệu người và đang toan tính một lần sóng thảm sát mới đối với người Do Thái chúng tôi. "Chúng ta rất may mắn vì tên đao phủ kia đã chết". Cha tôi kết thúc bằng một lời cảnh báo nghiêm khắc rằng chúng tôi tuyệt đối không tiết lộ cho ai điều ông đã nói với chúng tôi hôm đó, rằng chúng tôi phải làm và nói theo đúng những gì những đứa trẻ con khác làm hoặc nói. Ngay từ tuổi ấu thơ như thế, miệng hát bài ca tán tụng Stalin, nhỏ những giọt nước mắt cá sấu khóc một tên sát nhân cùng với những người bạn mẫu giáo, tôi đã bước vào cuộc sống của một người Xô viết "hai mặt".

Trong một lá thư được chuyển ra ngoài trong những năm '70, một người Bắc Hàn đã giải thích làm thế nào để anh ta thấu đáo được nghệ thuật sống "hai mặt" này. "*Tôi học được là nếu nói thật điều mình nghĩ, tôi sẽ chết. Tôi học được là nếu mình có điều gì muốn nói thì nói bằng mắt để hơn nhiều. Tôi học cách nhìn bằng môi và nói bằng mắt*".

Những người "hai mặt" sống trong sự căng thẳng thường trực của khoảng cách giữa ý tưởng và ngôn ngữ. Họ luôn tránh phải nói những điều không được phép nhưng cũng phải tránh nói những điều họ không tin. Và cái xã hội sợ hãi kia vẫn không để họ yên. Nó đòi hỏi họ phải liên tục bày tỏ sự trung thành với nó. Từ lớp mẫu giáo, tiểu học, cao đẳng, nơi công sở, nhà thờ, hay bất cứ nơi công cộng nào, những người "hai mặt" phải nói như vẹt những điều của ý thức hệ mà chế độ muốn họ nói và giấu đi suy nghĩ thật của mình.

Sự "tự kiểm duyệt" thường xuyên này là một phần không thể tách rời trong đời sống thường nhật của những người "hai mặt" đến mức nó trở thành một thói quen mà ở đó sự căng thẳng của mâu thuẫn giữa ý tưởng và ngôn ngữ không còn được cảm nhận nữa. Chỉ khi nào những người "hai mặt" được tự do, họ mới nhận ra sự hiện hữu của tình trạng nô lệ trí óc mà họ đã tự trói buộc mình trước đó.

Giai thoại và chuyện cười chính trị phơi bày tính đạo đức giả của xã hội sợ hãi được dùng như biện pháp giảm thiểu tình trạng căng thẳng trong đời sống "hai mặt". Phương thức những giai thoại và những câu chuyện cười này được truyền đạt - trong một nhóm nhỏ hay lớn, qua truyền miệng hay văn viết - phụ thuộc vào mức độ "sợ hãi" của xã hội đó. Hơn thế, số lượng những người "hai mặt" trong một xã hội sợ hãi có thể được đo lường bằng số lượng và phạm vi truyền đạt của những giai thoại và những câu chuyện như thế.

Đối với thế giới bên ngoài, không có sự khác biệt có thể nhận diện nào giữa những người "hai mặt" và những người trung thành. Cả hai nhóm người này đều có vẻ như tán thành và ủng hộ chế độ, trong khi thật ra chỉ có một nhóm. Do đó, đối với họ, một xã hội sợ hãi chỉ bao gồm hai nhóm người: một thiểu số rất nhỏ bất đồng chính kiến và một đại đa số trung thành với nhà cầm quyền. Và với mức độ khắc nghiệt đủ mạnh của sự trừng phạt, xã hội sợ hãi sẽ không có cả nhóm người bất đồng chính kiến.

Trong những năm '30, Liên bang Xô viết không có một nhà bất đồng chính kiến nào, ít nhất là không có một người nào được phương Tây biết đến. Có phải tất cả 150 triệu người sống dưới sự thống trị tàn bạo của Stalin đều là những người trung thành? Và, đáng kể hơn, có phải sự thiếu vắng những người bất đồng chính kiến trong thời gian này là vì họ đã lần lượt bị Stalin hành quyết một cách có hệ thống? Như thế có phải rất hợp lý không nếu cho rằng số người bất đồng chính kiến trong một xã hội sợ hãi có thể do lường mức độ nguy hiểm của việc hành xử quyền bất đồng? Không khí chính trị ở Liên Xô trong những năm '70 ít ngột ngạt hơn trong những năm '30, và do đó, vài trăm nhà bất đồng chính kiến bắt đầu xuất hiện. Nếu Gandhi của Ấn độ đối diện với chế độ chính trị của Stalin hay Hitler thì chắc chắn cuộc đấu tranh của ông đã bị đập tắt trước khi nó bắt đầu. May mắn cho ông, Gandhi sống trong xã hội Anh, mặc dù là một đế quốc, nhưng vẫn là một xã hội tự do và dân chủ.

Với tất cả sự thô bạo của nó, xã hội sợ hãi đối với những người quan sát bên ngoài vẫn là một xã hội đồng nhất của những người trung thành với chế độ. Họ không biết rằng có hàng ngàn, hàng chục ngàn, trăm ngàn, ngay cả hàng triệu người "hai mặt" sống trong nỗi kinh hoàng thường trực. Mặt khác, mặc dù không thể biết được chính xác con số những người "hai mặt" trong một xã hội sợ hãi, một điều chắc chắn là số người này càng

ngày càng tăng. Điều này xảy ra vì những người trung thành, một khi đã nhận ra chân tướng của chế độ, dần dần trở thành thành viên của nhóm người "hay mặt" và, trong nhiều trường hợp, trở thành những người bất đồng chính kiến kiên định.

Những ý tưởng được phát biểu nơi công cộng không bao giờ phản ánh đúng những gì một người sống trong sự sợ hãi thật sự suy nghĩ. Nếu có một cuộc thăm dò ở Liên Xô năm 1985, hoặc những năm trước đó, thì chắc chắn sẽ có đến 99 phần trăm số người ủng hộ những chính sách của chế độ cộng sản. Và những ý kiến thăm dò này đã thay đổi đột ngột chỉ vài năm sau khi cộng sản sụp đổ. Lẽ nào người dân có thể thay đổi ý kiến một cách nhanh chóng như vậy? Sự thay đổi thật sự ở đây chính là những người "hay mặt" không còn sợ hãi bày tỏ ý kiến của họ nữa.

Năm 2001, trong một cuộc họp đầu tiên của chính phủ của Thủ tướng Ariel Sharon, tôi đã lập luận rằng Do Thái cần phải chấm dứt ủng hộ một lãnh tụ độc tài, thối nát như Yasser Arafat. Một nhân vật cao cấp trong chính phủ, và là người ủng hộ tiếp tục đàm phán với Arafat nói với tôi rằng "Do Thái nghĩ gì về Arafat đều không có ý nghĩa gì cả. Điều quan trọng là ông ta có sự ủng hộ và yêu mến của người dân Palestine". Tôi quả quyết với người bạn của tôi rằng nói nhân dân Palestin yếu mến và ủng hộ Arafat thì cũng như trước đây nói nhân dân Liên Xô yếu mến và ủng hộ Stalin vậy. Và cũng tương tự, trước đây người dân Liên Xô, để có thể sống được, phải bày tỏ sự trung thành với Stalin, người dân Palestin ngày nay cũng phải làm như thế đối với những người đang thống trị họ.

Những người trung thành

Uy quyền của một xã hội sợ hãi không phải bao giờ cũng chỉ dựa vào quân đội và công an. Một yếu tố không kém tầm quan trọng là khả năng của chế độ trong việc kiểm soát những gì được đọc, nói, nghe, và trên hết, suy nghĩ. Đây là phương cách mà một chế độ dựa trên sự sợ hãi duy trì một lực lượng cần thiết những người trung thành để hỗ trợ cho nó.

Chế độ cộng sản Liên Xô đã tiến rất xa trong khoa học nhào nặn trí tuệ của công dân họ, áp đặt người lớn tuổi trong những chương trình tẩy não có hệ thống, đồng thời tiêm nhiễm giới trẻ về sự sáng suốt của đảng và chính phủ Xô viết. Đối với những người đang sống trong một xã hội tự do, ý tưởng cho rằng nhà nước áp dụng những biện pháp tẩy não đối với công dân của mình là điều không thể hình dung được. Trong chuyến viếng thăm Hoa Kỳ lần đầu tiên, tôi có buổi họp mặt với chủ nhiệm của nhà xuất bản Random House, một người từng chỉ trích quyết liệt những vi phạm nhân quyền của nhà nước Xô viết. Ông ta hỏi tôi là người dân Liên Xô có được phép vào hiệu sách để mua sách không. Ngay lúc đó, tôi nhận ra rằng ông chủ nhiệm này đã không hiểu cơ chế vận hành của một xã hội sợ hãi. Tôi giải thích cho ông ta rằng người dân Xô viết có thể tự do đi vào bất cứ một hiệu sách nào, nhưng sách thì không.

Tất cả những xã hội sợ hãi đều phải dựa trên một mức độ nào đó của sự tẩy não. Những phương tiện truyền thông đại chúng của nhà nước không ngớt lời ca ngợi các lãnh tụ và kích động dân chúng chống lại những đối tượng được coi là kẻ thù.

Nhưng rồi ngay cả những người trung thành nhất của những người trung thành cũng không thể ủng hộ một xã hội sợ hãi vô hạn định. Suốt mấy thập niên, Stalin đã khủng bố không những người dân Xô viết mà cả toàn bộ giới lãnh đạo đảng Cộng sản: một nhân vật trong Bộ chính trị có thể là một ngôi sao đang lên hôm nay những ngày mai thấy mình đang bị cùm trong một toa xe lửa đi đày ở Siberia hay đối diện với án tử hình. Sau khi Stalin chết, không ai trong đảng Cộng sản Liên Xô dám nghĩ đến việc giao quyền hành tuyệt đối như thế cho những người kế vị. Quyền lực của vị tổng bí thư kế tiếp bị giới hạn vì giới lãnh đạo của đảng muốn chấm dứt chế độ toàn trị trong đảng nhưng, quan trọng hơn, vì chính họ không muốn sống trong sự sợ hãi nữa.

Niềm Hân hoan của Tự do

Không sao có thể biết được chính xác mật độ phân bố của những người "hai mặt" và những người trung thành trong một xã hội sợ hãi. Nhưng từ trong kinh nghiệm đã sống với một xã hội như thế, và trong quan sát của tôi về cách hành xử của người dân trong xã hội đó, tôi tin rằng số người trung thành luôn luôn là một con số rất nhỏ. Và số người "hai mặt" nhiều hơn rất nhiều so với người ta tưởng. Hơn thế, đại đa số những người sống trong xã hội sợ hãi đều mong muốn được sống tự do.

Mức độ sợ hãi trong một xã hội càng lớn thì thay đổi xảy ra càng nhanh. Năm 1989, một sinh viên Bắc Hàn, đã đào thoát chỉ sau một thời gian ngắn theo học y khoa tại Tiệp khắc, nhận xét rằng "tuyệt đại đa số người dân Bắc Hàn, được nuôi dưỡng từ tuổi thơ coi hai cha con họ Kim là những bậc thánh, chấp nhận sự tuyên truyền của chế độ, cũng như tôi vậy cho đến khi tôi chứng kiến sự tự do tương đối của Tiệp". Một khi những chương trình tẩy não kia chấm dứt, sự thật được phơi bày, những người "hai mặt" không còn sợ hãi nữa, thì trong bất cứ xã hội nào, đa số những người không tự nguyện sống trong sợ hãi sẽ nhanh chóng xuất hiện và lên tiếng.

Hơn bất cứ lý do nào khác, điều này giải thích tại sao Đức, Nhật, Ý, Tây Ban Nha, Nga, và rất nhiều quốc gia khác đã làm cuộc chuyển tiếp từ sợ hãi sang tự do trong thế kỷ 20. Những quốc gia này có văn hóa, niềm tin, tôn giáo, ý hệ, giá trị, và tập quán khác nhau. Nhưng trên một phương diện, chúng giống nhau: người dân ở các quốc gia này không muốn sống trong sợ hãi nữa!

Không nên đánh giá thấp ý chí của những người được tự do không bao giờ muốn trở lại với sợ hãi. Thực vậy, ý thức tự do đến lúc một người tù giả thế giới của tẩy não và sợ hãi là một sự giải thoát không dễ gì quên được. Sự giải thoát của tôi khỏi thế giới sợ hãi bắt đầu khi tôi còn là một sinh viên tại Học viện Vật lý và Kỹ thuật Matxcơva, một trường được coi như MIT ở Hoa kỳ. Cho rằng những biện pháp tẩy não thông thường không thể có hiệu nghiệm ở một chốn hàn lâm với những trí thức trẻ và thông minh như thế, chế độ đã dùng những biện pháp khác. Một chương trình tuyên truyền tinh vi hơn được sử dụng, khuyến khích chúng tôi chỉ chăm chú vào sự quan trọng của những công việc trước mắt. Rằng những thảo luận về quyền, về tự do, về công lý cuối cùng cũng chỉ là những thảo luận. Rằng làm sao những ngôn từ sáo rỗng kia có thể so sánh với những định luật Newton, Galileo, hoặc Einstein? Rằng những giá trị chính trị đến rồi đi, chỉ có khoa học mới có thể đem lại chân lý hoàn vũ và vĩnh hằng...

Mĩa mai thay, tôi được dẫn dắt từ giả đời sống "hai mặt" bởi chính một người đang ở trên đỉnh vinh quang của cái "chân lý vĩnh hằng" đó. Năm 1968, trong một bài tiểu luận nhắm thẳng vào giới lãnh đạo Xô viết, Andrei Sakharov, nhà khoa học hàng đầu của Liên Xô, cho rằng sự tiến triển của khoa học không thể tách rời quyền tự do. Sự ngột ngạt trong môi trường trí thức đã cản trở tính sáng tạo và làm tê liệt khả năng Liên Xô trở thành quốc gia lãnh đạo thế giới, Sakharov viết. Lý tưởng xã hội chủ nghĩa sẽ không thể nào đạt được, ông giải thích, nếu Liên Xô không cố xúi tự do trí thức. Với một nhận định quả cảm, Sakharov đã đánh một đòn chí mạng vào uy quyền Xô viết lúc đó. Nhà khoa học hàng đầu của một cường quốc đang tự hào với những thành tựu khoa học lập luận rằng bản chất của xã hội Xô viết chính là nguyên nhân cản trở quốc gia này tiến kịp với thế giới tự do.

Đối với những nhà khoa học trẻ tuổi đang dự liệu tương lai của họ, thông điệp này đã rõ ràng. Vị thầy mà chúng tôi kính trọng và ngưỡng mộ cảnh báo rằng thế giới của sự lừa dối sẽ không đưa đến một tương lai sáng sủa cho nhân loại, mà đưa đến sự tê liệt trí thức và trì trệ của khoa học. Sakharov, người sau này đã hy sinh tất cả để thách đố chế độ phải tôn trọng nhân quyền, trở thành nguồn cảm hứng và sự thu hút không cưỡng lại được đối với tôi. Sau này khi tôi có dịp giúp việc cho ông như một người liên lạc với các nhà báo, ngoại giao, và chính khách nước ngoài, tôi chứng kiến là không có một khoảng cách nào giữa những ý tưởng sâu kín nhất của con người khiêm tốn và vĩ đại này với những gì ông ta nói nơi công cộng. Trong trường hợp của tôi, sự hội tụ giữa ý tưởng và lời nói này, xảy ra sau khi tôi trở thành một nhà hoạt động Do Thái, chấm dứt sự bực bội, buồn phiền trong tâm khảm tôi. Gánh nặng của một đời sống "hai mặt" được trút bỏ, tôi cảm thấy như được tiếp sức bởi quyền lực vô hạn của sự giải thoát này. Một cách đột ngột, tôi trở nên tự do, suy nghĩ bất cứ điều gì và nói những điều mình nghĩ. Ngay cả trong những ngày tháng tuyệt thực trong phòng giam kín, cảm giác tự do không bao giờ rời tôi.

Đối với những người đã sống trọn đời trong sợ hãi, cảm giác này chỉ sẽ đến khi xã hội của họ trở nên tự do, khi họ cảm thấy an toàn để đến "quảng trường thành phố" và bày tỏ quan điểm của họ mà không sợ. Tôi tin chắc rằng niềm hân hoan của tự do vượt lên trên biên giới của chủng tộc, tôn giáo, văn hóa, và rằng phương thuốc tự do vô cùng hiệu nghiệm. Tôi cũng tin chắc rằng người ta khi đã được tự do thì đa số trong họ sẽ không bao giờ muốn sống trong sợ hãi nữa. Cho rằng, như những người hoài nghi thường rao giảng, dân chúng có tự do lựa chọn sống trong xã hội sợ hãi thì không khác gì cho rằng phần lớn những người nô lệ tự do lựa chọn sống trong nô lệ vậy. #

[1] The Case For Democracy - Natan Sharansky, Nhà xuất bản PublicAffair 2004, ISBN: 1-58648-261-0

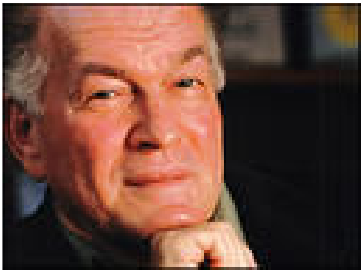
[2] "Doublethink" trong tiếng Anh.

Làm Tan Rã

Chế Độ Độc Tài

✎ Gene Sharp

- *Việt Nam Canh Tân Cách Mạng Đảng* chuyển ngữ



Gene Sharp

"*Làm Tan Rã Chế Độ Độc Tài*" là chương 9 của 10 chương nguyên bản tiếng Anh "*From Dictator to Democracy*" của Gene Sharp do Học Viện Albert Einstein ấn hành lần thứ nhất vào tháng Năm năm 2002 và lần thứ nhì vào tháng Sáu năm 2003. Bản dịch tiếng Việt "*Từ Độc Tài Đến Dân Chủ*" do Việt Nam Canh Tân Cách Mạng Đảng chuyển ngữ. Bản điện tử tiếng Việt đã được phổ biến và lưu trữ tại trang web <http://www.aeinstein.org> và <http://www.viettan.org>

Những thành quả tích lũy từ các chiến dịch phản kháng chính trị khéo léo và thành công sẽ làm vững mạnh thêm lực đối kháng, và mở ra hoặc mở rộng những lãnh vực xã hội mà sự kiểm soát của chế độ độc tài ngày càng bị hạn chế. Các chiến dịch này cũng cung cấp những kinh nghiệm quan trọng về cách thức từ chối hợp tác và đối lại bằng phản kháng chính trị. Những kinh nghiệm này sẽ rất hữu ích khi đến thời điểm phát động bất hợp tác và phản kháng trên bình diện thật rộng lớn.

Như đã được trình bày trong chương Ba, sự tuân thủ, hợp tác, và quy phục là những yếu tố then chốt góp phần cung cấp thế lực cho chế độ. Nếu không với tới được những nguồn lực chính trị đó, sức của những kẻ độc tài sẽ suy yếu dần và cuối cùng bị hòa tan. Vì vậy, việc thu hồi sự hỗ trợ của quần chúng là một điều kiện chính yếu để làm tan rã chế độ độc tài. Hãy thử duyệt lại xem bằng cách nào các cuộc phản kháng chính trị có thể ảnh hưởng lên nguồn thế lực của chế độ.

Hành động không thừa nhận và phản đối các biểu tượng cũng nằm trong số các phương cách có thể dùng để làm suy giảm thẩm quyền về đức độ và chính trị, tức sự chính danh, của chế độ. Thẩm quyền của chế độ càng lớn thì sự phục tùng và hợp tác với nó càng rộng và vững chắc. Vì vậy, việc phủ nhận tính đức độ của các kẻ độc tài phải được thể hiện qua hành động thì mới đủ để đe dọa sự tồn tại của họ. Phải ngưng hợp tác và tuân phục thì mới cắt lia được các nguồn thế lực của chế độ.

Nguồn thế lực quan trọng hạng nhì là nhân sự - tức số lượng và uy tín của những người hay nhóm đang vâng phục, cộng tác, hay trợ giúp kẻ cai trị. Nếu biện pháp bất hợp tác được những khối lớn trong dân chúng áp dụng, thì chế độ sẽ lâm vào rắc rối lớn. Chẳng hạn như, nếu cả khối công chức không làm việc với mức độ hữu hiệu thường ngày, hay cùng nhau nghỉ ở nhà, thì guồng máy hành chánh sẽ bị ảnh hưởng trầm trọng.

Tương tự như vậy, nếu trong thành phần bất hợp tác có những người hay nhóm trước đây vẫn đang đóng góp kỹ năng và kiến thức chuyên biệt cho chế độ, thì nhóm độc tài sẽ thấy khả năng thực thi các ý đồ của họ bị suy giảm trầm trọng. Ngay cả khả năng để lấy những quyết định sáng suốt, để khai triển những chính sách hữu hiệu cũng bị co rút đáng kể. Nếu các ảnh hưởng tâm lý và tư tưởng - còn được gọi là các yếu tố không hữu hình - thường thúc đẩy người ta vâng phục và trợ giúp kẻ cai trị bị làm suy giảm đi hoặc đảo ngược, quần chúng sẽ có khuynh hướng nghiêng về phía bất phục tùng và bất hợp tác.

Khả năng với tay vào những nguồn vật chất cũng trực tiếp ảnh hưởng tới thế lực của các nhà độc tài. Nếu quyền kiểm soát các nguồn tài chính, hệ thống kinh tế, bất động sản, tài nguyên thiên nhiên, giao thông, và các phương tiện liên lạc viễn thông lọt vào tay những người đang hay sẽ chống lại chế độ, thì khi đó lại thêm một nguồn thế lực của chế



Linh mục Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng tại phiên tòa 30/3/2007

độ bị lung lay hoặc bị tách rời. Đình công, tẩy chay và mức gia tăng tự trị trong các lãnh vực kinh tế, liên lạc viễn thông, và giao thông vận tải sẽ làm suy yếu chế độ.

Như đã trình bày, nguồn quyền lực căn bản của các nhà độc tài nằm ở chỗ họ có khả năng hăm dọa hay thực sự trừng phạt -- tức trừng trị các thành phần quần chúng trăn trở, bất phục tùng và bất hợp tác. Nguồn thế lực này có thể bị làm suy yếu bằng hai cách. Thứ nhất, nếu quần chúng đã được chuẩn bị, tương tự như trong chiến tranh, để chấp nhận các hậu quả như cái giá đương nhiên phải trả cho thái độ phản kháng, thì hiệu quả của các biện pháp trừng phạt sẽ suy giảm rất lớn (nghĩa là biện pháp đàn áp của phía kẻ độc tài không kéo lại được sự tuân phục của dân chúng như họ muốn). Thứ hai, nếu chính công an và quân đội bất mãn chế độ, họ có thể, với tư cách cá nhân hoặc tập hợp, lẩn tránh hoặc thẳng thừng chống lại lệnh bắt bớ, đánh đập, hay bắn giết những người kháng cự. Nếu nhà độc tài không còn có thể dựa vào công an và quân đội để thực hiện các cuộc trấn áp, thì chế độ độc tài đó đang bị đe dọa trầm trọng.

Tóm lại, các hành động bất hợp tác và phản kháng phải làm suy yếu và gỡ bỏ được các nguồn thế lực của những kẻ độc tài thì mới mong phá vỡ được thành trì của chế độ đó. Khi các nguồn thế lực cần thiết không được liên tục bổ xung thì chế độ độc tài sẽ yếu dần và cuối cùng tan rã. Vì thế một bộ phận hoạch định chiến lược có khả năng của phe phản kháng chính trị phải biết nhắm vào các nguồn thế lực trọng yếu nhất của nhóm độc tài.

Leo thang các quyền tự do

Kết hợp với phản kháng chính trị trong giai đoạn kháng cự chọn lọc, sự phát triển của các định chế xã hội, kinh tế, văn hóa và chính trị độc lập dần dần mở rộng vùng "không gian dân chủ" trong xã hội và thu nhỏ vùng kiểm soát của chế độ độc tài. Khi các định chế dân sự trong xã hội ngày càng lớn mạnh so với chế độ độc tài, thì bất kể chế độ muốn gì, quần chúng sẽ tự xây dựng dần dần một xã hội độc lập ngoài luồng kiểm soát của họ. Nếu và khi chế độ can thiệp để ngăn chặn sự "leo thang tự do" này, các cuộc tranh đấu bất bạo động sẽ khởi sự để bảo vệ vùng không gian tự do vừa giành được, và thế là chế độ độc tài phải đối phó thêm với một "mặt trận" mới trong cuộc đấu tranh.

Với thời gian, sự kết hợp giữa chiến dịch kháng cự và nỗ lực xây dựng định chế sẽ dẫn đến tình trạng mặc nhiên có tự do, từ đó sự sụp đổ của chế độ độc tài và việc thiết lập chính thức các cơ chế dân chủ sẽ phải đến vì tương quan quyền lực trong xã hội đã thay đổi từ căn bản.

Ba Lan trong thập niên 1970 và 1980 là một thí dụ điển hình về cách từng bước giành lại các chức năng và định chế của xã hội bởi lực lượng đối kháng. Giáo Hội Công Giáo bị truy bức nhưng chưa bao giờ lọt hoàn toàn vào vòng điều khiển của Cộng Sản. Vào năm 1976 một số nhà trí thức và công nhân thành lập các nhóm nhỏ như K.O.R. (Ủy Ban Bảo Vệ Công Nhân) để đẩy các ý tưởng chính trị của họ. Tổ chức công đoàn Đoàn Kết ra đời với khả năng huy động đình công hữu hiệu tới độ áp lực được chế độ phải hợp thức hóa tổ chức này vào năm 1980. Nông dân, sinh viên và nhiều nhóm khác cũng hình thành những tổ chức độc lập của họ. Khi Cộng Sản nhận ra rằng các tổ chức này đã thực sự thay đổi cán cân quyền lực, họ lại ra lệnh cấm Công Đoàn Đoàn Kết hoạt động và ban hành tình trạng thiết quân luật.

Nhưng ngay cả dưới tình trạng thiết quân luật, với nhiều cảnh tù tội và đàn áp gắt gao, các định chế độc lập vừa được thành lập vẫn tiếp tục hoạt động. Chẳng hạn như, hàng chục tờ báo và tạp chí chui vẫn tiếp tục phát hành. Các nhà xuất bản chui mỗi năm phát hành hàng trăm cuốn sách trong lúc các nhà văn nổi tiếng tẩy chay các báo chí Cộng Sản và các nhà xuất bản quốc doanh. Và các sinh hoạt tương tự cũng tiếp tục diễn ra trong các lãnh vực khác của xã hội.

Dưới thời quân quản của tướng Jaruselski, có lúc nhà nước Cộng Sản quân sự của ông được mô tả là đang nhảy tú tung ở thượng tầng xã hội. Cán bộ vẫn chiếm ngự mọi văn phòng và trụ sở nhà nước; chế độ vẫn có thể giáng xuống xã hội những đòn trừng phạt, bắt bớ, cầm tù, tịch thu máy móc in ấn, v.v...; nhưng chế độ không còn kiểm soát xã hội được nữa. Từ điểm đó, việc xã hội có thể dẹp bỏ toàn bộ chế độ chỉ còn là vấn đề thời gian.

Có khi mặc dù chế độ độc tài còn đang mọi vị trí trong chính quyền, phía phản kháng vẫn lập ra được một "chính phủ song song" với những đặc tính dân chủ. Cơ cấu này ngày càng vận hành như một chính phủ đối trọng, được sự trung thành, tuân hành và hợp tác của quần chúng và các định chế xã hội. Kết quả là phía độc tài càng ngày càng bị lấy mất dần những đặc tính của một chính phủ. Sau cùng, chính phủ dân chủ song song này thay thế toàn diện chế độ độc tài như một phần của tiến trình chuyển tiếp sang hệ thống dân chủ. Và tuân tự theo tiến trình này là việc thông qua một bản hiến pháp mới và sau đó những cuộc bầu cử tự do được tổ chức.

Làm tan rã chế độ độc tài

Trong khi tiến trình cải biến xã hội bằng các định chế đang diễn ra, phong trào đối kháng và bất hợp tác có thể leo thang. Chiến lược gia của lực lượng dân chủ nên dự kiến sớm sẽ đến lúc phía phản kháng có thể tiến xa hơn giai đoạn đối kháng chọn lọc và bắt đầu tung ra những chiến dịch đối kháng tràn ngập. Trong hầu hết mọi trường hợp phải mất khá nhiều thời gian mới hình thành, xây dựng và mở rộng đủ khả năng đối kháng. Vì thế loại phản kháng tràn ngập chỉ có thể xảy ra sau 5, 7 năm gầy dựng. Trong thời gian chờ đợi này, những chiến dịch đối kháng chọn lọc nên được tung ra với những mục tiêu chính trị ngày một quan trọng hơn. Phải làm sao để những khối lớn quần chúng thuộc mọi tầng lớp xã hội tham gia vào những hoạt động đấu tranh. Với nỗ lực phản kháng chính trị đầy quyết tâm và kỷ luật trong thời gian leo thang đấu tranh này, những suy yếu nội bộ của chế độ có nhiều xác suất trở nên ngày một hiển nhiên.

Sự kết hợp giữa phản kháng chính trị mạnh mẽ và xây dựng những định chế độc lập, với thời gian, sẽ tạo sự chú ý thuận lợi của dư luận thế giới đối với lực lượng dân chủ, và có thể dẫn đến những hành động như lên án qua các diễn đàn ngoại giao, tẩy chay, và cấm vận để ủng hộ lực lượng dân chủ (như đã xảy ra tại Ba Lan).

Các chiến lược gia nên ý thức rằng trong một vài trường hợp sự sụp đổ của chế độ độc tài có thể xảy ra vô cùng mau chóng như tại Đông Đức vào năm 1989. Hiện tượng này xảy ra vì những nguồn thế lực bị cắt đứt ở khắp mọi nơi khi toàn bộ dân chúng vùng dậy chống lại chế độ độc tài. Tuy nhiên, đây không phải là một thông lệ, và vì thế tốt hơn hết là nên chuẩn bị cho cuộc tranh đấu trường kỳ (nhưng cũng nên có một số chuẩn bị nếu đoạn kết xảy ra bất ngờ).

Trong suốt cuộc tranh đấu cho tự do, những chiến thắng tuy nhỏ nhưng phải nên đón mừng. Những người đã góp phần tạo ra chiến thắng cần được ghi nhận. Tổ chức ăn mừng đi kèm với sự cảnh giác sẽ giúp duy trì tinh thần đấu tranh cao, rất cần cho các giai đoạn đấu tranh kế tiếp.

Đón nhận thành công trong tinh thần trách nhiệm

Những người hoạch định chiến lược tổng thể nên tính toán trước những cách thức khả thi và ưu tiên để kết thúc cuộc đấu tranh sao cho có lợi nhất, với mục tiêu ngăn chặn sự nổi lên của một chế độ độc tài mới và để bảo đảm việc thiết lập dần một hệ thống dân chủ bền vững. Các nhà đấu tranh dân chủ nên tính trước phương cách chuyển tiếp từ chế độ độc tài sang chính phủ lâm thời vào đoạn cuối cuộc tranh đấu. Vào thời điểm đó nên thành lập nhanh chóng một chính phủ mới có đủ khả năng vận hành. Tuy nhiên, đó

không thể đơn giản là một chính phủ cũ với những nhân sự mới. Cần xét xem những bộ phận nào của hệ thống chính phủ cũ (như công an bảo vệ chính trị) phải bị dẹp bỏ hoàn toàn bởi vì cốt lõi của nó là chống lại đường lối dân chủ, và những bộ phận nào sẽ được giữ lại để được hoán cải theo đường lối dân chủ sau này. Phải tránh sự thiếu vắng chính phủ hoàn toàn vì nó dẫn đến hỗn loạn và có thể phát sinh một chế độ độc tài mới.

Cần suy nghĩ trước để quyết định chính sách đối với những viên chức cao cấp của chế độ độc tài khi thế lực của họ tan rã. Chẳng hạn như những nhà độc tài có phải bị đưa ra tòa án xét xử hay không? Họ có được phép rời khỏi đất nước vĩnh viễn hay không? Có những lựa chọn nào khác phù hợp với đường hướng phản kháng chính trị, với nhu cầu xây dựng lại đất nước, và với nỗ lực xây dựng một nền dân chủ theo sau chiến thắng? Phải tránh để xảy ra một cuộc tắm máu trả thù vì nó có thể mang lại những hậu quả trầm trọng cho việc thiết lập hệ thống dân chủ trong tương lai. Những kế hoạch cụ thể để chuyển tiếp qua chế độ dân chủ phải có sẵn để áp dụng khi chế độ độc tài bị suy yếu hoặc sụp đổ. Những kế hoạch như vậy sẽ giúp ngăn chặn một nhóm khác đảo chánh cướp chính quyền. Cũng cần có sẵn kế hoạch để thiết lập định chế chính phủ dân chủ trên nền tảng hiến pháp với đầy đủ các quyền tự do chính trị và tự do cá nhân. Những thay đổi đã đạt được với giá rất đắt không thể để mất đi chỉ vì thiếu kế hoạch.

Khi đối đầu với một quần chúng ngày một mạnh mẽ cũng như sự phát triển của các nhóm và định chế dân chủ độc lập - mà chế độ đều không kiểm soát được - các nhà độc tài sẽ thấy rõ rằng toàn bộ cuộc hành trình của họ đã đến hồi kết thúc. Hiện tượng ngừng hoạt động tràn lan xã hội, tổng đình công, mọi người bỏ việc nằm nhà, xuống đường phản đối, v.v. sẽ làm các tổ chức và định chế của phía độc tài ngày một thêm suy nhược. Kết quả là với nỗ lực đối kháng và bất hợp tác, được tiến hành một cách khôn ngoan và với thời gian lôi cuốn được đông đảo quần chúng tham gia, các kẻ độc tài sẽ trở nên bất lực và những nhà dân chủ sẽ chiến thắng mà không cần phải bạo động. Chế độ độc tài tan rã trước sức phản kháng của quần chúng.

Không phải mọi nỗ lực giải phóng đều thành công. Và nếu thành công thì cũng không dễ dàng hay nhanh chóng. Cũng giống như chiến tranh quân sự, cần nhớ rằng số lần chiến thắng cũng ngang ngửa với số lần thất bại. Tuy nhiên, phản kháng chính trị thật sự đem lại nhiều khả năng chiến thắng. Như đã trình bày ở trên, khả năng chiến thắng đó có thể được gia tăng rất nhiều qua việc khai triển một chiến lược tổng thể sáng suốt, hoạch định chiến lược cho từng chiến dịch cẩn thận, làm việc với tất cả tâm huyết, và đấu tranh trong kiên cường và kỷ luật. #

XÃ HỘI CÔNG DÂN

✦ Hoàng Dạ



Kỳ về thăm quê hương lần đầu tiên vào năm 2002 tôi đã lúng túng không biết phải diễn tả con Wombat, một con thú đặc thù của Úc với cô em họ. Để giúp em ấy hiểu, tôi đã cố dùng những hình ảnh, những vật quen thuộc ở Việt Nam để tả nhưng cũng không sao vẽ ra một bức hình trọn vẹn. Làm sao có thể diễn tả một con vật mà người ta chưa từng bao giờ sờ, thấy hoặc mừng tượng được? Tả vật còn khó như thế thì diễn giải một tư tưởng, một lối sống, một nền tảng giá trị của một xã hội rất khác với Việt Nam còn khó hơn đến mức nào? Không biết có phải vì thế mà người ta thường tranh cãi về thế nào là một xã hội tự do, dân chủ hơn là nhìn sâu vào những giá trị làm nền tảng cho sự hình thành và phát triển cơ chế tự do dân chủ. Theo tôi, mức độ tự do, dân chủ của một xã hội dựa hoàn toàn vào sự hiện hữu và áp dụng những giá trị căn bản về con người và mối liên hệ giữa con người với nhau ở trong xã hội đó.

Những ai chưa từng sống ở Mỹ hoặc những nước tây phương khi gặp Việt Kiều thường coi những việc làm và hành xử của các "Việt Kiều con" là hơi "quái đản". Ngoài những sở thích, Việt Kiều còn khác trên mặt trao đổi và giao tiếp với người xung quanh. Một người quen có nói với tôi một câu chỉ để cười nhưng rất chí lý (anh ấy vừa được chấp nhận ở lại Úc). Anh nói: "ở Việt Nam dù có mặc đồ rách người ta cũng biết mình là Việt Kiều vì chỉ có Việt Kiều mới có thói quen nói cảm ơn (hoặc xin lỗi) trong khi xã giao và thấy áy náy khi phải chen lấn người khác (như xếp hàng chờ được nhân viên tiếp chắt hạn)". Những kiểu cách của "Việt Kiều con" có thể không Việt Nam tí nào, không phù hợp với xã hội Việt Nam, nhưng có bao giờ chúng ta tự hỏi tại sao Việt Kiều lại suy nghĩ và ứng xử như thế không? Nếu hỏi một cậu Việt Kiều tại sao hành xử như thế thì có thể anh ta cũng sẽ lúng túng giống như tôi khi phải diễn tả con Wombat với cô em họ. Câu trả lời đương nhiên (tôi mừng tượng) sẽ là "vì đó là việc cần làm, là phép lịch sự tối thiểu". Trả lời kiểu này có thể sẽ khiến nhiều người Việt Nam nóng giận và kết tội cậu Việt Kiều này cái tội là xem thường người Việt, cho là người Việt kém văn hoá và lễ độ.

Thực ra những cái mà người tây phương hay một phần nào đó Việt Kiều cho là "việc cần làm, là phép lịch sự tối thiểu" nói lên những giá trị căn bản mà lâu ngày qua cách sống và giáo dục đã thấm nhuần vào tâm trí của họ từ bao giờ. Những giá trị nền tảng này là tiêu chuẩn đánh giá để họ nhận định chính mình và những gì đang xảy ra xung

quanh họ. Những giá trị căn bản này cũng là khung sườn cho văn hoá, nguyên tắc, sự liên hệ giữa người với người và những sinh hoạt trong xã hội. Nói tóm lại, nó là cái xương sống, là mạch huyết của một xã hội công dân tây phương.

Nói đến những giá trị nền tảng của xã hội tây phương thì có thể quy tụ lại một điểm cốt lõi duy nhất, đó là tôn trọng, bảo vệ, duy trì và phát huy tự do cá nhân và quyền tự trọng của một con người. Từ cái căn bản này dẫn đến những giá trị khác. Để quyền tự do cá nhân và tự trọng của một người được tôn trọng thì tất cả mọi người đều phải tự đồng ý với những nguyên tắc được đưa ra cũng như cách áp dụng nó; và bảo đảm mọi người đều tôn trọng sự tự do cá nhân của người khác dù có thích hay không thích người đó, có đồng tình hay không đồng tình với người đó. Tóm lại để bảo đảm tính công bằng và sự tôn trọng giữa người với nhau thì phải có luật pháp và những cơ chế áp dụng luật pháp một cách nghiêm chỉnh. Ai cũng như ai trên bình diện quyền hạn. Công bằng và bình đẳng trong xã hội là nằm ở chỗ đó chứ không phải là bình đẳng về mặt khả năng, nguồn gốc hay tài sản. Những ai chịu khó, biết tận dụng những cơ hội mà chính phủ mở ra qua những chính sách kính tế và xã hội thì sẽ thành công. Về mặt pháp lý thì anh bị cáo cũng như anh nguyên cáo đều phải được pháp luật bảo vệ như nhau. Vì thế mà người ta thấy cảnh một người bị công tố viên đưa ra toà vì tội giết người nhưng lại được tổ chức giúp pháp lý cho những người thiếu khả năng giúp đỡ dù chính tổ chức đó lại được chính phủ tài trợ. Đó cũng giải thích tại sao lại có chuyện Tổng Thống Bush tiếp đón phái đoàn Phan Văn Khải nhưng người dân lại được biểu tình chống đối. Nhiều người không hiểu về bản chất vấn đề đã khiến trách tại sao chính quyền Bush lại cho người dân biểu tình như vậy. Sự "cho phép biểu tình" phải chăng là sự giả dối của chính quyền Mỹ? Thực ra lý do đơn giản là chính quyền cũng chẳng có quyền cho phép hay không cho phép trong vấn đề này. Tự do cá nhân, tự do bày tỏ suy nghĩ của mình một cách ôn hoà và không gây tổn thương đến người khác là cái quyền luôn luôn đứng trên mọi quyền hạn, trên cả những quyền hạn của nhà nước. Những quyền liên quan đến tự do cá nhân không những được đề cao trên pháp luật mà còn được ghi rõ trên hiến pháp. Nếu có dịp đọc kỹ hiến pháp của các nước như Hoa Kỳ và Úc, chúng ta sẽ thấy những hiến pháp này chỉ xoay quanh một điểm chính, đó là bảo vệ tự do và quyền làm người của công dân nước đó. Mọi người đều có tự do mưu cầu hạnh phúc, nói những gì mình muốn nói, làm những gì mình muốn làm miễn sao bảo vệ nguyên tắc và bảo đảm quyền tự do và tự trọng của người khác.

Tự do cá nhân và quyền tự trọng đi đôi với quyền phải được đối xử công bằng, đúng nghĩa với một con người, tức nhân phẩm. Chính vì thế mà tại sao những cô cậu Việt Kiều lại ái ngại khi phải chen chân người khác vì việc làm nay đi ngược lại "cái luật tự nhiên" là ai cũng phải được đối xử tử tế và công bằng. Người đến trước thì phải được tiếp trước. Cảnh sát bắt nghi phạm thì phải có giấy phép của toà án và không được câu lưu họ nếu không đủ bằng chứng tội của họ để trình trước toà. Cảnh sát cũng phải cho nghi phạm biết những quyền hạn của họ như là được liên lạc với gia đình và luật sư, không bắt buộc phải trả lời những chất vấn của cảnh sát nếu không có đại diện pháp lý ở đó v.v... Nếu có thiếu sót trong việc này thì những cáo buộc sẽ không được toà án công nhận vì đối với

toà án, chẳng có gì bảo đảm là người này không bị lợi dụng, áp đảo tinh thần từ phía cảnh sát để đưa ra những lời khai đó.

Tự do cá nhân cũng đưa đến quyền tự quyết, từ những chuyện riêng tư cho đến chuyện chung. Người dân có quyền chọn lựa những người đại diện mình trong chính quyền cũng như những chính sách mà sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của họ (chứ không có nạn đảng chọn dân bầu). Từ đó, nền chính trị dân chủ đa nguyên và kinh tế thị trường được áp dụng. Nhưng để tự quyết định về đời sống và tương lai của mình thì người dân lại phải "được biết", phải được thông tin và cung cấp hết tất cả những dữ kiện mà sẽ ảnh hưởng đến sinh mạng và đời sống của họ. Vì thế mà trong xã hội tự do và dân chủ, tự do ngôn luận và tự do truyền thông rất quan trọng. Tự do phát biểu và thông tin đa chiều cũng là cách để giúp cho con người có những suy nghĩ độc lập và góp phần vào sự phát triển của xã hội. Trong mười ý khác nhau thì ít ra cũng có vài ý mà đa số thấy hay, thấy chấp nhận được. Đó là chưa kể những góp ý khác nhau có thể bổ xung cho nhau làm phong phú thêm xã hội.

Tự do cá nhân cũng có nghĩa là không ai có thể ép người khác làm theo ý mình. Tuy nhiên để tạo ảnh hưởng, vận động sự ủng hộ của người khác, những phần tử trong xã hội có thể tụ nhóm lại với nhau để tạo sức mạnh liên kết và có tiếng nói mạnh hơn. Vì thế trong xã hội tự do dân chủ lại còn có cái quyền tự do nhóm họp và lập hội. Người dân lập hội theo nhu cầu và sở thích của họ. Những hội, nhóm hay tổ chức phải được quyền sinh hoạt độc lập mà không bị chi phối bởi những thế lực khác vì trong trường hợp quyền lợi của những thành viên lại đối nghịch với những thế lực cầm quyền thì quyền lợi của thành viên sẽ bị xem rẻ. Vì thế mà những cơ quan tổ chức như công đoàn nghiệp đoàn nằm độc lập và không dính líu tới giới chủ nhân, chính phủ hay một tổ chức chính trị nào hết để thực sự khách quan trong việc phục vụ giới công nhân, thành viên của họ.

Tuy nhiên một suy nghĩ thường được đặt ra là nếu mọi người đều được tự do để làm bất cứ điều gì mình muốn thì xã hội sẽ loạn. Tự do phải đi đôi với trách nhiệm. Và như đã nói, ngoài việc bảo vệ quyền tự do của mình, tất cả mọi người cũng phải có trách nhiệm duy trì và tôn trọng quyền tự do để sống, để ăn, để thở, để mưu cầu hạnh phúc của người khác. Chúng ta thấy ở xứ Úc có rất nhiều đảng phái với những ý hướng chính trị rất khác nhau, nhiều khi đối ngược nữa nhưng vẫn sinh hoạt với nhau và rất ổn định. Nước Úc cũng chẳng có nguy cơ bạo loạn. Những phần tử trong xã hội chấp nhận trách nhiệm cũng như những ràng buộc về luật pháp vì chính họ ý thức rằng nếu mọi người đồng lòng làm theo những nguyên tắc được đề ra thì quyền lợi của chính họ và môi trường xã hội sẽ được duy trì. Một xã hội ổn định và trật tự sẽ là nền tảng giúp họ phát triển và sống hạnh phúc. Trong một xã hội mà những quyền hạn căn bản như trên không đồng đều hoặc những bộ phận trong xã hội không thực thi đúng trách nhiệm và nguyên tắc thì xã hội đó có nguy cơ bất ổn vì những phần tử trong xã hội sẽ không thấy nhu cầu phải hợp tác với nhau hay với các cơ quan chính quyền. Họ không muốn tham gia hoặc tuân theo những chỉ thị mà thực ra chẳng có ích gì cho họ. Điển hình cho việc này là người dân sẽ không thấy nhu cầu phải đóng thuế (tối thiểu) nếu họ không thấy rằng tiền thuế của họ được dùng cho những dịch vụ an sinh xã hội.

Nói đến đây và diễn tả đủ kiểu cũng chỉ mong vẽ ra được một bức tranh tương đối về những viên gạch, những kiến trúc mà một xã hội tự do dân chủ đã được xây dựng lên. Chỉ khi nào chúng ta hiểu được những cái tinh hoa, những chất liệu căn bản đó thì chúng ta mới biết so sánh, phân tích và rút ra những bài học quý giá cho đất nước và xã hội Việt Nam. Những giá trị căn bản này đã khuôn đúc vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của những bộ phận của xã hội, từ người dân cho đến các đoàn thể cho đến các cơ quan chính quyền cũng như các tổ chức phi chính phủ. Một xã hội công dân là thế. Trong cái tự do riêng tư, người dân lại đóng góp cho toàn xã hội về mặt kinh tế, chính trị, xã hội và văn hoá mà không cần phải ai chỉ đạo hay suy nghĩ hộ. Những xã hội mà đề cao giá trị của con người đều hướng đến, không ít thì nhiều, mô thức xã hội nói trên.

Trong những thảo luận về thế nào là một xã hội tự do dân chủ, một xã hội công dân thì có người sẽ nói là phải có đa nguyên đa đảng, chính phủ phải cung cấp và lo cho dân. Rồi có người lại đáp lại rằng không cần phải đa đảng mới là một xã hội dân chủ chú chính phủ làm sao mà lo hết cho dân được v.v... Những kiểu tranh luận này chẳng khác gì bàn cãi là cái nhà nên sơn màu xanh hay màu trắng, nên có 9 cửa sổ hay 2 và quên điều tiên quyết là có cái nhà để làm gì trước đã. Như kiểu cậu Việt Kiều nói "vì đó là việc cần làm, là phép lịch sự tối thiểu" trong khi người tiếp thu lời nói cho rằng anh này "hỗn". Một xã hội và những bộ phận cơ chế của nó dù muốn sắp đặt ra sao đi nữa phải trước tiên phục vụ con người và đó cũng là mức đo duy nhất để lượng giá cũng như làm mục tiêu canh tân cơ chế và môi trường xã hội. #

Cảnh giác

... BÀNH TRUỞNG



✦ Sông Lô

*A Qui túm tóc Chí Phèo
Mày phường Xó Chợ phải theo Đầu Đường*
(Thơ Sông Lô)

Ai quan tâm những gì liên quan đến Trung Quốc chắc hẳn vẫn chưa quên vụ đầu thiên niên kỷ này, ông Zhang Hong Bao, cựu sáng lập viên lực lượng bí mật mệnh danh là:

Mảng tối của chính quyền Trung Cộng (Department of China shadow Government) và cũng là một nhân vật cao cấp trong bộ chính trị của đảng CS Trung Quốc bỗng dưng đào thoát sang Hoa Kỳ và đã ngay lập tức "bật mí" cho thế giới biết về 3 loại vũ khí giết người nguy hiểm mà Trung Quốc cố công đạt được và đang dần đi vào hiện thực. Ba loại vũ khí đó là:

- 1- Trạm không gian siêu nguyên tử với kỹ thuật làm mất điện tử dưới bình diện rộng (space - based post - nuclear super weapon - large scale outer space power outage technology).
- 2- Vũ khí nguyên tử siêu toàn cầu, tạo ra động đất và sóng thần (geological post - nuclear super weapons - man - made earthquakes and tsunamis).
- 3- Vũ khí siêu nhân lực áp dụng vào lãnh vực quân sự.

Hư thực khả năng này đến đâu? hay "bật mí" này chỉ là đòn gió nhằm gây áp lực tâm lý? Cho đến nay vẫn còn là nghi vấn và lẽ dĩ nhiên tác dụng của nó là đã làm cho cơ quan tình báo của các cường quốc nguyên tử mà nhất là Hoa Kỳ, Liên Xô cũng như các nước thuộc khối Nato phải bận bịu hơn nữa chức năng nghiệp vụ của mình. Nói cách khác, cho dù là đòn thực hay đòn gió đi nữa, vấn đề đã được những cơ quan tình báo này đặc biệt đưa vào tầm ngắm.

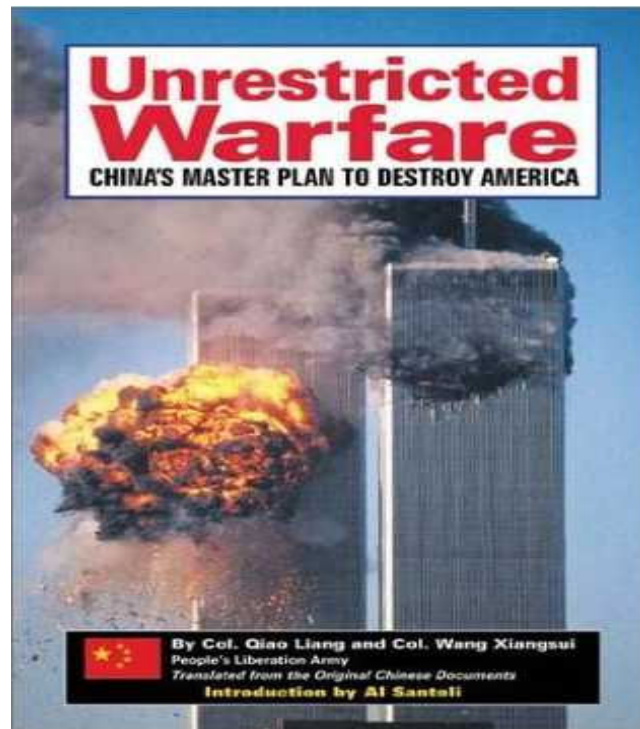
Tuy nhiên, cho dù "Tào Tháo" đến đâu, những người có ít nhiều quan tâm đến tình hình an ninh thế giới vẫn có linh cảm như chuyện này đang dần lộ hình và ngày thêm rõ nét, nhất là sau cái kết quả huy chương vàng đầy áp lực mà TQ đã đạt được ở Thế vận hội Bắc Kinh cũng như sau phi vụ phóng phi thuyền có phi hành gia ra ngoài không gian vừa qua của TQ, dẫu rằng đại đa số phần còn lại của thế giới là những người dễ tính, họ

dễ dàng bỏ qua những chuyện xa vời với đời sống thực tế khi mà ngày đêm còn phải đối diện với những lo toan đời thường cũng như những rủi ro thường trực cụ thể hơn. Khẩu hiệu "Một thế Giới Một Ước Mơ" mà TQ đưa ra cho Thế Vận Hội Bắc Kinh làm người ta có cảm giác đây cũng là một đòn gió đầy nghệ thuật.

Như các cường quốc nguyên tử và kinh tế khác, lẽ dĩ nhiên ngoài những vũ khí quy ước mà thế giới quy định, Trung Quốc còn có những vũ khí bí mật quốc phòng khác như vũ khí điện quang - laser, phi đạn ánh sáng bắc đầu - light of the North Star, vũ khí hóa học - chemical weapons, vũ khí bản - biological weapons hoặc vũ khí chủng loại - genetically engineered weapons, neutron - bombs v.v.. mà cường quốc nào cũng biết tổng tổng tong nhưng do tế nhị, họ đã "ngoảnh mặt làm ngơ" cho được "yên người mà cũng yên ta". Tất nhiên, trong một chừng mực nào đó, họ có chung thái độ ngầm hiểu và đồng cảm với nhau.

Lại nữa, Trung Quốc là một cường quốc nguyên tử có tham vọng bá quyền lớn nhất. Điều này các nước trên thế giới dù là cường quốc hay nhược tiểu đều không phủ nhận nhưng họ đã không muốn dây hoặc giả chỉ dây vào theo kiểu "hòn anh giật em" cho "có hương có hoa" giữa cái "mưa nắng cuộc đời" mà thôi. Những liên hệ nhiều mặt hai bên cùng có lợi trong đó yếu tố kinh tế chính là cái phanh hãm vô cảm đầy hiệu lực của nỗi bức xúc này.

Một chuyện động trời khác là cách đây hơn 2 năm, năm 2006 có Hai sĩ quan chiến lược gia khét tiếng của Trung Cộng đến Hoa Kỳ, họ là những người khách không mời của Ngũ Giác Đài, nhưng họ đã đến trong chương trình của Bộ Ngoại Giao.



Unrestricted Warfare

Nguồn: amazon.com

Đại Tá Dao Lương (Qiao Liang) và Đại Tá Vương Sơn Thủy (Wang Xiangsui) là tác giả của cuốn sách Chiến Tranh Không Qui Ước "Unrestricted Warfare" (1), phát hành năm 1999. Trong sách có nói bóng gió xa gần đến mối liên hệ của TQ đối với một số hành động khủng bố nối tiếp nhau trên thế giới, ngay cả vụ 911 sau này. Đương nhiên các cơ quan tình báo thế giới cũng đã không loại ra giả thuyết có TQ đứng phía sau giết dây.

Cũng trong chiều hướng củng cố và phát triển mộng bá quyền của mình, TQ đã phối hợp nhuần nhuyễn hầu hết những chiến thuật trong bộ binh thư Tôn Tử "The Art of War", với kỹ thuật khoa học hiện đại làm kim chỉ nam cho lộ trình bành trướng của mình.

Họ đưa ra 12 quy tắc cho 1 cuộc chiến tranh không giới hạn như sau:

1- Chiến tranh tài chính, có nghĩa là dùng tin tặc hay chuyên viên gián điệp vào những hệ thống ngân hàng hay cổ phiếu của đối thủ để hủy hoại, hoặc làm mất giá hệ thống tiền tệ của đối thủ. Dùng hệ thống tiền giả đánh tráo hay chuyển đến quốc gia địch.

2- Chiến tranh hàng lậu, nhằm phá hoại hệ thống kinh tế của quốc gia địch bằng cách tràn ngập hàng hoá rẻ, không giá trị hoặc hàng giả, hàng nhái.

3- Chiến tranh văn hoá, dùng văn hoá của mình để dần dần thay thế văn hoá địch, hủy hoại đi nền văn hoá chính thống của quốc gia địch.

4- Chiến tranh thuốc nghiện đưa sang nước địch những loại thuốc gây nghiện ngập, để phá hủy đi những thế hệ trẻ tương lai, phá hủy đi sức đề kháng của một dân tộc hoặc những chất độc dùng trong thực phẩm hay nông nghiệp.

5- Chiến tranh tuyên truyền, xuyên tạc qua báo chí, truyền hình, truyền thanh, rỉ tai.

6- Chiến tranh kỹ thuật áp dụng trên mọi lãnh vực trong thời bình cũng như trong thời chiến.

7- Chiến tranh tài nguyên tìm cách lũng đoạn hoặc chiếm lấy những tài nguyên thiên nhiên của địch để làm lợi cho mình.

8- Chiến tranh tâm lý củng cố quyền lợi bằng cách làm áp lực hay gài vào những điều có lợi cho quốc gia mình bằng những phương thức biến sức mạnh của địch thành của mình và dùng nó đánh vào chỗ yếu của địch.

9- Lấn chiếm thay đổi hoặc hủy hoại những hệ thống tin tức của thế giới.

10- Tình báo chiến lược, có thể coi đây là một loại tình báo thế giới, tham gia mọi tổ chức thế giới để có đủ thế đứng trong các tổ chức quốc tế và dùng quyền phủ quyết hay tiếng nói của mình để làm đảo lộn tất cả những quy luật quốc tế có hại cho quyền lợi quốc gia địch làm lợi cho quyền lợi của quốc gia mình.

11- Chiến tranh thời tiết làm thay đổi môi trường sống của dân chúng trên quốc gia đối thủ làm kiệt quệ nguồn tài nguyên thiên nhiên ngõ hầu triệt hạ sức đề kháng của quốc gia địch.

12- Chiến tranh trợ cấp được áp dụng để làm lũng đoạn nền kinh tế khiến địch thủ phải lệ thuộc vào những quyết định có lợi cho quốc gia mình.

Liên đới 12 chiến thuật "The Art of War" trên của TQ đối với hoàn cảnh thực tế "anh em núi liền núi, sông liền sông VN - TQ" xưa kia và hiện nay bằng cái nhìn bình tĩnh chúng ta sẽ cảm nhận ngay là đất nước Việt Nam nhất là dưới quyền lãnh đạo độc tài toàn trị của đảng CSVN đã nằm gọn trong vòng tay ôm "thân ái" của 12 chiến thuật đó.

Từ đại hán TQ ngày xưa cho đến bành trướng TQ hiện nay đã xem Việt Nam luôn là một miếng mồi béo bở, một bàn đạp thuận lợi nhất cho mộng bá quyền bành trướng của họ xuống vùng Đông Nam Á. Do vị trí chiến lược của Việt Nam về cả 2 mặt Quân sự và Kinh tế nên Việt Nam đã được đặt lên vị trí ưu tiên cho mục tiêu lấn chiếm của TQ. Họ khao khát vị trí chiến lược của biển Đông, họ cho rằng nếu kiểm soát được biển Đông họ sẽ khống chế được toàn vùng Đông Nam Á, lẽ dĩ nhiên có cả con đường giao lưu huyết mạch từ Thái Bình dương qua Ấn Độ Dương, hướng hồ nó còn là khu vực tiềm tàng tài nguyên trong đó có dầu khí.

Thế nên, có bao nhiêu độc chiêu của 12 chiến thuật, ông anh bành trướng CS Trung Quốc đã "ưu ái" dành hết cho ông em "khôn nhà đại chợ" CSVN là điều không lấy gì ngạc nhiên và lẽ dĩ nhiên cái nguy hại nhất có tính lâu dài cho đất nước VN, cho dân tộc Việt Nam chúng ta là không thể nào lường hết.

Họ ra sức dàn dựng kịch bản hết sức tinh vi, họ nhập vai điều luyện để tự biến thành chỗ dựa quyền lực của băng đảng cầm quyền CSVN. Thế là đảng cộng Sản Việt Nam cứ hảo hỉ "cơm lành canh ngọt" theo kiểu áp đặt của bá quyền.

Một cách khẳng định, chúng ta có thể quả quyết rằng, trong tình hình hiện nay, mọi hoạt động của nhà nước độc tài CSVN đều có sự chỉ đạo của nhà nước CS Trung Quốc qua thế lực ngầm "trèo cao lườn sâu" mà họ đã cài vào. Những sự kiện nổi bật dưới đây đã minh chứng được điều đó.

- Cùng một lúc với những hoạt động phản dân chủ khác như vụ giáo xứ Thái Hà, vụ tòa Khâm sứ, TQ xúi giục nhà nước Việt Nam làm một việc hết sức ngu xuẩn và lố bịch như bắt đồng loạt các nhà dân chủ giữa lúc quốc hội Hoa kỳ đang khuyến cáo chính phủ họ đưa Việt Nam vào lại danh sách CPC. Nghĩa là họ tìm cách vô hiệu hóa những thỏa thuận giữa chính phủ Hoa Kỳ với VN.

- TQ ra lệnh cho thế lực ngầm phải bắt giam, hăm dọa, hành hung hay dùng côn đồ tạo các tai nạn gây thương tích cho những nhà dân chủ hòng làm yếu đi lực lượng chống âm mưu bành trướng bá quyền của họ cùng lúc làm cho lực lượng này cũng như người dân phải chùn bước.

- Bằng mọi giá họ ngăn chặn kịp thời mọi hợp tác của Việt Nam với các nước phương tây mà nhất là đối với Hoa Kỳ như tuyên bố của tổng thống Bush mới đây là Hoa Kỳ cam kết ủng hộ sự toàn vẹn lãnh thổ của VN. Chính điều này đã làm cho họ bức xúc mà tìm cách phá vỡ. Hình như Hoa Kỳ thấy rõ thâm ý đó nên cho dù có nhận được khuyến cáo từ quốc hội, chính phủ Hoa Kỳ vẫn làm ngơ không đưa Việt Nam trở vào lại danh sách CPC.

- Họ gây sức ép Việt Nam trên mọi vấn đề, mặc dù CSVN đã dùng mọi "khổ nhục kế" ngay cả nín thở qua sông nhưng không mấy may làm họ thay đổi thái độ.

- Họ lệnh cho CSVN ngăn cấm người dân Việt Nam trong nước biểu tình chống TQ lấn chiếm 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cũng như kích động những sự kiện thời sự nóng bỏng của nội bộ Việt Nam mà hạ nhiệt được vấn đề HS và TS.

- Chính họ tạo ra hai thế lực kinh chống mâu thuẫn nhau giữa tiền và quyền cũng như thích TQ với không thích TQ trong nội bộ đảng cầm quyền CSVN.

- Họ ra lệnh giới lãnh đạo CSVN công khai hóa đường dây nóng giữa hai lãnh đạo 2 nước để răn đe lực lượng dân chủ. Dân chủ cho Việt Nam đối với họ là điều cấm kỵ.

- Họ nhắm mắt làm ngơ thậm chí bật đèn xanh cho dân buôn lậu vận chuyển những loại hàng kém chất lượng qua biên giới nhằm gây thiệt hại lớn cho nền kinh tế VN. Biến Việt Nam thành nơi tiêu thụ đủ các loại hàng cho dù thế giới đã cảnh báo đây là những loại hàng nguy hiểm đến sức khỏe.

- Họ dùng văn hóa như là loại vũ khí cho cuộc xâm lăng trường kỳ như việc dạy những hủ tục mê tín dị đoan, những nhà ngoại cảm tìm hài cốt lên đồng, những bộ phim truyện mang đậm nét văn hóa Trung Hoa chiếu liên tục trên các kênh truyền hình Việt Nam cũng như những câu chuyện tình và hình ảnh của các minh tinh màn ảnh, của ca sỹ TQ luôn hiện diện trên những trang báo hay tạp chí VN.

- Họ thúc giục Việt Nam xây dựng nhanh đề án 2 hành lang 1 vành đai ở các tỉnh phía Bắc. Mới đây họ cho khẩn trương xây dựng xa lộ 4 làn xe nối Trung quốc và Việt Nam cũng như ủng hộ dự án đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai có điểm đầu tuyến tại nút giao giữa QL 2 với đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long, điểm cuối tại vị trí đầu nối với đường cao tốc Côn Minh - Hà Khẩu thuộc xã Quang Kim, huyện Bát Xát, Lào Cai.

- Họ cố tình tạo ra những mâu thuẫn về lợi ích trên các mặt giữa Việt Nam với họ hơn là với các đối tượng khác.

Đó là những chuyện hiện nay còn chuyện hồi xưa thì như thế nào?

- Sự kiện họ không để cho bà Tăng Tuyết Minh sum họp với Hồ Chí Minh là âm mưu sử dụng Hồ Chí Minh như một con tin vì trên danh chính ngôn thuận Hồ Chí Minh là "cha già kính yêu của dân tộc" VN, một lòng vì dân vì nước không màng đến lợi ích cá nhân ngay cả chuyện vợ con. Với cái gọi là "chính danh chính ngôn" này họ dọa sẽ làm vỡ lẽ khi HCM không tuân thủ theo họ.

- Họ mớm mồi để Phạm Văn Đồng ngoan ngoãn ký công hàm công nhận 2 quần đảo Trường Sa và Hoàng sa của Việt Nam là của họ.

- Họ tiến hành cuộc chiến tranh biên giới 1979.

- Sự kiện Hoàng Văn Hoan đào tẩu sang TQ.

- Họ ủng hộ tích cực một nước Việt Nam chiến tranh hơn là một nước Việt Nam hòa bình. Họ chủ trương kéo dài cuộc chiến Nam Bắc của Việt Nam trước năm 1975 cũng như khó chịu khi thấy CSVN chơi trò thống nhất sau 1975.

- Họ cung cấp vũ khí cho Khờ Me Đỏ đánh phá VN.

- Họ ngầm hỗ trợ cho việc thành lập ở hải ngoại những môn phái nửa tôn giáo nửa mê tín dị đoan mà những người lãnh đạo các môn phái đó đã được đào tạo từ người Hoa hoặc có gốc gác là người hoa xâm nhập vào cộng đồng người Việt ở hải ngoại hòng làm phai nhạt hoặc lệch lạc đi cái tinh thần đấu tranh dân chủ cho VN.

Với trăm mưu ngàn kế của bá quyền qua những hành vi nêu trên, là công dân Việt Nam nói chung, những người Việt Nam đấu tranh dân chủ cho Việt Nam nói riêng cần phải thấy được mà cảnh giác.

Những hành động quấy phá gây bất lợi cho Việt Nam của Trung Quốc sẽ không có điểm dừng mà chỉ có hướng tới, nhất là ở giai đoạn hiện tại. Trung Quốc đánh giá rằng tình thế hiện tại rất thuận lợi cho việc họ lấn ép Việt Nam mà chỉ gặp phải phản ứng không đáng kể của quốc tế.

Thấy được những khó khăn như rủi ro về kinh tế, đơn độc về chính trị, bất ổn về xã hội và nhất là họ đã gây được những lực đực trong nội bộ của đảng cầm quyền CSVN nên chi họ cứ ung dung tiến hành những tham vọng của họ đối với vùng hải đảo, vùng biên giới hay là vùng biển của Việt Nam mà không sợ bất cứ một phản ứng nào.

Hàng năm, họ vẫn ngang nhiên cấm mọi thuyền bè lưu thông trong khu vực biển Đông kể cả vùng Trường Sa và Hoàng Sa trong vòng 2 tháng (tháng 6 và tháng 7) để họ tập trận. Mới đây họ lại huênh hoang ngăn cấm Việt Nam khai thác các mỏ dầu trong vùng biển Đông.

Trong nhiều thập niên qua TQ đã áp dụng chiến thuật gặm nhấm lãnh thổ Việt Nam và cứ vậy cho đến lúc họ đầy đủ khả năng tự cho phép mình thiết lập lại vùng biên giới trên đất liền, vùng hải đảo vùng lãnh hải giữa hai nước mà Việt Nam cứ phải ngậm "bò hòn làm ngọt" cam chịu ăn theo nói theo.

Một căn cứ tàu ngầm hiện đại đang hoạt động ở đảo Hải Nam sát Việt Nam để kiểm soát mặt biển, rồi sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào khu vực của lãnh thổ mình, họ chẳng những không phản đối mà còn có thái độ ngầm khuyến khích Đài Loan xây dựng sân bay trên quần đảo Trường Sa là để làm gì?

Trong bài viết "Thủ phủ của quần đảo Trường Sa" của tác giả Lý Hà Thao (2) đã tiết lộ như sau:



Lý Hà Thao tên thật là Nguyễn Kim Thụ (1959-2007)
Nguồn:
cuulongthuquan.com

"Hiện nay, Hạm đội Nam Hải của Trung Quốc có quân số đông được biên chế thành sư đoàn và các lữ đoàn, trang bị nhiều tàu chiến, tàu khu trục, tàu hộ vệ tên lửa hồng thực hiện âm mưu khống chế toàn bộ biển Đông. Họ đã thành lập đội tàu kiểm ngư, áp đặt các qui định khai thác thủy hải sản, bắt các nước trong khu vực phải làm theo. Thậm chí, họ còn có kế hoạch triển khai cả hàng không mẫu hạm. Đặc biệt nghiêm trọng, họ ngang nhiên tự vạch đường phân chia biển Đông cho nước ta chỉ có 70 hải lý từ bờ ra và chạy suốt theo chiều dài bờ biển nước ta. Trung Quốc đã triển khai 19 giàn khoan trên biển Đông, trong đó có 10 giàn khoan đang khai thác; triển khai 2 giàn khoan thăm dò chỉ cách đường phân chia vịnh Bắc Bộ 6 hải lý. Họ tổ chức 6 đợt hoạt động thăm dò cách đảo Lý Sơn, đảo Bạch Long Vĩ chỉ 70 hải lý. Năm 2006, Trung Quốc tổ chức tập trận có 6 tàu ngầm tham gia. Trên các bãi đá ngầm mà Trung Quốc xâm chiếm của ta trong quần đảo Trường Sa, họ tăng cường xây dựng các tòa nhà kiên cố, trạm thu phát sóng vệ tinh, trạm hướng dẫn máy bay. Năm 2006, trên quần đảo Trường Sa có tới 2.145 lượt chiếc tàu của Trung Quốc đánh bắt thủy sản. Phía Mỹ cũng tăng cường viện trợ một cách có hệ thống cho các hoạt động xâm chiếm, tranh chấp quần đảo Trường Sa của Philippines. Mỹ tổ chức các cuộc tập trận trên biển Đông, mời gọi nhiều nước có chung biển Đông hoặc trong khu vực Đông Nam Á tham gia trừ Việt Nam và Trung Quốc".

Với những dữ kiện nêu trên không đủ để chứng minh một cách thuyết phục cho những Âm mưu đánh phá của Trung Quốc đối với Việt Nam hay sao? Hãy cảnh giác... Bành trướng Trung Quốc. #

Trung Quốc nguy hiểm hơn cả Bin Laden

✉ Lê Diễn Đức - Nhật báo GW phỏng vấn Steven Mosher

Người dịch: Về tham vọng bá quyền của Trung Quốc không có gì lạ, nhất là đối với những nước trong khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Steven Mosher, một chuyên gia danh tiếng của Hoa Kỳ chuyên nghiên cứu về Trung Quốc sẽ cho chúng ta thêm những nhận định xác thực và bối cảnh toàn cầu hiện nay qua phỏng vấn của nhật báo Ba Lan "Gazeta Wyborcza" (GW). (1)

Tham vọng của Trung Nam Hải rất lớn và Bắc Kinh không từ bỏ một âm mưu nào để tiến tới mục đích giành vị thế cường quốc cao nhất trên thế giới. Nhưng liệu Hoa Kỳ và các nước đồng minh có để yên cho Trung Quốc tự tung tự tác? Nếu không phải là cuộc chiến nguyên tử xảy ra và cả hai bên đều huỷ diệt lẫn nhau, thì, với vũ khí hiện đại thông thường, khi nào Trung Quốc mới có đủ tiềm lực đối đầu trực tiếp với Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO)? Cần chú ý rằng, công nghệ sản xuất vũ khí và trang thiết bị quân sự của Trung Quốc so với Hoa Kỳ hiện tại còn một khoảng cách khá dài.

Các nước láng giềng của Trung Quốc chắc chắn cũng không khoanh tay, thụ động chờ đợi.

Nhật Bản đang bỏ hàng tỷ đô la cùng Hoa Kỳ lập kế hoạch xây dựng hệ thống lá chắn tên lửa. Australia đã ký hiệp ước liên minh quân sự với Nhật cách đây vài tháng. Theo tin PAP ngày 30/07/2007, Hoa Kỳ và Ấn Độ đã thoả thuận xong các chi tiết cụ thể của hiệp định hợp tác về năng lượng hạt nhân hoà bình và quốc hội Hoa Kỳ sẽ phê chuẩn nay mai...

Trừ đảng cộng sản Việt Nam chỉ vì quyền lợi ích kỷ của đảng mà ngậm miệng ăn tiền, cúi đầu chịu nhục trước những khiêu khích thô bạo và âm mưu bành trướng lãnh thổ của Bắc Kinh, chà đạp lên danh dự và tinh thần chống ngoại xâm bất khuất ngàn đời của dân tộc Việt.

Có khoảng 70% (tức gần 800 triệu người) sống ở nông thôn nghèo khó, thu nhập dưới 1 USD/ngày, chịu hậu quả ô nhiễm môi sinh nặng nề, thiên tai tàn phá liên tục, thiếu nguồn nước sạch cho sinh hoạt, không bảo hiểm y tế, v.v... Thay vì lấy lợi ích từ phát triển kinh tế để nâng cao đời sống cho người lao động, Trung Nam Hải đổ tiền vào cuộc chạy đua vũ trang, không chỉ riêng với Hoa Kỳ mà còn thách thức với cả cộng

đồng các quốc gia dân chủ mà trong đó có nhiều nước giàu có và hùng mạnh khác như Pháp, Đức, Italy, Anh, Canada, Nhật, Australia, Nam Hàn... ?

Cuộc chạy đua của cộng sản Trung Quốc sẽ đi tới đâu, có ảo tưởng tiến tới một siêu cường quốc không và để làm gì, vì ai?

Nhật báo Ba Lan: *Hiện nay có sự so sánh phổ biến tình hình địa chính trị tại châu Á với thời kỳ ngự trị ở châu Âu trước năm 1914. Trung Quốc đang nắm vai trò của nước Đức, vừa xuất phát từ việc không hài lòng với trật tự thế giới, vừa muốn tìm cho mình một vị thế tốt hơn. Ông nghĩ sao?*



Steven Mosher

Steven Mosher: Trung Quốc không phải là nước Đức tiếp nối. Nước Đức bây giờ là tiềm lực của mức trung bình. Còn Trung Quốc là quốc gia khổng lồ, lớn tương tự Hoa Kỳ, với 1 tỷ 200 triệu dân. Không đơn giản là một tay chơi tiếp theo, mới xuất hiện trên sân khấu. Đây là một tiềm lực lớn nhất của lịch sử loài người. Sự so sánh kể trên chỉ đúng trong một mức độ nào đó. Đức quốc đã gây ra chiến tranh ở châu Âu và tham vọng của nó tập trung ở lục địa này. Trong khi đó của Trung Quốc mang tính toàn cầu. Cho nên vấn đề nghiêm trọng hơn điều mà châu Âu trải qua 100 trước đây.

Nhật báo Ba Lan: *Nhà bảo thủ mới (neoconservative) Robert Kagan trong cuốn sách "Paradise and Power" viết rằng, đối với các nhà chính trị Hoa Kỳ thì trước ngày 11/09 vấn đề không phải là câu hỏi chúng ta có xung đột với Trung Quốc hay không, mà là bao giờ. Từ lúc bấy giờ đến nay có gì thay đổi không?*

Steven Mosher: Cuộc chiến chống khủng bố đau thương nhưng trong thực tế không thật hằn quan trọng. Quân khủng bố không có khả năng làm đảo lộn trật tự thế giới. Tham vọng từ phía Trung Quốc nghiêm trọng và huỷ diệt trật tự thế giới. Chúng ta bắt tay với Trung Quốc khi và chỉ khi Trung Quốc tôn trọng nhân quyền và trở thành nhà nước dân chủ. Chúng ta sẽ giữ trật tự hiện có trên thế giới, trật tự hoà bình của các quốc gia dân chủ.

Nếu như Trung Quốc là nhà nước độc đảng, độc tài thì không thể nào trở thành một phần của trật tự hiện nay mà lại không có những thay đổi nền tảng. Trung Quốc đang giành ưu thế trước các quốc gia không lớn trong khu vực, khuyến khích các chế độ độc tài. Các nền dân chủ nhỏ châu Á bị làm suy yếu bởi chính phủ Trung Quốc. Trung Quốc không là bạn của dân chủ mà là kẻ thù của nó.

Nhật báo Ba Lan: *Điểm chính yếu nào của sự đối kháng giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc? Có lẽ không riêng vấn đề Đài Loan?*

Steven Mosher: Không chỉ riêng như thế, sự can thiệp ngày nay của Trung Quốc tại Trung Đông rất rõ ràng. Nếu như chúng ta nhìn Iraq trước chiến tranh, hay Iran, Syria hôm nay,

thì thấy ngay rằng, đồng minh gần gũi nhất bên kia đại dương của họ nằm ở Bắc Kinh. Trung Quốc hiện đang bán tên lửa cho Syria, công nghệ nguyên tử cho Iran. Nếu như Iran có bom nguyên tử, thì từ cùng một lý do mà Pakistan có ☐ là nhờ Trung Quốc. Trung Quốc là một trong những nguyên nhân của sự hỗn loạn tại Trung Đông.

Tham vọng của Trung Quốc gây nên bất ổn định trật tự quốc tế. Thoạt nhìn bên ngoài thì có vẻ như Trung Quốc hợp tác, nhưng trong những khu vực khác nhau trên thế giới, Trung Quốc đưa đến hỗn loạn, đặc biệt là vùng Trung Đông.

Việc tiếp theo là vấn đề nhân quyền. Khi tôi nói đến Trung Quốc, người Trung Quốc là ý tôi chỉ nói về nhà cầm quyền mà thôi. Tại Trung Quốc có rất nhiều người tranh đấu cho nhân quyền, dân chủ, nhiều người bị tù đầy tại những nơi mà họ bị tra tấn, thậm chí bị giết. Cách đây không lâu một chánh án Trung Quốc bị cảnh sát hành hạ. Khi gia đình nhìn thấy thì thân thể bị đánh đập kinh khủng. Được hỏi nạn nhân có bị tra tấn hay không, câu trả lời từ phía chính quyền là không và ông ta đột tử.

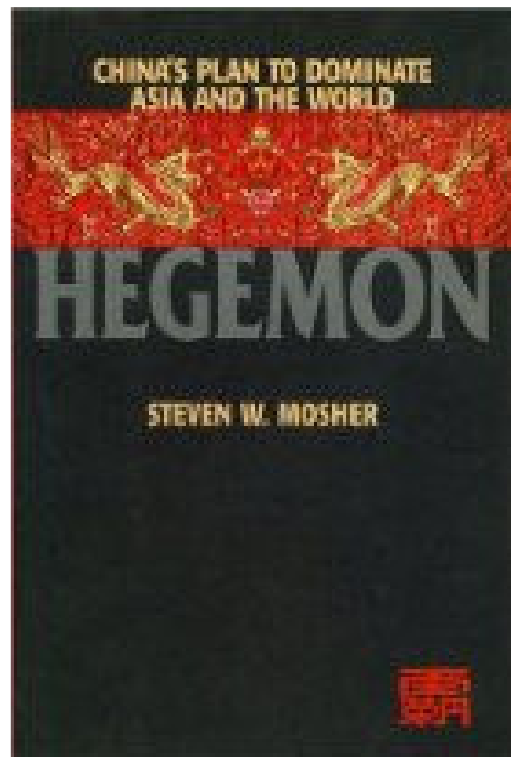
Các mối quan hệ thân mật - trước đây - với Saddam Hussein, Iran, Syria hay Bắc Hàn càng khuyến khích các chế độ này chống lại những giá trị dân chủ. Tôi không muốn chỉ nói về các giá trị của riêng Hoa Kỳ, mà là về những giá trị chung cho cả Hoa Kỳ và châu Âu: tôn trọng quyền tư hữu, tôn trọng luật pháp và bầu cử tự do. Những điều này Trung Quốc không hề có dưới mọi hình thức.

Nhật báo Ba Lan: *Trung Quốc không phải là duy nhất ở châu Á. Những quốc gia khác trong khu vực như Ấn Độ hay Nhật Bản nhìn nhận thế nào về sự tăng tiềm lực của Trung Quốc? Hàn Quốc có chính sách như thế nào với Bắc Kinh? Việc thống nhất bán đảo Triều Tiên không phụ thuộc vào Bắc Kinh?*

Steven Mosher: Nếu như không có Bắc Kinh thì Bắc Hàn đã sụp đổ từ lâu, còn bán đảo Triều Tiên đã được thống nhất và dân chủ. Chế độ Kim Jong Il tồn tại hoàn toàn từ giúp đỡ của Bắc Kinh. Nam Hàn giữ quan hệ với Trung Quốc cũng giống như các nước láng giềng khác, cố gắng không va chạm với Bắc Kinh. Tuy nhiên, trong thâm tâm tất cả đều quan ngại tiềm lực tăng lên của Trung Quốc.

Điều này cũng với cả Nhật Bản. Nhật Bản hiện nay đang làm việc nỗ lực với Hoa Kỳ về chiến lược xây dựng hệ thống lá chắn chống tên lửa.

Tại sao? Bởi vì người ta lo ngại số tên lửa tầm xa và trung bình của Trung Quốc tăng lên. Về mặt chính thức họ nói rằng đây là biện pháp ngăn ngừa Bắc Hàn. Nhưng Bắc Hàn thì hiện mới chỉ có vài cái. Thực tế là người Nhật muốn phòng vệ trước sự xâm lăng của Bắc



Kinh. Nhật Bản hợp tác với Hoa Kỳ và cũng cam kết bảo vệ Đài Loan, bởi vì, sự thất thủ của Đài Loan đe dọa chính Nhật Bản.

Ấn Độ cũng không yên tâm chút nào trước sự gia tăng tiềm lực của Trung Quốc. Cần nhớ lại rằng, Ấn Độ đã có cuộc chiến tranh biên giới với Bắc Kinh 1960-1961, còn Trung Quốc đang chiếm đóng hàng chục ngàn cây số vuông lãnh thổ Ấn Độ. Người Ấn cảm thấy đang bị đặt mặt đối mặt trước những đồng minh Trung Quốc: Pakistan và Myanmar (những nơi Trung Quốc có các cơ sở hải quân lớn).

Sẽ không một ai bất an trước tiềm lực kinh tế mạnh đang tăng lên của Trung Quốc, nếu như Trung Quốc là một quốc gia dân chủ. Vấn đề lại nằm ở chỗ Trung Quốc không phải dân chủ mà là độc tài, trong khi những chế độ độc tài luôn có khuynh hướng tiến hành chiến tranh.

Nhật báo Ba Lan: *Nhà chính trị-xã hội cấp tiến Pháp Guy Sorman (2) trong cuốn sách "Năm Con Gà" nói về Trung Quốc, đưa ra một luận đề rằng, tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc là ảo. Theo Guy Sorman, những con số thống kê đưa ra bởi đảng cộng sản không đáng tin cậy.*

Steven Mosher: Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc không ảo. Thế nhưng rất mất cân đối. Cho nên đây không phải là sự tăng trưởng kinh tế bình thường, lành mạnh. Sự tăng trưởng tập trung chủ yếu ở hai khu vực. Thứ nhất, dựa trên xuất khẩu - tất cả chúng ta đều biết rằng, Trung Quốc là trung tâm sản xuất cho phần lớn các nước thế giới, kể cả Hoa Kỳ. Khu vực thứ nhì là mua hoặc ăn cắp các công nghệ để ứng dụng vào mục đích dân sự cũng như quân sự. Ở đây không nói đến vấn đề mua vũ khí của Nga mà là nói về sự phát triển sản xuất vũ khí tại ngay Trung Quốc. Lợi nhuận thu được từ xuất cảng chảy vào lĩnh vực quân sự và dùng để trợ cấp cho các công ty quốc doanh bị bội chi. Kinh tế khu vực quốc doanh đi xuống, trong khi xuất khẩu và khu vực quân sự phát triển.

Tại sao Trung Quốc không thực hiện phát triển nền kinh tế bền vững? Tại sao họ không tái cấu trúc các công ty quốc doanh đang trên đà phá sản? Tại sao Trung Quốc chi phí nhiều như thế cho quân sự và ngân sách quốc phòng tăng đều đặn? Nếu như Trung Quốc có thiên hướng nhắm tới hoà bình, thì lợi nhuận từ xuất khẩu sẽ được dành cho việc nâng cao mức sống của nhân dân. Nhưng điều này không xảy ra.

Nhật báo Ba Lan: *Ông đánh giá sự hiểu biết về Trung Quốc tại phương Tây như thế nào?*

Steven Mosher: Đây là vấn đề rất nghiêm trọng. Các tập đoàn lớn của Hoa Kỳ, ví dụ như General Motors hay Boeing đã đầu tư nhiều tỷ đô la vào Trung Quốc vì cho rằng đây là thị trường của tương lai. Với cách này, các hãng trở thành con tin của chính quyền Trung Quốc và Trung Quốc tin rằng, các hãng này sẽ hỗ trợ Trung Quốc tại Hoa Kỳ. Cho nên, một khi Pentagon chỉ trích Bắc Kinh hay CIA khuyến cáo sự xâm nhập gia tăng của các điệp viên Trung Quốc tại Hoa Kỳ, các hãng lớn của Hoa Kỳ lại nói: Trung Quốc đang thay đổi, Trung Quốc đang phát triển kinh tế và không lâu sẽ trở thành quốc gia dân chủ. Chúng ta đừng lo ngại gì về Trung Quốc, sự biện minh của họ như vậy. Cũng như trên các giảng đường đại học: vô số các chuyên gia nghiên cứu về Trung Quốc bị mua đứt. Họ là những nhà tham vấn về các vấn đề Trung Quốc, làm việc tại Trung Quốc theo lời mời

của nhà nước Trung Quốc, do nhà nước tổ chức và được đãi ngộ những chuyến đi đặc biệt.

Ngoài ra, người Trung Quốc dễ mến. Những chuyên viên Hoa Kỳ về các vấn đề Liên Xô không thích chủ nghĩa cộng sản, còn rất nhiều chuyên gia Hoa Kỳ chỉ đơn giản là yêu thích đất nước này. Họ không tách biệt rõ ràng cảm tính của mình giữa văn hoá, lịch sử và sự đánh giá về chính sách của chính quyền Trung Quốc. Vô số các nhà quan sát Hoa Kỳ thực sự đang phục vụ cho quyền lợi của Trung Quốc chứ không phải của Hoa Kỳ. #

© DCVOnline

Chú thích:

- (1): Gazeta Wyborcza (GW) là nhật báo hàng đầu tại Ba Lan, xu hướng cấp tiến, phát hành toàn quốc với khoảng 400.000 ấn bản/ngày. Steven Mosher là nhà xã hội - chính trị học Hoa Kỳ, chuyên viên về lịch sử và chính sách Trung Quốc. Bài phỏng vấn được đăng trên GW ngày 20/07/2007.

- (2): Tham khảo về kinh tế Trung Quốc, xem: Cái nhìn huyền hoặc về Trung Quốc của Guy Sorman trên DCVOnline, của cùng người dịch.



Chính sách của Trung Quốc với Việt Nam và Biển Đông

✉ Đông A (L.)



Trung Quốc: mục tiêu khu vực và chiến lược toàn cầu

Mục tiêu xuyên suốt của Trung Quốc trong hơn năm thập kỷ qua là vươn lên trở thành một cường quốc hàng đầu trên thế giới có địa vị bình đẳng với Hoa Kỳ và các cường quốc khác. Để thực hiện mục tiêu đó, đã nhiều lần Trung Quốc tiến hành thay đổi liên minh, đảo ngược bạn thù nhưng không phải mọi tính toán của Trung Quốc đều thành công do "lực bất tòng tâm".

Tuy nhiên, bước sang thập kỷ cuối của thế kỷ 20 và những năm đầu thế kỷ 21, cùng với những thành tựu đạt được sau hơn 20 năm thực hiện cải cách kinh tế và sự chuyển biến thuận lợi của tình hình quốc tế, Trung Quốc đã từng bước thu hẹp khoảng cách kinh tế, quân sự, khoa học kỹ thuật so với Hoa Kỳ và các nước công nghiệp phát triển phương Tây. Cùng với sự tăng nhanh của tiềm lực kinh tế và quốc phòng, vai trò quốc tế và tư thế đối ngoại của Trung Quốc trên thế giới tiếp tục được củng cố, Hoa Kỳ và các nước lớn ngày càng phải coi trọng vai trò của Trung Quốc trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế. Trung Quốc càng mạnh, tham vọng của Trung Quốc ngày càng lớn, và vì vậy, "Trung Quốc cường quốc" là nhân tố ổn định hoặc bất ổn định luôn là một trong những chủ đề thời sự của giới nghiên cứu chính trị quốc tế và hoạch định chính sách đối ngoại.

Để thực hiện chiến lược trở thành cường quốc thế giới bình đẳng với Hoa Kỳ và các cường quốc khác, gần đây giới lãnh đạo Trung Quốc đã đưa ra thuyết "trỗi dậy hòa bình" [3] nhằm biện minh cho các động thái tăng cường tiềm lực cũng như tiếng nói của Trung Quốc trong các vấn đề quốc tế và làm nền tảng lý luận cho hành động đối ngoại của Trung Quốc trong thời gian tới. Dù được minh họa bởi thuyết gì, chiến lược đối ngoại của Trung Quốc có thể được phân tích ở ba cấp độ:

1. Ở cấp độ khu vực, Trung Quốc tập trung ổn định các vùng biên giới cận kề, tăng cường ảnh hưởng lên các nước láng giềng, khẳng định tư cách cường quốc khu vực và ảnh hưởng của Trung Quốc ở Đông Á thông qua việc thúc đẩy quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau với các nước láng giềng [4], chủ động đi đầu lãnh đạo các sáng kiến hợp tác tập hợp lực lượng và hợp tác kinh tế trong khu vực [5].

2. Ở cấp độ toàn cầu, phần đầu trở thành cường quốc kinh tế - chính trị thế giới, tham gia tích cực vào các diễn đàn đa phương, sử dụng các diễn đàn này như là công cụ cho chính sách đối ngoại của Trung Quốc nhằm mục tiêu được cộng nhận như là cường quốc có tiếng nói quan trọng trong các vấn đề quan hệ quốc tế.

3. Phần đầu trở thành nhân tố không thể bỏ qua trong một số vấn đề quan hệ quốc tế quan trọng có liên quan trực tiếp đến lợi ích của Trung Quốc cũng như an ninh và hòa bình của thế giới. Xây dựng hình ảnh một cường quốc Trung Quốc có trách nhiệm.

Đối với các nước khu vực và đặc biệt là Việt Nam, Trung Quốc theo đuổi "chính sách hai mặt" mà trọng tâm là củng cố và mở rộng vị trí của Trung Quốc với tư cách là "cường quốc khu vực" [6].

Chính sách của Trung Quốc đối với Việt Nam: "gần không thân, xa không lạnh"

Trước hết cần phải khẳng định Việt Nam không phải là trọng tâm chiến lược của Trung Quốc. Nhưng Việt Nam luôn một chiếm vị trí quan trọng trong chính sách khu vực cũng như toàn cầu của Trung Quốc.

Ở cấp độ khu vực, Việt Nam là nước láng giềng có đường biên giới chung trên bộ và trên biển với Trung Quốc. Giữa Trung Quốc và Việt Nam tồn tại nhiều vấn đề mang tính lịch sử và cả những vấn đề mới nảy sinh như tranh chấp biên giới lãnh thổ trên bộ, trong vịnh Bắc Bộ, các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, vấn đề người Việt gốc Hoa sinh sống ở Trung Quốc, vấn đề biên mậu... Việt Nam lại án ngữ con đường "tiến xuống phía Nam" [7] của Trung Quốc. Trong lịch sử, Việt Nam là nước duy nhất trong số các nước Đông Nam Á đã từng có xung đột vũ trang trực tiếp với Trung Quốc, lịch sử và văn hóa dân tộc Việt Nam được hình thành và xây dựng chủ yếu xung quanh chủ đề chống xâm lược phương Bắc và chính sách Hán hóa của các triều đại phong kiến Trung Hoa...

Chính sách của Trung Quốc đối với Việt Nam gắn liền với các yêu cầu chiến lược của Trung Quốc ở trong nước, khu vực và thế giới. Lợi ích của Trung Quốc là có một Việt Nam "độc lập" với các cường quốc khác nhưng "không đủ mạnh và độc lập với Trung Quốc". Việt Nam không được đi theo một cường quốc bất kỳ chống lại Trung Quốc và lợi ích của Trung Quốc. Đồng thời, khi tình hình đòi hỏi và cho phép, Trung Quốc sẵn sàng sử dụng Việt Nam như con bài mặc cả phục vụ cho chính sách khu vực và toàn cầu của Trung Quốc.

Những năm 1950, Trung Quốc lợi dụng việc chấm dứt chiến tranh Đông Dương để dàn xếp với Pháp một giải pháp có lợi cho Trung Quốc, chia cắt Việt Nam thành hai miền với miền Bắc là khu đệm an ninh cho Trung Quốc ở phía Nam. Trong những năm 1960 và 1970, Trung Quốc sử dụng chiến tranh Việt Nam như lá bài mặc cả với Hoa Kỳ và vào cuối cuộc chiến tranh, Trung Quốc đã lợi dụng tình hình đưa quân xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa khi đó nằm dưới sự kiểm soát của chính quyền Nam Việt Nam. Sau năm 1975, Trung Quốc sử dụng chiêu bài chống Việt Nam ở Đông Nam Á gắn liền với chính sách chống Liên Xô, phá thế hòa hoãn Liên Xô - Hoa Kỳ nhằm thu hút viện trợ cũng như sự ủng hộ của Hoa Kỳ và các nước Phương Tây. Trong thời gian từ 1979 đến 1990, Trung Quốc sử dụng vấn đề Campuchia nhằm cô lập Việt Nam, tập hợp các nước ASEAN ủng hộ

hộ Trung Quốc, làm tăng thêm hiềm khích giữa Việt Nam và các nước ASEAN. Cuối những năm 1980, Trung Quốc cùng Việt Nam đi vào bình thường hóa quan hệ nhằm thúc đẩy giải quyết vấn đề Campuchia, sử dụng giải pháp cho vấn đề Campuchia nhằm thoát ra khỏi lệnh cấm vận của phương Tây đối với Trung Quốc sau sự kiện Thiên An Môn tháng 6/1989, đồng thời qua việc giải quyết vấn đề Campuchia tạo dựng bộ mặt mới cho Trung Quốc, với tư cách thành viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ, sau những dính líu trong suốt hai thập kỷ với lực lượng Khmer Đỏ và chế độ diệt chủng Pôn-pốt ở Campuchia. Việc Trung Quốc bình thường hóa quan hệ với Việt Nam năm 1991 cũng nhằm đưa Trung Quốc từng bước thoát khỏi cấm vận của phương Tây, triển khai chiến lược "Nam tiến" mới nhằm vào khu vực Đông Nam Á và Biển Đông trong bối cảnh các nước lớn Hoa Kỳ và Nga giảm dần sự hiện diện trong khu vực và để lại một "khoảng trống quyền lực".

Để thực hiện mục tiêu không thay đổi với Việt Nam như trình bày ở trên, trong suốt hơn 50 năm qua, Trung Quốc đã thực hiện chính sách hai mặt, trong từng thời gian và tùy theo lợi ích khác nhau, khi tranh thủ, khi kiềm chế, khi hữu nghị, khi thù địch. Các biện pháp cụ thể của Trung Quốc gồm:

1. Khi Trung Quốc cần có sự ủng hộ của Việt Nam, muốn tăng cường quan hệ với Việt Nam thì tăng cường viện trợ, thậm chí với số lượng lớn [8]. Nhưng khi quan hệ không được như ý muốn, Trung Quốc sẵn sàng tạo sức ép bằng các thủ đoạn khác nhau và thậm chí tiến hành "trừng phạt" (cắt viện trợ, gây xung đột, dùng vũ lực lấn chiếm lãnh thổ).

2. Dùng Việt Nam để dàn xếp với Hoa Kỳ, phương Tây và Liên Xô, phục vụ lợi ích nước lớn của Trung Quốc. Điển hình là các vụ việc đàm phán và ký kết Hiệp định Giơnevơ 1954, vụ Trung Quốc đón R. Nixon và ra Tuyên bố Thượng Hải năm 1972, vụ đặt điều kiện bình thường hóa quan hệ với Liên Xô trong những năm 1980...

3. Khi Việt Nam có chiến tranh, Trung Quốc tìm cách biến miền Bắc Việt Nam thành "khu đệm an ninh" cho Trung Quốc, trong thời bình thì coi Việt Nam là thị trường cho hàng hóa Trung Quốc, chủ trương thuyết "biên giới mềm" [9] nhằm tăng cường ảnh hưởng về các mặt văn hóa, kinh tế lên xã hội Việt Nam.

4. Sử dụng chiêu bài chống Việt Nam lập "Liên bang Đông Dương" để chia rẽ Việt Nam với Lào và Campuchia nhằm gây bất ổn cho Việt Nam ở phía Tây và Tây Nam, chia rẽ và gây ngờ vực giữa Việt Nam và các nước trong khu vực.

5. Dùng mọi thủ đoạn lấn chiếm lãnh thổ để gây sức ép và tạo "việc đã rồi" làm cơ sở đàm phán phân định lại biên giới lãnh thổ. Các vụ Hoàng Sa năm 1974, Trường Sa năm 1988 và 1992 và mới đây là sự kiện đưa dàn khoan KANTAN 3 vào thềm lục địa Việt Nam và gây ra "sự kiện Vịnh Bắc Bộ 2005" là những ví dụ.

6. Sử dụng vấn đề người Hoa ở Việt Nam để gây sức ép đối với Việt Nam. Điển hình là việc Trung Quốc đòi Việt Nam nhận lại số người Hoa đã chạy sang Trung Quốc trong những năm 1970 [10].

7. Can thiệp sâu vào chính trị nội bộ Việt Nam nhằm chia rẽ và gây sức ép đối với giới hoạch định chính sách [11]. Sử dụng các thỏa thuận cấp cao ("16 chữ vàng", nguyên tắc "bốn tốt") để ép Việt Nam trong đàm phán biên giới lãnh thổ, trong tuyên truyền, giáo dục, văn hóa, xuất bản, báo chí... Chủ động gây ra các vụ việc căng thẳng đúng vào các dịp có đoàn thăm viếng cấp cao hoặc kỷ niệm quan trọng nhằm hạn chế phản ứng của Việt Nam và phân hóa nội bộ Việt Nam.

Trên thực tế, kể từ khi bình thường hóa quan hệ đến nay, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc có thể được khái quát trong sáu chữ "gần không thân, xa không lạnh" hay như lời Giang Trạch Dân nói: "đồng chí không đồng minh".

Vào thời điểm hiện nay, khi mà các vấn đề tranh chấp biên giới lãnh thổ trên bộ và trong vịnh Bắc Bộ đã được giải quyết về mặt nguyên tắc, thì vấn đề Biển Đông đang và sẽ là hồ sơ khó khăn nhất trong quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Chính sách Biển Đông: gặm nhấm và chia rẽ

Đường yêu sách của các nước

Biển Đông có hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, có ý nghĩa chiến lược quan trọng về giao thông hàng hải, về vị trí chiến lược và giàu tài nguyên, nhất là về dầu khí. Ngày nay biển Đông càng trở nên quan trọng hơn do Châu Á - Thái Bình Dương có khả năng trở thành trung tâm kinh tế thương mại của thế kỷ 21 đang thu hút sự chú ý ngày càng lớn của tất cả các nước và khu vực khác trên thế giới. Trong khi đó, Trung Quốc đang chuyển sang thời kỳ phát triển cao độ, nhu cầu về nguyên, nhiên liệu tăng mạnh, và cùng với đó là nhu cầu về thị trường cho hàng hóa Trung Quốc.

Độc chiếm biển Đông là mục tiêu lâu dài và xuyên suốt trong chiến lược của Trung Quốc ở Đông Nam Á. Để thực hiện tham vọng và mục tiêu trên, Trung Quốc đã áp dụng các biện pháp chiến lược, sách lược có tính hai mặt rất khôn khéo và tinh vi và được tính toán hết sức kỹ lưỡng.

Một mặt, Trung Quốc luôn luôn khẳng định chủ quyền đối với toàn bộ khu vực biển Đông nằm trong vùng lõi bờ mà họ thể hiện trên bản đồ. Trung Quốc ráo riết tăng cường thực hiện việc tăng chi phí quốc phòng. Đi đôi với việc tăng ngân sách quân sự mà chủ yếu là tăng cường lực lượng không quân và hải quân, khả năng hoạt xa cơ sở của hai lực lượng này, Trung Quốc sớm xác định chiến lược biển và từng bước tiến hành các biện pháp lấn chiếm trên thực địa [12]. Trung Quốc không bỏ lỡ thời cơ khi có điều kiện thực hiện việc lấn chiếm bằng nhiều cách kể cả dùng biện pháp quân sự như chiếm quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam năm 1974 vào lúc Việt Nam đang có chiến tranh, chiếm 6 bãi thuộc quần đảo Trường Sa năm 1988 vào lúc vấn đề Campuchia đang đi vào giải quyết, Việt Nam gặp nhiều khó khăn về kinh tế, lực lượng quốc phòng còn yếu không có khả năng đối phó, các nước ASEAN lo ngại Trung Quốc bành trướng song lực lượng quốc phòng nhất là hải quân còn yếu kém so với Trung Quốc. Năm 1992, sau khi thông qua luật lãnh hải và các vùng biển phụ cận, Trung Quốc lấn vào vùng Tư Chính của Việt Nam vào lúc quan hệ hai nước đã được bình thường hóa, vào tháng 2/1995, Trung Quốc xây dựng căn cứ ở bãi Vành Khăn, là khu vực cả Việt Nam, Philippin đều tuyên bố chủ quyền.

Trung Quốc tiến hành việc này khi nội bộ đang có vấn đề, sức khỏe Đặng xấu đi đặt ra vấn đề tranh chấp quyền lực giữa các phe phái, trong đó phái quân sự và số chủ trương làm mạnh ở biển Đông đang tăng cường hoạt động. Ở khu vực, Việt Nam chuẩn bị gia nhập ASEAN và quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đi vào bình thường hóa sau việc Tổng thống Hoa Kỳ tuyên bố dỡ bỏ lệnh cấm vận kinh tế đối với Việt Nam...

Mặt khác việc Trung Quốc lấn chiếm biển Đông đã gây ra sự lo ngại và chống đối của các nước trong khu vực. Để xoa dịu những phản ứng của các nước trong khu vực, Trung Quốc ra sức phản bác lại thuyết về "mối đe dọa Trung Quốc" và thanh minh rằng Trung Quốc không có ý định "lấp khoảng trống quyền lực" tại khu vực [13] , rằng việc Trung Quốc tăng chi phí cho lĩnh vực quốc phòng chỉ nhằm tăng cường khả năng phòng thủ đất nước. Một số học giả Trung Quốc thậm chí còn than phiền rằng Trung Quốc đang ở trong tình trạng "các nước nhỏ gặm nhấm nước lớn chứ không phải nước lớn nuốt nước bé". Ủng hộ lập trường của chính phủ Trung Quốc trong việc xác định chủ quyền ở biển Đông, giới học giả Trung Quốc ra sức biện bạch rằng những đòi hỏi của Trung Quốc ở biển Đông là "có cơ sở pháp lý", vì đó là "vùng nước lịch sử" của Trung Quốc và do đó "Trung Quốc có quyền sở hữu lịch sử"...

Song song với việc làm trên, Trung Quốc tìm cách phân hóa Việt Nam với các nước ASEAN và giữa các nước ASEAN khác với nhau nhằm phá thế "quần lang đả hổ" đồng thời tìm cách trung lập hóa Hoa Kỳ và các nước lớn khác có lợi ích ở khu vực như Nga, Nhật... Để đạt được mục đích đó, Trung Quốc sử dụng vấn đề biển Đông làm con bài mặc cả với Hoa Kỳ, Trung Quốc từng bước lấn chiếm biển Đông nhưng tránh không gây ra xung đột lớn ảnh hưởng tới lợi ích của Hoa Kỳ, mặt khác Trung Quốc trực tiếp ký hợp đồng với công ty Crestone của Hoa Kỳ thăm dò và khai thác dầu khí ở khu vực Tư Chính của Việt Nam. Trung Quốc còn đảm bảo sẽ sử dụng lực lượng hải quân để bảo vệ lợi ích của công ty Crestone.

Đối với các nước ASEAN, Trung Quốc một mặt vẫn khẳng định chủ quyền đối với toàn bộ vùng biển Đông bao gồm cả các đảo mà Philippin và Malaixia tuyên bố có chủ quyền và đang chiếm giữ. Hành động của hải quân Trung Quốc tại khu vực đảo Vành Khăn là một bằng chứng. Song mặt khác Trung Quốc hết sức thận trọng, từ 1991-1994, Trung Quốc chỉ tập trung gây căng thẳng và lấn vào khu vực Việt Nam đang chiếm giữ hoặc nằm trong thềm lục địa của Việt Nam. Để xoa dịu ASEAN và phân hóa các nước có liên quan, trung lập phản ứng quốc tế, Trung Quốc đưa ra chủ trương "chủ quyền tại ngã", "gác tranh chấp cùng khai thác". Thực chất ý định của Trung Quốc là buộc các nước thừa nhận "chủ quyền của Trung Quốc" và chấp nhận "gác tranh chấp" để "cùng khai thác" những khu vực đang thuộc quyền kiểm soát của các nước khác [14] . Đồng thời Trung Quốc nhấn mạnh chỉ đàm phán tay đôi, "giải quyết từng nước với nhau, từng vùng nước cụ thể", phản đối "giải quyết cả gói" hoặc đa phương. Trung Quốc cũng kiên quyết chống lại việc "quốc tế hóa" vấn đề biển Đông.

Ngoài ra, lợi dụng việc Đài Loan đang chiếm giữ đảo "Thái Bình", đảo lớn nhất trong quần đảo Trường Sa, Trung Quốc còn kích động tinh thần "con cháu Viêm Hoàng" ra sức lôi kéo Đài Loan phối hợp lập trường với Trung Quốc trong việc đòi hỏi chủ quyền đối

với quần đảo Trường Sa và khai thác tài nguyên biển trong khu vực có tranh chấp, làm căng thẳng thêm tình hình và gây sức ép đối với các nước có liên quan, nhất là Việt Nam.

Tóm lại, ý đồ chiến lược của Trung Quốc ở khu vực và biển Đông là nhất quán, không thay đổi, nhưng bước đi của họ ở từng thời điểm phụ thuộc một phần rất quan trọng vào tình hình nội bộ và thái độ của các bên liên quan trong khu vực cũng như phản ứng quốc tế. Cho dù đã tham gia ký kết Tuyên bố về ứng xử ở biển Đông (biển Nam Trung Hoa) [15], nhưng về cơ bản, chính sách cũng như các biện pháp chiến lược của Trung Quốc ở biển Đông không hề thay đổi.

Sống cạnh một láng giềng Trung Quốc như vậy Việt Nam phải lựa chọn hành động như thế nào? Để kết luận xin được dẫn một đoạn trích trong bài phát biểu của Carlyle A. Thayer tại Hội thảo quốc tế China Threat Perception from Different Countries tổ chức tại Hồng Kông năm 2001:

"There are three possible ways of organizing (our) relations with China: (1) confrontation, (2) satellite status similar to North Korea or (3) a median position between the two. Satellite status provides no guarantees. North Korea was sacrificed by China when it turned to South Korea..."

Đối đầu chắc khó có thể là giải pháp cho tương lai. Một lựa chọn "trung đạo" có lẽ sẽ là một lựa chọn tốt. Nhưng cũng cần phải nhắc lại rằng "trung đạo" cũng có nhiều đường khác nhau. #

© 2005 talawas

Để tìm hiểu thêm về quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, xin đọc:

" Ramses Amer, "Assessing Sino-Vietnamese Relations through the Management of Contentious Issues", Contemporary Southeast Asia, Institute of Southeast Asian Studies (ISEAS), Singapore, Vol. 26 No. 2 August 2004, pp.320-345.

" Vũ Hồng Lâm, "Lịch sử quan hệ Việt -Trung nhìn từ góc độ đại chiến lược", Thời đại mới, Số 2 - tháng 7/2004, http://thoidai.org/200402_VHLam.htm.

[1]Đông A (L.) - Tôi thêm chữ (L.) có nghĩa Lại, Lại (là) Đông A.

[2]Tuyên bố của người phát ngôn bộ Ngoại giao Việt Nam ngày 20/01/2005, "Phản ứng của Việt Nam trước việc cảnh sát biển Trung Quốc bắn chết ngư dân Việt Nam và coi họ là "cướp biển",

[3]Khái niệm "trỗi dậy hòa bình" được các học giả Trung Quốc thân Hồ Cẩm Đào đưa ra lần đầu tiên năm 2003. Trong dịp thăm Hoa Kỳ cuối năm 2003, Hồ đã chính thức sử dụng khái niệm này. Ngay sau đó đã diễn ra một cuộc tranh luận gay gắt giữa hai phe thân Giang Trạch Dân và thân Hồ Cẩm Đào trong giới hoạch định chính sách và giới nghiên cứu. Đến tháng 4 năm 2004, phe Giang gần như chiếm ưu thế khi khái niệm này được ít dùng trên báo chí chính thức. Nhưng ngay sau khi Hồ thay Giang đảm nhận chức chủ tịch Quân ủy Trung ương, khái niệm "trỗi dậy hòa bình" lại được lặp lại nhiều lần

trong các diễn văn chính thức. Theo giới nghiên cứu, thuyết "trỗi dậy hòa bình" được đưa ra đánh dấu kỷ nguyên Hồ Cẩm Đào. Đồng thời, thuyết này cũng nhằm phản bác lại các lập luận về ảm ảnh đe dọa Trung Quốc cũ được các học giả Nhật Bản và Hoa Kỳ đưa ra vào thập kỷ 1990.

[4]"Láng giềng đối tác', 'láng giềng an ninh', 'láng giềng thịnh vượng"... là những khái niệm mới đây Ngoại trưởng Trung Quốc Lý Triệu Tinh đã sử dụng trong các bài trả lời phỏng vấn của Nhân Dân nhật báo và Thanh Niên nhân dịp kết thúc năm 2004.

[5]Idem.

[6]Khái niệm "cường quốc khu vực" nhằm đối lập với khái niệm "cường quốc bên ngoài" chỉ các nước như Hoa Kỳ, Nga hay EU.

[7]Khẩu hiệu định hướng cho an ninh và đối ngoại của Trung Quốc trong thời gian gần đây là "ổn định phía Bắc, cảnh giác phía Đông, tiến xuống phía Nam".

[8]Trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam, Đặng Tiểu Bình từng khuyên Việt Nam từ chối nhận viện trợ của Liên Xô để Trung Quốc sẽ "bao" toàn bộ. Xem thêm 77 CONVERSATIONS Between Chinese and Foreign Leaders on the Wars in Indochina, 1964-1977, <http://wwics.si.edu/topics/pubs/ACFB39.pdf>.

[9]Trong những năm 1990, giới học giả Trung Quốc đưa ra khái niệm "biên giới mềm", theo đó "không gian sinh tồn" của Trung Quốc được mở rộng theo một đường "biên giới mềm" gắn Trung Quốc với các nước, vùng lãnh thổ lân cận nơi có lợi ích chính trị, an ninh, kinh tế, văn hóa... của Trung Quốc.

[10]Theo số liệu của các chuyên gia quốc tế, con số người Hoa mà Trung Quốc muốn Việt Nam nhận lại vào khoảng 27-28 nghìn người. Xem bài của Ramses Amer, "Assessing Sino-Vietnamese Relations through the Management of Contentious Issues", Contemporary Southeast Asia, Institute of Southeast Asian Studies (ISEAS), Singapore, Vol. 26 No. 2 August 2004, pp.320-345.

[11]Xem Trần Quang Cơ, Hồi ức và Suy ngẫm, Hồi ký, 2003, không xuất bản.

[12]Chiến lược của Trung Quốc ở biển Đông thường được gọi là chiến lược "gặm nhấm", "tầm ăn" hoặc "vết dầu loang".

[13]Tuyên bố của Lý Bằng tại Hà Nội tháng 12/1992.

[14]Cần lưu ý ở đây, khi tuyên bố lập trường, phía Trung Quốc thường nhấn mạnh vào vế sau "gác tranh chấp cùng khai thác", nhưng trước đó, Trung Quốc đã khéo léo lồng vào 4 chữ "chủ quyền tại ngã" như một định đề đã có được nhận thức chung giữa các bên có liên quan.

[15]Tháng 11/2002.

Tác giả

và BẢN TUYÊN NGÔN QUỐC TẾ NHÂN QUYỀN

✎ Việt Ân sưu tầm

Tác giả chính của Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền là JOHN PETERS HUMPHREY, Sở dĩ nói tác giả chính là vì việc hoàn thành để đưa ra phê chuẩn tại Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc ngày 10 tháng 12 năm 1948, không phải chỉ do một người soạn thảo.



John Peters Humphrey 1984

JOHN PETERS HUMPHREY sinh tại Hampton, New Brunswick. Học tại Hampton, rồi tại Rothesay, New Brunswick. Humphrey đã trải qua một thời thơ ấu tưởng đối vất vả. Thân phụ qua đời năm Humphrey lên một và thân mẫu tạ thế lúc ông mười một tuổi. Cánh tay trái của Humphrey bị tàn phế lúc lên sáu vì bị phỏng lửa nặng. Không chịu ngồi yên với cảnh tàn tật, Humphrey đã theo đuổi việc học hành tại Đại Học Mount Allison ở Sackville, NB rồi tại Đại Học McGill ở Montreal. Ông đã lấy bốn văn bằng tại McGill và sau này trở thành giáo sư rồi khoa trưởng trường Luật.

Năm 1946, Humphrey được yêu cầu thiết lập một Phân Bộ Liên Hiệp Quốc cho Nhân Quyền (UN's Division for Human Rights) và làm Giám đốc Phân bộ này. Trong phạm vi quyền hạn này, ông đã soạn thảo một bộ tài liệu 400 trang cho bản dự thảo Tuyên Ngôn Quốc Tế. Ông đã viết bản dự thảo đầu tiên vào năm 1947. Sau nhiều bản thảo khác được điều chỉnh bổ túc bởi nhiều nhân viên và các ủy ban của Liên Hiệp Quốc, Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đã được Liên Hiệp Quốc chấp thuận năm 1948.

Humphrey đã giữ chức Giám đốc Phân Bộ Nhân Quyền cho đến năm 1966, tức 18 năm.

Ông trở lại Đại Học McGill và đem hết tâm trí vào việc giảng dạy và hô hào nhân quyền. Humphrey là Chủ tịch sáng lập Canadian Section of the International Commission of Jurists. Nhóm Gia Nã Đại về Sứ Mạng Quốc Tế của Luật Gia. Ông cũng đã hỗ trợ việc thành lập Hội Ân Xá Quốc Tế Canada và Cơ Sở Nhân Quyền Canada.

Humphrey là tác giả của nhiều bài báo và nhiều cuốn sách. Ông đã nhận được 13 văn bằng Danh Dự và vào năm 1974, được tấn phong tước vị "Officer of the Order of Canada". Và để vinh danh ông, Trung Tâm Quốc Tế về Nhân Quyền và Phát Huy Dân Chủ đã thiết lập một giải thưởng trị giá 30,000 Mỹ kim lấy tên là JOHN HUMPHREY FREEDOM AWARD, được chọn trao hàng năm.

Humphrey qua đời tại Montreal năm 1995. Tháng 10 năm 1998, Bưu chính Canada phát hành bưu hoa Humphrey để vinh danh tác giả bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, người đã trọn đời dấn thân vào công cuộc tranh đấu cho hạnh phúc và an vui của loài người.

BẢN TUYÊN NGÔN QUỐC TẾ NHÂN QUYỀN

Nguyên văn Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, đã được Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc thông qua và công bố vào ngày 10 tháng 12 năm 1948

Xét rằng: Sự thừa nhận nhân cách của tất cả con người trong đại gia đình nhân loại và những quyền bình đẳng không thể tước đoạt của họ là nền tảng của tự do, công lý và hòa bình trên thế giới.

Xét rằng: Hành vi xem thường và chà đạp nhân quyền đã dẫn đến những hành động man rợ, xúc phạm đến lương tâm nhân loại. Sự kêu gọi thiết lập một thế giới trong đó tất cả mọi người phải được hưởng quyền tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, quyền được giải thoát khỏi sự sợ hãi và nghèo khó, phải được tuyên xưng như là ước vọng cao nhất của con người.

Xét rằng: Nhân Quyền cần phải được triệt để bảo vệ bằng luật pháp, để con người không bị bất buộc phải sử

dụng biện pháp cuối cùng là vùng dậy chống lại độc tài và áp bức.

Xét rằng: Mối quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia cần được khuyến khích và mở rộng.

Xét rằng: Trong Hiến Chương, các dân tộc của cộng đồng Liên Hiệp Quốc đã lại một lần nữa xác định niềm tin vào những quyền căn bản của con người, vào nhân phẩm và giá trị nhân vị, vào quyền bình đẳng nam nữ và cũng đã quyết định cố vũ cho các tiến bộ xã hội và cải tiến mức nhân sinh trong bối cảnh ngày càng tự do hơn.

Xét rằng: Các quốc gia hội viên đã cam kết hợp tác với Liên Hiệp Quốc, nhằm cố vũ việc tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản.

Xét rằng: Một khuôn mẫu chung về nhân quyền và tự do là điều tối quan trọng để có thể thực hiện đầy đủ sự cam kết trên.

Do đó, Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc long trọng công bố Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền này như là một khuôn mẫu chung cần đạt tới của mọi dân tộc và quốc gia, nhằm giúp cho mọi cá nhân và thành phần của xã hội luôn luôn theo sát tinh thần của Bản Tuyên Ngôn, dùng sự truyền đạt và giáo dục, để nỗ lực phát huy sự tôn trọng các quyền tự do này.

Mặt khác, bằng những phương thức tiến bộ trong phạm vi quốc gia cũng như quốc tế, phải bảo đảm sự thừa nhận và tuân hành Bản Tuyên Ngôn một cách có hiệu lực, không những giữa các dân tộc của các nước hội viên với nhau, nhưng còn giữa những dân tộc sống trên các phần đất thuộc thẩm quyền họ cai quản.

ĐIỀU 1:

Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm, cũng như quyền lợi. Mọi người đều được phú bẩm về lý trí và lương tâm. Sự đối xử giữa con người với nhau phải được trên tinh thần bác ái.

ĐIỀU 2:

Mọi người đều được hưởng tất cả những quyền và tự do công bố trong Bản Tuyên Ngôn này và không có một sự phân biệt nào, như chủng tộc, màu da, phái tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hay tất cả quan điểm khác, quốc tịch hay nguồn gốc xã hội, tài sản, nơi sinh, hay tất cả những hoàn cảnh khác. Hơn nữa, cũng không được có sự phân biệt nào đối với con người sống trên một quốc gia hay trên một lãnh thổ, căn cứ trên cơ chế chính trị, nền tảng luật pháp hay quy chế quốc tế của quốc gia hay lãnh thổ đó. Cho dù quốc gia hay lãnh thổ này độc lập hay dưới sự bảo hộ, không được tự trị hay ở trong tình trạng bị hạn chế về chủ quyền.

ĐIỀU 3:

Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an ninh thân thể.

ĐIỀU 4:

Không ai bị cưỡng bức làm nô lệ hay tôi đòi. Chế độ nô lệ và buôn bán nô lệ dưới mọi hình thức đều bị nghiêm cấm.

ĐIỀU 5:

Không một người nào phải chịu cực hình, tra tấn, hay bất kỳ hình thức đối xử, hoặc trừng phạt bất nhân, hay có tính cách lăng nhục.

ĐIỀU 6:

Ở bất cứ nơi nào, mỗi người đều có quyền được công nhận tư cách của mình trước pháp luật.

ĐIỀU 7:

Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và phải được bảo vệ một cách bình đẳng, không kỳ thị phân biệt. Tất cả đều được quyền bảo vệ ngang nhau, chống lại mọi kỳ thị vi phạm Bản Tuyên Ngôn này, cũng như chống lại mọi khiêu khích dẫn đến kỳ thị như vậy.

ĐIỀU 8:

Mọi người đều có quyền được kháng tố trước các cơ quan tư pháp quốc gia có thẩm quyền về các hành vi vi phạm các quyền căn bản, do Hiến Pháp và Luật Pháp quy định.

ĐIỀU 9:

Không một ai bị bắt bớ, cầm tù hay lưu đày một cách độc đoán.

ĐIỀU 10:

Mọi người đều có ngang nhau quyền được phân xử công khai và công bằng, trước một tòa án độc lập và vô tư, để được phán quyết về các quyền lợi và nhiệm vụ của mình, hay về những tội phạm mà mình bị cáo buộc.

ĐIỀU 11:

(1) Khi truy tố trước pháp luật, mọi người được xem là vô tội, cho đến khi pháp luật chứng minh là có tội, trong một phiên tòa công khai và tòa án này phải cung ứng tất cả mọi bảo đảm cần thiết cho quyền biện hộ của đương sự.

(2) Không ai có thể bị kết án khi có những hành động hay sơ suất xảy ra vào lúc mà luật pháp của quốc gia hay quốc tế không qui định đó là một hành vi phạm pháp. Tương tự như vậy, không được áp đặt một hình phạt nào nặng hơn hình phạt được ấn định vào lúc hành vi phạm pháp xảy ra.

ĐIỀU 12:

Không một ai bị xâm phạm một cách độc đoán về đời sống riêng tư, gia đình, nhà ở, hay thư tín, cũng như bị xúc phạm danh dự hay tiếng tăm của mình. Mọi người đều có quyền được luật pháp bảo vệ, trước những xâm phạm và xúc phạm như vậy.

ĐIỀU 13:

(1) Mọi người có quyền tự do di chuyển và cư trú, trong phạm vi biên giới của quốc gia.
(2) Mọi người đều có quyền rời bỏ lãnh thổ bất kỳ nước nào, kể cả nước của mình, và quyền trở về xứ sở.

ĐIỀU 14:

(1) Trước sự ngược đãi, mọi người đều có quyền tị nạn và tìm sự dung thân tại các quốc gia khác.
(2) Quyền này không được kể đến, trong trường hợp bị truy nã thật sự vì các tội phạm ngoài lý do chính trị, hay do những hành vi trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

ĐIỀU 15:

(1) Mọi người đều có quyền có quốc tịch.
(2) Không một ai bị tước bỏ quốc tịch, hay bị từ chối quyền thay đổi quốc tịch, một cách độc đoán.

ĐIỀU 16:

(1) Nam và nữ trong tuổi trưởng thành có quyền kết hôn và lập gia đình, mà không bị hạn chế về lý do chủng tộc, quốc tịch hay tôn giáo. Nam nữ đều có quyền bình đẳng lúc kết hôn, trong đời sống vợ chồng và lúc ly hôn.
(2) Hôn nhân chỉ có thể tiến hành khi cả hai vợ chồng tương lai đều được tự do quyết định và đồng ý thật sự.
(3) Gia đình phải được xem là một đơn vị tự nhiên và căn bản của xã hội, và được quyền bảo vệ của xã hội và quốc gia.

ĐIỀU 17:

(1) Mọi người đều có quyền sở hữu tài sản cá nhân cũng như tập thể.
(2) Không ai có thể bị tước đoạt tài sản của mình một cách độc đoán.

ĐIỀU 18:

Mọi người đều có quyền về tự do tư tưởng, nhận thức và tôn giáo. Quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, cũng như quyền tự do biểu lộ tôn giáo hay tín ngưỡng của mình, với tư cách cá nhân hay tập thể, ở nơi công cộng hay trong chỗ tư nhân, bằng sự truyền dạy, thực hành, thờ phượng và áp dụng các nghi thức đạo giáo.

ĐIỀU 19:

Mọi người đều có quyền tự do tư duy và ngôn luận. Quyền này bao gồm quyền không bị gây khó khăn vì quan điểm của mình và quyền được tìm kiếm, thu nhận và quảng bá tin tức và ý kiến qua mọi phương tiện truyền thông và qua mọi biên giới.

ĐIỀU 20:

- (1) Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội, một cách hòa bình.
- (2) Không một ai có thể bị cưỡng bách gia nhập vào một đoàn thể.

ĐIỀU 21:

- (1) Mọi người đều có quyền tham gia vào việc điều hành xứ sở của mình, một cách trực tiếp hay qua các đại biểu được tuyển chọn một cách hoàn toàn tự do.
- (2) Mọi người đều có ngang nhau quyền nhận lãnh những trách nhiệm chung của quốc gia của họ.
- (3) Ý muốn của nhân dân phải là nền tảng của quyền lực chính quyền. Ý muốn này phải được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và nghiêm chỉnh, bằng phiếu kín, qua phương thức phổ thông và bình đẳng đầu phiếu, hay các phương thức tương đương bảo đảm tự do bầu cử.

ĐIỀU 22:

Vì là thành viên của xã hội, mỗi người đều có quyền an ninh xã hội, qua các cố gắng của quốc gia và hợp tác quốc tế, dựa theo phương cách tổ chức và tài nguyên của mỗi nước. Quyền này được đặt trên căn bản của sự thụ hưởng những quyền về kinh tế, xã hội và văn hóa, cần thiết cho nhân phẩm và sự phát triển tự do của mỗi cá nhân.

ĐIỀU 23:

- (1) Mọi người đều có quyền làm việc, quyền tự do chọn việc làm, quyền được hưởng các điều kiện làm việc chính đáng và thuận lợi đối với công việc, và quyền được bảo vệ chống thất nghiệp.
- (2) Mọi người, không vì lý do kỳ thị nào, đều có quyền được hưởng lương bổng như nhau, nếu cùng làm một công việc như nhau.
- (3) Mọi người làm việc đều được quyền hưởng thù lao một cách công bằng và thích hợp, khả dĩ bảo đảm cho bản thân và gia đình mình một cuộc sống xứng đáng với nhân phẩm, cũng như được trợ giúp nếu cần, qua các phương thức bảo vệ xã hội khác.
- (4) Mọi người đều có quyền thành lập và tham gia vào các nghiệp đoàn, để bảo vệ quyền lợi của mình.

ĐIỀU 24:

Mọi người đều có quyền nghỉ ngơi và giải trí, nhất là sự giới hạn số giờ làm việc một cách hợp lý, và các ngày nghỉ định kỳ có trả lương.

ĐIỀU 25:

- (1) Mọi người đều có quyền được hưởng một mức sống phù hợp với sức khỏe và sự no ấm cho bản thân và gia đình bao gồm: thực phẩm, quần áo, nhà ở, y tế và các dịch vụ xã hội cần thiết, quyền an sinh trong lúc thất nghiệp, đau ốm, tình trạng bất khả dụng, góa bụa, tuổi già hay các tình huống thiếu thốn khác do các hoàn cảnh ngoài khả năng kiểm soát của mình.

(2) Sinh sản và trẻ con có quyền được chăm sóc và trợ giúp đặc biệt. Tất cả mọi trẻ con, sinh có hôn thú hay không, đều được xã hội bảo vệ một cách bình đẳng như nhau.

ĐIỀU 26:

(1) Mọi người đều có quyền được giáo dục. Giáo dục phải được miễn phí, ít nhất là trong trường hợp cưỡng bách giáo dục ở bậc tiểu học. Giáo dục kỹ thuật và chuyên nghiệp phải được mở rộng và giáo dục đại học phải được mở rộng bình đẳng cho mọi người, trên căn bản tài năng xứng đáng.

(2) Giáo dục phải được điều hướng để phát triển đầy đủ nhân cách, và củng cố sự tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản. Giáo dục phải nhằm cổ vũ sự cảm thông, lòng khoan dung, và tình hữu nghị giữa mọi quốc gia, mọi nhóm chủng tộc hoặc tôn giáo, và hỗ trợ việc phát triển các sinh hoạt của Liên Hiệp Quốc nhằm duy trì hòa bình.

(3) Cha mẹ có quyền ưu tiên chọn lựa phương cách giáo dục dành cho con cái mình.

ĐIỀU 27:

(1) Mọi người đều có quyền tự do tham gia sinh hoạt văn hóa cộng đồng, thưởng thức các bộ môn nghệ thuật, và cùng chia sẻ các tiến bộ khoa học cũng như các lợi ích của khoa học.

(2) Mọi người đều có quyền được bảo vệ về tác quyền, trên bình diện tinh thần cũng như quyền lợi vật chất, đối với các tác phẩm khoa học, văn chương, hay nghệ thuật.

ĐIỀU 28:

Mọi người đều có quyền đòi hỏi được sống trong một trật tự xã hội và trật tự quốc tế, trong đó các quyền và các tự do được đề cập trong Bản Tuyên Ngôn này có thể được thể hiện đầy đủ.

ĐIỀU 29:

(1) Mọi người đều có nhiệm vụ đối với cộng đồng nào mà chỉ trong đó mới thực hiện được việc phát triển toàn vẹn và tự do nhân cách của mình.

(2) Trong việc hành xử nhân quyền và thụ hưởng tự do, mọi người chỉ phải chịu những hạn chế do luật định - và những hạn chế này chỉ nhằm mục tiêu bảo đảm sự thừa nhận và tôn trọng nhân quyền, và quyền tự do của những người khác, cũng như nhằm thỏa mãn những đòi hỏi chính đáng về luân lý, trật tự công cộng, và nền an sinh chung trong một xã hội dân chủ.

(3) Trong bất cứ trường hợp nào, nhân quyền và những quyền tự do này cũng không được hành xử trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

ĐIỀU 30:

Không một điều nào trong Bản Tuyên Ngôn này cho phép một nước, một nhóm hay một cá nhân nào được quyền vi phạm bất cứ lý do gì để có những việc làm hay hành động nhằm hủy diệt nhân quyền và tự do được thừa nhận trong bản Tuyên Ngôn này.

Liên Hiệp Quốc, ngày 10 tháng 12 năm 1948

